

# Đặc san Xuân Quý Mẹo

Hội Ái Hữu Cựu Giáo Sư và Học Sinh  
Trung Học Trịnh Hoài Đức - Bình Dương



Lưu Hành Nội Bộ

2023



Chào đón năm mới Quý Mão 2023  
Kính chúc quý thầy cô được mạnh khỏe an  
khang. Kính chúc quý anh chị cựu học sinh  
vạn sự như ý, cuộc sống luôn bình yên hạnh  
phúc.

Hội trưởng,  
Hội phó,  
và toàn thể CHS Trung Học Trịnh Hoài Đức  
Bình Dương

### **Ban Điều Hành Hội Ái Hữu CGS và HS Trung Học Trịnh Hoài Đức - Bình Dương:**

Cố Vấn: GS Nguyễn Trí Lục, CHS Nguyễn Văn Diệp (khóa 5), Nguyễn Văn Tiếp (khóa 9)

Hội Trưởng: CHS Nguyễn Kim Nền (khóa 9), Email: vo-nguyen@comcast.net

Hội Phó: CHS Nguyễn Văn Lành (khóa 5), Email: lanhnguyen@yahoo.com

Hội Phó: CHS Từ Minh Tâm (khóa 11), Email: minhnam\_08@yahoo.com

Thủ Quỹ: CHS Nguyễn Thúy Hồng (khóa 15), Email: cthny81@yahoo.com

Ban Giao Tế Xã Hội: CHS Nguyễn ngọc Phát (khóa 1- Email: tungocyen912@gmail.com), CHS  
Trần văn Ngôi (khóa 2), CHS Jeaneret Cẩm Hồng (khóa 6)

Đại diện tại các địa phương:

Sydney: CHS Đỗ thị Anh (khóa 2), Email: anh\_do1944@yahoo.com.au

Melbourne: CHS Trần văn Khanh (khóa 3), Email: vk\_tran@hotmail.com

Canada: CHS Nguyễn thị Kim Oanh & Nguyễn thị Minh Lan (khóa 9), Email:  
tran.thachoanh@gmail.com

Texas: CHS Nguyễn Kim Nền (khóa 9), Email: vo-nguyen@comcast.net

Bắc Cali: CHS Nguyễn Bích Thủy (khóa 4), Email: nguyencathy37@yahoo.com

Sacramento: CHS Nguyễn văn Đông (khóa 9), Email: dongnguyen50@yahoo.com

San Diego: CHS Nguyễn thị Khoẻ (khóa 3), Email: truck20nguyen@yahoo.com

Nam Cali (Orange County và vùng phụ cận: CHS Nguyễn thị Khoẻ (khóa 3), Email:  
truck20nguyen@yahoo.com

Nam Cali (Orange County và vùng phụ cận): CHS Nguyễn thị Phương (khóa 6), Email:  
lynguyenvan40@yahoo.com

Liên lạc tại VN: Trương Huê Mỹ (khóa 8), email: mytruong247@gmail.com,

Huỳnh Xuân Khai (khóa 12), email: huynhxuankhai@gmail.com

# Lời ngỏ

Quý thầy cô và anh chị cựu học sinh Trịnh Hoài Đức thân mến,

Trong những ngày chờ đón xuân Quý Mão, khi cơn đại dịch Covid 19 đã tạm lắng, chúng tôi xin kính gửi đến quý thầy cô và anh chị cựu học sinh đặc san CGS & HS Trịnh Hoài Đức 2023, để chúng ta cùng ôn lại những kỷ niệm thân thương khi cùng sinh hoạt dưới mái trường Trịnh Hoài Đức thân yêu.

Về nội dung, đặc san năm nay có đủ thể loại thơ văn từ biên khảo, tùy bút, phóng sự... được quý thầy cô và các bạn cùng đóng góp. Những tác phẩm đó thể hiện tấm lòng của chúng ta nhớ về quê hương, trường xưa, bạn cũ...

Về mặt phát hành, lúc mới ra đời, đặc san Trịnh Hoài Đức chỉ ở dạng điện tử đăng trên mạng internet để mọi người có thể tải về đọc trên máy vi tính. Mấy năm gần đây, nhờ nhiều nhà hảo tâm đã ủng hộ cho quỹ in ấn và phát hành, đặc san được in ra giấy để chúng ta có thể cầm đọc dễ dàng hơn. Ở Mỹ, Ban Biên Tập tìm cách gửi bưu điện về tận nhà cho hội viên. Thế nhưng đôi khi hội mất địa chỉ của hội viên nên không thể gửi đặc san được nữa. Do đó nếu quý vị muốn nhận được đặc san xin vui lòng liên lạc với Minh Tâm để cập nhật địa chỉ, chúng tôi sẽ gửi đến tận nhà... Riêng đối với quý vị ở xa quá như Úc châu, Âu Châu thì đành phải đọc trên mạng hay chỉ cần cho email, Minh Tâm sẽ gửi bản điện tử để tự in.

Về mặt văn nghệ, năm qua, hội chúng ta nhận tin vui về những tác phẩm của quý vị giáo sư và cựu học sinh đã được xuất bản là:

- "Ca Dao: A Survey of Vietnamese Folk Poems" của GS Đinh Đức Vương.
- "Thả Buồn Theo Gió" tập thơ của CHS Đỗ Mỹ Loan - khóa 10.
- "Mi Khép" tập thơ của CHS Nhật Lệ Nguyên Thy - khóa 14.

Xin chúc mừng quý tác giả và chúc có thêm nhiều sáng tác mới.

Quý thầy cô và anh chị cựu học sinh thân mến,

Đặc san Trịnh Hoài Đức như là một mối dây liên lạc mong manh để chúng ta tìm đến nhau. Xin quý thầy cô và anh chị cựu học sinh thường xuyên liên lạc với chúng tôi qua email hay điện thoại. Quý vị cũng có thể nhắn tin hay tìm bạn trên đặc san hay website Trịnh Hoài Đức... bởi vì mục đích của hội chúng ta được lập ra phải chăng là giữ cho còn có nhau, những thành viên của một mái trường mà chúng ta rất yêu mến lúc thiếu thời.

Mỗi lần hoàn tất một đặc san xuân Trịnh Hoài Đức, Ban Biên Tập rất vui mừng vì mình đã gửi thêm một kỷ niệm cho mọi người. Mỗi năm chúng ta một già đi, biết năm sau có còn làm được hay không? Đặc san này là kỷ niệm của chúng ta, đối với người ngoài cuộc, nó có thể không có giá trị văn học nghệ thuật gì cả, nhưng đối với mỗi thành viên của hội Trịnh Hoài Đức, hy vọng nó sẽ là niềm vui nho nhỏ trong lúc xuân về. Rất mong có sự đóng góp bài vở thường xuyên của quý bạn đã hợp tác và mong quý bạn đọc khác cùng tham gia đóng góp ý kiến, bài vở để đặc san ngày càng phong phú. Xin liên lạc Minh Tâm email [minhtam\\_08@yahoo.com](mailto:minhtam_08@yahoo.com).

Trước khi dứt lời, nhân dịp đầu xuân Quý Mão, kính chúc quý thầy cô và anh chị cựu học sinh Trịnh Hoài Đức được một mùa xuân mới an khang nhiều sức khỏe và một năm mới hạnh phúc, an lành.

Thân ái,  
Thay mặt Ban Biên Tập  
Đặc san Trịnh Hoài Đức - Xuân Quý Mão 2023  
Từ Minh Tâm



# Tâm Thư Hội Trường

Nguyễn Kim Nên

Kính thưa quý thầy cô cùng quý anh chị em cựu học sinh trường trung học Trịnh Hoài Đức thân mến,

Trước thềm Xuân Quý Mão, chúng tôi Ban Điều Hành Hội Ái Hữu Cựu Giáo Sư và Cựu Học Sinh trường Trịnh Hoài Đức, xin chân thành gửi đến tất cả quý vị lời chúc bình an và hạnh phúc nhất trong năm mới.

Nhìn lại một năm cũ sắp qua, chúng ta cảm thấy bình an hơn vì nạn đại dịch đã giảm bớt nguy hiểm, mọi người dần dần trở lại đời sống bình thường, cảm thấy vui tươi, yêu đời nhiều hơn. Và trong sự may mắn ấy, chúng ta không quên cảm tạ Thượng Đế đã thương ban ơn phúc này.

Kính thưa quý vị,

Trong 2 năm qua, những sinh hoạt của hội tạm đình hoãn, nhất là ngày Đại Hội Toàn Cầu không thực hiện được, tuy nhiên Ban Điều Hành chúng tôi vẫn cố gắng tìm đủ mọi cách để tiếp nối tình liên kết đại gia đình THĐ được lâu bền. Từ đó ĐS Xuân Quý Mão vẫn được phát hành vào dịp Tết Nguyên Đán sắp đến. Nhờ vào sự nhiệt tình, đóng góp bài vở của quý thầy cô và anh chị em THĐ để làm món quà tinh thần tuyệt vời trong năm mới tràn đầy hy vọng và vui tươi này.

Học sinh trường quê, trường tỉnh vẫn có cái hay, cái đáng quý của nó, mà thành phố lớn như Sài Gòn không có. Hay, quý là chúng ta may mắn ở cùng một tỉnh, một làng, một xóm hay cùng một con đường. Chúng ta không những là bạn học cùng trường, cùng lớp, mà cha mẹ, anh chị em chúng ta đều láng giềng đáng yêu. Chính nhờ thế mà học trò ở tỉnh nhỏ dễ thương và chân tình hơn. Chúng ta có cùng ký ức đẹp để nhớ nhung, hoài niệm. Cảm ơn người Bình Dương. Cảm ơn quê Bình Dương nơi có ngôi trường THĐ mà chúng ta đã có một thời hoa mộng.

Kính thưa quý vị,

Dù hội chúng ta ít sinh hoạt hơn, nhưng trong tinh thần tương thân, tương trợ ở quê nhà hay hải

ngoại hoạt động của chúng ta vẫn tiếp tục một cách rất khiêm nhường tùy theo hoàn cảnh cho phép.

Tại Nam California, tháng 7/2022, Hội đã tổ chức được một cuộc họp mặt với khoảng 40 thầy cô và anh chị CHS tham gia. Sau đó một số thầy cô và CHS đã đến thăm tư gia GS Nguyễn Trí Thành.

Ở Việt Nam, sau 2 năm đình hoãn, cuộc họp mặt CGS & CHS Trịnh Hoài Đức đã được thực hiện vào ngày 1/5/2022 tại sân trường Trịnh Hoài Đức – Bình Dương. Cuộc họp có sự hiện diện của quý thầy cô Nguyễn Thị Tâm, Trần Ngọc Bích. Từ Văn Nhung... và một số cựu học sinh các khóa. Dịp này các cựu học sinh khóa 16, 17, 18 được nhận kỷ niệm chương ghi dấu 50 năm được tuyển vào trường trung học công lập nổi tiếng của tỉnh. Sau buổi họp, một số thầy cô và cựu học sinh đã tổ chức đêm thăm viếng mộ phần của GS Bùi Văn Hào ở Lái Thiêu.

CHS khóa 9 họp mặt (02.09.2022):

Buổi họp mặt thân hữu liên lớp A2, P4, P5 đã tổ chức tại quán Vườn Dâu, Búng. Lớp A2 gồm có các bạn Tâm Phạm, Nga, Tăng Quang, Vân, Bé, Bò Hồng, Thúy Trần, Lệ B, anh Hiếu, Thanh Diệu. Đặc biệt có 2 bạn rể của lớp là anh Bá k6 và anh Tâm. Lớp P4, P5 có anh Hồng, anh Yên, anh Minh, Vương Đế và anh Thơm (chủ quán Vườn Dâu).

CHS lớp P1 - khóa 11 họp mặt. Tháng 9, 2022:

Xin chia sẻ chút tâm tình của một CHS khóa 11 về buổi họp mặt bỏ túi của lớp bạn, mà chúng tôi tìm thấy trên Facebook.

Chúng tôi có 7 năm ngồi cùng một lớp trong một ngôi trường giữa mênh mông ruộng lúa ở quê nhà! Và hơn nửa trăm năm cách xa. Cả một quãng dài thanh xuân xa lắc! Xa đến nỗi ngày hôm nay gặp lại nhau đũa nào cũng cố hình dung qua những nét thân quen còn sót lại trên từng gương mặt.

Ngày xưa! Từng mảnh thời gian như vờ quay trở lại qua từng câu chuyện về thầy cô, về bạn bè... qua những trò nghịch phá của những cô nàng lúc nào đến trường cũng e ấp trong những tà áo trắng tinh khiết... mà thật ra chỉ có đứng hàng thứ ba sau nhất quý, nhì ma!

Lớp P1 bây giờ vỡ òa trong từng câu chuyện kể, chuyện nhớ, chuyện quên mà đũa nào cũng muốn nhắc muốn kể, mặc cho đầu đó vẫn còn một khoảnh khắc vô hình, cái khoảng vắng xa mà hai “trường tràng” đã đem cả nhiệt tình, cả mền thương để níu giữ, để xóa nhòa bằng nhịp cầu ô thước ngay trong một ngày tháng bảy mưa ngâu. Cảm ơn hai nàng ô thước, cảm ơn tất cả các bạn có mặt ngày hôm nay và các bạn ở nơi xa, rất xa mà vẫn đáo đáo một mảnh tình chung lớp P1.

“Cùng một lứa bên trời lận đận  
Gặp gỡ nhau là sẵn tình thân...”

CHS khóa 12 họp mặt:

Ngày 2/9/2022. CHS khóa 12 họp mặt tại tư gia bạn Dương Thế Phương. Năm nay, có sự tham gia của thầy Võ Kim Lân, cô Nguyễn Thị Tâm. Ngoài ra có sự tham gia của cô Hòa Hạnh, cựu hiệu trưởng của trường, cô cũng là CHS/THĐ.

... và có nhiều cuộc họp mặt nho nhỏ khác của các CHS các khóa mà chúng tôi không biết hết... Tất cả những cuộc họp bạn THĐ bất kỳ khóa nào đều nối kết tình thân và đáng trân trọng.

Kính thưa quý vị,

Chúng tôi xin được phép chia sẻ chút niềm vui là, năm nay giáo sư Đinh Đức Vượng vừa cho ra mắt một tác phẩm mới đó là quyển Ca Dao: A Survey of Vietnamese: Folk Poems FO Nói về quyển sách, chúng tôi được biết đã hơn thập niên qua, thầy đã khó nhọc, sưu tầm, nghiên cứu để hoàn thành tác phẩm này. Và niềm hãnh diện là thầy đã gửi tặng cho chúng tôi vào mùa hè vừa qua. Các bạn nào đã từng học vỡ lòng sinh ngữ Anh văn với thầy Đinh Đức Vượng, đều có cùng ký ức thật ấn tượng về thầy: kính trọng, quý mến, thần tượng... Kính chúc thầy cô luôn an vui, hạnh phúc.

Trong niềm vui của mùa Xuân mới đây hy vọng, chúng tôi Ban Điều Hành chân thành gửi đến quý thầy cô, quý anh chị em CHS/THĐ, lời kính chúc an khang và hạnh phúc nhất trong Năm Mới Quý Mão. Và không quên dâng nén hương thành kính đến thầy Nguyễn Khánh Do và quý bạn hữu đã ra đi trong năm qua được an nghỉ trong bình yên.

Kính thưa quý vị,

Có bạn tâm sự rằng, mùa đông ngoài trời tuyết phủ không gì thú vị và ấm áp bằng ngồi nhâm nhi bên ly cà phê nóng, đọc ĐS Xuân Trịnh Hoài Đức thật tuyệt vời.

Và tuyệt vời nhất là nhờ sự đóng góp bài viết của quý thầy cô, quý anh chị em THĐ. Chân thành cảm ơn Ban Biên Tập, cảm ơn anh Nguyễn Văn Diệp, đặc biệt bạn Từ Minh Tâm đã hy sinh thì giờ, công sức và tài năng để hoàn thành ĐS Xuân Quý Mão tốt đẹp và phong phú hơn.

Trân trọng kính chào,  
CHS Nguyễn Kim Nên  
Hội Trưởng  
Hội Ái Hữu CGS & HS/THĐ



# Một thời áo trắng

## Từ thị Cảnh (khóa 1)

Đón cái Tết Quý Mão này nữa là tôi đã hơn 80 tuổi. Ở tuổi này mà còn khỏe mạnh, đi đứng bình thường là mừng lắm rồi. Thời gian trôi qua nhanh quá, may nhờ có facebook, và Hội Ái Hữu Trịnh Hoài Đức - Bình Dương mà chúng ta có dịp gặp gỡ trao đổi tin tức bạn bè, thầy cô về một thời đi học... Đối với tôi, thời áo trắng có biết bao kỷ niệm mà tôi không bao giờ quên, hôm nay xin ghi lại đôi dòng nơi đây để các bạn đồng trang lứa cùng hồi tưởng...

Hồi tiểu học, tôi học trường Nữ Châu Thành. Lúc đó trường đang sửa chữa nên chúng tôi phải học ở dãy lớp học sau Tòa Án. Tuy còn nhỏ nhưng ba tôi chỉ đưa tôi đi học vài lần là tôi có thể nhớ đường và tự đi học từ nhà ở Thành Quan tới trường (cũng khá xa). Tôi học giỏi nên thầy cô thương lắm. Tôi nhớ có học thầy Thôi năm lớp nhì. Thầy thương tôi lắm, mỗi lần lên trả bài đều được 8 điểm là điểm cao.

Lên lớp nhất, tôi học trường Trí Đức ở gần nhà. Trường do thầy Lê Văn Ngữ sáng lập. Sau khi thầy mất thì ban giảng huấn do thầy Lê Bích quản trị. Thầy Bích mời thầy cô ở Sài Gòn lên dạy, nên học sinh Trí Đức học rất khá. Bạn học cùng thời với tôi ở Trí Đức có Xuân, Hồng Đào, Tích Tiên, Ngọc Sương, Huỳnh Liên, Bầy, Gia, Trục... Sau này ai cũng thành tài. Bạn gái đã số làm nhà giáo. Bạn trai đi lính thì lên tới cấp tá.

Học trung học, tôi được nhiều bạn trai để ý. Ngày nào đi học thì trong hộp bàn cũng có thơ "tình cảm" của bạn nào đó viết và để lại trong đó. Thế nhưng, dù ba má tôi dễ dãi thì bà ngoại tôi rất khó, những bạn trai khi tới nhà chơi thường bị bà đuổi về nói: "Để nó học bài".

Kỷ niệm của tôi với trường Trí Đức thật nhiều. Nhớ năm 1960, trường có tổ chức văn nghệ tất niên thật xôm tụ với nhiều tiết mục rất hay. Không biết do ai khuyến khích mà tôi cũng đã từng đi thi tuyển lựa ca sĩ ở rạp hát Trần Trung với bài hát Trường Làng Tôi. Tết năm đó, bạn bè rủ nhau đi chụp hình kỷ niệm. Chúng tôi chụp

hình ở Nhà Thờ, Piscine, Bờ Sông Bạch Đằng - Bình Dương... Những tấm hình này tuy không rõ nét vì kỹ thuật còn thô sơ nhưng đối với tôi nó là những kỷ niệm quý giá, thỉnh thoảng tôi lấy ra xem và nhắc nhớ đến bạn bè, có bạn ở gần, có bạn ở xa, có bạn đã mãi phân nhưng hình ảnh của bạn vẫn luôn được tôi ghi nhớ...

Hết năm đệ Tứ, tôi đi thi Trung Học Đệ Nhứt Cấp ở trường Hồ Ngọc Cẩn - Gia Định vì ở Bình Dương lúc đó chưa có nhiều thí sinh nên chưa mở hội đồng thi. Do ít người đi thi nên thi đậu Trung Học là nổi tiếng lắm, nếu đi làm thì đã có thể kiếm tiền được chút đỉnh rồi.

Đậu Trung Học xong, thầy Lê Bích thấy tôi học khá nên đề nghị tôi bỏ lớp đệ Tam mà học



Ngày Tết, bạn bè rủ nhau đi chụp hình kỷ niệm trong hình có Tâm, Cảnh, Xuân, Ngọc, Yên, Huỳnh Liên.

Ảnh chụp từ trên đồi Nhà Thờ Phú Cường nhìn xuống nhà ông Phó Tỉnh Trưởng

nhảy lên lớp đệ Nhị luôn. Cuối năm đó tôi đi thi Tú Tài Một ở trường Gia Long - Sài Gòn. Ba tôi đưa tôi đi thi mấy ngày liên tiếp. Nhờ vậy tôi



Tất niên năm 1960 ở trường Trí Đức. Trong ảnh có Cảnh, Ngọc Sương, Tích Tố, Liên, Tích Tiên.



Thầy Phạm Ngọc Em đang dạy trong Phòng Thí Nghiệm ở trường Trịnh Hoài Đức

vững tin và làm bài rất tốt. Viết đến đây nhớ và biết ơn đến ba, người cha có nhiều công sức và hết lòng thương con.

Kỳ thi Tú Tài Một hồi xưa rất khó, sau khi thi viết là phải thi vấn đáp. Tỷ lệ đậu chỉ chừng 10-15% mà thôi. Thế nhưng nhờ cố gắng, tôi vượt qua kỳ thi này trong sự tự hào của gia đình.

Trường Trí Đức chỉ dạy tới lớp đệ Nhị. May thay sau khi đậu Tú Tài Một năm 1962, trường

Trịnh Hoài Đức cũng mở lớp Đệ Nhứt nên tôi và các bạn khác như Hồng Đào, Bảy, Gia, Tiên, Trữ... xin vào học lớp Đệ Nhứt trường Trịnh Hoài Đức niên khóa 1962-1963.

Trước khi nói tiếp việc học ở Trịnh Hoài Đức, xin mở ngoặc một chút để nói thêm về trường Trí Đức. Thập niên 1960, ở bên cạnh căn nhà của ông Võ Văn Vân có ngôi trường nhỏ với vài ba lớp tên là trường Lý Thường Kiệt. Trường do anh họ tôi là Tiến Sĩ Trần Đại Trung mướn phòng và tổ chức dạy học ở đó. Sau khi tôi rời trường, thầy Lê Bích đã thương lượng với anh Trần Đại Trung để xây trường mới và chuyển học trò Trí Đức ra đó học và đổi tên là Trường Nghĩa Phương. Trường được xây rất đẹp nhưng không phải là tài sản của thầy Lê Bích. Thầy chỉ là Hiệu Trưởng và mướn cơ sở đó mà thôi. (Tôi không rõ ai làm chủ trường Nghĩa Phương có thể là gia đình Võ Văn Vân?). Tuy là trường tư nhưng giáo sư trường Nghĩa Phương cũng rất giỏi vì được mời từ Trịnh Hoài Đức lên dạy. Vài người bạn của tôi như Hồng Thắm, Võ Huỳnh Liên, Nguyễn Văn Bảy... cũng được thầy Bích mời dạy...

Trở lại trường Trịnh Hoài Đức niên khóa 1962-1963. Lớp đệ Nhứt chia làm hai ban A (Vạn Vật) và ban B (Toán - Lý Hóa). Tôi học ban B. Lúc đó lớp tôi chỉ có hai nữ sinh mà thôi.

Thầy cô của lớp tôi thật xuất sắc và tận tâm:

- Thầy Nguyễn Bá Khánh dạy Toán.
- Thầy Phạm Ngọc Em dạy Lý Hóa.
- Cô Nguyễn Kim Hưng dạy Vạn Vật.

- Thầy Lê Văn Lương dạy Pháp Văn và Sử Địa.

- Thầy Vũ Văn Ứng: dạy Anh Văn.

- Thầy Kiên: dạy Triết. (Thầy Kiên sau này kết hôn với bạn Xuân Hương, con ông tỉnh trưởng Bình Dương).

Nhờ có thành phần giáo sư giỏi mà học sinh cũng rất giỏi. Như anh tôi là Từ Văn Chánh, trước đó không có thầy giỏi nên thi rớt hoài. Sau khi

học Trịnh Hoài Đức thi đậu Tú Tài Hai và đậu vào Kỹ Sư Nông Lâm Súc dễ dàng.

Tối cuối năm, tôi đi thi Tú Tài Hai ở trường Nguyễn Bá Tòng - Sài Gòn. Kỳ thi Tú Tài Hai còn khó hơn Tú Tài Một một bậc. Sau khi đậu phần thi viết, thí sinh sẽ thi tiếp vấn đáp hai lần. Vấn đáp lần một sẽ thi Toán - Lý Hóa - Sử Địa. Môn toán, thí sinh bóc đề xong phải suy nghĩ và giải bài toán trên bảng cho quý thầy giám khảo chấm tại chỗ. Khó lắm. Đậu vấn đáp lần một xong sẽ thi vấn đáp lần hai với hai môn sinh ngữ Anh & Pháp. Thi khó như vậy nên tỉ lệ đậu rất thấp chỉ 10-15 % mà thôi, nhưng theo tôi nhớ thì học sinh Trịnh Hoài Đức năm đó đi thi Tú Tài Hai đều đậu hết. Trường Trịnh Hoài Đức dạy giỏi lắm.

Đậu Tú Tài Hai xong, tôi nộp đơn thi vào trường Quốc Gia Sư Phạm ở Sài Gòn. Có khoảng 4000 thí sinh muốn thi vào trường này. Thi hai môn Toán và Việt Văn. Trường sẽ lấy 400 người giỏi nhất để đào tạo thành giáo viên tiểu học với danh xưng Giáo Học Bổ Túc. Tôi thi đậu vào trường trong niềm vui của bản thân và gia đình.

Trong hai năm đi học ở đây, mỗi tháng chúng tôi có học bổng là 200 đồng. Số tiền này không lớn nhưng cũng giúp đôi chút trong hoàn cảnh khó khăn của đời sống. Tôi ráng học nên năm 1965, tôi ra trường hạng 31 trong tổng số khoảng 360 giáo sinh thi đậu. Thời áo trắng của tôi ở Việt Nam kết thúc để chuẩn bị ra làm một nghề cao quý. Đó là nghề dạy học. Tôi đã dạy cấp 1, rồi chuyển sang cấp 2 sau 1975 trước khi đi định cư ở Mỹ năm 1993. Qua Mỹ tôi có dịp trở lại học ở Trường Đại Học Cộng Đồng Orange Coast để lấy bằng Early Childhood Education sau đó tiếp tục dạy trẻ em ở lứa tuổi Infant, Toddler và làm Teacher Aid trong một trường tiểu học ở Mỹ.

Bài viết xin kết thúc ở đây, nếu có dịp sẽ kể thêm chi tiết về thời gian tôi làm cô giáo sau khi ra trường Sư Phạm. Nhân dịp xuân về kính chúc quý thầy cô và bạn hữu một năm mới an lành hạnh phúc./.



*Thơ*

## Qua Phố Mùa Xuân

em đi qua phố  
phố rộn tiếng cười  
áo xanh áo đỏ  
đón mùa xuân tươi

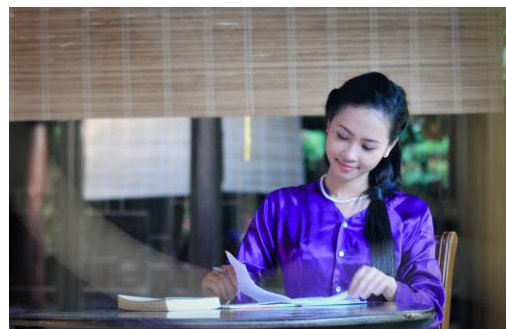
em đi qua phố  
niềm vui theo cùng  
mây trời loang lổ  
nhẹ bước đi chung

em đi qua phố  
nhạc trời tung bùng  
lung linh thảm đỏ  
đẹp thay lộc vùng

em đi qua phố  
rạng rỡ nắng hồng  
nụ cười hé mở  
tan hết sầu đông

em đi qua phố  
phố rực ngàn hoa  
hạnh phúc òa vỡ  
sắc xuân mặn mà

[hoangthilangmay](#)





# Thăm Thầy Nguyễn Trí Lục

**Phan Hồng Liêm (khóa 8)**

Anh Từ Minh Tâm gợi ý mình viết bài cho Đặc San Xuân THĐ 2023, đặc biệt viết về Thầy Hiệu Trưởng Nguyễn Trí Lục, do gần đây sức khỏe của Thầy không được tốt, Thầy ít tham gia vào các sinh hoạt của Hội. Mặt khác vì mình có nhiều gắn bó với Thầy qua các buổi họp của Hội CGS & HS THĐ tại Nam California và năm 2012 mình từng được Thầy đồng ý cho quay một video clip phỏng vấn về các hoạt động của Thầy khi làm Hiệu Trưởng trường Trịnh Hoài Đức. Ngoài ra, các bạn khóa 8 THĐ cũng luôn muốn có những tin tức về sức khỏe, sinh hoạt của Thầy Trí Lục.

Sau khi nhận đề nghị của Minh Tâm, mình tham khảo thêm vài cựu học sinh thì cũng chẳng có được tin tức gì. Mình lại gọi điện gặp Thầy Lê Đức Cửu ở Việt Nam để hỏi thêm. Thầy Cửu năm nay đã 88 tuổi, Thầy cũng không nhớ nhiều về Thầy Trí Lục, nhưng nhớ là Thầy Cửu về THĐ trước Thầy Trí Lục một năm, chỉ biết Thầy Lục lập gia đình với cô giáo dạy Anh Văn Hà Thị Liên, một hoa hậu nổi tiếng của trường. Cô Hà Thị Liên là giáo sư dạy giờ môn Anh Văn tại THĐ trong thời gian Cô đang theo học ở trường Đại Học Sư Phạm Sài Gòn. Nhận xét về Thầy Trí Lục, Thầy Cửu nói Thầy Trí Lục lúc nào cũng mực thước, nghiêm túc, còn Thầy Cửu tự nhận mình luôn thoải mái, bông đùa.

Riêng mình, cũng không có nhiều kỷ niệm về Thầy. Thầy Trí Lục về trường lúc khóa 8 đang học lớp Dự Ngũ. Mình chỉ nhớ Thầy Trí Lục về THĐ sau khi Thầy Hiệu trưởng Đặng Trần Thường, Nguyễn Đức Lâm rời đi. Lúc ấy lần đầu gặp Thầy Trí Lục ở buổi chào cờ đầu tuần, một vị Hiệu Trưởng trẻ, có dáng người hơi thấp, có khuôn mặt khô ngô, trong sáng, dễ có cảm tình với nụ cười thân thiện. Mình và các bạn trong lớp có cùng suy nghĩ Thầy Hiệu Trưởng trẻ chắc không khó lắm, không đáng sợ như các cụ Trương Văn Di, Nguyễn Thanh Liêm và Đặng Trần Thường... Anh Võ Văn Thế (Nha sĩ Lợi) Khóa 8, cũng nhắc nhiều kỷ niệm về Thầy Trí

Lục khi anh Thế tá túc ở chùa Phổ Từ, anh thường gặp gia đình Thầy viếng mộ Ba Mẹ vào những dịp cuối năm ở Nghĩa trang Bắc Việt; một vài lần anh ghé nhà thăm Thầy Cô và được Thầy tặng tập băng tóm tắt môn Vạn Vật để luyện Thi Tú Tài 2. Những kỷ niệm tuy nhỏ, đơn sơ, nhưng là những hình ảnh thật đẹp, thật đáng trân quý khi nhắc về người Thầy đáng kính yêu.

Do thiếu tư liệu nên mới đây từ Oakland - Bắc Cali, ngày 1 tháng 12 năm 2022, mình đến thăm gia đình Thầy Nguyễn Trí Lục ở thành phố Fountain Valley, miền Nam California để hỏi thăm thêm. Thầy Cô đón đưa học trò cũ THĐ với nụ cười thật tươi. Cuộc thăm viếng kéo dài hơn 3 giờ xoay quanh với những kỷ niệm trong cuộc sống và các hoạt động giáo dục của Thầy Cô mà ít có nhiều bạn biết đến...

Thầy Nguyễn Trí Lục sinh năm 1939, năm nay 84 tuổi, hiện sức khỏe khá tốt, ngoại trừ hai gó chân thường bị đau mỗi khi vào đông. Thầy họ Nguyễn nhưng ít người biết thầy là hậu duệ của Triều Lý cách đây 800 năm (xem bài Lý Triều Hậu Duệ của Minh Tâm đăng trong đặc san này). Thời trung học, Thầy đậu Tú Tài 1 ban B nhưng đậu Tú Tài 2 Ban A, rồi thi vào Đại Học Sư Phạm (khóa 2). Sau khi ra trường năm 1963, Thầy chọn nhiệm sở ở trường Trung Học Hoàng Diệu Ba Xuyên (Sóc Trăng). Trong hai năm công tác ở trường Hoàng Diệu, Thầy đã giúp thay đổi các mặt sinh hoạt của trường giống như các sinh hoạt của các trường ở Sài Gòn, thay tiếng keng bằng tiếng chuông điện, thay các quyển sổ thông báo bằng hệ thống loa... Thầy tổ chức các buổi vẽ tranh, triển lãm hội họa, bán tranh giúp gây quỹ sinh hoạt học đường... Những đóng góp của Thầy như làn gió mới đem lại cho trường trung học Hoàng Diệu một bộ mặt mới và được Ban Giám Hiệu, học sinh ngưỡng mộ nên Thầy được bổ nhiệm chức vụ Giám Học của trường.

Năm 1965 Thầy Nguyễn Trí Lục được chuyển về Trịnh Hoài Đức, kế nhiệm Hiệu trưởng Nguyễn Đức Lâm. Thầy lại mang làn gió

mới đến với THĐ, mang theo thể hệ lãnh đạo trẻ trung, đầy nhiệt huyết để cống hiến cho sự nghiệp giáo dục. Ở THĐ Thầy muốn xây dựng một nền giáo dục toàn diện cho học sinh, chú trọng cả Đức Trí Thể Mỹ. Ngoài việc chú trọng nâng cao chất lượng học tập, Thầy phát động các phong trào thi đua thể dục thể thao, điền kinh, bóng tròn, cầu lông, bóng chuyền cấp trường học và cấp liên trường trong khu vực mà THĐ luôn đứng đầu. Là học sinh THĐ không ai quên được những kỷ niệm về các buổi Trại Tết với chương trình thi đua văn nghệ, trang hoàng trại, đốt lửa trại.



Thầy Đoàn Phế, Thầy Nguyễn Trí Lục - Hiệu Trưởng THĐ, Thầy Lê Bích - Hiệu Trưởng trường Nghĩa Phương trong một trại Tết ở Trịnh Hoài Đức

Thầy còn kết hợp với Thầy Nguyễn Tường Thụy mang phong trào văn nghệ du ca vào sinh hoạt THĐ. Thầy tổ chức được một buổi văn nghệ ngoài trời với các ca nhạc sĩ nổi tiếng đương thời như Trịnh Công Sơn, Khánh Ly, Miên Đức Thắng... gây nên tiếng vang rộng lớn ở Bình Dương. Bạn Từ Minh Tâm (CHS khóa 11) thường nhắc về Thầy Trí Lục với các phong trào nổi bật như cắm trại, du ngoạn Vũng Tàu, thể thao, bích báo, báo Xuân... Thầy thường dành các buổi trưa để xuống các lớp ở trường Nam hoặc trường Nữ để gần gũi các em học sinh, tìm hiểu hoàn cảnh, nhu cầu của các học sinh, từ đó Thầy đã vận động xây dựng thêm 2 phòng sinh hoạt để giúp học sinh có nơi nghỉ trưa giữa 2

buổi học, mở thêm sân cầu lông theo nguyện vọng của học sinh nữ.



Miên Đức Thắng, Trịnh Công Sơn, Khánh Ly, Thầy Nguyễn Trí Lục, Thầy Phạm Đức Liên... trong dịp Khánh Ly về hát ở Trịnh Hoài Đức



Thầy Nguyễn Trí Lục hướng dẫn học sinh Trịnh Hoài Đức du ngoạn Vũng Tàu.

Năm 1969, do áp lực công việc và tình hình an ninh ở Bình Dương, Thầy già từ THĐ chuyển về trường Trung Học Công Lập Nguyễn Du, Sài Gòn. Ở Sài Gòn, Thầy cùng Thầy Bùi Văn Đoàn (GS Trung Vương) dành thời gian để soạn bộ sách Vạn Vật từ lớp Đệ Thất đến Đệ Nhất rất có giá trị. Thêm vào đó thầy biên soạn các tài liệu

Luyện Thi vào Đại Học. Thầy tự đánh máy, quay ronéo để phát cho học sinh. Chính tài liệu này sau 1975 đã được tái bản (Toán Di Truyền) đã giúp rất nhiều học sinh đậu vào các trường Đại Học lớn. Ở Bình Dương, GS Từ Văn Nhung khi dạy thêm môn Sinh Vật cho học sinh luyện thi đại học khối B đã sử dụng tài liệu về Toán Di Truyền của thầy Lục làm tham khảo chính để giảng dạy và đạt kết quả tốt, nhiều học sinh đã đậu Y khoa và trở thành bác sĩ phục vụ cho tỉnh nhà.

Tháng Hai năm 1982, gia đình Thầy Cô đến định cư tại Hoa Kỳ theo diện ODP. Thầy Cô tích cực tham gia các hoạt động của Hội Cựu Học Sinh và Giáo Sư THĐ. Những ý kiến đóng góp của Thầy Cô là kim chỉ nam cho hoạt động của Hội. Các anh chị trong Ban Đại Diện Hội như Nguyễn Văn Diệp, Từ Minh Tâm, Nguyễn Kim Nền luôn tư vấn ý kiến từ Thầy Cô.

Năm 2017, Thầy Cô có dịp về Việt Nam, thăm lại mái trường THĐ, Thầy thật buồn, xúc động khi được thăm lại ngôi trường cũ đã gắn bó với mình gần 50 năm trước. Khi Thầy ghé vào Phòng Truyền Thống của trường, Thầy không nhận ra bức ảnh của chính Thầy cũng như ảnh của Thầy Đặng Trần Thường; sau đó Thầy đã gửi lại nhà trường các bức ảnh mới hơn, phù hợp hơn.

Suốt gần 20 năm cống hiến cho sự nghiệp giáo dục, Thầy luôn tự hào mình đã chọn đúng ước mơ của mình là một người Thầy, một nghề tuy không có nhiều tiền, không có nhiều quyền, nhưng luôn có vị trí, luôn được tôn trọng, và giúp được nhiều thế hệ có được chỗ đứng vững vàng trong xã hội. Trong cuộc sống hiện tại Thầy luôn có nhiều niềm vui, niềm tự hào mỗi khi gặp lại học sinh cũ, Thầy luôn hãnh diện với những việc mà Thầy đã dành cho các em học sinh, cho giáo dục. Thầy cũng rút ra một kinh nghiệm sống là mình phải sống chân thành, tận tụy, sống đúng theo lẽ phải thì cuộc đời sẽ đãi ngộ mình nhiều may mắn và Thầy đã khẳng định rằng gia đình Thầy luôn may mắn với chân lý ấy.

Thầy Cô tiễn mình ra về sau khi đã cùng Thầy Cô chụp vài bức hình kỷ niệm ngày Thầy trò gặp nhau. Bức hình này mình sẽ giữ mãi trong album cũng như tình cảm mà Thầy Cô dành cho, mình luôn giữ mãi trong lòng. Nhân dịp đầu năm Quý

Mão, kính chúc thầy cô nhiều sức khỏe, an khang. Mong sẽ có dịp gặp lại thầy cô trong những sinh hoạt khác của Hội AH CGS & HS Trịnh Hoài Đức./.



Thầy rất vui khi học trò đến thăm



Thầy Nguyễn Trí Lục và Cô Hà Thị Liên trước tư gia của thầy cô ở Fountain Valley Miền Nam California

# Những cây đại thụ trong ngành giáo dục ở Bình Dương

Sean Nguyễn

"Mỗi năm hoa đào nở,  
Lại thấy ông Đồ già.  
Bày mực tàu, giấy đỏ.  
Bên phố đông người qua."  
(Ông Đồ, thơ của Vũ Đình Liên.)

Có thể nói Ông Đồ là những người thầy đầu tiên trong buổi sơ khai mở mang nền dân trí Việt. Chữ “Đồ” bắt nguồn từ hai chữ “Sinh Đồ”(生徒). Tức một loại học vị trong hệ thống giáo dục đã có từ thời phong kiến.

Ngày xưa, nếu như thi đậu ở cả bốn kỳ thi thì được nhận học vị Hương Công (鄉貢) và được bổ nhiệm ra làm quan. Còn như chỉ đậu ở ba kỳ thi thì nhận học vị Sinh Đồ (生徒). Mãi đến đời vua Minh Mạng sau này mới đổi cách gọi Sinh Đồ thành Tú Tài Nho Học. Còn Hương Công được đổi thành Cử Nhân (舉人).

Những Sinh Đồ này nếu muốn ra làm quan thì phải tiếp tục việc đèn sách và chờ cho tới kỳ thi sau.

Để trang trải cuộc sống, họ thường mở lớp dạy tại nhà hoặc địa điểm là những nơi mà học trò dễ tìm tới học ở trong vùng như : chùa, miếu, đình làng...vv.

"Muốn sang thì bắc cầu Kiều  
Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy"

Sự học dưới thời phong kiến Triều Nguyễn gặp nhiều khó khăn trở ngại vì đường xá xa xôi. Trẻ em phải phụ giúp cha mẹ làm việc đồng áng, chăn trâu, coi em... Thầy Đồ không thu tiền học phí mà chỉ nhận xôi chè, trái cây, lúa gạo, hoặc gà trống thiên.....vv.

Ở Thủ Dầu Một, chùa Hội Khánh được biết đến như là một địa điểm dạy học thời bấy giờ. Ngoài ra còn có những ngôi đình làng được xây dựng dưới Triều Nguyễn như: đình Phú Cường, đình Tân An, đình Tương Bình Hiệp...vv. Những

ngôi trường làng này thực sự chưa có tư liệu nào ghi chép lại việc dạy và học.

Năm 1861, sau khi Pháp chiếm đóng Thủ Dầu Một. Họ lần lượt cho xây dựng những công trình tiêu biểu như: Dinh Tham Biện (Dinh Tỉnh Trưởng), Công sở Maison Commun (nhà việc), nhà thờ Phú Cường, thành Săng Đá (Đồn lính)... đa số những công trình này nhằm phục vụ cho việc hành chánh, quân đội, tín ngưỡng... của người Pháp.

Mãi đến những năm đầu của thế kỷ XX. Sau khi đã an định vùng đất thuộc địa thì họ mới xây cất trường học khang trang để đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho nhà cầm quyền và để thay thế một số vị trí trong bộ máy cai trị do người Pháp nắm giữ.

Có thể kể đến hai ngôi trường đầu tiên ở Thủ Dầu Một là trường Nam Châu Thành và trường Nữ Châu Thành.

Trường Nam Châu Thành ban đầu có tên là École de Thudaumot, École chef-lieu de Thudaumot. Trường được xây dựng lối đầu thế kỷ XX (khoảng năm 1905-1907).

Những vị hiệu trưởng đầu tiên là người Pháp. Đến năm 1938 người Việt được thay thế vị trí này. Danh từ “hiệu trưởng” chưa được thông dụng. Hiệu trưởng thời đó được gọi là ông ĐỐC (Giám Đốc: Directeur).

Bộ ba ông Đốc nổi tiếng đương thời ở Thủ Dầu Một phải kể đến là ông Đốc Phẩm ( biệt danh là Ông Già Bích). Ông Đốc Di (biệt danh Ông Già Rô). Và Ông Đốc Pháp (biệt danh là Ông Già Chuồng).

Nhắc tới ông Đốc Phẩm thì không còn nhiều người biết đến. Những học trò bé nhỏ của ông ngày nào nếu tính cho tới ngày nay thì tuổi đời đã thuộc hàng thượng thọ (tức trên 90 tuổi).

Ông Đốc Pháp (biệt danh Ông Già Chuồng) họ tên đầy đủ là Nguyễn Văn Pháp. Lối đầu thập

niên 1950, Ông là người đứng ra xây cất lên trường Nguyễn Trãi. Ngôi trường tư thục nhỏ bé này đã đào tạo không ít những nhân tài cho tỉnh Bình Dương. Trong số đó phải kể đến ba người làm phó tỉnh trưởng dưới thời Việt Nam Cộng Hoà là ông Võ Tấn Vinh, ông Nguyễn Ngọc Nhơn và ông Nguyễn Thanh Cần.

Ông Võ Tấn Vinh là anh trai ruột của nhà văn Võ Kỳ Điền. Khi đọc tác phẩm nổi tiếng Pulau Bidong Miền Đất Lạ người ta dễ dàng thấy được một giọng văn “rất chất Bình Dương xưa” tái hiện trở về qua cuốn hồi ký này.

Nhà văn Võ Kỳ Điền và nhà họa sĩ, điêu khắc gia lừng danh Lê Thành Nhơn là đôi bạn thân thiết cùng học chung và lớn lên ở chợ Bình Dương từ thuở thiếu thời. Nhà ông Lê Thành Nhơn nằm trong một con hẻm nhỏ trên đường Văn Công Khai (xưa là đường Võ Tánh).

Ông Lê Thành Nhơn từng làm Giáo sư trường Mỹ nghệ Thực hành Bình Dương, trường Cao đẳng Mỹ thuật Sài Gòn cùng trường Mỹ thuật Huế và Đại học Cộng đồng Duyên Hải.

Những vị thầy đã giảng dạy dưới mái trường Nguyễn Trãi được nhiều người biết đến như: Thầy Phạm Duy Nhuận (anh trai nhạc sĩ Phạm Duy), nhà thơ Thanh Tâm Tuyền, thầy Nguyễn Tiên Sanh (hiệu trưởng, dạy Pháp văn), thầy Nguyễn Văn Hòa (nhà nghiên cứu văn học, tên gọi khác là Bằng Giang), thầy Phạm Văn Sơn (dạy Pháp văn), thầy Nguyễn Ngọc Châu (dạy Toán)...

Ông Đốc Di ( biệt danh Ông Già Rô) chính là thầy Trương Văn Di. Sanh quán tại Phú Cường, Thủ Dầu Một. Thầy từng học trường Y Khoa Hà Nội, nhưng sau thi chuyên sang trường Cao Đẳng Sư Phạm, Hà Nội và học tại đây cho đến khi tốt nghiệp. Thầy Trương Văn Di là cựu Hiệu trưởng thứ hai của trường Trịnh Hoài Đức, người đầu tiên là thầy Hiệu trưởng Nguyễn Văn Trương. Sau thầy Di mới tới thầy Nguyễn Thanh Liêm đảm nhận.

Trường Trịnh Hoài Đức là nơi vun đắp bồi dưỡng nhân tài cho đất Bình Dương. Trong số đó phải kể đến công ơn của những người thầy như: Giáo sư Nguyễn Trí Lục, GS Lê Tấn Lộc, GS Nguyễn Văn Phúc, GS Nguyễn Vũ Hải, GS Phạm Ngọc Em, GS Trần Thị Hương....

Ngoài bộ ba Ông Đốc trên phải nhắc đến Ông Đốc An. Tức thầy Nguyễn Văn An, sanh quán tại

Phú Cường, Thủ Dầu Một. Thầy An làm Trưởng Ty Tiểu Học Bình Dương năm 1955. Lối năm 1960, thầy thành lập trường trung học tư thục Văn An, sau chuyển đổi tên là trường Đăng Khoa.

Có một điểm chung giữa hai người con trai của Ông Đốc Pháp và Ông Đốc An là tiếp nối nghề nghiệp của cha và dạy học rất hay. Cả hai đều đẹp trai như những minh tinh tài tử, biết chơi thành thạo nhiều loại nhạc cụ và đàn ca rất giỏi. Đó là thầy Nguyễn Tiên Sanh và thầy Nguyễn Trung Thu. Lứa học trò của hai thầy này, nay tuổi cũng thuộc hàng lục, thất thập.

Trong buổi bình minh của thời thuộc địa Pháp cho tới thời kỳ đất nước qua phân lần thứ nhất (1954). Những cây đại thụ trong ngành giáo dục ở Bình Dương chính là những Ông Đốc thay cho những Ông Đồ.

Lần lượt nhiều ngôi trường tư thục của những Ông Đốc đáng kính dần dần được mọc lên để phủ bóng mát cho các thế hệ học trò đất Thủ. Trong đó phải kể đến như trường Trí Đức của Ông Đốc Lê Văn Ngữ (khai giảng khoảng năm 1955). Trường Minh Tâm của Ông Đốc Dương Ngọc Thọ. Trường Nghĩa Phương của Kiến trúc sư Lê Bích. Trường An Mỹ do Luật sư-Tiến sĩ Trần Văn Trai vận động thành lập. Trường Bồ Đề do giáo hội Phật Giáo Việt Nam xây cất. Hiệu trưởng đầu tiên là thầy Đào Đăng Vỹ (người soạn cuốn tự điển Pháp - Việt). Trường Tân Anh Mai....vv.

Ngoài ra, còn có rất rất nhiều quý Thầy, Cô đáng kính đã ra sức cống hiến hết mình cho nền giáo dục ở Bình Dương, mà trong một bài viết ngắn gọn tác giả không thể viết hết ra đây được.

Mừng một Tết Cha, mừng ba Tết Thầy.” Kính xin được dâng lên những bông hoa tươi thắm như dịp đầu xuân để tỏ lòng tri ân công ơn to lớn của quý Thầy, Cô trong công cuộc gây dựng ngành giáo dục của tỉnh nhà.

Sean Nguyen.

Ảnh : Bình Dương xưa và nay.

Nguồn tham khảo :

<http://trinhhoaiduc.netfirms.com/.../Nhonhungmai-truong.html>

\*\*\*\*\*

# Vài câu chuyện cũ

GS Nguyễn Thị Tâm

## 1. Nghề tay trái

Sau 75, cuộc sống rất khó khăn. Mọi việc chưa sắp xếp thật ổn định. Tôi phải dựa vào gia đình. Gửi tiền ở Ngân Hàng Pháp Á, mỗi đầu người chỉ được lãnh 5.000 đồng một tháng. Phải mang hộ khẩu theo mỗi lần xuống Sài Gòn, ghé Ngân Hàng ...

Nói chung, tiền gửi các Ngân Hàng đều bị đóng băng !

Một thời gian sau, đổi tiền ... Gặp thêm một số khó khăn nữa !

Lúc bắt đầu làm gia sư, đi hầu như khắp Thị Xã để dạy thêm. Tiệm thuốc gia đình bán rượu thuốc. Người ta đề nghị tôi, lúc đi dạy gần các quán, bỏ rượu thuốc cho họ. Bán theo kiểu gói đầu. Dem rượu mới đến, lấy tiền phần rượu giao trước...

Ba tôi cho tôi một toa thuốc riêng để tôi tự làm. Đi bỏ mỗi các hàng quán chẳng thú vị gì. Gặp toàn những dân nhậu say xỉn ! Tôi chỉ tiếp xúc với chủ quán. Đã đến quán đương nhiên phải gặp những "thợ nhậu" , những "ma men" như vậy!

Tôi biết từ "thợ nhậu" là do nghe người ta nói. Nhậu đến thành thợ rành nghề. Từ này nghe hay hay, mà cũng buồn cười !

Buôn bán một thời gian, tạm được.

Sau đó, tôi đã dứt khoát bỏ nghề tay trái này. Các chủ quán "ma giáo" ! Lấy một lít rượu của mình giao, đem pha thành 3 hoặc 4 lít. Mất hết công dụng của thuốc. Nghi chơi luôn.! Họ yêu cầu gọi tiếp, tôi làm thình...

Chuyện hành nghề tay trái này hầu như tôi đã cho vào dĩ vãng, không còn nhớ đến.

Một hôm, gặp lại một người. Người này nhận ra tôi. Đã nhắc lại chuyện tôi từng đến nhà bà mua rượu, đem về làm rượu thuốc. Bỏ mồi cho một số quán nhậu trong Thị Xã.

Chuyện xưa hiện về. Ngày ấy, muốn đến chỗ để mua rượu đó, tôi phải đi qua một cây cầu ngang nho nhỏ, bắt qua một con rạch. Sao mà

nghèo nàn cực khổ đến thế ! Cây cầu không ra cầu. Đi tới đi lui khó khăn. May mà người ta mang rượu giao cho tôi. Tôi đi mình không qua cầu đã quá khó khăn !

Bây giờ, nơi đây, đã có bờ kè hai bên đàng hoàng. Không phải qua cầu cheo leo, gập ghềnh nữa...

Nghĩ đến chuyện xưa, buồn cười thật ! Tôi vốn là dân "ăn cơm bảy phủ , ngủ bảy đình"!

Đi làm ở xa, trọ nhà người khác. Đi gác thi, chấm thi, ăn cơm không biết bao nhiêu nơi, bao nhiêu hàng quán...

Kể lại cuộc đời tôi, cả một câu chuyện dài, quá dài đấy !

Tôi đã tiếp xúc với không biết bao nhiêu hạng người. Từ tốt đến bình thường, đến xấu xa ! Không biết cơ man nào kể cho hết...

Rốt cuộc, thì sao ?

Tôi vẫn sống một cuộc sống rất lương thiện, đáng tự hào !

Vậy đạt yêu cầu quá rồi...

## 2. Anh Yêu, Anh Yêu !

Để tôi nhớ lại chuyện vui vui xưa kia và kể cho các bạn nghe...

Năm 1976, tôi từ Cấp 3 An Thạnh, chuyển về Thị Xã Thủ Dầu Một. Ai ở đâu về đó. Rất hợp lý. Trước khi đi, phải đợi Trường Ban Điều Hành phê vào đơn chuyển. Sau 75, không gọi Hiệu Trưởng, gọi là Trường Ban Điều Hành.

Được giấy với những nhận xét khá tốt. Về Thị xã, trình diện tại Ty Tiểu Học, rồi ra dạy ở Phú Cường 1, Bồ Đề.

Về đây dạy ngoại ngữ, theo yêu cầu của cấp trên. Thế là ổn rồi !

Lúc đó, anh Vũ Khắc Yêu làm ở Phòng Thiết Bị, cung cấp Đồ dùng dạy học cho các tiết dạy. Tất cả những ai muốn sử dụng phải đăng ký cho anh, để anh chuẩn bị sẵn, không phải dạy chay.

Ngày đó, dạy không sử dụng đồ dùng dạy học bị gọi là "dạy chay".

Tôi không đăng ký trước. Hôm đó đến trường chưa có đồ dùng dạy học. Đang đứng trong lớp, thấy anh Vũ Khắc Yêu đi ngang qua phía bên kia. Tôi mừng rỡ, liền kêu lớn lên:

- Anh Yêu ! Anh Yêu !

Đang gọi như vậy, bỗng thấy các thầy cô đang đứng lớp đều ngưng dạy. Thậm chí có giáo viên còn ra đứng trước lớp nhìn tôi. Ban đầu tôi không lưu ý. Sau thấy mọi người cười cười. Anh Vũ Khắc Yêu đi về hướng tôi. Chắc anh hơi khó nghĩ khi thấy tình thế như vậy. Lúc đó tôi mới ngó người ra, bắt đầu hiểu tại sao các giáo viên khác lại có thái độ như vậy.

Cả đời tiếp xúc không biết bao nhiêu hạng người, tôi vẫn thỉnh thoảng hay ngu ngơ như vậy. Tôi vội nói:

- Anh cho tôi mượn đồ dùng dạy học.

Hôm đó, lúc ra chơi, ai nấy nhìn tôi cười cười. Những người té nhị hơn, chỉ yên lặng nhìn tôi không tỏ thái độ gì...

Từ đó về sau, mỗi khi thấy anh ấy, tôi hơi buồn cười. Em Thúy, con gái anh, lại là học trò tôi.

Năm đầu tiên bắt đầu thi học sinh giỏi Anh Văn 9, Thị Xã không học sinh nào được vào Vòng Tỉnh. Năm sau, tôi được cử cùng anh Tấn Thạnh dạy bồi dưỡng. Bắt đầu có học sinh giỏi từ đó.

Em Thúy là người đầu tiên đậu Vòng Tỉnh. Gặp em, tôi hỏi ba em nói sao khi em đậu Vòng Tỉnh. Em nói ba chê không đậu đầu. Trời đất, đậu hạng 3 là quá hay rồi !

Vào những năm đầu 80, muốn vào Vòng Tỉnh không phải là việc dễ dàng...

Phải qua Vòng Trường, Vòng Thị mới được thi Vòng Tỉnh. Bình Dương có 7 Huyện và một Thị. Tất cả là 40 học sinh giỏi. Phải thắng 35 học sinh giỏi nhất của Tỉnh mới vào được...

Em Thúy không đạt được Thủ Khoa Vòng Tỉnh, bị ba chê là chưa thực sự giỏi.

Chắc là anh chỉ nói đùa cho vui vậy thôi.

Hôm trước, gặp lại một đồng nghiệp cũ. Bạn nhắc lại chuyện xưa. Vừa nhắc vừa cười.

Hôm rồi gặp bạn Vương Kim Dung giữa đường, đứng nói chuyện khá lâu. Bạn cười và nhắc lại chuyện "Tứ hải giải huynh huynh". Bạn Kiên Loan Lê cũng hay cười vụ đó.

Tôi không chịu nói : "Tứ hải giai huynh đệ". Tại vì ai sẽ là huynh, ai sẽ là đệ. Tranh chấp nhau là có chuyện... Thôi thì "Tứ hải giai huynh huynh" cho nó được việc !

Mỗi lần nhắc đến "Tứ hải giai huynh huynh", bạn Vương Kim Dung cười vui ! Bạn nói, lúc nào, tụi này nghĩ đến bạn đều nhớ câu đó.

Chia tay nhau, bạn bảo :

- Giờ bọn mình khó mà có dịp đến thăm nhau như xưa. Rất bận rộn. Thời may gặp nhau trong các đám tiệc, giỗ quai, họp mặt...

Thật ra, đôi khi tôi cũng muốn đến thăm các bạn. Các bạn bận nhiều chuyện quá ! Làm sao gặp được. Đã vậy, một số bạn nói chuyện cùng nhau một lúc đã than mệt mỏi, nhức đầu quá, không chịu được ồn ào !

Thôi thì thỉnh thoảng tình cờ gặp nhau. Tùy duyên...

Vậy ra "tùy duyên" quyết định tất cả !

### 3. Kể chuyện khi làm gia sư - Thương lượng giờ học!

Được một phụ huynh học sinh đến mời dạy giùm cho một "bà lớn". Hai bên thỏa thuận điều kiện: học theo giờ do tôi qui định, trống giờ nào dạy giờ đó, và phải cho xe đưa rước đi và về ....

Trước khi dạy, tôi gặp gia chủ để thống nhất yêu cầu của hai bên lần cuối.

Tôi đến nhà người học, gặp ở chỗ cơ quan tư do bà làm Giám Đốc. Bà ra mời và hướng dẫn vào bên trong. Chao ôi ! Ai đi ngang qua bà cũng phải cúi đầu chào kính cẩn như khi đi ngang qua Miếu Bà. ...Hết ý kiến ! Tại sao phải làm điều kỳ dị như vậy ? Không biết nữa ! Một cái chào với người quyền lực, nắm sinh mệnh bao nhiêu người trong tay ?

Sau khi nghe nói, bà bảo giờ tôi đưa ra bà bận. Bạn đi dạo phố, đề nghị giờ khác. Ôi, trời! Mặc dù có thể thu xếp được nhưng tôi cương quyết trả lời dứt khoát chỉ còn giờ đó thôi. Thuở đời nay, học trò thương lượng giờ giấc học với giáo viên của mình, lại còn dám nói giờ đó bận đi dạo....

Thoạt nhìn bà lần đầu tiên, tôi đã thấy hơi kỳ kỳ. Áo màu tím, quần màu da bò vàng đậm. Tóc để dài buông lơ lửng nhưng rất ... ! Nói chung, rất tiếc là ngoại hình hơi khó nhìn. Bàn tay thô cằn, lại đen đúa. Trên một ngón tay, lấp lánh một chiếc nhẫn xoàn, hột to quá khổ. Nhưng bàn tay ra bàn

tay, hột xoàn ra hột xoàn. Mới nhìn tôi đã thấy sao sao đó !

Tôi cương quyết giữ giờ qui định. Bà nói đưa đón thì dễ rồi, nhà thiếu gì xe, tài xế ...

Hôm sau, thiên hạ đồn ầm lên, kỳ này cô Tâm "trúng mánh" lớn . Dạy bà ấy, khảm tiền!

Có người hỏi thẳng tôi :

- Chùng nào lên đây dạy?

- Lên dạy ở đâu ?

- Còn giấu hoài. Hôm qua đã gặp rồi. Còn giấu !

-Gặp là một chuyện, nhưng học hay không, dạy hay không, còn tùy ...

Người ta cứ tưởng dạy nhà những đại gia là ngon lành lắm ! Nói thật, có người cho con học hai, ba tháng cũng chưa chịu đóng tiền ...

Nhiều giáo viên dầm lao phải theo lao. Ngậm bồ hòn làm ngọt. Đối với những người giàu, tiền bạc chẳng là gì nhưng họ ít khi chịu đóng tiền đúng hạn ... Có lẽ bận làm giàu !.

Dạy những người không giàu, khỏe hơn nhiều. Họ rất tự trọng, đóng tiền đầy đủ, bỏ vô phong bì đàng hoàng, trước khi đưa cho giáo viên.

Các gia đình khó khăn, hết tiền đóng học phí, tự động xin nghỉ. Khi nào có tiền:

- Cô cho cháu học lại.

Đặc biệt, có gia đình không bao giờ học miễn phí.

Một số nhà giàu đưa tiền, cầm trong tay như đi mua mớ rau, mớ cá ngoài chợ ...

Vậy thì "nghỉ chơi" luôn với họ cho khỏe... !!!

#### 4. May quá ! Không bị mợ sùng !

Tôi đặt tựa bài như vậy, chắc có thể thu hút nhiều người đọc.

Không đọc cũng liếc sơ sơ qua xem sao.

Hình như giới chuyên môn gọi là "giật tít"....!

Tôi không "giật tít" gì hết, vì tôi không phải giới chuyên môn.

Chỉ là nghĩ gì viết nấy, nghĩ sao viết vậy thôi.

Nhớ lại, hôm tôi vì bất cẩn đã phải đo đất ngược, tức là bị té ngã, đầu va vào chân ghế

Lật đật ngồi dậy, sờ lên đầu bị u một cục.

Cái cục này tròn xoay gần xoay, nhô lên, đây một bàn tay tôi úp xuống.

Bàn tay tôi vốn nhỏ nhắn như bàn chân, nên cục u cũng phải nhỏ cho đồng bộ !

Vào phòng cấp cứu Bệnh Viện Tỉnh.

Đã được chụp CT rồi, ngồi tỉnh rụi trên giường bệnh, nhìn ngó, quan sát khắp nơi.

Không biết sao, tôi cảm thấy khá hứng thú, vì được dịp đích thân trải nghiệm một việc quá mới mẻ.

Đúng là " điếc" không biết sợ "súng" ...

Xưa nay, tôi chưa hề vào phòng cấp cứu lâu như vậy.

Trước khi vào đây, tôi đã nhắn tin cho Bs Nguyễn Như Thạch và Phong Nhi.

Lúc BS Như Thạch vào phòng cấp cứu, em nhìn thấy tôi, nên đến nói chuyện với tôi trước.

Tôi ngồi trên giường bệnh, bác sĩ đứng bên cạnh.

Tôi cho như vậy là đúng phép tắc, vì tôi là bệnh nhân mà.

Bình thường, khi cùng đứng em đã cao hơn tôi.

Bây giờ, tôi ngồi em càng cao hơn tôi nhiều.

Em chỉ cần liếc qua trên đầu tôi là biết ngay tình hình.

Trò chuyện đôi chút. Rồi em đến chỗ làm việc, xem xét phim chụp gì đó ..., ra toa thuốc cho tôi.

Em trở lại dặn dò thêm một số ý cần thiết.

Xưa, tôi là cô giáo của em.

Bây giờ, em là thầy thuốc của tôi ...

Lúc khỏe khỏe hơn, một vài ngày sau, tôi nhắn tin hỏi em một vài điều cần thiết, rồi nói tôi lên chỗ cô Đào chơi, để thư giãn.

Ý định là muốn "xin phép" em.

Em Đào không biết tôi bị té ngã, chỉ nghĩ tôi bận nên không đến uống cà phê và ăn vặt ...

Tôi kể cho em nghe, rồi bảo em sờ lên đầu tôi. Em sờ lên đầu tôi xong, rồi cười, nói :

- Em vô phép quá ...

Cả hai cùng cười. Tôi nói :

- Không biết mai một đầu có sùng giống lân cù quá không. Tự nhiên ở gần xoay u lên một cục Hai bên cùng cười tiếp.

Chắc tôi bị "quả báo" !

Trước kia, dạy học trò, hay trêu ghẹo chúng.

Giờ bệnh thì học trò lo, chỉ dạy đủ điều.

Rồi nhớ đến vụ Công Nghệ Thông Tin.

Tôi xài iPad mà ù ù cạc cạc, phải nhờ một em học trò khác là Tuan Huynh Anh chỉ giùm.



Em tuy đã nghỉ hưu rồi nhưng vẫn còn dạy thêm CNTT ở Trường Đại học trong Tỉnh.

Khi nhờ em chỉ dẫn, tôi quả thật chỉ là một học trò nhỏ của em.

Hai bên không hiểu nhau !

Tại tôi “ngu ngơ“ quá, nên nói gì cũng không chính xác, rõ ràng, không biết từ chuyên môn, phải lâu lâu em mới hiểu tôi muốn nói gì.

Em nói gì tôi cũng không hiểu, phải giải thích từng chút, rất kiên nhẫn, tôi mới hiểu được...

Với Như Thạch, em nói tôi nghe, có thể hiểu được khá nhiều vì nó quá cụ thể. Không ngoài tầm hiểu biết của tôi lắm.

Nhưng thỉnh thoảng, sau đó, tôi cũng đã nhắn tin hỏi em một vài điều.

Em trả lời, không sao đâu cô.

Có lẽ em cũng hơi “buồn cười“ vì những câu hỏi đó ...

Tôi nói tôi bị “quả báo“, vì ngày xưa học trò học với tôi, thường “sợ“ tôi lắm. Đó là theo lời “phụ huynh học sinh“ nói với tôi.

Mà sau này, chính một số em cũng nói với tôi như vậy, khi họp mặt gặp nhau !

Đôi khi, tôi nói đùa với các em mà gương mặt “tĩnh bơ“, nên các em cứ nghĩ là tôi nói thật.

Ngày xưa, tôi dạy các em, bây giờ, các em dạy lại tôi !

Hôm bị té ngã đó, 6:00 có mặt ở Phòng Cấp Cứu.

Về đến nhà đã 9:30..

Ngồi viết bài tường thuật lại “sự cố“.

Khoảng nửa tiếng đồng hồ. Xong rồi đăng lên facebook.

Vẫn cảm thấy trong người rất khỏe khoắn.

Bellatiti Hoa rất ngạc nhiên, bình luận rằng sao tôi vẫn còn đủ “bình tĩnh“ ngồi đó viết bài. Không lo lắng gì hết. Ý em nói là vậy.

Không bình tĩnh, chớ chẳng lẽ ngồi đó mà khóc, bi quan, lo sợ....!

“La làng“ lên facebook xong rồi, ngồi chơi chơi khơi khơi.

Chủ trương của tôi là :

Mình có thân tự do, phải biết tự lo !

Mà “lo“ không phải là “sợ“....

Cũng may, bây giờ có thể nói là khá an toàn.

Đã hơn 2 tháng qua. Đang cảm thấy rất khỏe khoắn trở lại như xưa. Có thể nói là hơn trước nữa.

Càng vui hơn vì đầu không bị “mọc sừng“ ở giữa chỗ xoáy như con cù con lân !

Bây giờ, úp bàn tay nhỏ bé lên, đầu đã bằng phẳng, như xưa.

Một lần nữa, cảm ơn các bạn và các em đã thăm hỏi.

Chân thành gửi lời cảm ơn đến các vị đã quan tâm giúp đỡ.

Nhất là BS Nguyễn Như Thạch và Phong Nhi!

\*\*\*\*\*

*Thơ*

## Cội Nguồn Hạnh Phúc

Vậy đó, bỗng nhiên vào Sư phạm  
Về dự hiền, lòng bở ngỡ... xôn xao...  
Em là ai? cô gái nhỏ hôm nào  
Là cô giáo vươn cao trên bục giảng

Rồi tháng tháng, ngày ngày bên phấn trắng  
Bên em thơ từng nét chữ thon mềm  
Luôn ân cần, chăm chút, giọng dịu êm  
Dịu dặt trẻ đến chân trời tri thức

Vậy đó, ba mươi lăm năm nghiên mực  
Vẫn nghe lòng rộn rã một niềm vui  
Làm kỹ sư hun đúc mảnh hồn người  
Trang giáo án đêm đêm em cặm cụi

Tóc cô giáo nay nhuộm màu sương khói  
Vẫn yêu sao màu phấn trắng, bảng đen  
Vẫn yêu sao bao đôi mắt đen huyền  
Và bục giảng là cội nguồn hạnh phúc...

**Nhật Lệ Nguyên Thy (11/2022)**



# Cảm Niệm Thầy Tôi

## Phạm Thọ (khóa 1)

Thời học sinh của tôi ngày xa xưa ấy ,tình nghĩa Thầy trò thật đậm đà sâu sắc ! Một chút kỷ niệm về Thầy tôi tại Trường Trung Học Trịnh Hoài Đức, dù nay người đã khuất, xa lìa thế gian này mãi mãi .....!!!

Hiền, tốt, e lệ và dễ thương,  
Phải chăng là cô gái Bình Dương?  
Chúc em thi đậu ngay kỳ tới,  
Làm rạng danh thơm của mái trường !

Lời chúc tụng đầu xuân năm ấy,  
Tiền li xì Thầy viết lên đây,  
Cho mãi đến giờ tôi vẫn thấy,  
Tình nghĩa thầy trò sâu biết mấy !

Mạnh Cầm tên thầy dạy Việt Văn,  
Chúng tôi chăm chỉ học siêng năng,  
Đứng trên bục giảng đầy bụi phấn,  
Thầy tôi giải toả nhiều băn khoăn !

Tôi kính Thầy tôi biết bao nhiêu,  
Vì rằng kiến thức thực cao siêu,  
Có lẽ do Thầy nghiên cứu giỏi,  
Dù cho sức khoẻ chẳng được nhiều !

Tôi chẳng có sắc cũng chẳng tài,  
Học hành cũng chẳng trội hơn ai,  
Nhưng tôi thích học môn Văn nhất,  
Vì có Thầy tôi dạy rất hay !

Bảy năm đèn sách lướt qua nhanh,  
Bạn bè thân thiết thường vây quanh,  
Giải trí, vui chơi với học hành,  
Thật nhiều kỷ niệm tuổi còn xanh !

Trường Trịnh Hoài Đức thân yêu ơi,  
Giã từ mi nhé hãy nghỉ ngơi,  
Đề rồi đón tiếp mầm xanh mới,  
Đào tạo tương lai cho cuộc đời !

Năm mươi năm sau biết được tin,  
Thầy bị mù loà do nhiều bệnh,  
May nhờ Cô chăm sóc tận tình,  
Thân Thầy bệnh nhưng tâm không bệnh !

Hiểu được chồng mình mền học sinh,  
Đốc hết tâm tư Cô suy tính,  
Liên lạc trò cũ chờ cơ duyên,  
Tổ chức tiệc cho Thầy nói chuyện !

Ngờ đâu hôm ấy là lần cuối ,  
Chỉ tháng sau Thầy về chín suối,  
Nén thương đau làm tròn ước nguyện,  
Cô kiên cường chấp nhận vô thường !  
(13 / 8 / 2019)

# Hương Xuân

## Hoangthilangmay (khóa 10)

nằm nghe chim hót gọi ban mai  
chợt thấy bình yên buổi sáng này  
thoang thoang hương xuân trong gió sớm  
vô tình nhạt được tứ thơ bay

rộn ràng khoác vội áo hoàng hoa  
bím tóc cài nơ mượt tím cà  
rủ nắng gọi mây cùng dạo phố  
mùa xuân diu dặt khúc hoan ca

mỉm cười thơ lãng đãng men say  
quên hết sầu vương những tháng ngày  
e ấp hài thêu duyên dáng lạ  
mơ màng sợi nắng ghé ngang vai



# Ngày xưa ... con nít

Trần Thị Thanh Diệu (lớp A2 - khóa 9)

Thương tặng các bạn cũ lớp A2. Khóa 9. Trịnh Hoài Đức. Bình Dương

Hôm nay dờ lại cuốn đặc san HOA NẮNG phát hành năm 1969 của lớp A2, khóa 9, Trịnh Hoài Đức, Bình Dương để tìm lại những ký ức xa xưa của cái tuổi học trò áo trắng, cố gắng tìm lại những kỷ niệm ngày xưa để làm tư liệu viết bài cho báo Trịnh Hoài Đức, xuân Nhâm Dần 2022.

Vừa đọc vừa vui, từng cái tên bạn cũ hiện ra, từ Nguyễn Ngọc Ánh đầu sỏ đến Nguyễn thị Vân cuối sỏ, bốn mươi mấy đứa học trò đa phần đều có bài viết trong tờ đặc san năm đó.

Nhưng thật tức cười là ít bạn nào lấy tên thật của mình để ký vào bài viết. Bạn nào cũng chọn cho mình một bút hiệu "thật kêu", "thật nổi bật" để ghi danh cho bài viết của mình, chắc là hẳn lúc đó đây là một "phong trào văn nghệ" bay bổng hay sao ?

Nào là "Mây Bay Lên Bàng", nào là "Trịnh Thị Lang Thang".

Hết " P. H. Nguyễn Thị Hoàng Hôn " đến " Võ Thị Mùa Hè ", "T. T. Phụng B", "Trần Thị Ga Mau", "Trịnh Như Mai", " T. T. Hoài ".

Có " Nguyễn Thị Mây Chiều " thì thêm "Nguyễn Thị Năng Hạ"."Trịnh Thị Âm Thầm" lên tiếng, thì có ngay " Nguyễn Thị Phân Ly".

Ngoài ra, còn có những bút hiệu chắc chỉ là người trong cuộc mới hiểu ý nghĩa của nó là như thế nào. Nào là " T2 MV2 ", " Hân Văn C2 ", " B. L. H ", " H. N Mỹ Hương ".

Có những bút hiệu " nổ tung bùng " như pháo hoa ngày tết " Lê Nguyễn Quê Hương ", " Như Trần Nguyễn Nương ", " Thụy Loan Paris ", " Trần Thị Ga Mau ".

Thương nhất là " Người Giữ Vườn " góp nhặt các bài thơ của mấy bạn để lập nên một " Vườn Thơ " đầy màu sắc.

Ngoài ra, không biết nhớ thương ai mà ghép họ thì đại diện có " Thương Trần Hoài " và " Thương Trần Nguyễn ".

Cuối cùng thì chỉ có mấy bạn giữ đúng tên thật của mình, đại diện có " Nguyễn Thị Ngọc Sương ", " Kim Oanh ", " Bé ", " Trinh ", " Lê Yên Châu ", " Phạm Thị Kim Hồng ", " Nguyễn Thị Tốt " .

Thời gian thoăn thoắt, năm mươi mấy năm đã lần lượt trôi qua, mấy đứa bạn tụi mình vẫn còn giữ liên lạc, thường xuyên gặp nhau. Cái tình cảm học trò chung lớp vẫn nguyên vẹn như xưa. Cám ơn các bạn đã chung lớp với mình, nếu có kiếp sau mình vẫn mong Tạo Hóa sắp xếp để tụi mình lại được học chung với nhau nhé nhé. Mình thương mấy bạn lắm lắm.

Trần Thị Thanh Diệu

Lớp A2. Khóa 9. Trịnh Hoài Đức. Bình Dương.



Đặc san Hoa Nắng  
lớp A2 - khóa 9 Trịnh Hoài Đức



Năm 1967. Tại trường Trịnh Hoài Đức nam. Được chọn đứng làm hàng rào danh dự đón chào quan khách đến thăm trường.

Từ bên trái ảnh qua: Võ Bạch Tuyết. Trần Thị Thanh Diệu. Ô Thị Kim Mai (đã mất). Trần Thị Mau. Vương Gái. Võ Quyết Tiến.



1966. Lớp đệ tứ A2. Khóa 9. Trịnh Hoài Đức. Bình Dương.

Từ trái qua.

\* Hai hàng sau : Bò Thị Hồng. Nguyễn Thị Ngọc Sương. Lê Thị Nguyệt.  
Thái Bình Thị Minh (bị che). Huỳnh Thị Trinh. Trần Thị Phụng A.

\* Hàng trước : Tô Mỹ Hương. Ô Thị Kim Mai. Trần Thị Thanh Diệu.

# Tết Đói

**Kim Chi (khóa 14)**  
(Thương tặng Trần Bảo Thúy)

Khi ấy là năm 2007, tôi từ Úc về Việt Nam lần thứ nhì trong suốt gần 30 năm xa quê hương. Tôi sẽ ở VN chơi năm tuần, ngày phải trở lại Úc là Mừng Tám Tết. Sau bốn tuần lễ đi các chuyến đi: Hà Nội, Hưng Yên, Đà Nẵng, Hội An, Bình Dương, Đà Lạt, Nha Trang, Vũng Tàu..., tôi trở về nghỉ ngơi ở Sài Gòn vài ngày, mượn một phòng trong khách sạn ngay đường Thủ Khoa Huân, trước mặt chợ Bến Thành để nghỉ ngơi mua sắm quà cáp. Tôi vẫn còn có thêm một chuyến đi miền Tây vài ba ngày nữa xuất phát, rồi mới về lại Sài Gòn ngày Mừng Bảy để chuẩn bị trở về Úc ngày Mừng Tám.

Khách sạn tôi chọn này khá lớn, sạch sẽ và thật tiện để đi mua sắm, ăn uống ngay chợ Bến Thành. Họ cũng lo cho khách hàng mỗi sáng có điểm tâm no nê và ngon không thua các nhà hàng bên ngoài. (Tôi ăn rất khiêm nhường, chỉ cần ăn sáng chút ít, ăn trưa chủ yếu là trái cây rồi ăn tối cũng tựa như ăn sáng thôi!). Sau khi dùng điểm tâm xong, tôi thường xách bóp băng qua đường Lê Thánh Tôn đông vui để vào lòng chợ Bến Thành mua đủ các loại trái cây: sầu riêng, mít, sa-co-chê, bưởi, vú sữa, thanh long... mà ở các nước xứ lạnh không trồng được nên đắt như vàng! Tôi cũng không quên mua vài trái dứa xiêm, vài túi sương sâm, mủ trôm, hay bông cỏ, nước sâm... để vào tủ lạnh của khách sạn. Rồi tôi ghé qua tiệm Hoà Lợi ở Tạ Thu Thâu (tôi không thể nhớ tên đường mới!) để mua "chút" khô mực, khô cá thiều, khô nai cho mình lai rai khi phải ở lại khách sạn, hay khi đi trên xe hơi trong các buổi đi chơi xa cho gọn, mua vài ký bánh men cho các con, cháu mình, đồng thời mua cá chà bông, mắm tôm chà, măng khô lười lợn cho "mẫu hậu". Tôi rất sợ ăn ngọt, nhưng lại thích mít vỏ bưởi của tiệm này. Họ làm không ngọt, vẫn còn cái nhẵn-

nhẵn, cái vị đắng-đắng của vỏ bưởi. Nhai nuốt xong miếng mít vẫn còn tê-tê nhẹ ở đầu lưỡi, vẫn còn thơm hương thơm của bưởi, một mùi thơm của cả quê hương mình...

Tôi cũng rất thích la cà chợ Bến Thành để xem các sinh hoạt náo nhiệt rất Việt Nam mà tôi đã đánh mất mấy mươi năm rồi. Chợ, tôi nghe tiếng ai lanh lảnh "hát" một "bài hát" mà đã gần nửa đời người tôi mới được nghe lại: một cô gái đang đứng chống nạnh một tay, còn một tay với những móng tay sơn xanh đỏ dài ngoằng, nhọn hoắc như kiếm như gươm, đang xĩa xối, miệng cũng đang múa môi tru tréo. Mặt cô ta tô son, trát phấn dày cả ký, hai hàng lông mi giả như hai mái hiên nhà trên con mắt đang long lên sòng sọc, lúc thì cô ta chu miệng ra, lúc thì chum mỏ vào, tru tréo chửi khách hàng xối xả... Tôi đi chậm dần, rồi đứng hẳn lại để lắng nghe những câu chửi vừa tục tĩu, vừa có vần có kệ, vừa thương hại cho cô bé Việt kiều chắc không hiểu tại sao mình bị chửi ghê gớm như thế. Cô bé đang ngượng ngập, ngơ ngác, rồi luống cuống đặt món hàng trả lại chỗ cũ vì lỡ tay cầm món hàng ngắm nghía mãi mà không trả giá mua! Tôi lắng nghe thật... "say mê" giọng hát "thánh thót" ấy mà tim tôi thì vừa đập thình thịch vì hồi hộp quá, ... "hay" quá, mà sao nó giống cảnh... bắt ghen trong phim quá!! Thật là tội nghiệp cô bé Việt kiều ấy vô cùng... (chắc cô bé sẽ không bao giờ trở lại VN đâu!). Đã bao nhiêu năm xa quê hương, cái "ngôn ngữ" này tôi đã quên bằng rồi, giờ sao thấy... "hay" chi lạ...

Khệ nệ xách về khách sạn các thức ăn, thức uống, quà cáp... Sau đó, tôi đến nhà hai chị em bạn học cũ: Thi và Lợi, từ Pháp về ăn Tết. Ở chơi cả ngày và đón giao thừa trên sân thượng cho đến 1 giờ khuya, vợ chồng Thi lái xe hơi trả tôi về lại

khách sạn, hẹn nhau sẽ đi miền Tây chơi vài ba ngày vào Mừng Hai Tết.

Ngủ một giấc thật sâu và ngon, tôi thức dậy tắm rửa, trang điểm nhẹ nhàng, lựa một cái dress xinh xắn màu hồng để mặc (vì là Mồng Một Tết mà!). Bước ra khỏi phòng để đi thang máy xuống tầng trệt của khách sạn, tôi sẵn sàng nở nụ cười với tất cả mọi người, sẵn sàng câu chúc Tết trong đầu nếu gặp bất cứ ai trong khách sạn. Ô hay! Cái thang máy không phải chờ đợi như mọi ngày, cũng không có ai đi chung trong thang máy cả! Xuống phòng ăn, cũng vắng như chùa bà đanh, không có đến một bóng người, không có mùi cà phê thơm lừng mũi như mọi ngày, không có phở, bánh canh, bún riêu, hủ tíu, bánh mì.. hay ... gì-gì cả! Tản ngán một chút, tôi bước ra phòng tiếp tân, gặp cô tiếp tân mặc bộ áo dài hoa đỏ chói lòe, nhưc cả con mắt. Tôi lịch sự chúc Tết, rồi hỏi cô ta:

- Em ơi! Sao hôm nay không thấy nhà bếp chuẩn bị thức ăn sáng như mọi ngày vậy em nhi?

Cô gái trợn đôi mắt "nai" lên kinh ngạc nhìn tôi, lên giọng:

- Xờ..ời ..i...ời! Cô hồng có đọc thông báo dán ở nhà bếp à?! Máy chị nuôi đi dề quê ăn Tết cả rồi... Mà, cô quên rồi sao? Ai mà dồ bếp ngày Mồng Một Tết đâu cô?...

Và như chợt nhận thấy người mình đang nói chuyện là một Việt kiều "khờ khạo", cô ta dịu giọng lại:

- Có ấm nước sôi, có mì gói ở bên dưới tủ nhà bếp kia cô! Cô chịu khó tự nấu ăn đỡ vài ngày cô há! Chị nuôi nghỉ Tết đến Mừng ... Mười mới làm lại cô ạ!!!!

Giời ạ!!! Tới Mừng Mười Tết?! Tôi phải còn ở đây đến Mừng Tám Tết mà?! Trời...trời...! Phải ăn mì gói????

Tôi chợt buốt rần rần con giông tổ trong lòng! Cố gắng điềm tĩnh, tôi trả lời:

- Cô có thấy thông báo nào đâu vì cô đi chơi suốt từ sáng đến khuya, đâu có ở trong khách sạn bao nhiêu đâu mà thấy?!

Ở Úc, tôi ăn Tết ở xứ người thật đơn giản, cái bánh chưng trên bàn thờ, đĩa trái cây, mâm cơm với ít món chay, nồi thịt kho dưa giá... Tôi vẫn phải đi làm sáng Mừng Một Tết, vẫn phải tươi cười với khách hàng của mình, vẫn phải đưa đón con cái, vẫn phải giặt giũ dọn dẹp bình

thường...Tết của tôi chỉ có vài giờ đêm giao thừa thôi, cô em làm sao hiểu được, tôi nghĩ thầm!

Tôi cũng đã ở trại tị nạn Galang 11 tháng như ở tù. Mà sợ còn thua cả những người ở tù nơi các xứ tự do Âu Mỹ này. Họ được quyền order thức ăn theo khẩu vị của họ, order phở, mì từ bên ngoài vào trại tù những ngày cuối tuần. Khi ở Galang hơn ba mươi năm trước, tôi chỉ có một menu như thế này: mì gói xào, mì gói nấu canh rau muống, mì gói độn cơm trắng, mì gói độn cơm chiên "Đương Châu", mỗi ngày ba bữa cơm, 7 ngày một tuần, suốt 11 tháng.... Đêm ngủ, tôi mơ thấy sợi mì vàng mềm nhũn, dọn sóng lãng quăng, quần xung quanh cổ tôi, xiết chặt.... Cho đến bây giờ, đã hơn ba mươi năm qua, nghe ai nhắc cái chữ "mì gói" là đầu tôi rần rần, nhưc băng băng...

Tôi gắng điềm tĩnh, lịch sự nói tiếp:

- Không sao đâu em, cô tự lo liệu được mà! ...

Tôi làm sao "lo liệu" được các bữa ăn ở Việt Nam, ở Sài Gòn này khi tôi không còn lấy một người bà con nào cả?! Tôi nói "tự lo liệu" đây có nghĩa là đi qua chợ Bến Thành "lo liệu" đó thôi!

Rồi tôi đẩy cánh cửa kính của khách sạn để bước ra đường. Mọi hôm, vừa thấy khách hàng là các nhân viên hotel đã lảng xãng mở cửa giùm rồi. Hôm nay phải tự mở cửa mới biết, cái cửa sao mà nặng chình chịch. Hay là tại tôi đói?! Mà đói thật, vì đêm qua, tôi làm bộ làm tịch với vợ chồng Thi, với đám bạn bè cũ, chỉ gấp thức ăn thật ít, vì tôi... điệu lảm, vì tôi sợ... trôi sơn mất, rồi Thi và bạn bè chụp hình tôi... xấu xí làm sao?!...

Vừa lộ mặt ra đường, thật là ngạc nhiên đến bàng hoàng cả người, tôi đứng ngất lạng, ngắm cái con đường Thủ Khoa Huân hàng ngày vẫn ồn ào, xe cộ tấp nập, mà hôm nay yên lặng như tờ! Các xe trái cây đâu cả rồi? Cái "tiệm" cà phê vỉa hè đâu mất hết các bàn ghế lùn tịt bày la liệt trên lề đường, mà mỗi lần muốn đi ngang qua, tôi phải lách bên này, lách bên kia mới đi qua được. Cũng không có lấy bóng người, nên tôi không cần ôm thật chặt cái bóp tiền vì sợ giật bóp nữa. Tôi ngơ ngác nhìn tới nhìn lui, và đi chậm chậm băng qua đường Lê Thánh Tôn, nôi da gà, rùng mình khi thấy cái cửa sắt chắn ngang qua cửa chợ, sao mà giống y hệt như cửa nhà tù khi tôi bị cùm, bị bắt vì đi vượt biên thế kia... Tôi đánh vòng hết luôn bốn mặt chợ Bến Thành. Lặng ngắt một cách...

hãi hùng! Các tiệm quán đều lặng ngắt, đều then cài chốt kín, không hề có một bóng dáng ai ngoài phố, trên đường... Tôi đành buồn bã, thất thểu trở về khách sạn. Phải chờ ở đây cho đến hôm sau là Mừng Hai Tết, mới đi về miền Tây chơi với gia đình của Thi và Lợi, rồi tôi mới có... cơm ăn sao?!

Thật oái oăm! Bỗng dưng tôi đói quá, đói còn cao, đói bủn rủn, đói là người, đói vã cả mồ hôi..... Run run tay, tôi mở toang tủ lạnh ra xem tôi còn gì trong ấy để có thể ăn sáng, ăn trưa, ăn tối hôm nay được. Tôi có hai trái dưa xiêm, một trái bưởi, một trái thanh long với vài chiếc nem chua còn sót lại, một ly sương sâm tôi ăn dở dang... Tôi mở tung cái va-li ra, lôi hết các thức ăn mà tôi mua định làm quà cho gia đình khi về lại Úc. Xé toạc ngay một bọc khô bò, tôi vừa ăn vừa hít hà, sao mà ngon quá. Nhưng, như gió vào nhà trống, không ăn nhằm gì cả! Tôi ăn nốt mấy cái nem chua thật chua vì đã mua vài ngày rồi. Nhai ngấu nghiến nên tôi nhai nhằm lát ót hiểm xé ruột xé gan! Tôi bèn lấy trái dưa xiêm ra uống ừng ực để chữa lửa thật nhanh... Vẫn còn cay xè cái lưỡi, tôi chần chừ một tí rồi lôi luôn cả hủ bánh men béo ngậy nước cốt dừa của các con tôi ra nhâm nhi... Béo quá sức béo, tôi nhón vài múi bưởi, vài múi sầu riêng để tráng miệng. Các thức ăn "sáng" này của tôi như... vật lộn nhau trong người. Tôi không ăn ngọt quen, không thể ăn cay, không ăn chua được, cũng không chịu nổi cái béo ngậy của nước cốt dừa trong bánh men... Tôi nghe cồn cào bụng thật khó chịu, muốn nôn vì cái béo nước cốt dừa của bánh men mà không biết làm sao để nôn ra, lại vừa xót ruột vì mấy cái nem chua sao chua như giấm bỗng... Tôi nằm dật dờ trên giường xem TV, rồi thỉnh thoảng ráng chịu khó ngồi dậy, nấu ấm nước nóng tắm ướt cái khăn tắm của khách sạn để chườm bụng.... Thật là tủi thân và muốn khóc... rống lên cho hả giận! Ôi! Mừng Một Tết của tôi đây sao? Tủi thân quá! Theo dự đoán, thế thì suốt năm này, tôi sẽ nghèo đói rồi... Nước mắt tôi chực trào... Nhưng, tôi ráng nén lại vì Tết mà, Tết thì... không được khóc!! Tôi nhìn đồng hồ mãi, dật dờ, ráng chờ đến 1 giờ trưa, qua cái giờ kiêng cử của tục lệ Việt Nam mình, mới bắt đầu gọi điện cho các bạn bè chúc Tết. Khi tôi gọi cho Thuý, cô bạn thân thuở nhỏ, Thuý hỏi thăm tôi Mừng Một Tết có vui

không, ăn ở đâu... Mở cả cõi lòng, tôi run run giọng, kèm nước mắt lại vì tủi thân quá, cũng vì... đói, vì xót ruột nữa, tôi kể Thuý nghe hết sự tình. Nàng Thuý của tôi la làng chói lọi trong phone, và bảo tôi đón taxi qua nhà Thuý ăn cơm ngay, vì gia đình Thuý không có kiêng cử gì cả.

Tôi hồ hởi trở lại, bước ra trước khách sạn chờ taxi cả giờ mới có. Cũng y hệt như lúc sáng, thật là thích thú vô cùng khi nhìn các con đường mà mỗi ngày xe cộ bóp kèn các loại kêu inh ỏi điếc cả tai, giật nảy cả mình bao nhiêu lần, khói xe mù mịt, người người tất bật chen chúc nhau như đàn kiến bò, một đàn kiến không có hàng lối gì cả... và rồi bỗng dưng hôm nay, họ biến mất hết, tịt cả dấu, như là một thế giới khác hẳn.

Tôi bước xuống lề đường, nhớ lại vài năm trước, lần đầu tiên về Việt Nam, không thể nào băng qua đường được, cứ thụt ra thụt vào, cô bán hàng trong tiệm đã phải chạy ra nắm tay của tôi để giúp tôi qua đường....

Đứng bên ngoài khách sạn chờ taxi, nhìn kỹ xung quanh, tôi bước qua, rồi nghênh ngang bước lại. Máu diên viên của tôi chọt nổi lên, tôi vênh mặt, ưỡn ngực, quay người một vòng là lướt mà không hề sợ ai cười cả. Cái sân khấu rộng lớn này không có người kéo màn, không có chuyên viên âm thanh ánh sáng, không có lấy một khán giả, mà tôi thấy hạnh phúc làm sao...

Thời gian trôi qua rất nhanh. Tết đi rồi tết đến. Đôi khi xuân về mình chợt nhớ lại một cái tết "đói" ở quê nhà nên muốn chia sẻ với người đọc. Đói ở đây không phải do thiếu tiền bạc gì cả mà chỉ là khách sạn ở Sài Gòn không có nhân viên để phục vụ về ăn uống cho khách trong ngày tết. Đây là một điều lạ mà có lẽ ít Việt kiều biết khi về thăm Việt Nam. Viết lại ở đây với hy vọng không ai phải gặp hoàn cảnh hơi éo le như mình đã trải qua !



# Lý Triều Hậu Duệ

## Minh Tâm

Đọc sử nước nhà, ta sẽ thấy triều Lý là một thời đại thịnh trị của dân tộc ta. Năm 1010, Lý Công Uân được tôn lên ngôi hoàng đế. Đó là vua Lý Thái Tổ (1010-1028), người đã dời kinh đô từ Hoa Lư về Thăng Long. Nhà Lý truyền được 215 năm với 9 đời vua. Người cuối cùng là Lý Chiêu Hoàng, lấy chồng là Trần Cảnh, sau nhường ngôi cho chồng tức là vua Trần Thái Tông, mở đầu cho cơ nghiệp nhà Trần.

Việc chuyển từ triều Lý qua triều Trần là do tính toán, xếp đặt của Thái Sư Trần Thủ Độ. Ông này tuy không có học vấn cao nhưng là một người nhiều mưu lược. Ông sắp xếp hôn nhân giữa Trần Cảnh và Lý Chiêu Hoàng, để Chiêu Hoàng nhường ngôi cho chồng tức là Trần Thái Tông (1225-1258). Sau này, khi Chiêu Hoàng không có con, ông bắt vua Trần Thái Tông phê bà đi và đem chị của Chiêu Hoàng là Thuận Thiên, vợ của Trần Liễu (anh ruột của vua Trần Thái Tông - Trần Cảnh), gả cho vua để làm hoàng hậu vì bà này đã có thai ba tháng (với Trần Liễu). Việc loạn luân này gây cho anh em họ Trần bất hòa một thời gian.

Đối với người họ Lý, ông cũng tìm cách tiêu diệt. Vua Lý Huệ Tông (1211-1225 - cha của Lý Chiêu Hoàng) đang tu ở chùa, ông luôn theo dõi. Một hôm thấy nhà vua đang nhỏ cỏ, ông nói: "Nhỏ cỏ phải nhỏ tận gốc". Lý Huệ Tông nghe vậy hiểu ý, đành thắt cổ tự vận. Thái hậu là Trần Thị thì giáng làm Thiên Cực Công Chúa để gả cho Trần Thủ Độ. Trong lễ tế tổ nhà Lý, ông cho đào hầm, làm nhà lá bên trên. Tôn thất nhà Lý gần 300 người vào tế lễ tổ tiên đã sập hầm, ông sai lính đổ đất chôn sống tất cả. Cung nhân nhà Lý thì gả cho tù trưởng các miền thượng du. Để củng cố nhà Trần, lấy cơ ông tổ nhà Trần có tên là Trần Lý, ông ra lệnh những ai họ Lý đều phải đổi thành họ Nguyễn và cấm không cho đi thi, lại dạy họ đi xa kinh đô lên miền thượng du.

Thái sư Trần Thủ Độ là người hãm hại nhà Lý nhưng có công rất lớn với nhà Trần, như là công

chống giặc Nguyên. Nhiều người trong chúng ta còn nhớ câu chuyện lúc quân Nguyên xâm lấn nước ta lần thứ nhất, vua Trần Thái Tông còn đang lưỡng lự việc chống lại hay đầu hàng thì ông nói: "Đầu tôi chưa xuống đất thì xin bệ hạ đừng lo".

Tôn thất nhà Lý bị Trần Thủ Độ dùng mưu giết chết rất nhiều. Thế nhưng cũng có người thoát được. Đó là Lý Triều Hậu Duệ.

### 1. Dòng họ Lý Hoa Sơn:

Hoàng tử Lý Long Tường là con vua Lý Anh Tông (1138-1175), em vua Lý Cao Tông (1176-1210) và chú vua Lý Huệ Tông (1211-1225). Ông lớn lên khi vương triều Lý đang trên đường suy vong dẫn đến sự thay thế của vương triều Trần. Ông là một tướng lãnh thủy binh đóng ở Đò Sơn. Khi nhà Lý suy, ông đem gia đình và nhiều binh sĩ, thân quyến lên tàu vượt biển. Ông đi về hướng bắc. Trên đường đi, do bị bão nên đoàn tàu ghé Đài Loan. Ở đó, con trai ông là Lý Long Hiền bị bệnh nên cùng 200 người xin lên bờ tá túc, và sau này định cư ở đó. Phần lớn còn lại theo đoàn thuyền tiếp tục đi về hướng bắc, nhưng họ không ghé cảng Trung Quốc mà cặp cảng Trần Sơn thuộc tỉnh Hoàng Hải, nước Cao Ly tức Đại Hàn ngày nay. Tương truyền trước đó, vua Cao Tông nước Cao Ly nằm mơ thấy có con chim đại bàng rất lớn bay từ phương nam tới, nên ra lệnh các quan địa phương cho ông Lý Long Tường ở lại dung thân.

Năm 1232, quân Mông Cổ do Oa Khoát Đài xâm lăng Cao Ly bằng hai đường thủy bộ. Đạo quân đường thủy đánh vào tỉnh Hoàng Hải. Tại đây, Hoàng Tử Lý Long Tường tổ chức gia thuộc, binh sĩ và nhân dân địa phương đẩy lui quân giặc. Ông hay cỡi ngựa trắng nên được gọi là Bạch Mã Tướng Quân.

Năm 1253, một lần nữa, quân Mông Cổ do Mông Ca lãnh đạo lại tấn công Cao Ly. Ở Hoàng Hải tướng giặc là Đường Cơ đô bộ Hoàng Hải. Lý



Long Tường cũng tổ chức chống giặc. Sau 5 tháng chiến đấu, quân Mông Cổ phải đầu hàng tại Thụ Hàng Môn (hiện nay vẫn còn dấu tích). Vua Cao Ly cho đổi tên Trần Sơn thành Hoa Sơn và phong cho Lý Long Tường là Hoa Sơn Tướng Quân. Dòng họ Lý Long Tường sau này gọi là Lý Hoa Sơn. Ngày nay chỉ này còn khoảng 1000 gia đình, đa số còn ở Bắc Hàn.

Tại Nam Hàn, Hội dòng họ Lý Hoa Sơn được thành lập từ năm 1970, chủ tịch là Ông Lý Thừa Vinh. Hội có nhiều người đỗ đạt, thành công. Hàng năm, vào tháng 5, hội có cuộc họp dòng họ. Dòng họ Lý Hoa Sơn không giống như các dòng họ khác ở Hàn Quốc vì dòng họ này có nguồn gốc từ Việt Nam sang Triều Tiên và sau đó di chuyển sang Hàn Quốc. Dòng họ Lý sang Hàn Quốc sống rải rác ở nhiều tỉnh, thành phố, trong đó tập trung chủ yếu ở Seoul, Incheon và Gyeonggi. Tháng 5 là dịp để cả dòng họ Lý Hoa Sơn gặp gỡ, giao lưu, chuyện trò, bàn các công việc của dòng họ. Một hậu duệ của dòng họ Lý Hoa Sơn là ông Lý Xương Căn đã về Việt Nam, nhập quốc tịch Việt Nam. (Tổng Thống Đại Hàn Lý Thừa Văn có thể là hậu duệ của dòng họ Lý Hoa Sơn này!)

## 2. Dòng họ Lý Tinh Thiện:

Bên cạnh dòng họ Lý Hoa Sơn đứng đầu là Hoàng tử Lý Long Tường lại có một dòng họ hậu duệ Lý triều khác là Lý Tinh Thiện. Câu chuyện như sau:

Vua Lý Nhân Tông (1072- 1127) không có con trai. Ông nhận con của "*các hầu Sùng Hiền, Thành Khánh, Thành Quảng, Thành Chiêu, Thành Hưng*" làm con nuôi. Bấy giờ, con Sùng Hiền hầu là Lý Dương Hoán mới lên 2 tuổi mà thông minh lanh lợi, vua rất yêu và bèn lập làm hoàng thái tử. Ngoài ra còn có Lý Dương Côn là hoàng tử thứ ba (con của Thành Quảng Hầu, em ruột của Lý Nhân Tông).

Vua Nhân Tông mất, triều thần tôn thái tử Lý Dương Hoán lên ngôi tức là vua Lý Thần Tông (1128-1138). Lý Dương Côn lớn lên được phong làm Kiến Hải Vương lãnh chức Đại đô đốc hải quân. Lý Thần Tông làm vua có 10 năm thì mất, hưởng thọ 23 tuổi. Triều thần tôn thái tử Thiên Tộ lên làm vua Lý Anh Tông (1138-1175). Lúc đó nhà vua chỉ mới có 3 tuổi. Thái hậu là Lê Thị cầm quyền nhiếp chính. Thái hậu lại tư thông với Đỗ

Anh Vũ, mọi việc lớn nhỏ đều do Đỗ Anh Vũ quyết đoán cả. Thái hậu cùng với Đỗ Anh Vũ lo sợ các hoàng tử giành ngôi nên tìm cách tiêu diệt. Lý Dương Côn đang đóng ở Đồ Sơn lo sợ nên đem gia quyến lên thuyền chạy sang nước Tống. Thấy nước Tống ngày càng yếu trước quân Kim nên Lý Dương Côn lại đem gia quyến lên thuyền chạy sang vùng Tinh Thiện của nước Cao Ly (Đại Hàn). Từ đó, hậu duệ của ông sinh sống và làm việc ở Cao Ly. Trong số những cháu chắt của ông, có ông Lý Nghĩa Mẫn làm tới chức Tế Tướng dưới thời vua Minh Tông của nước Cao Ly.

Dòng họ Lý Tinh Thiện ở Đại Hàn ngày nay cũng được coi như hậu duệ của triều Lý nước ta. Dựa theo số liệu năm 2000, số thành viên của gia tộc này là 3657 người. Năm 2009, ông Lý Man Su, Chủ tịch Ủy ban trụ bị thành lập Ban lãnh đạo dòng họ Lý Tinh Thiện; ông Lý Chàng Kil, Chi hội trưởng Chi hội Seoul của dòng họ Lý Tinh Thiện và Lý Chul Sik đã tới Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh bái yết đền Đô, kính cáo với tiên tổ họ Lý.

## 3. Hậu duệ Lý triều ở Mỹ:

Một điều đặc biệt là ở Mỹ cũng có hậu duệ của Lý triều. Như đã nói ở trên. Họ Lý bị thái sư Trần Thủ Độ bắt buộc phải đổi thành họ Nguyễn nên nhiều hậu duệ Lý triều ngày nay phải mang họ Nguyễn. Đó là Văn Lâm Nguyễn Tộc. Ở hải ngoại, Nguyễn tộc có hai chi là chi Nguyễn Trí và chi Nguyễn Tư. Thật vinh dự cho Hội Ái Hữu Cựu Giáo Sư và Học Sinh Trung Học Trịnh Hoài Đức là trong số những hậu duệ triều Lý thuộc chi Nguyễn Trí có hai vị giáo sư của trường là GS Nguyễn Trí Thành và GS Nguyễn Trí Lục. Còn bên chi Nguyễn Tư có GS Nguyễn Tư Mô (Phó Khoa Trưởng Đại Học Nha Khoa Sài Gòn trước 1975), GS Nguyễn Tư Sán cũng là giáo sư Trịnh Hoài Đức... Hậu duệ triều Lý ở Mỹ (và Canada) có khoảng 300 người. Trước khi có dịch Covid, hàng năm vào mùa xuân, khi thì ở San Jose khi thì ở Little Saigon, Nam California hội thường tổ chức những Lễ Tế Tổ (gọi là Xuân Tế) để nhắc nhớ, ghi ơn công đức Tám Vị Vua Nhà Lý cũng như tổ tiên Nguyễn Tộc. Những cuộc họp này cũng có mục đích tạo sự đoàn kết trong dòng tộc và khuyến khích con cháu lo học tập cho thật giỏi.

Ở trong nước, những hậu duệ của Triều Lý còn rất nhiều ở Vân Lâm và Đình Bảng thuộc tỉnh Bắc Ninh.

\*\*\*

Sau hơn 800 năm, triều Lý giờ không còn nữa. Nhắc lại vài câu chuyện mới lạ của một triều đại có nhiều công trạng với nước nhà cũng là một điều thú vị. Hy vọng bài viết này gợi ý để bạn đọc cùng tìm hiểu thêm về một giai đoạn đặc biệt trong lịch sử nước nhà./.



GS Nguyễn Trí Thành - Chánh Tế - trong Lễ Tế Tổ Tám Vị Vua Nhà Lý và Vân Lâm Nguyễn Tộc Tổ Tiên (năm Nhâm Thìn 2012)



Gia đình quý GS Nguyễn Trí Thành, GS Nguyễn Trí Minh, Bà Nguyễn Thị Lan, GS Nguyễn Trí Lục trong Lễ Tế Tổ

# Hành trình đi tìm cô Trần Thị Tính

Nguyễn Thị Nga - K9

Từ nhỏ, tôi đã rất thích đi học để gặp gỡ, thầy cô và bạn bè. Và ngày ấy, tôi cũng nhận thức được vai trò cao quý và quan trọng của thầy cô đối với sự trưởng thành của tôi. Mỗi thầy cô đều lưu lại trong tôi tình cảm riêng biệt.

Qua những thăng trầm, biến đổi của thời cuộc, ở hải ngoại Hội liên lạc cựu giáo sư và học sinh Trịnh Hoài Đức được thành lập, có website và thỉnh thoảng tổ chức họp mặt, nhờ đó tôi biết được tin các thầy cô, biết được ai còn, ai mất. Riêng trong nước, nhờ liên lạc được với nhiều người nên tôi biết được tin tức, sức khỏe của nhiều thầy cô. Hội cựu học sinh Trịnh Hoài Đức cũng được thành lập và thường họp mặt vào ngày 01 tháng 05 hàng năm.

Những năm về trước, tôi rất mong chờ ngày về trường để gặp thầy cô cũ. Bao nhiêu lần tôi mong ngóng, theo dõi mà vẫn chưa biết tin về cô Trần Thị Tính, cô Hạ Huỳnh Yến, cô Nguyễn Thị Ken... Không biết giờ này quý cô ở đâu?

Ngày 01 tháng 05 năm 2013, tôi về họp mặt, gặp bạn Nguyễn Thị Hai, khóa 11 ngồi ở bàn tiếp tân, thấy tôi bạn liền báo tin: “Chị Nga, em biết tin cô Trần Thị Tính rồi (bạn này ngày xưa từng làm hàng chục bài thơ tặng cô và rất ái mộ cô). Hiện cô đang ở Thiền viện Thường Chiếu ở Long Thành, Đồng Nai.”

Lòng tôi mừng khôn xiết, nếu đúng như vậy thì không khó tìm. Sau đó tôi dành trọn một ngày đến Thiền viện tìm cô, ngặt nỗi, tôi không biết pháp danh của cô và các sư còn cho biết, muốn tìm nữ tu sĩ thì phải qua Thiền viện Linh Chiếu. Tôi đến Linh Chiếu dò tìm, các sư cô tận tình xem trong danh sách nhưng không

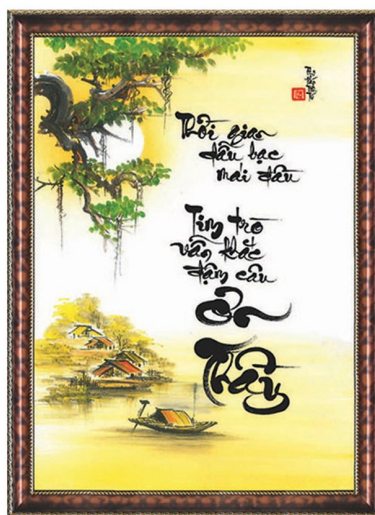
có ai tên là Trần Thị Tính xuất gia tại đây. Tôi thất vọng ra về, có thể tin của Hai là không chính xác. Về nhà, tôi tâm sự cùng chị Diệp (khóa 5) chị không học cô nhưng cũng rất thích cô Tính, nên chị cùng tôi tiếp tục tìm kiếm. Lúc còn ở trường, qua các thầy cô khác, chúng tôi biết cô Tính người gốc xã Tân Triều, Biên Hòa. May sao chị Diệp có người học trò chuyên trách ngành đo đạc, tài nguyên môi trường đến công tác tại xã Tân Triều. Chị Diệp nhờ em này hỏi thăm tin tức về cô và cung cấp thêm một vài chi tiết về ba cô, ngày xưa ông làm hiệu trưởng tại đó, không ngờ có được manh mối nhưng cô Tính không còn sống ở đó. Học trò chị Diệp tìm được người giữ nhà thờ của gia đình cô Tính và xin được số điện thoại của con trai cô. Lúc này tôi mới biết hiện cô đang ở Châu Đốc.

Thế rồi chị Diệp liên lạc được với cô và chị báo tin vui cho tôi: “Tìm được cô Tính rồi”. Nhưng rồi dịch cô-vi lại ập đến và kéo dài gần hai năm... Cô nay đã ngoài 80, không biết trụ lại trần thế này bao lâu, nếu chân chờ mãi không gặp cô, sau này tôi sẽ ray rứt lắm.

Thế là tôi cùng Thanh Diệu và Vân chọn ngày 19 tháng 05 năm 2022 đi Châu Đốc thăm cô, vì thế mới có cuộc thăm viếng vô cùng cảm động giữa chúng tôi và cô. Cô tâm sự mấy chục năm rồi, cô chưa gặp lại ai ở Bình Dương, mấy mươi năm rồi cô mới có cuộc sum họp thầy trò vui vẻ như thế này!

(Bạn Thanh Diệu có bài viết

Một Ngày Viên Mãn viết về chuyến đi thăm cô Trần Thị Tính, kính mời quý thầy cô và các bạn đọc tiếp trong đặc san này).



# Một Ngày Viên Mãn

**Trần Thị Thanh Diệu (lớp A2 - khóa 9)**

Đi dự đám cưới con trai út Lê Công Tiêng, bạn Nga báo: "Diệu ơi đã liên lạc được với giáo sư Trần Thị Tính rồi, cô ở Châu Đốc, tính tổ chức đi thăm, Diệu đi không? ".

Vậy là lên kế hoạch định ngày, tưởng chỉ có mình và Nga, cuối cùng thêm được bạn Nguyễn Thị Vân. Nga báo 2g khuya 19.05.2022 xuất phát.

Cô Trần Thị Tính là giáo sư dạy môn Quốc Văn của lớp năm đệ thất niên khóa 1963-1964 và tiếp theo năm đệ lục niên khóa 1964-1965. Sau đó cô nghỉ dạy Trịnh Hoài Đức về Saigon. Cô là vị giáo sư mà Nga đã cố liên lạc từ rất lâu mà vẫn không được, mãi đến hôm nay nhờ chị Nguyễn Thị Diệp (chị của Nga, khóa 5, Trịnh Hoài Đức) mới có thông tin. Chị đã điện thoại được với con trai út của cô Nguyễn Trần Anh Tú và báo ngày 19.05.2022 đại diện lớp A2. khóa 9. Trịnh Hoài Đức . Bình Dương sẽ đến viếng thăm cô.



GS Trần Thị Tính

Nhà cô ở khu dân cư Châu Long 1. Vĩnh Mỹ. thành phố Châu Đốc. An Giang.

Cô Trần Thị Tính sinh năm Kỷ Mão 1939, năm nay cô đã 83 tuổi.

Xe của cháu Phong đón Vân ở ngã tư Phú Văn, đón Nga ở nhà và ghé đón Diệu ở Bung Cải chạy suốt trong đêm. Thức sớm, bữa nào cũng buồn ngủ định lên xe sẽ ngủ bù mà suốt trong hơn 6 g đồng hồ, ba cái miệng cứ tía lia với nhau, Nga nhắc những kỷ niệm của lớp với cô, khen cô ngày xưa mặc áo dài đẹp và lúc cô giảng bài giọng nói truyền cảm rất hay.

Trời dần sáng, Vân đem xôi đậu xanh nấu sẵn ở nhà, Nga đem chả lụa chay cho Diệu và chả lụa mặn cho mọi người ăn sáng. Phải nói đây là 2 người phụ nữ chu toàn, trong những chuyến đi chung của lớp thì đều lo chuyện ăn uống rất đầy đủ cho các bạn, từ khăn giấy cọng tăm đến con dao cái kéo đôi đũa cái muỗng, từ hũ muối tiêu đến . . . hà bà lằn . . . hỏi tới cái gì thì Nga đưa ra cái đó thôi. Hỏi quà cho cô, Nga báo có nước yến, bánh trái, bánh tráng, hạt điều, táo và măng cụt. Đặc biệt có 1 bình hoa vải rất đẹp do em Vân (em dâu của Nga, vợ Quân) tự tay làm gửi tặng. Đặc biệt nhất là Nga có đem theo 3 cuốn báo xuân Trịnh Hoài Đức năm 2020, 2021, và 2022 (quyển 2022 Nga đã hết và được em Ngô Thị Nguyệt khóa 14 gửi hỗ trợ) để cô xem cho vui.

Nói tới nói lui thì cũng đến được nhà cô sau khi ghé 1 lò bánh mì mua 10 ổ bánh (để ăn ở nhà với thị quay và chả lụa mang theo cho cô khỏi phải lo) .

Con trai út của cô, em Nguyễn Trần Anh Tú ra đón và dẫn lên lầu 1 để gặp cô.

Mừng mừng, tủi tủi, cô Tính đó, một phụ nữ lão niên, mặc bộ đồ lụa bông màu hồng nhạt, tóc ngắn bạc trắng, tay cầm cây gậy ngắn có 4 chân đứng đón. Cô rất đẹp, da mặt mịn màng không có vết nhăn, hai gò má ửng hồng, miệng cười duyên dáng. Phải nói là rất cảm động, chỉ thấy thương, thương, và thương. Kỷ niệm ủa về như là lúc cô vừa bước vào phòng học, cả lớp đứng dậy chào cô.

Nga và Vân bày biện quà tặng, kể chuyện có tìm kiếm cô từ mấy đứa học trò, chỉ có mình là

được "ở không", chỉ lo chụp hình thôi (nghề của nàng mà).

Sau đó thì "tràng giang đại hải" hết đũa này nói đến đũa kia nói, cô nghe riết chắc cũng mệt phải không cô? . Cô nói dạo này chân yếu, cô chỉ loanh quanh trên lầu không đi đâu cả, nên có được mấy đũa học trò cũ từ Bình Dương xuống thăm, cô rất vui và hạnh phúc.

Nga bày bánh mì, bánh mì miếng mềm cho cô, thịt quay, chả lụa, váng đậu chiên giòn, muối tiêu, trái cây mời cô ăn trưa. Anh Tú gọt 1 trái bưởi cho mấy đũa, ăn ngon vô cùng.

Định 2g chiều mới về, nhưng Diệu thấy sợ cô ngồi lâu bị mệt nên đề nghị qua 12g thì về.

(Vân nói không được đúng 12g, dị đoan, ahihi).

Bị rịn chia tay, cô nói cho cô "hun" mỗi đũa 2 cái, Nga nói em cho cô 3 cái mà ăn gian ôm cô "hun" 4 cái luôn.

Leo lên xe về, 12g30, ước gì bây giờ là 8g sáng để được bước lại vào nhà cô, mừng mừng, tủi tủi . . .

Chúng em chúc cho cô luôn khỏe mạnh để năm sau lại được xuống thăm cô, nha cô.

(5/2022)



Gặp lại cô sau mấy chục năm



Chia tay cô trong lưu luyến và hẹn gặp lại

\*\*\*\*\*

*Thơ*

## Một Thời Dấu Yêu

**Minh Toàn**

*(Nhân kỷ niệm 60 năm thành lập trường THPT Trịnh Hoài Đức)*

Sáu chục mùa Xuân tựa cuộc đời  
Thăng trầm biến cố những đầy vui  
Hè về nghĩa bạn thêm nồng thắm  
Thu mãn tình thầy mãi sáng ngời  
Dĩ vãng lâng lâng niềm mộng ước  
Tương lai ấm áp ánh vui tươi  
Chặng đường kỷ niệm bao hoài nhớ  
Lưu giữ dấu yêu cả một thời.

# Nhớ

## Lương thị Lễ Minh (khóa 13)

Củ sắn Bình Dương được trồng vào cuối mùa mưa, thu hoạch sau Tết, vào khoảng rằm tháng Giêng. Củ to bằng nắm tay, dễ lột vỏ.

Nhớ củ sắn non trồng bên ngoài trường Trịnh Hoài Đức, tới mùa là học trò chui rào ra mua. Nó giòn và ngọt làm sao !

Nhớ con đường đất đỏ dẫn vào trường. Vào mùa mưa, tụi học trò chúng mình vất vả với chiếc áo dài trắng lúc nào cũng sợ lấm bùn...

Nhớ cô Hiếu thân yêu. Nhớ tiết học nữ công. Nhớ dáng cô gầy gầy, dạy học trò từng chi tiết nhỏ nhặt: cách cầm kim, cách kéo chỉ, cách thêu trên bàn căng bằng hai tay...

Nhớ thầy Bình dạy vẽ. Dáng thầy gầy, miệng lúc nào cũng tươi cười. Còn tụi học trò chúng mình thì tự do vẽ và tập tô tranh màu nước. Môn vẽ và nữ công mất nhiều thì giờ làm bài ở nhà nhưng giờ học thật vui.

Nhớ giọng Huế của cô giáo dạy Sử Địa là cô Đoàn Hội. Cô đẹp, còn trẻ với giọng Huế đặc biệt rất dễ nghe. Giọng cô lúc lên bồng lúc xuống trầm. Cả lớp thích nghe giọng Huế dễ thương của cô giảng bài. Một kỷ niệm khá vui trong lớp giờ học sử về bạn người Hoa là Giang Mỹ và bạn Phượng Loan (\*). Khi cô giảng đoạn Tôn Sĩ Nghị thua trận chạy về Tàu. Bạn Giang Mỹ khóc luo. Cô hỏi lý do. Mỹ vừa khóc vừa chỉ Phượng Loan (một bạn khá tinh nghịch trong lớp): "Loan nói với em trong số quân Tàu chạy trốn có ông cố của em!"

Nhớ cô Liên dạy Anh Văn năm lớp 10. Cô rất trẻ, dáng thấp nhỏ như

nữ sinh. Chỉ phân biệt cô là cô giáo nhờ cô mặc áo dài màu còn tụi mình mặc áo trắng. Ngày đầu tiên nhận lớp, cô nói một tràng tiếng Anh. Thấy cả lớp ngỡ ra, cô mới nói bây giờ vào lớp, cô không nói tiếng Việt nữa. Các em hãy học theo cách của cô. Không nói tiếng Việt trong giờ học Anh Ngữ. Thế là cả đám học trò phải ghi chú bút chì đây cả vở học tiếng Anh... (Có thể cô tên Xuân. Minh không nhớ rõ)

Bây giờ đã hơn năm mươi năm trôi qua rồi phải không các bạn A2 Khóa 13 Trịnh Hoài Đức?

Các bạn còn nhớ gì nữa không?

(\* ) Phượng Loan sau này định cư ở Úc, làm Biên Tập Viên cho Đài Truyền Hình Úc.



Bạn bè khóa 13 gặp lại nhau sau mấy chục năm  
(ảnh Huỳnh thị Nhung)

# Thơ Trần Đông Thành

## 1. THƠ TẾU:

### Ồ Ó... O “GÀ MÁI ĐÁ Gà CÒ”

Có câu nhất vợ nhì trời,  
 Vợ mà răng nghiền như thần thiên lôi.  
 Đùng đùng hai tiếng “mình ơi!”  
 Vâng vâng “Dạ dạ” kịp thời tới ngay.  
 Ghèn cháo mắt mỡ ngáp dài,  
 Bà giận tới tấp cho giày lên lưng.  
 Liệu chồng sau trước coi chừng,  
 Thất phu lệnh phụ ra nằm với heo.  
 Chồng mông bà cứ đánh hèo,  
 Chớ nên cầm cổ mà gieo tội tình!  
 Dầu em ban lệnh cả kinh  
 Bu đầu bậu đó hai mình bên nhau,  
 Thế nào mới biết vàng thau  
 Vợ kêu chồng dạ vái chào anh đây!  
 Hi hi..!

## 2. VỀ THĂM TRƯỜNG CŨ

Sáu chục năm qua mới ghé trường  
 Mốc rêu ngói đổ quả thê lương  
 Cầu thang lắc lẻo nằm nghiêng ngửa  
 Bàn học long chong ngã chất tường  
 Nhớ lắm đồng môn chăm học tập  
 Thương nhiều bè bạn luyện từ chương  
 Còn đâu cấp sách thời xa cũ  
 Người ở người đi tứ tán phương

## 3. LẠC THIÊN THAI

Đèo cao thơ thần bóng chiều tà  
 Thung lũng quạnh hiu lốm đốm hoa  
 Giá lạnh hiu hiu cây phờ phạc  
 Bàng hoàng ngơ ngác cảnh không nhà  
 Non cao khuất bóng hòn mây bạc  
 Suối chảy qua làng khói nóc gia  
 Giấc điệp hoang mang hồn bóng Thúc\*  
 Kịp nhìn mới thấy đó là ta  
 \* *Từ Thúc*

## 4. MẸ TÔI ĐAU

Thôi rồi mẹ đã thật xa rồi  
 Treo ảnh trơ trơ đóng chặt môi  
 Trước mắt bàn thờ hương khói cuộn

Ngoài kia mộ đất cạnh vườn chồi  
 Bày chi hoa quả lòng nghèn nghẹn  
 Cho tui con đàn số phận coi  
 Cặm cụi mẹ hiền trong ký ức  
 Long lanh hồ lệ ngập từng hồi

## 5. LƯU BÚT NGÀY XANH

Một thời đẹp nhất tuổi hoa niên  
 Chỉ biết ngày ngày xin mẹ tiền  
 Đi học bạn bè đùa hớn hờ  
 Dạy dỗ thầy cô lo học siêng  
 Ngày xanh lưu niệm em nắn nót  
 Thuở ấy học trò chữ ngã nghiêng  
 Quá khứ qua rồi không trở lại  
 Lật trang Lưu Bút nhớ thân hiền.

## 6. HOA DẠ LÝ HƯƠNG

Hoa thơm thơm phức dẫu đắng xa  
 Dạ lý, Anh đào khó chọn ra  
 Sáng chói anh hùng trang sử sách  
 Nêu danh Trắc Nhị dũng hai bà  
 Thế gian xử sự luôn rèn luyện  
 Cõi thế xã giao chớ nói ngoa  
 Nặng nước chữ trung nên gắn giữ  
 Non sông một gánh lắng tình nhà

## 7. CON SÔNG SÁNG\*

Vực sông nước chảy lờ đờ  
 Khi trôi khi đứng đợi chờ vượt qua  
 Cục đá nặng trĩu nằm ngang  
 Lục bình vương bận lang thang bênh bồng  
 Bờ kinh Sông Sáng mệnh mông  
 Bơ vơ chỉ mấy bụi hồng sơn sơ  
 \*  
 Về đây lòng luống sững sờ  
 Nơi đây biên đời nên thơ hữu tình  
 Nhà thờ phổ xá lập kinh  
 Người người tấp nập học sinh ra vào  
 Xe cộ chợ búa lao nhao  
 Họ sông thay áo kinh đào đổi tên

\**Con Sông Sáng: Quận 8-Saigon*

# Một Ngày Vui

## (Phóng sự họp mặt mini CGS & HS Trịnh Hoài Đức Nam Cali 9/7/2022) Phóng viên không chuyên nghiệp

Sau hơn hai năm bị Covid ngăn cản, cuộc họp mặt mini CGS & HS Trịnh Hoài Đức đã được tổ chức thành công tốt đẹp trưa ngày 9/7/2022 tại nhà hàng Diamond Seafood - Westminster.

Dù Ban Tổ Chức mời lúc 11 giờ mà do náo nhốn nhớ bạn, nhớ thầy nên mới hơn 10 giờ, phóng viên đã có mặt tại nhà hàng khi chưa có ai tới.

Nhà hàng này khá rộng mà lúc này cũng vắng khách và trưa nay cũng chỉ có đoàn Trịnh Hoài Đức họp mặt mà thôi.

Tới 11 giờ, nhiều thầy cô và cựu học sinh đã đến. Chúng tôi nhận thấy có GS Nguyễn Trí Thành và phu nhân, GS Nguyễn Thị Đức, GS Nguyễn Thị Ngọc Sương, GS Ngô Hồng Thanh và phu quân, GS Nguyễn Thị Phương và GS Nguyễn Văn Lý. Về phía CHS nhiều nhất là anh chị khóa 1, sau đó là CHS khóa 4 và các khóa khác. Trẻ nhất là CHS Lâm Thị Tâm, khóa 16. Từ phương xa về có CHS Lê Hữu Nghĩa (K4 - từ Minnesota), CHS Phan Hồng Liêm và phu nhân (k8 - từ Bắc Cali), CHS Nguyễn Thị Khỏe (K3 - từ San Diego). Khách mời có anh chị Nguyễn Hữu Của (Hội Trưởng Hội Đồng Hương Bình Dương) từ San Diego đến chung vui. Ngoài ra còn anh Thọ - một đồng hương Bình Dương, CHS trường Văn An.

Mọi người tay bắt mặt mừng, gặp gỡ, hàn huyên rất vui vẻ. Nhiều bạn hỏi thăm tin tức thầy cựu Hiệu Trưởng là GS Nguyễn Trí Lục thì được biết thầy hơi yếu nên không tham dự được.

Lúc 11:30, anh Nguyễn Văn Lành thay mặt Ban Tổ Chức ngỏ lời chào mừng và khai mạc buổi họp mặt. Anh nói việc tổ chức buổi họp mặt này tưởng đã thất bại vì thăm dò lúc đầu chỉ có rất ít người trả lời tham dự (do lo sợ dịch bệnh và hội của mình cũng lớn tuổi nên ai cũng hơi yếu). Cuối cùng có hơn 30 người cho biết sẽ tham gia nên mới có cuộc họp mặt hôm nay. Ban Tổ Chức đặt bốn bàn và cũng là vừa đủ. (Anh Nguyễn Văn

Diệp - Cố vấn của Hội vào giờ chót bị bệnh nên không đến được. Chị Kim Nền - Hội Trưởng cũng bận công việc riêng nên có gửi email cáo lỗi).

Sau đó là phần giới thiệu quý vị quan khách và chụp hình lưu niệm.

Trong lúc anh Lành phát biểu, cô Đức xin được góp ý kiến. Cô nói: "Sao không cho cô đóng góp cho quỹ Hội?". Đó là do chị Đỗi thu lệ phí họp mặt \$30, chỉ lấy vừa đúng số quy định. Chị ngại nhận thêm tiền. Do cô nói vậy nên mọi người đành vỗ tay đồng ý để cô Đức tặng thêm cho hội \$100. Nhiều thầy cô và anh chị CHS như thầy Nguyễn Trí Thành, anh Nguyễn Ngọc Phát, anh Lê Hữu Nghĩa, chị Cao Mỹ Châu, cô Nguyễn Thị Đình, chị Vương Gái, anh Quyển, Tammy, anh Định, anh Ngòi ... đã đóng góp nhiều hơn lệ phí tối thiểu, chị Kim Chi không đến dự cũng gửi tiền tặng. Do đó sau buổi họp mặt, quỹ hội có thêm tiền để chi dùng trong các hoạt động cần thiết trong tương lai. Xin cảm ơn quý thầy cô và anh chị CHS đã có lòng.

Lúc 12 giờ, nhà hàng bắt đầu đãi những món ăn rất ngon miệng. Mọi người vui vẻ hàn huyên, chụp hình kỷ niệm... (nhà hàng này có chỗ trang trí để chụp hình rất đẹp, độc giả có thể tìm xem hình ảnh trên trang nhà Trịnh Hoài Đức).

Kỳ này do họp mặt mini nên không có phần văn nghệ, dù nhà hàng có sân khấu trang hoàng rất đẹp. Nhà hàng rộng lớn có thể chứa 300 thực khách mà hôm nay cũng vắng, chỉ có hội Trịnh Hoài Đức với 4 bàn mà thôi.

Anh Lành đi vòng vòng vừa nói chuyện vui vẻ với thầy cô và bạn bè vừa kể chuyện vui. Anh kể:

Có hai vợ chồng kia đang đi chơi trong một khu buôn bán. Có anh bạn thấy vậy mới hỏi:

- Cha, anh chị hạnh phúc quá nhỉ. Đi đâu cũng nắm tay nhau.



Ông chồng trả lời:

- Không phải đâu. Tôi nắm tay bà xã đi dạo ở đây thôi. Thả tay bà ra là bà ... đi shopping!.

Do thủ quỹ Thúy Hồng vắng mặt nên GS Nguyễn thị Phương đại diện thu tiền dùm. Chị cho biết số tiền thu được vượt quá sự mong đợi của Ban Tổ Chức. (Anh Lành thờ phào nhẹ nhõm vì ảnh hứa nếu chi tiêu có thiếu thì ảnh sẽ bù!).

Lúc 1 giờ, chưa tàn buổi tiệc thì anh Lành cho biết hôm nay, Hội được biết là ngày sinh nhật của GS Nguyễn Trí Thành nên anh có đặt một bánh sinh nhật để mừng. Mọi người có dịp quây quần chúc mừng thầy Thành và hát bài Happy Birthday. Xin chúc thầy có một sinh nhật vui vẻ, hạnh phúc!...

Lúc này chị Khỏe mới hỏi: "Phu nhân của anh Lành đâu? Cho mọi người biết với". Thế là anh Lành mới giới thiệu chị Ty là bà xã của anh.

Chị Khỏe các có hỏi tiếp: "Còn cái cô nhỏ nhỏ kia là ai?" (công nhận chị Khỏe hỏi rất hay, nhiều người cũng hơi thắc mắc như vậy!).

Anh Lành: "Đó là học trò của tôi. Tên cổ là Mỹ Hằng". (Anh Lành có một lớp dạy về điện toán)

Phải công nhận cô học trò này của anh Lành rất siêng năng. Cô lo lắng đủ thứ: chụp hình, mua bánh sinh nhật, và làm nhiều chuyện khác. Xin cảm ơn cô học trò ngoan !.

Nhân dịp này, thầy cô Nguyễn Trí Thành mời tất cả quan khách hôm nay sau khi dự tiệc cùng đến thăm nhà thầy cô cho vui.

Thế là lúc 2 giờ, sau khi tan tiệc, hơn hai chục CGS và HS cùng đến thăm nhà thầy cô ở Huntington Beach. Vườn nhà cô được chăm sóc gọn gàng, đẹp lắm. (Anh Trục bút danh Lão Làm Vườn San Diego nói : "Đến đây rồi thấy mình làm vườn thua cô Dung xa quá!").

Dùng bánh sinh nhật xong, cô Dung tặng mỗi người đến thăm hôm nay một món quà nhỏ nhỏ để đem về làm kỷ niệm. Đó là một bình cầu thủy tinh, trong có trồng vài bông hoa sa mạc rất đẹp. Thầy nói cô tự tay đặt từng viên đá nhỏ nhỏ vào đó. Cũng là một công trình nghệ thuật mini!.

Đến 4 giờ, mọi người chia tay trong quyến luyến. Hy vọng sẽ có cuộc họp mặt khác trong tương lai./. (7/2022)

\*\*\*\*

**Ghi chú:** Sau khi kết toán chi phí, Ban Tổ Chức cho biết có dư \$465. Ngoài ra CHS Nguyễn thị Kim Thủy còn gửi tặng \$100 và CHS Nguyễn thị Đĩnh tặng \$20 cho quỹ làm báo Xuân Trịnh Hoài Đức. Xin cảm ơn quý mạnh thường quân đã đóng góp nhiều hơn mong đợi.



Chụp ảnh kỷ niệm - ai cũng cười thật tươi  
(Để xem thêm hình ảnh họp mặt, mời bạn đọc tìm trên trang nhà Trịnh Hoài Đức <http://trinhhoaiduc.netfirms.com>)

### Cảm tưởng đôi hàng:

GS Nguyễn thị Đức:

Ôi vui quá là vui. Chúc các bạn và các em luôn vui khỏe (viết mò vì không có kính !)

GS Nguyễn thị Ngọc Sương:

Một ngày thật vui. Trịnh Hoài Đức đã cùng gặp nhau ăn uống trò chuyện sau màu Covid. Các bạn ơi, chúng ta mãi như thế nhé.

GS Ngô thị Hồng Thanh:

Hôm nay tôi rất hân hạnh vui mừng gặp lại quý thầy cô, các bạn bè... Cảm giác sung sướng làm tinh thần tôi phần khởi hơn. Tôi ước mong hàng năm chúng ta được gặp mặt như hôm nay. Cảm ơn Ban Tổ Chức và kính chúc sức khỏe đến với mọi người.

CHS Phan Hồng Liêm (khóa 8):

Thật vui khi được về tham dự họp mặt cùng các CHS Trịnh Hoài Đức năm 2022. Trong tình hình dịch bệnh thuyên giảm nên vẫn có khá nhiều anh chị CHS và thầy cô tham dự dù không đầy đủ lắm. Mình cũng cảm thấy vui và cảm ơn các anh chị trong Ban Tổ Chức đã tạo điều kiện để họp mặt, một việc làm thật đáng quý. Chúc cho các bạn và quý thầy cô luôn có nhiều sức khỏe và hạnh phúc trong cuộc sống. Hy vọng sau khi mây tan, trời lại sáng, dịch bệnh qua đi, ta lại gặp ta đầy đủ hơn. Trịnh Hoài Đức và các thầy cô, các bạn hữu luôn ở trong tim tôi.

CHS Nguyễn thị Khỏe (khóa 3):

Hôm nay gặp lại các thầy cô, các bạn đồng môn còn khỏe. Cảm ơn ơn Trên đã độ trì cho cuộc hội ngộ.

Xin ngưỡng mộ Ban Tổ Chức đã tạo điều kiện.

Riêng cá nhân Khỏe đã gặp được người thân trong gia đình "Anh Thọ" qua những người bạn bắc nhịp cầu gồm anh chị Dung Ngôi, anh chị Cửa Sa, anh chị Hồng Liêm & Tốt.

Xin chúc cuộc gặp gỡ đầy nụ cười hạnh phúc.

CHS Lê Hữu Nghĩa (khóa 4):

Buổi họp mặt đơn giản mà vui, thân tình và ấm áp. Rất cảm ơn Ban Tổ Chức: Anh Lành, chị Phương, anh Tâm, chị Gái... Mong có dịp được gặp lại quý thầy cô và các bạn trong Đại Hội toàn Cầu Trịnh Hoài Đức...

CHS Võ Thành Hậu (khóa 11):

Một ngày họp mặt nhiều cảm xúc. Mong rằng trong tương lai gần sẽ gặp lại được nhiều hơn nữa quý thầy cô, các anh chị em cựu học sinh để chia sẻ những kỷ niệm buồn vui trong cuộc sống.

Cám ơn Ban Tổ Chức thật nhiều đã có buổi họp mặt hôm nay. Chúc sức khỏe mọi người.

CHS Từ Thị Cảnh (khóa 1):

Rất vui được tham dự cuộc họp mặt các bạn và thầy cô Trịnh Hoài Đức ngày hôm nay. Hy vọng chúng ta luôn khỏe mạnh để gặp nhau trong tương lai.

CHS Lâm thị Tâm: (khóa 16):

Hôm nay vui quá, gặp lại các anh chị và thầy cô...

CHS Nguyễn thị Đính (khóa 4):

Hôm nay gặp được thầy cô và bạn cũ thật vui và xúc động. Mong mọi người luôn khỏe và hạnh phúc.

CHS Nguyễn thị Thanh (khóa 4):

Ngày họp mặt thật vui được gặp các thầy cô và các bạn thân thương. Xin chúc mọi người nhiều sức khỏe, vui tươi, hạnh phúc.

CHS Vương Gái (khóa 9):

Rất vui trong ngày họp mặt gặp lại thầy cô và anh chị em CHS Trịnh Hoài Đức (9/7/2022). Em sẽ nhớ mãi không quên !!

CHS Trần văn Ngôi (khóa 2):

Cám ơn Ban Tổ Chức đã tạo điều kiện cho tất cả thầy cô và anh chị CHS chúng ta có cuộc họp mặt sau 2 năm đại dịch. Thời gian qua, chúng ta rất buồn, nay có cuộc hội ngộ này xiết bao vui mừng. Kính chúc thầy cô và các bạn THĐ vui vẻ, khỏe mạnh.

CHS Nguyễn thị Đỗi (khóa 1):

Hôm nay là ngày vui vì có dịp gặp lại thầy Thành và cô Đức - hai cây cổ thụ của trường Trịnh Hoài Đức. Mong sẽ được gặp lại thầy cô nhiều lần nữa !!!

CHS Cao Mỹ Châu (khóa 8):

Một ngày thật vui !!!

\*\*\*\*\*

# Du thuyền trên sông Danube

**Nguyễn Kim Nền (khóa 9)**

Mời bạn cùng chúng tôi đi du thuyền 7 ngày trên giòng sông Danube.

**Ngày thứ bảy 2 tháng 4, 2022: Regensburg - Germany:**

Chúng tôi đã đến phi trường ở Munich vào sáng sớm. Bước ra khỏi phi cơ đã cảm thấy lạnh rồi, thì ra ngoài trời tuyết đang rơi trắng xoá và có chút mưa nên ẩm ướt, gió lạnh vô cùng.

Sau khi làm xong mọi thủ tục quan thuế và xách hành lý ra ngoài, thì nhân viên hãng du lịch Viking đã chờ đợi sẵn, hướng dẫn chúng tôi đi đến xe bus để chở chúng tôi về bến tàu.

Tàu đậu ở bến Regensburg cách phi trường khoảng 45 phút lái xe. Trên đường đi, tuyết vẫn rơi rơi đều.

Thành phố Regensburg nằm cạnh bờ sông Danube, dọc theo bờ sông là nơi những chiếc du thuyền nằm dài chờ khách. Đi du lịch trên sông “River Cruises” ít người hơn nên thủ tục lên tàu cũng dễ dàng và mau lẹ. Đa số du khách là những người về hưu, không ồn ào, náo nhiệt như đi du lịch bằng tàu trên biển “Ocean Cruises”. Trong chuyến đi của chúng tôi có khoảng 190 người.

Trên tàu không có hồ bơi, sông bạc, vũ trường ca nhạc. Chỉ có một phòng để mọi người thư giãn, uống rượu, cà phê, nước ngọt, nhạc êm dịu, piano thể thối. Nhưng cảnh trí rất thơ mộng vì mọi người có thể ngắm nhìn cảnh vật hai bên bờ sông. Tàu chạy rất êm như đang ở trong nhà. Phải công nhận hãng Viking tổ chức rất chu đáo, lịch sự trang nhã.

Chúng tôi đi chiếc Viking Gullveig. Tàu có 3 tầng và sân thượng. Tầng dưới dành cho nhân viên. Tầng 2, 3 là phòng của du khách. Sân thượng có đường đi bộ, có vườn rau nho nhỏ, một sân golf nhỏ và những hàng ghế cho du khách nằm phơi nắng.

Tàu có 2 phòng ăn. Phòng ăn ở tầng 3 cũng là phòng thư giãn, có quầy rượu và thức ăn nấu sẵn. Phòng ăn chính ở tầng 2, nơi đây du khách có thể ăn những món ưa thích trong thực đơn. Tất cả thức ăn bày biện rất đẹp, sang trọng mà rất ngon, không có món nào chê hết, từ thức ăn đến món tráng miệng đều đẹp và ngon, rượu thì tha hồ uống. Nhân viên nhà hàng phục vụ rất lịch sự, vui vẻ.

Tàu rất sạch sẽ, vệ sinh. Mỗi ngày phòng ngủ được lau chùi, dọn dẹp 2 lần. Mỗi buổi sáng mọi người đều phải thử nghiệm COVID.

Chúng tôi có dịp nói chuyện với vài người cùng đi chung chuyến tàu, thì được biết họ đã đi nhiều lần rồi. Họ đánh giá rất cao cho hãng Viking. Phần chúng tôi mặc dù là chuyến đi đầu tiên, nhưng rất vui, thích thú và nghĩ mình thật may mắn vì đã chọn Viking và chắc chắn sẽ đi hãng này trong tương lai, nếu hoàn cảnh cho phép.



Du lịch trên sông tuyệt vời nhất là mình nằm trên giường hay ngồi ở balcony nhìn ra thấy cảnh vật dọc theo bờ sông, có lúc tuyết rơi, có lúc nắng chiều vàng trên sông, những ngôi nhà mái ngói

đỏ, thấp thoáng ngôi giáo đường bên sườn núi, giòng sông xanh nước êm đềm chảy, con tàu thật nhẹ nhàng trôi. Không gian thật bình an.

### Thứ hai Apr 04, 2022: Passau - Germany

Passau là một thành phố xưa cũ nhất thuộc Bavaria, được mệnh danh là thành phố của 3 giòng sông: Inn, Ilz và Danube, nhờ vào địa thế ấy nên Passau rất phồn thịnh về mặt kinh tế cũng như chính trị.

Thành phố là di sản cổ xưa với những dãy nhà đủ màu sắc. Vương Cung Thánh Đường St. Stephen's Cathedral thật tráng lệ, là nơi hiện lưu trữ cây đàn organs có những ống đàn lớn nhất Âu Châu (home to one Europe's largest pipe organs). Passau cũng là biên giới giữ 2 nước Đức và Áo.

Để có thể nhìn ngắm được tất cả cảnh vật chung quanh thành phố Passau, chúng tôi phải đi lên bảo tàng viện Oberhaus nằm trên đỉnh núi cao 2300 feet (700 meters), đi bộ phải bước 200 bậc thang đá. May mắn là đầu mùa Xuân nên khí trời mát lạnh nên chúng tôi bước lên tới đỉnh núi cũng dễ dàng, vừa bước vừa nhìn cảnh... Trên đây chúng tôi có thể ngắm nhìn cả một thành phố cổ Passau đẹp vô cùng. Và điều thú vị nhất là tại tháp Observation Tower, chúng tôi có thể nhìn được sự nối liền giữa 3 giòng sông đang êm đềm trôi chảy chung quanh thành phố.

Tôi rất thích phố Passau, đẹp với những con đường lát gạch đá mà ở Âu Châu người ta thường làm ở cái thời xa xưa. Hàng quán không có gì đặc biệt, đa số là bán vật lưu niệm, quần áo thời trang hơi xưa hơn Mỹ, cũng có những tiệm cà phê, nhà hàng mà người Âu thích ngồi ngoài trời vừa ăn uống, vừa ngắm nhìn người qua lại...

Di cháu chúng tôi đang lú lo trong một tiệm hàng, thì nghe tiếng hỏi: "Cô người Việt phải không?"

Thì ra một ông Việt Nam có cửa hàng gần đó... Thế là chúng tôi ghé qua thăm, xem ông ta bán thứ gì. Tiệm ông bán những vật lưu niệm của nước Đức thời xa xưa. Nghe ông kể chuyện thì ông là người miền Bắc, sang Đông Đức lao động. Sau khi nước Đức thống nhất (CS Đông Đức sụp đổ) thì gia đình ông sang Passau lập nghiệp, nay đã hơn 30 năm. Vợ ông có tiệm ăn cũng trong khu phố này. Trước khi rời khỏi tiệm ông, cháu

tôi cũng mua 1 cái bóp cho vui ông chủ, dù sao cũng là người Việt đều xa quê hương mà.

Vội vã trở lại tàu sau cả ngày leo núi, đi bộ... Ăn tối xong là di cháu rủ nhau uống cà phê, bánh ngọt và một màn tâm sự cả đêm.... Con tàu nhẹ nhàng rời bến Passau, từ giã nước Đức nối tiếp cuộc hành trình về Krems, Austria

Bữa ăn tối trước khi rời nước Đức. Thực đơn là những món ăn thuần túy nổi tiếng của dân tộc Đức: sausage, sauerkraut (dưa chua làm bằng bắp cải), pretzel là một trong những loại bánh mì của xứ Đức, bia, bia của Đức rất nổi tiếng không thể thiếu trong bữa ăn.

Phòng ăn được trang trí màu sắc biểu hiệu cho bản xứ với khăn bàn màu trắng sọc đỏ, bánh mì treo trên khung gỗ...cho mọi người cảm thấy vui tươi và thoải mái.



Nơi hai dòng sông gặp gỡ

### Thứ ba April 05, 2022: Krems - Áo

Krems là một làng nhỏ nằm trong thung lũng Wachau, thuộc về hướng đông của giòng sông Danube, chung quanh làng là những dãy núi đồi trồng nho xanh ngát. Suốt trong thế kỷ thứ 12 là thời kim hoàng của vùng Krems này. Nhờ vào địa thế với đất đai màu mỡ, núi mỏ... Krems được xem là vùng tài nguyên phong phú hơn cả Vienna họ đã sản xuất muối, ngũ cốc, rượu và sắt (iron)...

Mãi đến về sau này Krems dần dần trở thành một thành phố nổi tiếng chuyên về rượu nho. Những đồi nho nằm về hướng nam nhờ luôn tràn đầy nắng ấm nên cây nho thật tươi tốt, nhờ thế

việc chế tạo rượu nho hương vị ngon hơn và nổi tiếng hơn. Rượu nho Riesling và Veltliner là rượu nổi tiếng trên thế giới.

Thành phố dễ mến có những con đường lát đá cuội, những quán rượu, những quán cà phê... là những hình ảnh rất được du khách ái mộ. Danube's Wachau Valley được xem là vùng đẹp nhất trên giong sông Danube của nước Áo.



Phong cảnh hữu tình dọc dòng sông Danube

#### Thứ tư April 05, 2022. Gottweig Abbey - Áo

Tu viện Gottweig nằm trên đỉnh núi gần Krems của nước Áo, được xây dựng vào năm 1083. Sau 2 lần gặp hỏa hoạn, lại trải qua thế giới đại chiến thứ 2 nên cũng có nhiều hư hại, như tượng hình Thánh Anna hai tay bông bế Mẹ Maria và Đức Chúa Giêsu. Chúa Giêsu Hải Đòng bị mất đi một cánh tay và một bàn chân. Phòng chỉ huy của quân đội Nga đã đóng quân ở đây. Thật may mắn tu viện vẫn tồn tại và sinh hoạt cho đến nay. Tu viện hiện có khoảng 50 tu sĩ, ngoài việc tu trì, các tu sĩ thường ra vườn chăm sóc vườn mơ (apricots) để làm rượu. Loại rượu này rất ngon, có vị ngọt rất dễ uống.

Trên đường đến tu viện, từ xa xa đã nhìn thấy mái ngói đỏ ẩn hiện trên đỉnh núi, chập chùng chung quanh là những thung lũng xanh rì, tươi mát của những luống nho chạy dài trông rất đẹp mắt.

Hôm nay khí trời mát nhưng hơi có gió nên cảm thấy lạnh lạnh hơn. Tu viện rộng lớn hơn những tu viện mà chúng tôi có dịp thăm viếng. Tường trắng, ngói đỏ làm chúng tôi chột nhớ

những đồn điền cao su ở Dầu Tiếng năm nào, nên lòng tôi cảm thấy nao nao. Ở đây cũng có trường trung học, học trò vui vẻ chào du khách.

Người hướng dẫn thăm viếng hôm nay là một linh mục già. Nhìn ngài trông rất phúc hậu, điềm đạm nhưng rất vui vẻ, cởi mở (người tu hành có khác). Tu viện có thư viện thật vĩ đại là nơi dự trữ hơn 150.000 cuốn sách. Ngoài những dữ kiện rất quan trọng về tôn giáo được lưu giữ tại đây tu viện còn sưu tầm những bản thảo về âm nhạc, lịch sử thiên nhiên. Đáng chú ý là sưu tầm tiền tệ như đồng xu, đồ cổ rất giá trị. Rất may mắn là sau Đệ Nhị Thế Chiến những bảo vật này vẫn còn tồn tại cho đến nay.

Nhờ vào địa thế núi đồi, thung lũng xanh mát hữu tình, tu viện Gottweigs là một phần đất thuộc Wachau, và Wachau được xem là di sản thiên nhiên của thế giới (UNESCO World Heritage).



Tu viện Gottweig

#### Thứ năm: Ngày April 06, 2022. Vienna - Austria

Vienna là một thành phố rất đặc biệt. Những giáo đường, tượng đài, dinh thự đều được kiến trúc rất đẹp. Phố xá thênh thang rộng lớn, đầy ắp những cửa hàng nổi tiếng. Điểm đặc biệt nhất là thành phố của nền âm nhạc cổ điển ở Âu Châu. Nơi đây đã cho thế giới những sáng tác lừng danh của Strauss và Mozart.

Gia đình chúng tôi có thói quen, khi đi du lịch thường đi tìm hàng quán để thưởng thức thức ăn của đất nước mình tới thăm. Hôm nay, chúng tôi sắp hàng để ăn thử bánh ngọt. DEMEL là tiệm

bánh ngọt nổi tiếng ở thành phố Vienna. Bước vào tiệm đã nhìn thấy bánh ngọt trưng bày thật hấp dẫn. Chúng tôi gọi 3 đĩa bánh, mỗi đĩa có 1, 2 loại khác nhau, trong đó có Brioche là bánh mà tôi thích nhất và 4 ly sữa chocolate. Bánh rất ngon nhưng Brioche thì tạm được, không ngon bằng tiệm bánh ở Boston.

Ăn xong chúng tôi lấy xe điện ngầm để trở về tàu. Sau đó chúng tôi phải đi bộ qua một quãng đường rồi mới tới bến. Thay vì quẹo trái về bến tàu Viking, chúng tôi lại quẹo mặt và cứ mê nói chuyện nên thư thả đi cho đến hơn 8 km mà vẫn chưa thấy tàu của mình. Lúc này mới biết là đi lạc đường... cũng may sáng nay tôi có chụp hình cái toà tháp bên kia sông nơi con tàu đỗ bến. Lúc này chúng tôi phải quay trở lại đoạn đường dài 8 km nữa. Dù là đầu mùa Xuân khí trời mát, gió sông du dương thổi, nhưng tụi tui cảm thấy nóng quá chừng vì phải tranh thủ thời gian về đúng giờ ăn tối.

Vừa lo vừa mệt nhưng nhìn lại hình 2 chị em Loan, Chi thư thả đi bên nhau thật là hạnh phúc.



Nhờ chụp hình cái tháp này mà tìm được bến tàu ở Vienna

**Thứ sáu: Ngày 7 tháng 4, 2022: Bratislava - Slovakia**

Theo chương trình sáng nay chúng tôi thức dậy sớm để chuẩn bị cho một ngày chạy xe đạp dọc theo dòng sông Dunube.

Ai cũng hăng hái, ăn vận quần áo thể thao cho thoải mái khi đạp xe. Thế nhưng tới phút chót, người hướng dẫn cho biết chỉ có 21 chiếc xe đạp,

mà người ghi danh là 24 người. Gia đình tôi 4 người, chúng tôi lại ghi danh cuối cùng vì thế chúng tôi phải đổi chương trình đi thăm viếng nơi khác.

Hôm nay có 4 nơi để đi thăm viếng: 3 chuyến bằng xe bus và 1 chạy xe đạp. Bảy giờ nhìn lại chỉ còn 1 chiếc xe bus, không còn sự chọn lựa nữa, chúng tôi vội chạy lên xe đó vì nó sắp chuyển bánh.

Ngồi trên xe mà tôi cũng không để ý là đi đâu, cho đến khi người hướng dẫn giải thích thì mới biết là xe bus đã vào biên giới nước Slovakia.

Thủ đô Bratislava là một thành phố cổ, dân số chỉ khoảng nửa triệu người nhưng tràn đầy sức sống. Đường phố thật đẹp với nhiều màu sắc. Phố xá yên tĩnh cho ta một cảm giác thật bình an, nhất là khi nhìn thấy người họa sĩ đang thư thả ngồi vẽ tranh. Công viên với hàng cây phủ đầy lá xanh non rợp bóng bên đường, vang vang tiếng cười thủ thỉ của trẻ con đang nô đùa dưới ánh nắng chan hoà.

Chúng tôi được đưa đi ăn trưa ở một nhà hàng nằm trên đường phố, nhìn ra thấy công viên. Ở đây, họ nấu thức ăn khá ngon, dễ ăn, không nhiều dầu mỡ, ăn bánh tráng miệng và không thể thiếu rượu vang trong mọi bữa ăn.



Chiếc cầu treo độc đáo có tên là cầu UFO bắc ngang sông Danube ở Bratislava

Bratislava có lâu đài nổi tiếng như Bratislava Castle nằm trong một khuôn viên rộng lớn. Từ đó, ta có thể ngắm nhìn cả thành phố và sông Dunube rất đẹp với không gian bao la và gió trời lồng lộng thổi.

Bratislava có Vương Cung Thánh Đường St. Martin thật tráng lệ, nguy nga. Micheal's Gate là cổng đi vào phố cổ. Công trường thênh thang rộng lớn... đi xa thành phố là những triền núi mọc đầy những ngôi nhà thật giá trị với phong cảnh thật hữu tình.



Bratislava có những bức tượng thật lạ

Lữ chuyển đạp xe, bù vào một ngày dạo chơi ở Bratislava - Slovakia thật thú vị và thật an nhàn, không nuôi tiếc và đáng đồng tiền.

**Thứ bảy ngày 08/4/2022 - Budapest- Hungary:**

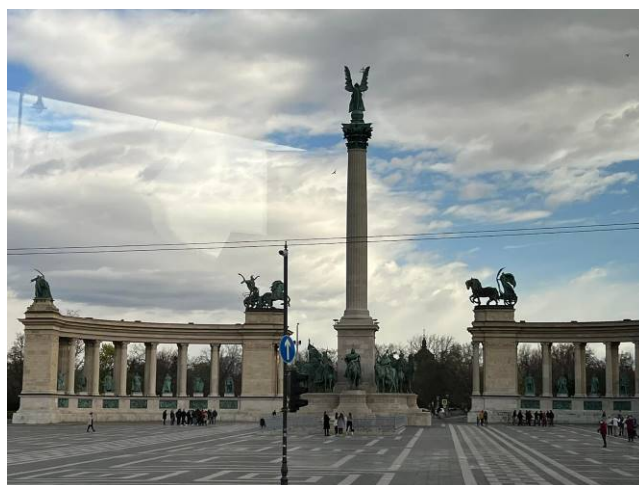
Hôm nay là ngày cuối cùng của chuyến đi chơi trên giong sông Danube. Một buổi sáng thật rực rỡ với ánh nắng chan hoà, tàu đang nhẹ nhàng cập bến.

Ô! Budapest. Cảnh vật chung quanh 2 bên giong sông từ công trình kiến trúc, màu sắc, thiên nhiên, hoà hợp đã cho chúng tôi có ấn tượng rằng đây là thành phố đẹp nhất trong những thành phố trên dòng sông Danube mà chúng tôi đã có dịp ghé thăm trong chuyến đi này.

Budapest là thành phố nổi tiếng và là thủ đô của nước Hung Gia Lợi “Hungary”. Nơi đây được xếp vào hàng thứ 9 của những thành phố lớn nhất Châu Âu. Thành phố đang trên đà phát triển mạnh về kinh tế, tài chính, truyền thông, nghệ thuật, thời trang, nghiên cứu, công nghệ, giáo dục và ngành giải trí.

Phố xá có những con đường tương tự như những con đường của các nước Châu Âu. Đặc biệt là khu chợ trung tâm ở đây giống chợ Bến

Thành. Chúng tôi đi dạo chung quanh chợ mà cứ nhớ Sài Gòn...

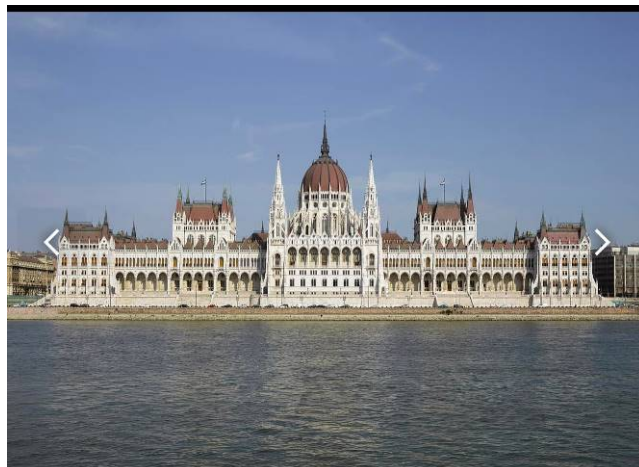


Quảng trường Anh Hùng - Budapest

Công trình kiến trúc thật vĩ đại, cổ kim hoà lẫn tạo một nét đặc biệt cho thành phố. Ngoạn mục nhất là du khách có thể ngắm nhìn cả thành phố đẹp tuyệt vời từ bên kia bờ sông Danube.

Đài khí tượng tiên đoán, ngày mai trời sẽ có mưa, gió và lạnh tuy nhiên chúng tôi sẽ phải từ giã Budapest thành phố tuyệt đẹp bên dòng sông Danube.

Hy vọng sẽ có còn cơ hội nhân du thêm nữa với Viking Cruise...



Tòa nhà quốc hội Hungary một kiến trúc độc đáo.

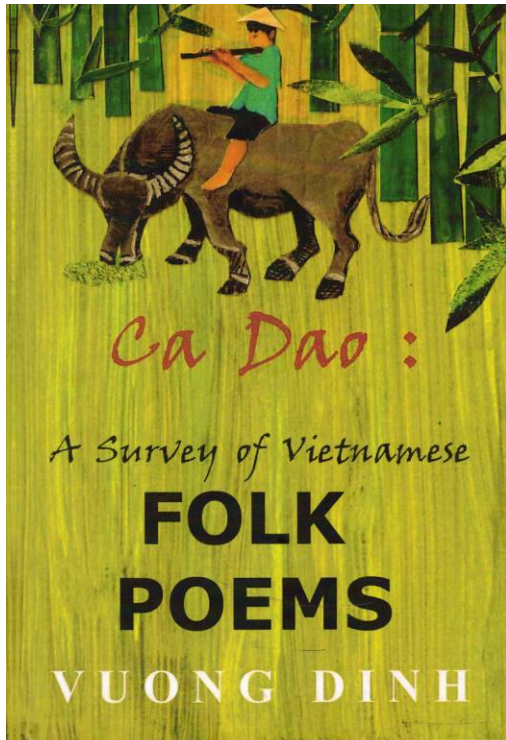
\*\*\*\*\*

# Thư gửi cho bạn đọc Ca Dao

GS Đinh Đức Vượng

## Giới thiệu:

GS Đinh Đức Vượng vừa hoàn thành thêm một tác phẩm mới. Đó là quyển sách bằng Anh Ngữ viết về Ca Dao Việt Nam với tựa đề "Ca Dao: A Survey of Vietnamese Folk Poems". Đây là một công trình đặc sắc về văn hóa Việt được viết bằng tiếng Anh nhằm giới thiệu với người nước ngoài về văn học dân gian của chúng ta. Dưới đây là thư của tác giả gửi cho bạn đọc...



Bìa trước

Đây là cuốn sách mới về ca dao của tôi nhằm bổ sung cho cuốn đã xuất bản năm 2018. Có nhiều lý do tại sao tôi lại quan tâm đến ca dao như vậy.

Khi nghe nói tới hai tiếng "Việt Nam", người nước ngoài thường nghĩ ngay tới "chiến tranh Việt Nam". Do đó, tôi muốn hướng cái nhìn của họ qua phía văn hóa mà tiêu biểu là ca dao. Qua

ca dao, chúng ta thấy người dân quê đã sinh sống, làm việc, đã yêu và chết như thế nào.

Giống như loại thơ Haiku của Nhật, ca dao thường mượn hình ảnh những vật rất tầm thường trong thiên nhiên để nói lên cảm nghĩ của mình. Thí dụ như những câu sau:

Trời mưa quả dưa vẹo vọ,  
con ốc nằm co,  
con tôm đánh đáo,  
con cò kiếm ăn.

Ở đây, con cò là biểu tượng cho người nông dân kiên trì kiếm ăn trong hoàn cảnh khó khăn chật vật. Ngoài ra, trong những trường hợp khác, cò còn là biểu tượng cho người phụ nữ hy sinh cho chồng con và gia đình.

Trong thơ Haiku, thi sĩ Kobayashi Issa (1763-1828) đã mượn hình ảnh của con ốc sên leo lên ngọn núi Phú Sĩ (Fuji) để nói lên sự kiên trì và quyết tâm của người Nhật. Sau đây là bài thơ đó qua bản dịch sang tiếng Anh của John White:

O Summer Snail  
you climb but slowly,  
slowly to Mount Fuji's summit.

Tôi yêu ca dao và haiku là ở chỗ này: giản dị nhưng có chiều sâu.

Một vài câu ca dao ngày nay không hợp thời, hợp cảnh nữa, nhưng nhiều câu vẫn có giá trị vượt thời gian và không gian. Tôi còn nhớ một bài ca dao học ở tiểu học (cấp 1) như thế này:

Bầu ơi thương lấy Bí cùng!

Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.

Ở Mỹ, sau vài vụ bạo động về chủng tộc gần đây như ở Atlanta và Bufalo (NY) chúng ta nên suy nghĩ thêm về câu trên. Có thể diễn dịch lại như sau:

Bạn ơi, chúng ta nên thân ái với nhau.

Tuy rằng chủng tộc khác nhau,

nhưng ta cùng sống trong một cộng đồng.

Bài ca dao sau đây cũng nói lên vấn đề đó:

Con nhận đậu cành sung.

Anh giương cung bắn nhận.



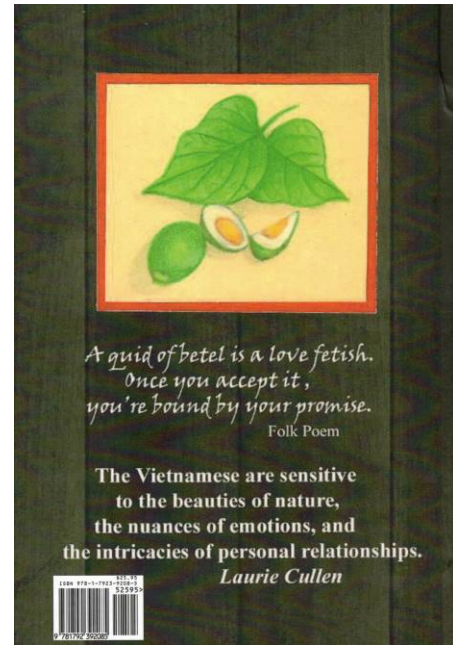
Con nhận lụy rồi, anh làm bạn với ai?

Cuốn sách này đề cập đến những vấn đề căn bản về ca dao, quê hương bản quán, làng xóm, công việc đồng ruộng, tình yêu nam nữ, hôn nhân, gia đình hạt nhân và đại gia đình, khôi hài đen (black humor), túi khôn của người dân quê, ca dao mang màu sắc lịch sử và huyền thoại, và sau hết là phụ lục về Vè. Vè là những bài thơ dài, ngắn khác nhau dán ở đình làng để chế riếu những người có tật xấu hoặc khen ngợi những người làm điều tốt. Vè rất phổ biến ở miền Bắc và miền Trung. Không biết tác giả những bài về đó là ai.

Ở đầu cuốn sách có hai trang minh họa về thế giới ca dao. Trong đó mỗi hình vẽ đều được đánh dấu để chỉ cái đó là gì. Số 1 là chỉ đình làng /2: cây đa /3:con cò /4: xe thổ mộ /5: gầu dai /6: gầu sòng /7: bừa ruộng /:cây lúc /9: gặt lúa /10: cầu ao /11: cây /12: cuốc /13: bần de.

Bìa sau của cuốn sách có hình vẽ lá trà và trái cau, đi với câu ca dao:

Miếng trà là ngải tương tư  
Chưa ăn cầm lấy cũng như ăn rồi.

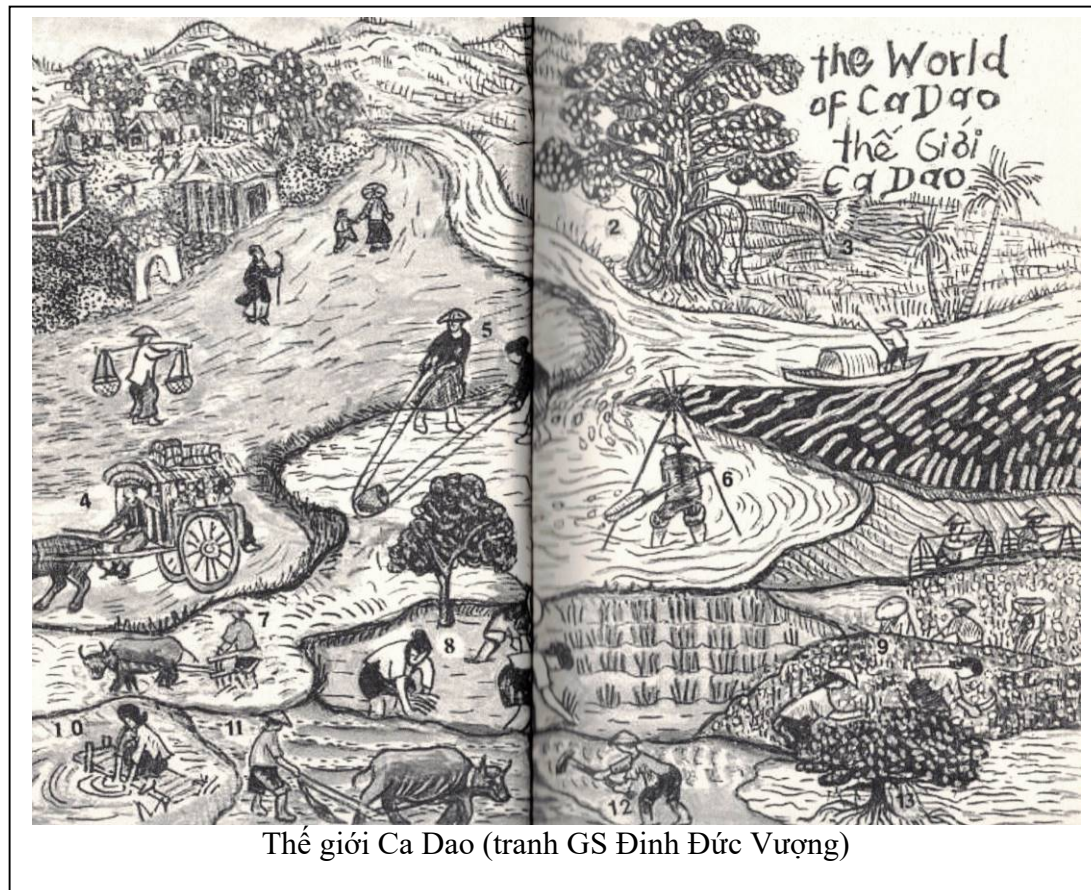


Bìa sau

Về vấn đề chuyên ngữ thì tùy theo mỗi bài, có khi tôi dịch sát nghĩa từng chữ một, có khi tôi chỉ dịch theo nghĩa chung mà thôi để tránh dài dòng. vì lý do vần điệu (rhyming) nên cấu trúc câu cũng

phải thay đổi. Câu văn có lúc thân mật (informal), có lúc nghiêm túc. Một chánh nông dân thì nhiều khi ăn nói, tỏ tình rất "bặm trợn", còn ông thầy giáo làng hay một vị quan về hưu thì nói năng lại rất trang trọng. Do đó khi dịch, tôi cũng phải đổi giọng văn cho thích hợp. Chân thành cảm ơn bạn đọc đã bỏ thời gian quý báu để đọc lá thư này.

Vuong Dinh  
(8/2022)



Thế giới Ca Dao (tranh GS Đinh Đức Vương)

# Cầu xe lửa Lái Thiêu và tuổi thơ tôi

Nguyễn Thị Thạnh (khóa 14)

Cầu xe lửa Lái Thiêu do Pháp xây dựng năm 1913 trên tuyến đường Sài Gòn - Lộc Ninh nối hai vùng đất Gia Định và Lái Thiêu. Lúc mới xây, cầu chỉ có hai thanh đường ray cho xe lửa chạy, chủ yếu chở quan và lính Pháp. Cái tên cầu xe lửa từ đó mà có. Về sau cũng có người gọi nó là cầu sắt Lái Thiêu, chắc vì thành cầu làm bằng sắt nên mới có tên gọi như vậy. Dân bên phía ngoại ô Gia Định muốn qua chợ Lái Thiêu để trao đổi hàng hoá phải bò theo đường ray mà qua. Nhận thấy đi như thế là không an toàn nên Pháp cho đổ bê tông cốt thép sàn cầu. Giao thông qua lại thuận tiện từ đó.

Nhờ có cây cầu này mà tôi qua Lái Thiêu học gần hơn rất nhiều, không phải xuống Gò Vấp xa hơn cả chục cây số. Khi tôi lớn lên đã thấy cây cầu hoàn chỉnh. Sự việc trên là chỉ nghe các bậc tiền bối kể lại.



Cây cầu đã gắn liền với tôi từ bé thơ đến lúc trưởng thành. Ngày hai buổi tôi đi qua cầu để đi học và về nhà.

Lúc tôi khoảng năm hay sáu tuổi, một buổi tôi có gánh hát về ở Lái Thiêu. Ba tôi dắt tôi và người anh kế đi xem hát. Quy định của nhà nước là đi đêm thì phải có đèn, dù là chưa tới giờ giới nghiêm. Lúc đó ở quê tôi, đèn pin chưa có, nên

ba tôi cầm theo theo cây đèn dầu to, không biết ba tôi có thông dong theo dõi diễn xuất trên sân khấu không, vì ba tôi bận nâng niu cây đèn dầu, nó mà bể thì coi như ngủ lại rạp. Vẫn hát, ba và con đi bộ về nhà. Khúc đường bên Lái Thiêu có đèn đường nên đi dễ dàng. Đến chân cầu không có đèn, trời tối như mực. Ba núp bên mái hiên nhà bên đường, hai đứa con chắn gió cho ba đốt đèn lên. Xong ba và con tiếp tục đi về. Đến giữa cầu gió to, đèn tắt... Cả ba và con đều sợ điếng hồn. Chắc bị bắt nhốt quá. Ba tôi đột nhiên la lớn:

- Đi giữa cầu trời gió quá tắt đèn, mấy ông thông cảm cho cha con tui nha?.

Hai đứa con bấu hai tay ba nín thính. Anh lính gác cầu tiến lại gần ba, rọi đèn pin vô mặt ba, hỏi:

- Đi đâu?  
- Dẫn bày trẻ đi coi hát dĩa.  
- Sao không xài đèn pin; gió không tắt?  
- Có thứ đó hả? Tôi dân quê có biết nó là cái gì đâu?

Anh lính soi đèn pin từ đầu đến chân ba tôi. Có lẽ về thật thà, chân chất của ba tôi làm lay động lòng anh lính trẻ. Anh lia đèn qua hai đứa trẻ, anh cười sáng loá. Rồi anh soi đèn cho ba và con qua cầu. Qua hết cầu, anh lính còn giúp ba tôi đốt đèn lên để về nhà. Đến giờ nhớ lại tôi thấy nể phục cách ứng xử của ba tôi quá chừng. Và cách giải quyết tình huống bất ngờ của anh lính cũng làm tôi cảm mến.

Có lần anh tôi chở tôi đi học bằng xe đạp. Khi lên dốc cầu anh cố gò lưng đạp mà chiếc xe cũng bò chậm rì. Dòng xe Honda phía sau cũng phải bò theo. Anh lính gác cầu đẩy giúp một phát mới không bị kẹt xe. Tôi quay lại cười khoe hàm răng sún với anh lính.

Năm tôi học lớp ba. Khi qua cầu, tung tẩy thế nào mà cây viết rớt xuống dĩa cầu. Cây viết pilot là phần thưởng cuối năm rồi đạt loại giỏi nên ba tôi mua thưởng. Vì muốn khích lệ tôi nên ba tôi thưởng và dặn lên đệ thất mới xài. Chứ học tiểu học chỉ xài viết chấm mực. Tiếc của đời, không kịp suy nghĩ những nguy hiểm có thể xảy ra. Tôi đưa cặp sách cho đứa em họ, leo xuống lấy mà chả sợ sệt. Hụt tay một cái là rớt xuống sông liền. Nhưng may mắn là tôi leo lên an toàn. Chưa kịp thở thì tôi bắt gặp nét mặt nghiêm khắc của anh lính gác cầu. Nhìn cây viết tôi cầm trên tay, anh hỏi:

- Bao nhiêu tiền một cây?

- Dạ. Không biết. Phần thưởng học giỏi.

- Phần thưởng thì rất quý. Nhưng mạng sống mình quý hơn, trò biết không? Lỡ rớt xuống sông là không ai cứu trò kịp đâu.

- Dạ.

- Đi trên cầu này, nếu có chuyện gì cần giúp đỡ trò phải báo với lính gác, nhớ chưa?

- Dạ.

Tôi phải năn nỉ nhỏ em họ hết lời, hỏi lộ nó một ly nước đá đậu đỏ, bánh lọt nó mới chịu làm con hén, không méc lại với ba má tôi.



Năm tôi học lớp năm thì cầu bị sập nửa phần cầu phía Gia Định. Muốn qua lại phải đi đò. Đò là chiếc ghe tam bản có gắn máy đuôi tôm phía sau. Tôi đi học cũng phải đi đò. Ba tôi căn dặn thật kỹ:

- Lên xuống đò thùng thẳng đi. Xuống đến nơi phải ngồi giữa lòng đò. Không ngồi ở hai bên bờ. Và khi đò đầy thì dù có gặp cỡ nào cũng phải chờ chuyển sau. Trễ đò, trễ học thì xin cô thông

cảm. Chứ ráng chen xuống đò, quá tải trọng nó chìm một cái là mình chết queo.

Tết năm đó thì xảy ra sự cố Mậu Thân. Gia đình tôi chạy qua chợ Lái Thiêu ở. Lại được ở ngay bến đò. Bà Sáu - chủ bến đò, trực tiếp lấy tiền đò là người hiền lành nhưng có tật mê đánh tứ sắc. Nhà tôi ở đậu là nơi chứa sòng tứ sắc. Ngày nào có sòng là bà Sáu ngồi chơi, giao việc lấy tiền đò cho con Muỗi - con bà chủ nhà. Tôi và bọn trẻ trong xóm cứ gặp con Muỗi là ca: "Cha cha cha con Muỗi nó lấy tiền đò. Cha cha cha con Muỗi nó lấy tiền đò..."

Một bữa đi học về tôi nghe tiếng gọi:

- Ê! Nhỏ, chờ với.

Nhìn ra sau thấy con Muỗi; tôi co giò chạy, sợ nó xử tôi cái vụ hát nhại gheo nó nên càng cố chạy cho nhanh. Tôi và nó bằng tuổi, nhưng tôi thấp bé nhẹ cân hơn nó nên chỉ một quãng ngắn là nó tóm được tôi. Nó kẹp cổ tôi. Tôi nhắm mắt thâm nghĩ: phen này chắc "mập mình". Nhưng không, nó vừa thở vừa nói:

- Chạy đâu mà dữ vậy? Làm tao dí muốn chết. Tối nay ra chợ ăn chè bà ba với tao nha.

Tôi thở phào:

- Ủa.

Chè bà ba của chú Chín là món chè nổi tiếng ở chợ Lái Thiêu. Kinh tế nhà nào cũng eo hẹp nên mấy khi con nít mới được ba mẹ cho ăn. Bởi vậy khi nghe con Muỗi rủ, tôi nôn nao trong dạ, mong trời mau tối để được thưởng thức món chè yêu thích. Hết trưa đến chiều. Trời vừa chạng vạng tôi đã thấy con Muỗi đứng chờ trước hiên. Tôi nhẹ nhàng khép cửa rồi nhẹ nhàng theo chân con Muỗi. Ra khỏi bờ rào, hai đứa đi thật nhanh cho mau tới chợ. Vô tới chợ, con Muỗi nhanh chân xí hai cái ghé. Khi đã ngồi yên ổn, tôi có dịp ngắm nghía xung quanh. Cơ man nào là người. Xe mì, xe bò viên, xe sinh tố... Xe nào cũng đông khách. Nhưng đông hơn cả vẫn là xe chè chú Chín. Ngồi chờ lâu lắm chúng tôi mới có được mỗi đứa một ly chè. Tôi cầm cái muỗng khuấy đều. Múc từng hạt đậu bỏ vào miệng. Ngậm một lát, cảm nhận cái vị mát ngọt rồi mới từ từ nhai, từ từ nuốt. Nuốt tới đâu nghe khoan khoái tới đó. Đang ăn miếng cuối cùng, bỗng con Muỗi hỏi tôi:

- Đố mày biết tiền đâu tao bao mày ăn chè?

- Má mày cho.

- Trật lất. Tiền của người đi dò trả tao giếm lại đó.

Tôi há hốc mồm ngạc nhiên. Tôi nghe miệng mình đắng nghét. Mặt xiu xuống, buồn không thể nói nên lời. Nhớ lời ba tôi dạy là không được tham của ai dù chỉ một đồng. Hôm nay mình lỡ ăn bằng món tiền không phải của mình. Ba tôi mà biết được là no đòn. Lúc về tôi cố ý đi thật chậm để có thời giờ "lên lớp" con Muỗi.

Thoáng cái đã tới nhà. Tôi đứng lại, giữ tay con Muỗi thật chặt. Biết tánh con Muỗi hay ngắt lời người khác khi nói chuyện, nên tôi giao trước:

- Tao nói cái này mày không được ngắt lời nha. Từ nay mày đừng giếm tiền của bà Sáu nữa, xấu lắm. Mày có thể xin tiền bà Sáu mà, coi như tiền công mần mướn vậy. Còn như mày cứ tiếp tục giếm thì xài một mình đi, tao không tham gia. Tao nghỉ chơi mày luôn. Câu cuối là tôi cố ý đánh vào quyết định của con Muỗi. Bởi lẽ trong xóm chỉ có hai đứa con gái. Tôi nghỉ chơi với nó, nó chơi với ai? Mấy đứa con trai mạnh bạo làm sao thích hợp mà chơi?

Nói xong không chờ nó trả lời, tôi vô nhà. Con Muỗi còn rủ tôi đi ăn chè nhiều lần. Làm theo lời tôi, nó xin tiền bà Sáu đàng hoàng, xin mà ra giá là phải đủ hai ly chè thì nó mới đồng ý canh bên đò dùm bà Sáu.

Năm sau thì Mỹ làm lại cầu. Bên đò đẹp nghỉ. Món chè bà ba lủi vào giấc mơ tôi. Cầu xây xong đi chưa bao lâu thì lại bị sập. Bên đò hoạt động trở lại. Và lâu lâu tôi lại được con Muỗi đãi ăn chè bà ba. Chè gì mà ngon đến nỗi ăn hoài mà không biết ngán. Đậu thì bùi bùi. Khoai thì dẻo dẻo. Từng sợi thạch sắn giòn sần sật. Nước cốt dừa béo ngậy. Ăn đến muống cuối cùng vẫn còn muốn ăn nữa.

Sập cầu lần này có cái hay hay, ngờ ngờ mà đứa con nít như tôi thấy rất lạ lắm. Số là cứ mỗi 5 giờ sáng - hết giờ giới nghiêm là có một xe GMC chở đầy lính Mỹ thả xuống. Các anh lính công binh bắt tay ghép những khối hình trụ chứa không khí lại với nhau. Các anh hăng say ghép đến gần 8 giờ là thành cây cầu nổi, kế bên cây cầu sắt cũ, tạm cho xe nhà binh qua lại. Và đến 4 giờ chiều là các anh tháo cầu nổi ra, thả những khối khí nổi trên sông sát chân cầu. Để ngày tiếp ngày cứ sáng ghép, chiều tháo...

Khoảng thời gian từ 8 giờ sáng đến 4 giờ chiều, người dân qua lại khúc sông này có thể đi đò hoặc đi "kê" cầu nổi cũng được. Tôi khoái đi trên cầu nổi. Cảm giác cây cầu bập bênh, bập bênh như đang đưa võng, rất thích. Nhưng mà có cầu đi tạm thì thu nhập của bên đò giảm sút rõ rệt. Thấy thất thu như vậy nên nếu có lấy dùm tiền đò, con Muỗi không nỡ xin tiền bà Sáu. Hai đứa đành xếp món chè bà ba vào ký ức.



Sau ngày 30/4/1975, nhà nước làm lại cầu. Phần bị sập được thay thế bằng ván. Tuy không kiên cố như thời Pháp, Mỹ làm, nhưng cũng giúp giao thông thuận tiện. Nhờ có cây cầu này mà tôi đi từ Bình Dương xuống Sài Gòn và ngược lại từ Sài Gòn về Bình Dương được rút ngắn rất nhiều. Từ lúc này cây cầu có tên là cầu Phú Long.

Đất nước thanh bình. Từ già con Muỗi. Từ già xóm đò. Tôi về quê hương. Tôi đi dạy xa nhà. Lâu lâu về thăm ba má. Đi qua cây cầu, tôi nghe lòng mình buồn vui khó tả. Vui vì được đi trên cây cầu của tuổi thơ. Buồn vì thấy nó xuống cấp nhiều quá. Tôi lo sẽ có ngày nó bị dỡ bỏ.

Rồi nhà nước làm cầu Phú Long mới, cách cây cầu cũ chừng một cây số. Xe tải, xe hơi thì đi cầu mới. Chỉ xe hai bánh được đi cầu cũ. Tôi hồi hộp chờ đợi. Và vẫn trung thành đi qua cầu cũ.

Việc gì đến cũng đến. Vì muốn phát triển giao thông đường thủy, và cũng vì sự xuống cấp trầm trọng của cây cầu cũ, ngày 20/4/2019 nhà nước cho dỡ bỏ cây cầu cũ. Đau nhói lòng tôi. Cả một trời tuổi thơ tôi mất hết không còn tí ti dấu vết để mỗi khi nhìn lại mà nhớ về cái tuổi hồn nhiên, chỉ ăn, ngủ, học, chơi đùa.

Nguyễn Thị Thanh Lớp A3 khoá 14.

# Học trò khóa 4 Trịnh Hoài Đức làm bích báo

## Trần Đông Thành (khóa 4)

Trên 60 năm trôi qua mau như giấc ngủ qua đêm. Cuộc đời, thế giới biến động vô thường và không ngừng. Mọi thứ thay đổi "Thương hải biến vi tang điền". Hình dạng cốt cách vạn chúng sinh, ai ai, cũng chuyển biến theo thời gian. Tóc bạc trắng. Mắt kèm nhèm. Trí tuệ mòn lụn như ngọn đèn dầu lung linh sắp tắt.

Không chần chờ nữa được, hôm nay tôi quay lại đoạn phim ký ức trong quãng đời học sinh.

Vào thập niên 50, tôi thi tuyển đậu vào học trường trung học công lập Trịnh Hoài Đức; dựa quốc lộ 13. Thời gian này tỉnh có tên gọi Thủ Dầu Một. Trong tiết học thầy hướng dẫn Mai Khắc Bích hơn hờ báo tin văn phòng trường cổ xúy phong trào thi đua học tập các lớp làm bích báo để Hội Đồng Giám Khảo chấm điểm và đánh giá "Tác phẩm" dưới sự nhận xét của thầy hiệu trưởng Trương Văn Di.

Chúng tôi lớp đệ tam B (Ban toán) nồng nhiệt hưởng ứng thi hành nghĩa vụ học sinh, cũng là một tham gia phong trào văn hóa có tính cách nghệ thuật. Chúng tôi bầu ban biên tập qua danh sách: Bùi Văn Ngọc Vàng, Nguyễn Minh Trí, cùng các cây bút trẻ rất triển vọng: Nguyễn Văn Khái, Nguyễn Văn Thi, Huỳnh Văn Một, Trương Công Châu, Nguyễn Công Môn ...

Anh em hưng phấn, trong dịp này, các tài năng ần dật xuất đầu lộ dạng trình làng.

Giờ Hoạt động thanh niên, nhóm nhà báo chúng tôi thảo luận sôi nổi về khuôn khổ, tôn chỉ tờ báo .

Kết quả thật xuôi buồm thuận gió, anh em đồng môn tỏ ra hăng hái trong thiện chí sáng lập báo "K4/THĐ/BD" sẽ cho ra mắt bạn đọc, báo ra ngày... tháng.... năm...

Theo thời dụng biểu, anh em văn thi sĩ họp nhóm mỗi chúa nhật lúc 10 giờ sáng. Trò nào bạn

việc phải thông báo trước. Kỷ luật sẽ tự xử lý trong tinh thần cá nhân trọng đoàn thể.

Tùy sở trường, các tình nguyện viên được phân công đóng góp:

Viết chuyện ngắn có anh Trí Mụn, Châu Đẹp Trai, Thi Ròm, Quyển Cao Ráo và các bạn trong lớp.

Thơ ký viết dạng cổ thi có Mé Vá Sóng, Ban Rau Muống,

Hý họa có bạn Đức Công, Sang Gầy

Chuyên cười: Môn, Ngọc Anh, Xỏn, Bé..

Ấn loát là tay viết chữ tốt đảm nhiệm: An, Ân, Dợn...

Sau ngày xuất bản, tờ báo tường Đệ Tam B được ban giám khảo tuyên dương là tờ báo hay nhất, giá trị nhất trong gần 15 tờ báo (Trường Nam và Nữ) nhà trường đã thi thố tài năng.

Bản báo được các giáo sư phê bình:

"Tờ báo có giá trị về nội dung lẫn hình thức. Màu sắc nhẹ nhàng đẹp mắt. Chuyện kể đa dạng phong phú. Đáng khuyến khích"

Xin trích dẫn một vài đặc điểm đề tài ưu tú sau đây:

Chính diện tờ báo có title (tựa đề) "Giới thiệu ban chức sắc lớp Tam B", bài bản có đóng khuôn chạy chỉ màu hoa văn sáng sủa, nghiêm trang và long trọng:

Thầy hướng dẫn: GS Mai Khắc Bích

Ban chức sắc: Nguyễn Minh Trí (Trưởng lớp)

Bùi Văn Ngọc Vàng (Trưởng ban Trật tự)

Trần Đông Thành (Thơ ký)

Tranh hý họa với tác phẩm "Cái răng khềnh quý phái" vẽ hoạt náo chiếc răng khềnh bụ bẫm che lấp cửa mồm như trâm ở bánh mì tròn trình phình to vô miệng con tê giác!

1. Chuyện ngắn được giải thưởng khuyến khích, câu chuyện ba mẹ quê tàn tảo suốt đời hy sinh cho con.

2. Thơ Bùi Văn Ngọc Vàng họa theo vần bài thơ QUA ĐÈO NGANG của Bà Huyện Thanh Quan.

Lạc Thiên Thai

Đèo cao gió mát bóng chiều tà  
Thung lũng quanh hiu lóm đóm hoa  
Giá lạnh hiu hiu cây phờ phạc  
Bàng hoàng ngơ ngác cảnh không nhà  
Non cao lấp bóng mây bàng bạc  
Suối chảy qua làng khói nóc gia  
Giấc điệp hoang mang hồn bóng Thúc\*  
Kịp nhìn mới thấy đó là ta

\*Từ Thúc

- Tin nội bộ: Trường chúng ta có (3) nhạc sĩ: Nam Phong (Bằngso ạn nhạc Paris, Anh Việt Thu, Nguyễn Bé Tám (ca sĩ đài phát thanh Pháp Á, Saigon).

- Khánh thành phòng thí nghiệm hóa học trong năm nay

Và giáo sư Nguyễn Vũ Hải đỗ hai cử nhân Toán và Văn chương trong một năm. Chỉ thật!

- Giới thiệu: Thơ trào phúng theo phong cách Tú Xương.

Bộ răng khềnh quý phái

Lính hầu cận vệ đáng kên kên  
Bộ vó nghênh ngang gác cửa đền  
Hàm thiết “bộ dư” nhưng quý phái  
Chợ trời lũng lảng con cá kên  
Nha chu “chiếc khềnh” trưng sao đầu  
Bức tượng “hàm rông” trám một bên  
Thừa thải phô bày “răng” trường giả  
Hóa trang chói lói đáng vênh vênh!

\*\*\*\*

Hồi ký một thời vang bóng dùi mài kinh sử tuổi trẻ thân tiên!

Thân lục bình trôi sau bao năm xa quê hương, tôi lọt vô nghề viết văn, làm thơ dù không qua lớp báo chí nhưng đưa tin sốt dẻo rất được nhiều đọc giả mến mộ. Đó là phần thưởng tinh thần, là liều thuốc bổ giúp tôi vui sống an lành, giải trí cầm kỳ thi họa trong tuổi xế chiều.

Xin cảm ơn tờ báo trường là bàn đạp, ngọn đuốc soi làm khuôn khổ back ground cho tôi được sáng giá nghệ thuật viết lách ngày hôm nay tại xứ Cờ Hoa. /.



## Hè già biệt

Mai này ta xa cách.  
Chia ly người đôi nơi.  
Nỗi buồn dâng mi mắt.  
Nghe sầu lên chơi voi!  
Đường đời ta bước tới.  
Tìm đâu tuổi học trò.  
Những tấm lòng phơi phới.  
Chẳng biết buồn biết lo.  
Giờ đây sắp chia tay.  
Bạn ơi, nói những gì?  
Quen nhau từ độ ấy.  
Bỗng chốc lại phân kỳ.  
Hôm nay ngày già biệt.  
Chúng mình hãy cười đi.  
Ngày sau không nuôi tiếc.  
Chim bay bốn phương trời.

## Đoan Phương



## Danh Ngôn:

Không ai trở nên nghèo khó bằng việc chia xẻ và cho đi (Anne Frank)

# Nàng Quan Họ Đẹp Xinh

*Mây Tàn Phạm Đức Liên*

1. Hát cho vui - Nàng quan họ Bắc Ninh,  
Giọng càng cao - người con gái càng xinh,  
Cho vang vọng - tiếng hát trản Kinh Bắc,  
Tỏa khắp Đại Nam ngày buổi bình minh.
2. Hát cho vui - Nàng quan họ Bắc Ninh,  
Ôi mê ly - bao khúc hát ân tình,  
Liên anh, Liên chị - quê hương ngào nghệ,  
Áo từ thân - những chiều nắng thủy tinh.
3. Hát cho vui - Nàng quan họ Bắc Ninh,  
Rồi nảy sanh - biết bao nhiêu mối tình,  
Và lời cuốn - Anh Chị Em Âu Mỹ ...  
Văn Lang ơi ! - Đẹp từ lúc khai sinh.
4. Hát cho vui - Nàng quan họ Bắc Ninh,  
Từ Ái Nam Quan - đến chốn Ninh Bình,  
Men Trường Sơn - xuống tận vùng Châu Đốc,  
Trai thanh gái lịch - ngọt ngào tình tình.
5. Hát cho vui - Nàng quan họ Bắc Ninh,  
Tiếng hát, nụ cười - vọng cánh đồng xanh,  
Cho Việt nam vạn tuế - hồn dân tộc,  
Mùng mười tháng hai - tìm về hội Lim.

(Toronto - Canada - 14/08/2021)

(Bài thơ này đã được phổ nhạc và làm thành video, xin tìm trên youtube.com để xem.)



## Lady Quan Họ Bắc Ninh

1. Carol festively - lady singer of Quan Ho Bac Ninh,  
The higher the voice, the more stunning she appears,  
Echoing the Northern accent of Kinh Bac  
Energizing Dainam since her dawn.
2. Carol festively - lady singer of Quan Ho Bac Ninh,  
Arapture immersed in enchanting songs,  
Guys and Gals, challenge then matching phrases,  
Ao Tu Than, flowing tenderly, glistening in the  
luminous sun,
3. Carol festively - lady singer of Quan Ho Bac Ninh,  
There beginnings of many courtships,  
Attracting boys and girls from overseas,  
Van Lang, you are ever more beautiful.
4. Carol festively - lady singer of Quan Ho Bac Ninh,  
From Nam Quan pass to Ninh Binh,  
Alongside Truong Son mountains reaching Chau Doc,  
Elegant Guys and Gols - the rhythm of our names
5. Carol festively - lady singer of Quan Ho Bac Ninh,  
Joyful music with laughter echoing in the green fields  
Long live the spirit of Vietnam,  
February tenth - let us meet at Lim festival in Bac Ninh.

Charlotte, NC, September 15, 2021

Translation: Hoang Oanh, Pharmacist, MPH

# Chuyện học hành cùng kỷ ức tuổi thơ

GS Võ Kỳ Điền

Sáng nay thức dậy chợt nhớ tới ba tôi và thấy thương ông hết sức Trời đất, mới sáng sớm mà nữ đàn nói một câu khá huề vốn như vậy nè trời, ai mới nghe qua cũng muốn chạy mất dép. Trong cái cõi đời này, có đứa con nào mà không thương cha, thương mẹ mình. Khoan khoan cười chê tôi, bạn ơi. Ba tôi đã mất cách đây trên hai mươi mấy năm rồi. Chuyện thương cha, thương mẹ thì cả đời tôi thương không hết. Nhiều lắm, bạn nào cũng vậy mà. Nhưng tại sao hôm nay, tôi bắt chợt lại thương ba tôi thêm một lần nữa.

Số là như vậy. Năm nay tôi cũng đã trên tám mươi, chùng độ tuổi ba tôi thời đó. Cái tuổi già thiệt là già, già ngắc già ngơ, già khú đế, không còn chuyện gì để làm, mà thiệt ra nếu có thì làm... cũng không nổi! Cũng may trời đất cho đầu óc còn minh mẫn y nguyên, chưa sút mẻ chút nào. Nhờ nó chưa sút mẻ nên bất cứ chuyện lớn, chuyện nhỏ nào trong đời, thỉnh thoảng được nhớ lại như phim bộ nhiều tập được coi đi coi lại. Có nhiều chuyện nhỏ như con kiến, nhớ tới nhớ lui nó thành con bò, rồi nhớ nữa nó biến thành con voi hồi nào không hay không biết. Vui thiệt là vui. Cái đầu tôi bây giờ như vậy đó. Cũng y như chuyện ba tôi sáng nay được nhớ nhớ lại vậy.

Khi còn sanh tiền, khi sai tôi làm cái gì đó, không nhớ, ba tôi đã nói bằng quơ một câu như vậy: -mày làm cái gì cũng có chơi trong đó! Rồi ông lầm bầm : - cả đời mày tao chắc, chỉ có chơi mà không có làm. Lúc nghe cha nói, tôi không biết nên buồn hay nên vui và cũng không dám cãi lại. Các bạn cũng biết, ba tôi là một ông già nhà nho, kỹ lưỡng, nghiêm khắc, khó tánh, cả tỉnh này nhiều người nghĩ như vậy. Ba đã nói câu gì thì con cái phải nghe câu đó, Anh tôi tuy đã có danh phận rồi mà còn phải sợ ba, còn tôi sức mảy mà dám cãi lại, dù chỉ một lời...

Trở lại câu chuyện sáng nay, ba đã nói đời tôi chỉ có chơi chứ không có làm. Hồi tưởng lại

ông già thương yêu như đời tôi đã nói không trật điểm nào. Cũng không biết làm sao mà ông thấy được rõ ràng như vậy. Từ chuyện học, đến chuyện làm, từ chuyện tình duyên gia đạo tới sao cho xiết. Tôi xin kể cho các bạn nghe một chuyện chuyện giao tiếp bạn bè ngoài xã hội... nhiều lắm, kể nhỏ, rất nhỏ thôi về đời tôi... cho vui.

Có lần, một bạn thân đã hỏi tôi : anh học cái học khoa học Tây phương cũng khá, tại sao lại học chỉ ba cái thứ chữ nho rắc rối mà lại không thực dụng... Không phải một bạn mà rất nhiều, ai thấy tôi học chữ nho cũng đều cười. Có người nói ra và cũng có nhiều người không nói, họ chỉ cười trong bụng. Tôi đoán vậy nhưng không biết trả lời như thế nào.

Vậy đây là câu tôi trả lời sau cả một cuộc đời dài, tổng kết lại và đúng y câu mà ba tôi đã có lần nói. Quả nhiên, lời của ông không trật điểm nào trong cái vụ học hành của tôi. Tôi đâu có học chữ nho hồi nào. Nhiều bạn thấy tôi tốt nghiệp ban Việt Hán, học vài chứng chỉ bên Văn Khoa cứ tưởng là tôi biết chữ nho từ các trường đó. Không đúng các bạn ơi, nói cho rõ hơn là có chuyện đúng và có chuyện không đúng.

Sự thiệt là như vậy nè. Tôi biết lôm bôm chữ nho từ hồi nhỏ xíu. Ba tôi là một đông y sĩ nên trong nhà toàn là thuốc bắc gồm có các loại củ, rễ, lá cây thuốc, các loại đá, (Luu Huỳnh, Thạch Cao, Hoạt Thạch, Hùng Hoàng, Châu Sa, Thần Sa, vv...) cùng các loại xương (Long Cốt, Xuyên Sơn Giáp vv...) được để trong các hộc tủ, trên các kệ, cùng chứa đầy trong nhà kho. Trên các bao bì, hộc tủ có viết các tên thuốc bằng chữ Tàu, rất to và rõ cho dễ đọc. Tôi là phụ tá cho ba tôi lúc còn nhỏ xíu. Hằng ngày ông thường sai tôi chạy đi lấy món này món kia. Nếu lấy trật thì bị rầy, mắc công phải đi đổi và lấy lại cho đúng. Tôi nhớ rõ là ba tôi không có dạy chữ nào, tự



nhiên hằng trăm món chứa đầy trong nhà, tôi chưa hề lấy trật món nào. Chắc do trời sanh.

Không những vậy, các bộ sách thuốc của ông như Thương Hàn Luận, Kim Quỹ Yếu Lược của Trương Trọng Cảnh, Bản Thảo Cương Mục của Lý Thời Trân, để đầy trên bàn viết, tôi lau dọn mỗi ngày. Bộ nào mấy cuốn, phải sắp xếp cho ngay ngắn và theo thứ tự giáp, át, bình, đỉnh, cùng quyển thượng quyển hạ..., không được bừa bãi lộn xộn. Rồi tới các đơn hàng mua bán thuốc men với các đại lý ở Chợ Lớn, các giao dịch với xe chở hàng nghĩa là các toa thuốc, toa mua hàng... đều bằng chữ Tàu. Tôi không bao giờ học loại chữ khó khăn này, mà không biết tại sao tự nhiên đều biết hết trơn và biết rất rõ. Thấy cười nhứt là đọc trên các bao bố chỉ xanh thuốc xe hàng giao tới nhà với địa chỉ là Thổ Long Mộc Tinh. Tôi biết ngay liền danh xưng này là tinh Thủ Dầu Một yêu quý của tôi, người Tàu họ đã viết như vậy. (bây giờ Cô Bích Tinh là Québec tôi đang sống gần nửa đời người)

Nhưng biết nhiều nhứt là do đọc các nhãn hiệu cao đơn hườn tán trong tủ kiếng. Hàng mấy trăm món lớn nhỏ được sắp theo thứ tự trên kệ dài. Vừa có chữ Việt vừa có chữ Tàu, mỗi ngày cứ nhìn qua nhìn lại Tiêu Ban Lộ, Nhị Thiên Đường, Ngoại Cảm Tán, Lục Vị Địa Hoàng Hoàn, Tam Tinh Hải Cầu Bồ Thận Hoàn, rồi tên các nhà thuốc Đại Quang, Hồi Xuân Đường, Sanh Ký... Vui nhất là hiểu được cách đặt tên thuốc của các đông y sĩ để chọc phá nhau. Vì các nhà thuốc lớn trong cùng một nghề nên có sự cạnh tranh, chắc là khốc liệt lắm.

Ban đầu là do Cụ Võ Đình Dân đặt tên món thuốc của nhà thuốc Nhành Mai là Cửu Long Hoàn, thuốc đại bổ. Tôi thấy không có gì đặc biệt, đúng mà, thuốc đại bổ này uống vô mạnh như chín con rồng. Nhưng cụ Võ Văn Vân thì hiểu xa xôi hơn và cảm thấy khó chịu. Vì thành ngữ Trung Hoa thường nói : “Vân tòng long, phong tòng hổ”. Có nghĩa là mây thì theo rồng còn gió thì theo cọp. Câu này ai cũng biết. Cụ tên là Vân (mây) còn ông Võ Đình Dân là cọp. Vân tại sao lại theo phò tá cho Cửu Long (rồng) hoặc cho Đình Dân (cọp) được. Cụ Võ Văn Vân bèn đặt tên thuốc mới sản xuất trị đau nhức phong thấp là Bá Đả Sơn Quân Tán, có nghĩa là thuốc tán “đâm con cọp một trăm cái” Tôi không

biết cụ Võ Đình Dân có đau không nhưng riêng tôi thì vui ời, thiệt là vui. Mỗi lần cầm hộp thuốc lên bán cho khách, tôi đều cười khoái chí.

Cứ như vậy mà tôi biết chữ nho hồi nào không hay. Mỗi lần vô Chợ Lớn mua hàng, tôi đọc tên các bảng hiệu tiệm ngon lành. Vậy tại sao tôi không học ban Việt Hán ở Đại Học Sư Phạm và bên Văn Khoa, bởi vì chỉ cần học thêm chút xíu nữa với các cụ thì chuyện thi cử cũng dễ dàng mà. Có lần tôi vui miệng nói với bạn - tôi học ở Sư Phạm có sáu tháng thì đọc được Tam Quốc Chí ngon lành. Bạn cho là tôi nói láo vì chữ nho đâu phải chuyện giỡn chơi.

Tôi cũng không biết làm sao trả lời và cứ tưởng mình nói láo thiệt. Sau này có lần đọc bài viết của giáo sư Đào Mộng Nam, giáo sư Nguyễn Tôn Nhan, các chuyên viên Hán Học... các vị đó cũng có nói là học sáu tháng đọc được Tam Quốc Chí. Tôi thở phào nhẹ nhõm. Ừ mình không đến nỗi nói bậy để lấy le hàng xóm. Các bạn trong ngành sẽ biết rõ Tam Quốc Chí Diễn Nghĩa được La Quán Trung viết bằng lối văn bạch thoại, rất dễ dàng để đọc và để hiểu. Không khó khăn như Liêu Trai Chí Dị viết bằng cổ thư.

Từ đó cứ mỗi chiều Thứ Sáu tôi vô Chợ Lớn mua báo để coi Anh Hùng Xạ Điêu, Lộc Đỉnh Ký, Ý Thiên Đồ Long Ký... bên Hồng Kông qua, sớm hơn báo Việt. Có một chuyện tức mình mà nói hoài không ai nghe. Trương Vô Kỵ thương cô Triệu Mẫn, báo Tàu viết rõ ràng là Triệu Mẫn, vậy mà các dịch giả Việt Nam mình cứ cho là Triệu Minh, rồi có việc ông tướng Râu Kẽm ước ao sáng nào cũng được vẽ lông mày cho người đẹp Triệu Minh của ông. Triệu Mẫn ông ời, coi chừng vẽ lộn tiệm. Tức hết biết!

Một kỷ niệm không bao giờ quên là cho đến giờ này tôi không biết bịnh Phòng Tích là bịnh gì. Buổi trưa đó là giờ dạy của cụ cử Thâm Quỳnh. Chứng Chỉ Văn Chương Trung Hoa. Trong phòng le que chừng độ một hai chục sinh viên gì đó. Trường ở trên đường Nguyễn Trung Trực Sài Gòn. Giờ trưa dễ buồn ngủ lắm. Bỗng đứng trên bục giảng cụ chợt hỏi, giọng sang sảng quen thuộc: -các ông có biết bịnh Phòng Tích là bịnh gì hay không? Cả lớp ngơ ngác, im lặng. Tôi không biết bịnh Phòng Tích có giống bịnh Cam Tích không, ở thôn quê mình con nít thiếu dinh dưỡng, dễ bị bịnh Cam Tích nên cái bụng

chang bang. Cụ nhìn cả lớp thầy không sinh viên nào biết, bèn giải thích: -bệnh Phòng Tích là bệnh ăn nằm không coi ngày.

Nghe cụ giải thích xong thì tôi hiểu được liền nhờ hai chữ “ăn nằm”. Nhưng có một bạn nữ vẫn thắc mắc không hiểu. Tôi còn nhớ rất rõ, chị tên là Khuru Liên C.... gốc người Tàu Chợ Lớn, người khá đẹp và xinh xắn dễ thương. Chị khêu tôi hỏi nhỏ: -anh, anh ăn nằm là gì? Tôi thấy cười trong bụng và làm bộ ngây thơ không biết, chỉ anh bạn đại đức đầu trọc mặc áo nâu sòng ngồi bàn trên : -chị hỏi đại đức đi, đại đức rành mấy cái vụ này lắm, tôi cũng không hiểu... y như chị vậy!

Lớp tôi lúc đó chừng ba bốn bạn đại đức, ba bốn bạn Tàu gốc ở Chợ Lớn, còn lại đa số là ban D cổ ngữ, hình như chỉ có tôi là đi lạc mà thôi. Tôi đi chơi chớ đâu có đi học. Thiết tình rất nhớ thương ba tôi. Cho tới giờ chưa thấy ba nói trật câu nào.

Đây là lần đầu tiên trong đời tôi nói lời thương yêu ba tôi.

VỖ KỶ ĐIỀN Brossard QC 13 - Sep 2022



Cùng thân phụ 11-7-1987 (năm cha 80 tuổi)



## Kỷ Niệm Không Quên

*Nguyễn Thúy*

(Tặng những học sinh của Giáo sư Nguyễn Thiên Thuật - Trịnh Hoài Đức - Bình Dương)

Trong nỗi đau COVID hại năm qua  
Thầy ra đi trong âm thầm lặng lẽ  
Bạn bè thân thương, học trò Thầy lúc trẻ  
Xót xa vì không được viếng, tiễn đưa!

Giờ nhắc lại chỉ còn là dĩ vãng  
Thương Thầy tôi thưở ấy đáng thư sinh  
Rất đẹp người, phong độ lại thông minh  
Luôn từ tôn, lạc quan, giàu nhân nghĩa!

Rồi một hôm Thầy đang trên bục giảng  
Bỗng từ đâu loạt đạn nổ chói tai  
Thầy, trò tôi chột phẫn xạ thật hay  
Trò dưới bàn, đầu Thầy nhiều nón lá?!

Im tiếng súng Thầy trò cười nghiêng ngả  
Sợ run người, xanh mặt, thở hụt hơi  
Huyền thoại xưa dễ thương lạ Thầy ơi!  
Kỷ niệm đẹp vẫn lưu trong ký ức!

Thu sắp tàn nhiều đêm tôi thao thức  
Thầy đi rồi, TRỊNH HOÀI ĐỨC xưa đâu?  
Dư âm giờ vẫn phảng phất thấm sâu  
Hoà cùng thơ dâng nổi sầu chất ngất!

Nếu ước được thưở ban đầu trở lại  
“Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ” (Nguyễn Nhật Ánh)...

# Cô giáo ngày đã xa

**Hồ thị Kim Ngân (Lớp A2 - khóa 11)**

Một cô giáo mới, trẻ xinh duyên dáng, là Thủ khoa môn Sử Địa từ trường Đại Học Sư Phạm về Trịnh Hoài Đức nhận lớp học trò “đầu lòng”. Cô mơ màng xa xăm, giảng dạy môn Sử Địa với tất cả nhiệt tình ... Ngày đó cô còn trẻ, chưa hiểu nhiều về những chông gai của cuộc đời. Giờ đây nói chuyện với chúng em, hình như cô đã quên quá khứ ngày xưa nay đã mịt mờ...

Sau năm 1975, cô vẫn tiếp tục chuyên dạy môn Văn, là tổ trưởng bộ môn này, ở ngôi trường cổ xưa và nổi tiếng hàng đầu của thành phố là Sài Gòn trước đây.

Với tinh thần mạnh mẽ, sức khỏe dẻo dai, cô giúp đỡ rất nhiều người, nhiều việc, ở nhiều nơi. Bằng tiền lương chính và dạy thêm, cô đã hỗ trợ học bổng mỗi năm 2 sinh viên nghèo, cho tới lúc các em hoàn tất bậc Đại học.

Thường ngày, cô dậy sớm cúng Phật, uống 5 ly nước thanh lọc cơ thể. Và như vậy, cả ngày, có gì dùng gì. Chút sữa, chén cơm gạo lứt, chén cháo đậu đen, chút trái cây. Từ 6 tới 7 giờ, lúc mọi người đã đi làm, cô qua khu hồ bơi, phía trên của phần tiền sảnh khu căn hộ ven bờ sông Sài Gòn, gồm công viên, sân cỏ, bàn ghế ngồi trò chuyện, nghỉ ngơi, phòng xông hơi, tập thể hình, leo núi.

Giữa vùng cây xanh mát mắt, vui với các ngọn sóng nhân tạo ấm áp, cô đắm mình hoàn toàn trong chốn “cực lạc” của riêng mình.

Thời gian còn lại trong ngày, trên chiếc xe Cub 70 cũ kỹ, cô tới gặp những người dân khốn khổ đang kêu cầu. Không nhiều lời, cô làm việc giúp người thật lặng lẽ, kiên nhẫn và đầy hy sinh. Cô giúp làm giấy tờ, các thủ tục hành chính cho người dân ít học. Cô chở người dân nghèo tới bệnh viện, giúp làm thủ tục nhập viện, kể cả đẩy giúp xe lăn cho người bệnh.

Người phụ nữ nhỏ bé, nhẹ cân, không một mình một ngựa cho khỏe thân. Lại ráng chở thêm

một người nữa cho đầy chỗ trống phía sau, chậm rãi đi giữa dòng người xe chen chúc đông nghẹt của một thành phố đông dân.

Nếu có người yếu thế cần giúp đỡ, bằng phương pháp riêng, đặc biệt khôn khéo, cô thẳng thắn cất lên tiếng nói cho cái đúng, cho lẽ phải, để bình vực những người không dám nói, ráng ép mình chịu thiệt.

55 năm đã xa, suốt năm học Đệ Tứ, cô đã tận tâm truyền dạy cho chúng em những kiến thức căn bản về Lịch Sử và Địa Lý Việt Nam.

Bây giờ, khi tới thăm cô, chúng em lại được học thêm bài học thực tế từ cuộc sống của cô. Sẵn sàng giúp người, luôn luôn cho đi, hết tinh thần và sức lực của một giáo sư đã cao tuổi. Thật khó có ai sống đẹp như cô, và làm được những điều cô đã làm.

Với cô “Ngoại mạo bất cầu như mỹ ngọc”, nhưng với nhiều người, thường là, “Ngoài hình hài, gấm vóc cũng thêm ra”, nên bài viết này không có hình ảnh nào của cô.

Lúc mình viết bài này thì nghe tin cô phải nằm bệnh viện do bị nhồi máu cơ tim, men gan cao, và bị ngất xỉu. Các bạn đã thương mến cô, hãy mau tới thăm cô đang bước tới tuổi 80, trò chuyện với cô, để hiểu và thương quý cô hơn, nhen các bạn.

(Mùa tựu trường năm 2022)

\*\*\*\*\*

## **Bổ túc:**

Các bạn P1 và A2 gửi lời thăm cô:

Trần Hữu Nghiễm Chiếu Thông - lớp P1:

Hình như năm cũ còn đâu đó, Trong những chiều sương khói vô tình, Ngày qua không hẳn là đã mất, Người đi còn nhân ảnh lung linh.

Phạm thị Tuyết Nga - lớp A2:

Cho Nga gửi lời chào và thăm cô được khỏe, trong lòng Nga lúc nào cũng nhớ cô giáo sư xinh xắn dễ thương, Ngân nhớ chụp hình cô cho Nga nha cảm ơn bạn.

Tạ xuân Đào - lớp A2:

Em chào cô Đan Hội, em Xuân Đào: học trò cô. Chắc chắn cô không thể nhớ trò, nhưng lần đầu cô vào lớp học đã để lại ấn tượng với bọn em: cô thật dễ thương với dáng vẻ và đặc biệt giọng Huế giảng bài... Không thể đến thăm cô, vậy qua các bạn em kính chúc cô luôn vui khỏe, bình an và hạnh phúc... Em kính chào cô, mong có ngày thầy trò gặp nhau.

Nguyễn thị Út - lớp A2:

Ngân nói lớp mình nhớ cô nhiều.

Trần thị Tuyết Nhung - lớp A2:

Ngân đi với các bạn hả? Cho mình gửi lời thăm cô. Lớp mình rất quý mến cô. Thương kính gửi về cô lời chúc an lành, sức khỏe, và hạnh phúc

Lâm ngọc Tuyết - lớp A2:

Nhờ Ngân chuyển lời của cả lớp kính thăm cô. Đại diện cho cả P1 nữa. Cảm ơn Ngân

Cô Hoàng Thị Đan Hội gửi mail hồi đáp:

**NIỀM VUI RIÊNG CỦA CÔ**

Cô gọi lại tên: Thúy Liễu, Ngọc Tuyết, Thùy Vân, Hoa Mai, Kim Ngân

Cô nghe vang vọng một thời đại khờ dễ thương.

Cô rất cảm ơn, vô cùng cảm ơn các học trò đầu đời của cô.

Các em luôn nhớ nghĩ về cô, các em tìm đến thăm cô...

Thật ấm áp biết bao!

Thật an ủi biết bao!

Các em có biết?!

Chúc nhau thường an lạc nhé!

\*\*\*\*\*

## Thơ Đoàn Phương

### Ngày họp mặt

(Kỷ niệm ngày họp mặt 1/5 ở Trường Trịnh Hoài Đức)

Ngày một tháng năm họp ở trường.  
Thầy cô về dự lòng vấn vương.  
Bao nhiêu kỷ niệm thời son trẻ.  
Bồng chốc ùa về những nhớ thương.  
Đây ngôi trường cũ bao hoài niệm.  
Ngày đó cùng nhau bước đến trường.  
Toàn tâm toàn ý cho bài giảng.  
Trao truyền chữ nghĩa mớm tương lai.  
Rồi đã bao ngày phải cách xa.  
Trường xưa, bạn cũ, những ngày qua.  
Kẻ còn, người mất, người xa xứ.  
Vật đổi, sao dời, cuộc bể dâu.  
Thôi đành chấp nhận “thì hiện tại” .  
Còn được bao nhiêu, vui bấy nhiêu.  
Trường còn họp mặt, còn gặp gỡ.  
Bạn cũ, trò xưa, thăm đượm tình.

### Niên học sau cùng

Thời gian hời ! Thời gian giùm chậm lại.  
Để cho ta cùng bạn được vui vầy.  
Phút cuối cùng mình biết nói gì đây?  
Mai xa cách mỗi người đi mỗi ngã.  
Không định hướng bốn phương trời xa lạ.  
Biết bao giờ mình lại được gặp nhau.  
Biết bao giờ mình lại được nô đùa.  
Trên thảm cỏ nơi mái trường yêu dấu.  
Ôi! Kỷ niệm học đường thân thương quá.  
Những nụ cười, những ánh mắt thơ ngây.  
Những cõi lòng ôm ấp mộng mơ say.  
Đầy tin tưởng và tràn niềm hy vọng.  
Kìa trời cao cánh chim bay lồng lộng.  
Phượng uơng màu ve trời khúc biệt ly.  
Chia tay nhau bạn nhé lúc phân kỳ.  
Xin già biệt mái trường nơi tổ ấm.

# Chuyện vừa cười vừa khóc

**Trần Bảo Thúy (khóa 14)**

Có những kỷ niệm cho dù đã qua đi, nhưng (có lẽ) vẫn mãi đọng lại trong mỗi người chúng ta, và tui cũng không ngoại lệ.

Đó là những năm tháng tui học mỹ thuật, mỗi buổi sáng tui thường đến trễ vì buổi sáng thường vẽ hình họa.

Lớp học tui ở lầu trên, nên mỗi ngày phải đi qua lớp điêu khắc, tui chỉ biết là lớp chỉ vài anh chị lớn. Một lần ngang qua lớp, thấy những khung kính dán giấy kín bung, tui biết là lớp đang có mẫu nữ nude, tui và Huệ cô bạn học chung, rủ nhau tò mò cố nhón chân lên khe kính, có chỗ chưa dán giấy kín hết để xem mẫu có đẹp hông? Chợt cánh cửa lớp mở ra, và một tiếng la lớn, tui giựt mình tim tui sắp rớt, tui chỉ còn co giò chạy một mạch lên cầu thang về lớp, nhưng cố ngoái đầu lại xem ông nào mà hù tui tui ghê quá!

Mỗi khi tui đến lớp, đôi khi đi với bạn trò chuyện, ngang qua lớp ông tui đều im bật, nhưng không biết sao "nhân vật" hù dọa tui hay được, và mở cửa ra nhìn cho đến khi tui khuất bóng. Và từ đó mỗi khi ngang qua đó, tui phải cúi đầu rất thấp thiếu điều bò luôn, chỉ sợ ông nhìn thấy qua khung kính, mở cửa lại chọc ghẹo tui.

Một lần, có bài vẽ bột màu, tui rửa cọ và palette ở cạnh nhà bác Bắc lao công, nghe "truyện thuyết" các bạn nói bác có ba hôn vợ ở chung với nhau, nhưng nghe đâu bác "trị vì" mấy bà rất giỏi cho nên hoà bình luôn yên ả.

Chỗ rửa cọ, có một vũng nước trong thật lớn, nên sinh ra rất nhiều cá bảy màu, tui reo lên với Huệ khi nhìn chúng bơi lội mê quá, bỗng nước văng tung toé. Té ra là lại là cái ông điêu khắc, từ đằng cửa lớp quăng từng cục đất sét xuống vũng nước. Tui la van ông đừng có chọi đất nữa, quần áo tui văng đầy nước, nhưng ông không tha. Tui tức đến muốn khóc. Ông chơi ác quá!

Rồi một ngày lớp ông vắng hoe, chắc bài xong không thấy ai đến lớp, tui muốn trả thù

xuống tìm bài ông phá cho bỏ tức. Tui mới rủ anh trưởng lớp, và vài đứa bạn xuống lớp ông. Nhìn các bức tượng đã hoàn tất, tui tới bài của ông, nhưng sự trả thù bỗng nguội ngất, cái tính "nhân hậu" ở đâu của tui trời dậy nên không dám nữa.

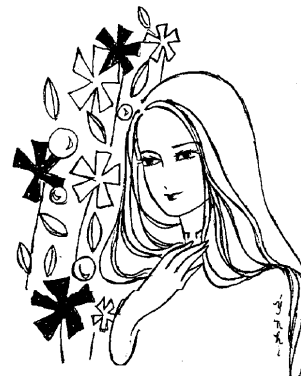
Tui lại leo lên cái bàn xoay dành cho mẫu, trên bàn có cái ghế đầu, tui lên ngồi giả làm mẫu. Bỗng anh trưởng lớp đến, chơi đại lấy tay xoay cái bàn như chong chóng, tui biết sắp té, nên la lên kêu đừng quay nữa, nhưng tui còn nhớ cái nụ cười của anh ta hả hê và không ngừng quay.

Trời ơi! tui văng ra té xuống đất đau điếng, và tui vừa khóc, vừa tức quá nên kiếm từ nào để chửi anh ta cho đã, nhưng rốt cuộc đau quá, tui nhớ chỉ thốt câu: "Tao về tao méc má tao". Thế là tui không bao giờ quên cái mặt nham nhở của hắn càng cười khoái trá và cả bọn bạn nó cười tui, chớ có đứa nào đỡ dành tui đâu.

Tới bây giờ tui không bao giờ quên cái giây phút bị quăng xuống đất bởi cái bàn xoay điêu khắc kia.

Những ngày tui học mỹ thuật, tui thường bị bọn con trai theo chọc, nhưng với cái ông điêu khắc là chọc "ác" nhất các bác ạ ...

Đó cũng là một trong những kỷ niệm năm tháng một thời thật vui, thật đẹp của tuổi trẻ ở trường mỹ thuật ngày xưa ...



# Chuyện cà phê

**Nguyễn thị Cẩm (khóa 14)**

Tôi ghiền cà phê từ hồi nhỏ xíu, chừng 3, 4 tuổi gì đó. Thiệt mà, đừng cho rằng tôi nỏ, từ từ tôi kê mà nghe!

Hồi đó gần nhà tôi có quán cà phê của một bác người Hoa, mọi người trong xóm thường gọi là ông Tào Khang. Đến giờ tôi cũng không biết tên thật của bác là gì, nhưng có lẽ do bác là người Hoa duy nhất trong làng nên được gọi là ông Tào, miền Nam phát âm là Tào, mà gọi vậy nghe hơi bị kỳ thị nên có người gọi luôn là ông Tào Khang, riết rồi quen. Vùng quê, mọi người thức dậy kẻ ra đồng, người đi làm, đi chợ xa nên quán cà phê mở cửa rất sớm. Cà phê của bác pha bằng chiếc vợt vải có gọng thép và tay cầm bằng gỗ nấu trong cái bình nhôm cái lúc nào cũng sôi sùng sục. Khách đến, bác rót ra cái ly xây chừng nhỏ xíu đặt trên cái đĩa sành, có người quá ghiền hay quá vội không kịp chờ cà phê nguội, họ đổ cà phê ra đĩa rồi vừa thổi vừa uống cho nhanh. Tờ mờ sáng, như mọi người ba tôi cũng thích đi uống cà phê, tôi còn nhỏ được cưng nhất nhà nên ba cứ dắt tôi đi theo, sau này lại dắt thêm thằng em trai kế. Nói là uống cà phê chứ thực ra có được uống cà phê đâu, thường thì chỉ có ba uống cà phê, còn tôi ly sữa cũng nhỏ xíu xiu xiu nhưng quan trọng hơn là được cái bánh tiêu hay cái giò cháo quẩy ăn cùng. Nhiều bữa giờ chứng tôi hét lên “Con không uống cà phê màu trắng đâu, con muốn uống cà phê màu đen...!” Vậy là ba chịu con, múc cho muỗng cà phê nhỏ xíu. Đi quán thành ghiền, có bữa sáng mê ngủ ba kêu hoài không dậy, khi thức dậy ba đã dắt thằng em đi trước, vậy là tôi khóc ăn vạ đổ hoài không nín, bị má đánh cho một trận nhớ đời!

Tôi lớn hơn một chút, chiến tranh, gia đình bác Tào Khang dọn nhà ra thị trấn, quán cà phê đóng cửa, quán khác thì xa, ba tôi không đi quán uống cà phê nữa mà uống ở nhà. Chừng 4, 5 giờ sáng, tiếng xe bò lộc cộc ngoài đường là má dậy

pha cà phê cho ba, ba má vừa uống cà phê vừa nghe chương trình đọc truyện trên radio. Ở nhà, tôi cũng mất thói quen uống cà phê nhưng lại có thói quen mới là nghe đọc truyện, nào Tiêu ngạo giang hồ, Lửa cháy thành Đại La...Cứ vậy cho đến khi má mất.

Từ khi má mất, 11 tuổi tôi thay má dậy sớm pha cà phê, pha trà cho ba. Cũng pha cà phê bằng vợt vải nhưng cứ sau khi pha đủ ly cà phê cho ba tôi lại pha thêm một lượt nữa cho mình, cà phê nước nhè, cà phê nước dảo mà tôi gọi là cà phê lundì, tức là cà phê thứ hai. Đâu cần ngon dở gì, có chút mùi cà phê, chút đường ngọt ngọt là được rồi!

Lớn lên, năm lớp 11, 12 tôi lại uống cà phê để thức học bài buổi tối, mà bây giờ là cà phê đậm đặc sánh điệu nha, cà phê phin rơi từng giọt từng giọt như nhạc, như phim và mơ màng tơ tưởng một ngày cùng người yêu ngồi cà phê Grival hay cà phê Làng Ván gì đó, thật lãng mạn!



Rồi tôi có người yêu, trở trêu thay, anh con trai Sài Gòn lại không biết uống cà phê, chỉ uống sữa hay cùng lắm là ca cao sữa đá. Đi quán cùng chàng, trong khi tôi gọi cà phê thì anh chàng gọi sữa, nhân viên phục vụ lúc bung ra hay đặt nhầm chỗ, anh chàng chỉ cười tùm tùm rồi nhẹ nhàng đổi ly cho tôi. Cứ vậy mấy mươi năm, vợ uống cà phê chồng uống sữa cho đến khi anh xã của tôi về hưu sớm. Rảnh rỗi sinh nông nổi, anh xã có thói quen dậy sớm bèn tự nguyện pha cà phê cho vợ,

mới đầu vợ chê tung bưng vì quá dở, nhưng dần dà dưới sự huấn luyện của vợ mà chồng đã pha được ly cà phê ngon tuyệt. Chuyện không dừng ở đó, nghĩ thương chồng thiết thòi khi mắc công pha mà chưa có dịp uống, tôi bèn dụ dỗ chồng uống cà phê chung. Mới đầu xúi “Ngon lắm, thử chút thôi mà”, vừa dụ vừa dứt cho chàng từng muỗng nhỏ, dần dà chàng chiêu luôn cả ngụm. Mà thiết tức cười, uống ly cà phê cái ực, kể đó uống liền hóp nước lọc. Vợ bèn lên lớp ”Trời ơi, anh uống cà phê gì như uống thuốc bắc vậy, cà phê phải nhâm nhi từng ngụm nhỏ, đợi vị cà phê tan hết trong miệng mới uống tiếp!”. Công nhận vợ là cô giáo giỏi, chẳng bao lâu chồng không những đã thích mà còn ghiền cà phê nữa, có khi pha cà phê xong mà vợ chưa dậy còn lén nhâm nhi trước nữa kia.

Con trai lớn không ghiền cà phê, vậy mà thằng út ghiền cà phê như mẹ. Đến khi lấy vợ, vợ nó còn ghiền hơn vì cà phê đá mấy ly một ngày. Lúc dẫu có bầu, ghiền cà phê mà không dám uống, giờ cho con bú cũng không được uống, tội nghiệp ghê.

Giờ mới đến chuyện chính nè, dẫu vừa có bầu, ông bà nội bèn nghĩ đến chuyện đặt tên cho cháu, tính đi tính lại, cuối cùng, ba má nó xin quyền được đặt tên khai sinh con, còn tên gọi ở nhà thì ông bà nội đặt. Không suy nghĩ quá 7 nốt nhạc bà nội quyết “CÀ PHÊ”. Trúng tim đen, ông nội và ba má nó ok cái rụp.

Chuyện không dừng ở chỗ đặt tên, Cà Phê không chỉ là tên gọi. Số là sau khi ở bệnh viện về, mỗi sáng ông bà nội bế Cà Phê sang phòng mình vì có nắng sáng xuyên qua cửa sổ, cứ ôm bé không nở rời, chỉ đến khi bé oe oe mới chịu trả về cho mẹ. Vài tuần sau ông bà cho Cà Phê lên sân thượng, nude, đeo mặt nạ ninja và tắm nắng. Thời gian bé ở với ông bà ngày một dài hơn. Trước kia, việc làm đầu tiên của ông bà khi thức dậy là pha cà phê, thì nay việc đầu tiên khi thức dậy là ôm Cà Phê về phòng mình, ngắm nghía nâng niu cung nụng đến nỗi quên uống cà phê thật. Viện lý do ba má nó phải thức thay tã, bú mớm, ru ngủ cho nó suốt đêm, ông bà trông giúp để ba má nó ngủ bù, nhưng thực ra do ông bà ghiền món CÀ PHÊ tuyệt hảo này quá! Không ghiền sao được, CÀ chỗ nào là PHÊ chỗ đó mà!!!

*Thơ*

## Nhớ trường Trịnh Hoài Đức thân yêu

*Hồ Phương Dung (khóa 19)*

Em bé nhỏ xúng xính áo dài trắng  
Rồi then thùng vào Đệ thất năm nao  
Bao yêu thương thưở xưa đó xuyên sao  
Vào Trịnh Hoài Đức - Bình Dương em học

Trường em đó nằm sâu sau đường lớn  
Mỗi một ngày những áo trắng phát phơ  
Thương rất thương ngày tháng kỷ niệm thơ  
Làm sao trả tuổi hồn nhiên trở lại?

Đã xa rồi thời xa xưa vụng dại  
Em xa trường và rời cả quê hương  
Nếu có thể cho ngày xưa trở lại  
Trả hồn nhiên tuổi cấp sách đến trường...



# Niệm khúc tình yêu

## Nhật Lệ Nguyên Thy (khóa 14)

Cây phượng khiêm tốn của nhà bên đã bắt đầu khoe đôi cánh đỏ tươi giữa những tán lá xanh non màu lá mạ căng tràn sức sống làm tôi chợt nhớ đến vùng trời An Thạnh ngày nào ...

Trời xanh, mây trắng. Trên không dường như những vạt nắng thân quen đang buông tay, rơi tuột từ trên chín tầng không rồi bay bay theo mây ngàn quán quýt, mân mê đan hoà vào những ngọn cây cao vời vợi. Và cũng chừng như những sợi nắng yêu thương đó trôi xuôi theo làn gió thật dịu dàng, thoang thoang như muốn chuyển thông điệp gì đến cô gái bé xinh, yếu điệu đang ngồi thần thờ, lẻ loi trên ghế đá sân trường.

Ô hay! từ xa, một anh chàng thư sinh nhỏ nhắn, người dong dỏng cao, đút hai tay vào túi quần, gương mặt trầm ngâm, mắt dáo dác nhìn như muốn tìm kiếm gì ở góc trái sân trường - nơi có nàng phượng đang độ xuân thì ...

Thăng dừng lại, một chút suy tư rồi đi về phía ghế đá dưới tán phượng chào hè. Nơi này có cô em học trò đang vòng tay trước ngực, cúi đầu, nhắm nghiền hai mắt.

- Em, cho anh cùng ngồi nha...

- Ó... ai muốn ngồi thì cứ ngồi, mắc mớ gì...

- Anh xin lỗi mà, tha cho anh nha!

- Sáng nay có việc đột xuất, anh đến trễ, không thấy em đâu...

- ....

- Thông cảm cho anh, mai một hôm có vậy nữa...

Con bé đột nhiên đứng dậy, phui đít cái rẹt, quay lưng đi thẳng về phía lớp học.

Vậy là em ấy vẫn còn giận anh.

Thăng vẫn đút hai tay vào túi quần nhẹ nhàng, lẻo đẻo đi sau lưng con bé. Cón đã đến hành lang lớp học của mình rồi bước nhanh vào chỗ, thả người phịch xuống, không buồn quay đầu nhìn ai, cũng chẳng buồn buông lời chào bạn. Tiếng chuông vào học vang lên, cũng là lúc

cô giáo đến bên cửa lớp. Thăng tiu nguiu trở về lớp học trong tâm trạng buồn tênh “con gái gì cũng giận được”.

Giờ học trôi qua một cách nặng nề... Rồi thì tiếng chuông đổi tiết học cũng reo vang...

Có tiếng bước chân vội vã của ai đó ...

Em ấy vẫn ngồi yên bên bàn học, như cố ý ôn bài. Mái tóc chằm ngang vai, nghiêng nghiêng che đôi mắt trĩu buồn.

Thăng đứng ngoài nhìn vào, chỉ biết thở dài, thở nhẹ, bần khoản... “làm sao giờ ta?”...

Cứ thế, đã 2 ngày trôi qua, cô bé có đôi mắt nai to tròn, đôi mi dài cong vút kia vẫn cố né tránh Thăng. Chao ôi! Với Thăng thời gian giờ sao lê thê, sao vô vị và nhạt nhẽo quá ...

Ngày thứ ba.

Thăng vẫn đến lớp một mình trên chiếc xe đạp cũ kỹ. Hôm nay có tiết thể dục.

Thăng đến lớp thật sớm. Hình như lớp cô bé cũng là giờ thể dục.

Thăng vừa thực hiện các động tác theo hiệu lệnh của thầy, cũng vừa luôn dõi mắt qua lớp em. Ở, lớp bên có chuyện gì vậy ta? Linh tính báo điềm chẳng lành, Thăng chạy nhanh qua lớp em xem sao. Thì ra giác quan thứ sáu Thăng nhạy thật, Thăng đoán không sai, sự cố bất ngờ đây rồi, nạn nhân chính là em ấy. Thăng biến sắc lao vào đám con gái, chen người vào đến bên đỡ em. Cô giáo ra lệnh “đưa em này vào phòng y tế”. Không suy nghĩ gì thêm, Thăng bế xốc em chạy ngay tức khắc trước bao đôi mắt sững sờ của các bạn nữ.

Tiếng chuông đổi tiết vừa reo. Lòng như lửa đốt, Thăng tranh thủ chạy ngay xuống phòng y tế xem sự tình.

Thăng quan sát qua khung cửa sổ, mặt em bợt tái xanh hơn ban sáng, mắt nhắm nghiền, hơi thở đều đặn.

Thăng trở về lớp, yên dạ một chút bởi em có cô y tá chăm sóc. Thăng quyết định cuối tiết học



phải tìm mọi cách thuyết phục em và cô giáo để đưa em về tận nhà.

Cơ hội làm hoà đã đến. Thăng tùm tùm cười sau khi ranh mãnh nói với cô giáo “em gần nhà, để em đưa bạn ấy về”, cô giáo nhìn qua em ấy ngẫm hồi ý, em nhè nhẹ gạt đầu. Thăng nghe lòng mình nhẹ tênh, cảm giác lâng lâng... vui chi lạ.



Chiếc xe đạp cộc cạch vẫn lướt đều trên mặt đường nhựa. Em dựa đầu vào lưng Thăng, e dè mượn vòng eo rồi nói nhỏ:

- Hồi sáng chưa kịp ăn gì nên mới bị vậy.

- Anh cũng đoán vậy. Mai một nhớ dậy sớm chút, ăn uống đầy đủ, đừng để anh lo nha...

- Tại tôi qua thức khuya chứ bộ...

- Ai biểu thức khuya chi? Nhớ ai đó hả?

- ....., xàm xí....

- Hai đứa cùng liếc nhìn nhau cười mỉm chi và có lẽ họ có cùng câu trả lời...

Ngõ nhà em ấy hiện ra, em ra hiệu cho Thăng dừng lại, họ chia tay trong niềm vui. Nắng đã lên phía đỉnh đầu, nắng vàng tươi, rạng rỡ hơn bao giờ hết...

Một tháng, hai tháng, hai đứa nhỏ vẫn luôn quấn quýt bên nhau. Sắp thi đệ nhị lục cá nguyệt (HK2), Thăng thường xuyên chỉ bài, tra bài cho nhỏ. Họ quan tâm và động viên cùng nhau bước lên giảng đường đại học, vươn tới ước mơ của đời mình.

Ngày thi đã đến. Sáng hôm ấy, trong niềm hân hoan khôn cùng, hai đứa có mặt ở trường thật sớm. Ngồi dưới gốc phượng sum sê đầy hoa rực rỡ, họ lặng yên bên nhau, gửi hồn về phía chân trời xa xăm nào đó. .. Phải chăng là đến với mộng ước tương lai???

Đã 8 giờ hơn, sao không có Thầy, Cô nào đến? Cũng không nghe loa trường thông báo điều gì? Học trò tùm năm, tùm ba xì xào, to nhỏ..., mặt ai cũng tỏ vẻ lo lắng, hoang mang...

Hai đứa trẻ cũng hoà vào đám bạn, họ ngẩn người ra, bàng hoàng...Thì ra, Thầy Cô không đến trường coi thi vì ... xe đồ Sài Gòn - Bình Dương không chạy. Tại sao nhỉ? Có thật như vậy hay không?

Bỗng loa trường thông báo “Tất cả học sinh hãy về nhà tiếp tục ôn bài, ngày thi sẽ thông báo sau”.

Con bé nhìn anh không chớp mắt, có chút thất vọng, có chút xôn xao tự trách bản thân mãi lo học, không quan tâm đến chuyện đất nước .

- Minh về thôi!

- Ủ, thì về...

Trong phút chốc, đàn bướm trắng toả ra mất hút, nhanh thật, hay thật!

Chiếc xe đạp vẫn cộc cạch chậm rãi, đều đặn lăn bánh. Hai đứa ít nói chuyện hơn. Đường như cả hai đều tập trung quan sát dọc hai bên đường.

Quốc lộ 13 hôm nay vắng xe một cách kì lạ. Thình thoảng có một chiếc xe đồ hay một chiếc xe lam đông nghẹt người, thậm chí là đeo (chỉ chen được một chân trên thanh sắt). Một số người đi bộ trong tư thế gấp gáp... , giữa dòng người tất bật đó là lũ học trò áo trắng đang ngo ngác xuôi theo.

Thằng nhỏ cố gắng đạp nhanh hơn.

- Mệt không anh?

- Không sao.

- Từ từ thôi...

- Tin đồn vậy hông biết có thiệt hông nữa?

- Sao cũng được, miễn là không còn tiếng súng đạn, không còn chết chóc.

- Anh cũng nghĩ vậy.

Những trang giấy trắng không chút tì vết đang lo lắng, bần khoăn...

Cái gì đến sẽ đến, đất nước đổi chủ. Loa xã vang lên mỗi sáng... Thăng bé thình thoảng vẫn nháy mắt hẹn hò...

Trời vẫn xanh, mây trắng vẫn cao ngạo lượn bay trên vùng trời Thủ Dầu Một. Vạt nắng vẫn buông rèm toả hơi ấm đến vạn vật yêu thương của mình.

Dòng chảy thời gian vẫn đưa tháng tư về với mọi người theo chu kỳ năm tháng. Hai đứa trẻ

ngày nào hờn dỗi bên ghé đá sân trường trung học Trịnh Hoài Đức, An Thạnh, Bình Dương đã sống hạnh phúc bên nhau sau bốn năm trời rong ruổi yêu thương.

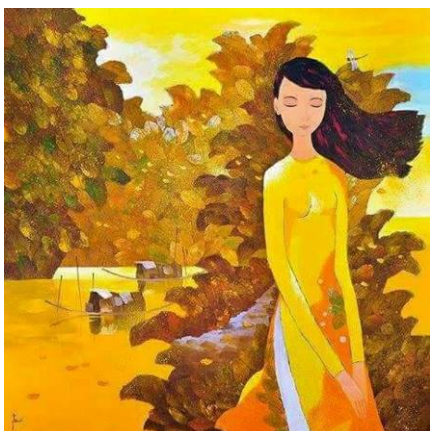
Giờ đây, dù mái tóc họ đã điểm sương nhưng trong lòng họ vẫn nhớ vô cùng những ngày tháng tư lịch sử năm xưa, một ngày mà có lúc trái tim họ chùng như muốn ngưng đập, một ngày mà họ ngậm hiểu mình nên quan tâm đến chuyện ngoài xã hội chút ít sau những giờ ngoạn ngoạn bên bàn học, bên sách vở thân thương ...

Một cách thân yêu, đôi bạn già nhìn lại khoảng đời mình mà nghe lòng bình yên chi lạ. Có thể xem tình yêu đầu đời của họ chớm nở từ ghé đá sân trường, từ cánh phượng đỏ tươi, từ tiếng còi giờ thể dục. Và có thể xem tình cảm họ bùng nổ, chín chắn hơn từ sau tháng tư lịch sử 1975.

Những cung bậc cảm xúc từ bốn ngăn tim be bé cứ theo nỗi nhớ chen lấn nhau quay về, trào dâng lên trong niềm vui, niềm hoài cảm và động trong ánh mắt xa xăm...

Cảm ơn cuộc đời đã cho họ nhiều may mắn: một mái ấm gia đình, một niềm lạc quan, một trái tim nhạy cảm để nhớ, để yêu thương khung trời đầy kỷ niệm của độ tuổi xuân thì. Họ không quên ngày lịch sử của đất nước, họ yêu luống rau, ngọn cỏ, hàng cây, yêu cả những lối nhỏ quanh co trong xóm... Họ thương câu thơ thay lời nhận xét : "Kỷ niệm không là gì khi lòng ta muốn xoá. Kỷ niệm là tất cả khi lòng ta muốn ghi"...

Cảm ơn TIỀM THỨC đã cho tâm thức ta trọn vẹn với lòng!



# Thu Xưa

## Nhật Lệ Nguyên Thy

Trời thu trong vắt xanh cao thăm  
Mây gợn ánh buồn nhớ dáng xưa  
Nhớ hàng liễu rủ đong đưa  
Kề vai lặng ngắm bóng dừa soi nghiêng

Sông yên ắng xuôi dòng hoa tím  
Lục bình trôi theo sóng nhấp nhô  
Nhà Thủy Tạ đẹp như mơ  
Bến đò Bình Mỹ đợi chờ em qua

Thuở ấy chùng như trang đời đẹp  
Màu hồng tươi chuyên chở tứ thơ  
Bâng khuâng dệt mộng với mơ...  
Cảng Bà Lụa cứ thần thờ đợi mong...

Say sao những sớm mai hò hẹn  
Cái liếc nhìn trộm thật đáng yêu  
Nắng vàng gió thoảng mây phiêu..  
Tình trong mắt biếc đượm nhiều xuyên xao..

Trời đất Thủ như tơ nhẹ lướt  
Dốc Ông Cò ngập lá vàng bay  
Bên nhau sóng bước mê say  
Trao nhẫn lá cỏ hẹn hoài yêu thương

Ta mình giờ tóc đã pha sương  
Vẫn yêu như thuở vẫn vương tình nồng ...

\*\*\*\*\*

## Danh ngôn:

Bạn biết đó là tình yêu khi tất cả những gì bạn muốn là người ấy hạnh phúc, thậm chí dù bạn không phải là một phần trong hạnh phúc của người ấy. (**Julia Roberts**)

# Dòng thời gian

## Lưu Thanh Bình (khóa 12)

Một năm có 365 ngày, nghĩa là thời gian đủ để trái đất quay trọn một vòng trên quỹ đạo quanh mặt trời của nó. Một năm không phải là dài nếu so với tuổi thọ của đất trời, nhưng nếu so với đời người, một năm trôi vùn vụt như bóng câu qua cửa sổ. Càng lớn tuổi, người ta càng thấy rõ cái hữu hạn của đời người. Những biến cố trải qua rồi cũng theo thời gian lùi về dĩ vãng, những được mất trong cuộc sống, những men say thành đạt và những sai lầm không thể cứu vãn. Không có gì lạ nếu ở tuổi xế chiều, mọi người hay nghĩ về thời thanh xuân vì đó là quãng thời gian đẹp nhất đời người, nhất là tuổi học trò vô tư trong sáng, chưa biết đến những lo toan đời thường, những sóng gió cuộc đời cũng như những biến động của thời cuộc ảnh hưởng đến tương lai cuộc sống.

Trên Trang nhà THĐ do anh Từ Minh Tâm thực hiện có một mục sưu tầm hình ảnh trường xưa bạn cũ, do cựu học sinh các khóa gửi về. Thỉnh thoảng tôi vẫn xem lại, lần nào cũng bản thân mất một lúc. Nhìn những khuôn mặt chụp tại trại trường ở chùa Hội Khánh năm nào, tôi nhận ra Bùi Công Trung ngồi cạnh thầy Liên và thầy Em, dù tôi và bạn đã xa cách gần năm mươi năm. Thăm nghĩ nếu mặt “nó” trông non choẹt vậy thì chắc mặt mình hồi đó cũng ... vậy !



Trại Đoàn Kết (chùa Hội Khánh)

Lại có bức hình chụp đội bóng lớp Đệ tứ A5 (1969-1970) giữa sân trường, xa xa là cánh đồng trồng hoa màu. Tôi cố điem danh từng gương mặt thân quen, nhưng không nhớ hết tên và rất nhiều trong số ấy đã rời trường cuối năm học và biệt tăm. Như bạn Được (ngồi giữa, cạnh Đặng Thành Sang) không biết giờ bạn ra sao? Thật tiếc là tên một số bạn lại không có trong danh sách học sinh khóa 12 trên trang nhà THĐ.



Đội bóng lớp Đệ tứ A5 (1969-1970)

Nhớ những buổi sớm mai sương mù dày đặc, vào lớp với đôi bàn tay lạnh cóng và những cơn mưa chiều dai dẳng, cả người ướt sũng khi về đến nhà. Những cánh hoa phượng đỏ rực sau văn phòng thầy Hiệu trưởng, tiếng ve kêu khi thời tiết chớm vào hè, những chùm củ sắn mộng nước và những đêm vui đầu luyện thi với âm thanh rè rè của bóng đèn neon. Nhớ vườn cây trái, những chiều mưa chờ đợi xe; trại hè, sinh hoạt học đường, thi cử, những cuộc chia tay bạn cũ và gặp gỡ bạn mới đầu năm học. Nhớ đường phố Sài Gòn 1972 mùa luyện thi, sau những cơn mưa chiều với những vũng nước lấp lánh ánh đèn đường mà Trịnh Công Sơn gọi là “nắng khuya”.

Trường Trịnh Hoài Đức là trường khó vô, phải qua kỳ thi tuyển vào lớp sáu (đệ thất), nên

không lạ có nhiều bạn học trễ đến hai ba tuổi. Có điều những anh lớn tuổi lại học không giỏi (!), trái lại những “em” học đúng tuổi lại học giỏi mới lạ. Như lớp đệ thất A5 của tôi, có Vinh Quy (anh là Quang Vinh CHS khóa 11) nhà nghèo học giỏi quê ở Thanh An Dầu Tiếng, biệt danh “chú tiêu”, hiền hậu được thầy thương bạn mến nhưng vẫn số. Nhớ Sên ở Bình Chuẩn, con nhà thuần nông, trước nhà có sân phơi lá thuốc (thuốc rê), bên hông nhà có chuồng rào nhốt cặp bò bê và cạnh đó là cây rom cao nghệu; những ngày về chơi nhà bạn, cả bọn được mẹ bạn đãi món khoai mì hấp nước dừa ngon nhớ đời, bạn mất đi khi chưa lãnh được tháng lương đầu tiên đời binh nghiệp. Cũng trong bức hình trên, ngồi ngoài bìa phải là Lý Văn Đức tóc xoăn, biệt danh Kennedy, nhà gần “chùa con ngựa”, đá banh đến hồi hăng lên là đá luôn vô gôn nhà, hè năm 1970, bạn nhập ngũ rồi không còn nghe tăm hơi gì nữa...

Danh sách lớp đệ thất đầu năm học 1966-1967 gần sáu mươi bạn, đến hè năm 1973 (lớp 12) ra trường chỉ còn lại 4 bạn (!), đó là những bạn có thể gọi là học sinh THPT chính thống, còn lại là những bạn bổ sung từ các trường khác, nhiều nhất là năm 1970 và 1972. Những số phận lạng lẽ rời trường, xa thầy cô bạn hữu, như cánh chim non chao liệng trong gió, quãng thời gian cấp sách đến trường như những nốt nhạc vui trong một bản nhạc buồn. Có ai trong chúng ta không một lần băng khuâng nhớ về ngôi trường thân yêu đầy ắp kỷ niệm khi đang vất vả trong cuộc mưu sinh? Bài “Nửa khuya về qua trường cũ” của Lê Quang Phước và bài “Lời vĩnh biệt dãy lầu xưa” của Nguyễn Văn Cương (Hùng Lân phổ nhạc) đã nói lên phần nào tâm trạng đó.

Một thực tế là thế hệ của chúng ta, những người sống vắt qua hai chế độ, những nhân chứng của một thời khói lửa, ngày càng ít đi. Một thế hệ bị chiến tranh cuốn đi khi đang độ tuổi hoa niên, độ tuổi đẹp nhất của đời người, đầy khát khao mang hành trang kiến thức vào đời. Năm mươi năm qua, lịch sử đã sang trang, non sông đã thống nhất về mặt địa lý nhưng lòng người vẫn còn nhiều khác biệt, kéo dài qua nhiều thế hệ. Mà xét cho cùng việc biên soạn lịch sử cũng không phải là công việc của người đương thời, mà là việc của lớp hậu sinh, rất lâu về sau.

Một Nguyễn Du mà còn phải chờ đến ba trăm năm, nói gì đến vận mệnh một nước. Trong kho từ vựng Hán Việt, “lịch” nghĩa là trái qua, mà cũng có nghĩa là rõ ràng rành mạch.

Những dịp bạn bè họp mặt, nhất là sau đại dịch, ngày càng thưa thớt. Té ra chỉ có phúng viếng tang ma là đầy đủ nhứt, như trường hợp các bạn khóa 12 viếng bạn Võ Hồng Khanh vừa rồi. Tâm lý chung là lười ra ngoài, ngại đi đường, thích suy tư một mình. Ra ngoài nhiều khi lại chuốc lấy những thứ bực mình đem về nhà. Ngay cả việc hiếu hỷ lân gia hay thân tộc cũng ủy thác cho con cháu đi giùm. Bạn hữu không có tăng thêm mà chỉ có ngày càng hao hụt, một phần do quy luật đào thải của tạo hóa, một phần do tuổi già kén bạn nên khó có bạn mới. Nếu không theo đuổi một thú đam mê lành mạnh nào đó thì rõ ràng chất lượng cuộc sống cả thể chất lẫn tinh thần sẽ giảm, và tật bệnh kéo tới không mấy hồi.

Thời gian như chiếc xe hủ-lô cứ lũi lũi tiến tới, thấm thoát lớp B5 chúng ta, những mái đầu bạc đã chạm đến ngưỡng của giới hạn cuộc đời. Bên cạnh những bạn sống yên lành thanh thản với khoản lương hưu, có nhiều bạn chưa thoát được những lo toan đời thường, với những nỗi phiền muộn bất trắc vẫn theo về trong giấc ngủ. Với sự khiêm tốn, tôi nghĩ rằng các bạn ấy thiếu may mắn chứ không phải kém tài năng, nhất là thế hệ chúng ta phải sống và trưởng thành trong thời kỳ đảo lộn cân khôn, những thay đổi trăm năm có một. Hơn nữa, những người có cuộc sống đủ đầy chưa hẳn đã có đời sống tinh thần phong phú và ngược lại, một cuộc sống đạm bạc cũng có những thú vui riêng mà tiền bạc chưa hẳn đã mua được. *Liêu thừa hóa dĩ quy tận, lạc phù thiên mệnh phục hề nghi? (Đào Tiềm)*. Tam dịch: *(Hãy xuôi theo sự tiến hóa của tự nhiên mà về nơi vĩnh hằng, Vui mệnh trời, còn nghi ngờ chi?)* LTB dịch .

(10/2022)



# Đôi nét về những ngôi nhà họ Trần ở Phú Cường

**GS Phan Thanh Đào**

So với vùng Lái Thiêu, Bình Nhâm, Tân An, Bến Thê, theo những tài liệu sử học, thì vùng Phú Cường hình thành khu dân cư trễ hơn, thế nhưng tốc độ phát triển của Phú Cường lại nhanh hơn, khiến cho chỉ một thời gian ngắn, Phú Cường đã trở thành khu dân cư quan trọng của tỉnh Thủ Dầu Một trước đây.

Sở dĩ như vậy vì vùng Phú Cường thuận lợi cho việc giao thông cả thủy lẫn bộ, nó lại là nơi được chọn làm lỵ sở của huyện Bình An rồi tổng Bình Điền, biến nơi này thành trung tâm văn hóa hành chính, kinh tế của vùng, đặc biệt ở Phú Cường còn có những cơ sở cửa xẻ gỗ, đóng thuyền lớn vào hàng nhất nhì của Nam Kỳ lúc Pháp mới chiếm.

Vì những yếu tố này mà Phú Cường đã có những ngôi nhà cổ, làm toàn bằng gỗ với qui mô hoành tráng nhất, những kiến trúc kiến trúc, chạm khắc, trang trí nội thất bộc lộ đặc trưng của bản sắc văn hóa dân tộc. Ở đây, đặc biệt giới thiệu cụm nhà của họ Trần.

Cụm nhà này gồm ba ngôi nhà nằm cách khoảng nhau trên một khu đất giữa một bên là đường Đinh Bộ Lĩnh, một bên là chợ Phú Cường. Kể từ bờ sông Sài Gòn lên thì trước hết là nhà ông Trần Văn Hồ, rồi đến nhà ông Trần Văn Tề và cuối cùng là nhà ông Trần Công Vàng, chủ nhân ba ngôi nhà đều có quan hệ huyết thống gần gũi.

Về niên đại kiến tạo thì nhà ông Hồ xây cất vào năm Canh Dần (1890), nhà ông Trần Văn Tề là vào năm Ất Mùi (1895), còn nhà ông Trần Công

Vàng là vào năm Nhâm Thìn (1892). Những con số này tương ứng với tình hình phát triển kinh tế vùng đất Phú Cường tức trước hoặc sau khi người Pháp đặt tên tỉnh Thủ Dầu Một (1889).

Về kiểu thức kiến trúc, ngoại trừ ngôi nhà ông Trần Văn Hồ, hai ngôi nhà kia đều kiến trúc theo lối chữ Đinh, có sân con và cầu nối, chỉ khác nhau là nhà ông Trần Văn Tề có kiểu chữ Đinh thuận, còn nhà BS Vàng thì kiểu chữ Đinh nghịch.

Riêng phần nhà trên thì cả ba ngôi đều cất theo kiểu Xuyên Trính, hay Trính Trống, với hai mái, hai chái, riêng nhà ông Hồ không có phần hành lang nội bao bọc quanh phần nhà thờ như hai ngôi nhà kia.

Về những mô típ chạm trổ thì cả ba ngôi nhà có những nét giống nhau, nhưng ở nhà cụ



Nhà cổ ông Trần Văn Hồ - Bình Dương  
(ảnh Minh Tâm chụp năm 2004)

Vàng nét chạm tinh vi sống động hơn, nhất là ở các bao lam, ở những khán thờ và đầu vách ngăn.

Riêng phần những liễn đối, hoành phi, bao lam, bức thờ thì ở mỗi ngôi nhà có những nét độc đáo riêng cho thấy tài năng của những nhóm thợ làm ở những ngôi nhà này thực tinh xảo và đa dạng.

Chẳng hạn, ở nhà ông Hồ người ta chú ý đến cái thủ quyển treo giữa nhà với qui mô hoành tráng và nét chạm hình tứ linh thật sinh động, rồi đến hai bức thờ khảm xà cừ mà mỗi chữ Hán lại là sự kết hợp bởi hình những con chim, con bướm, cành lá, đóa hoa .... tạo thành một bức tranh sinh động khiến chúng ta khâm phục cái tài và niềm say mê nghề nghiệp của người thợ xưa.

Ở nhà ông Trần Văn Tề có những câu đối viết lối châm đĩnh và những chữ triện cách điệu mà nhiều người cho là rất quý, khó tìm thấy ở những nơi khác, ngoài ra ở ngôi nhà này còn có những bức tranh hoạt cảnh có kèm theo những bài thơ bát cú minh họa và tất cả đều khảm xà cừ công phu.



Bên trong ngôi nhà ông Trần Công Vàng

Tuy nhiên muốn tương đối toàn diện hơn chúng ta cũng biết qua đôi nét về những con người ở các ngôi nhà này: Trừ nhà ông Trần Văn Hồ mà chủ nhân mất đã lâu, con cháu tán mát hiện ngôi nhà do nhà bảo tàng tỉnh quản lý, còn hai ngôi nhà còn lại là nhà cụ Vàng và nhà cụ Tề đều được giữ gìn cẩn thận, thể hiện ý thức bảo vệ di sản cha ông cho cháu con. Nhà cụ Tề còn có tấm phả đồ ghi các thế thứ của giòng họ do cụ tạo lập, một nét ít thấy ở Nam Bộ, phả đồ là một dạng gia phả nhưng sơ lược, dù sao đó cũng thể hiện tinh thần giữ gìn tình tự gia đình, giữ gìn nếp nhà đáng quý.

Viết về những ngôi nhà cổ của họ Trần của Phú Cường chúng tôi muốn giới thiệu cho thế hệ trẻ hôm nay những di sản văn hóa đáng quý, đáng giữ gìn của người xưa, đồng thời ước mơ cái tình gia đình với truyền thống trọng đức của cha ông sống mãi trong lòng thế hệ trẻ hôm nay khi thực tế và thực sự tiếp xúc với những di sản này.

(Trích Tuyển Tập Nhà Giáo Phan Thanh Đào 1941-2013)



Nhà cổ ông Trần Công Vàng - Bình Dương

Ở ngôi nhà ông Trần Công Vàng còn lưu lại một cặp liễn đối độc đáo mà những người khách Đài Loan cũng đánh giá cao, đó là cặp đối về cách điệu bằng hình ảnh hoa lá cành treo hai bên bàn thờ giữa và toàn bộ đều cân xà cừ.

Theo chúng tôi thì tất cả những hạng mục vừa kể đều là những tài sản văn hóa quý hiếm của tỉnh ta rất đáng được chúng ta trân trọng giữ gìn.



# Chút kỷ niệm về tình bạn

## Phạm Thọ (khóa 1)

Một chút kỷ niệm về tình bạn giữa chúng tôi thuở xưa, 65 năm trôi qua như giấc mộng! Giờ đây nét thanh xuân biến đâu mất, chỉ còn lại tấm thân già cỗi, nhiều bệnh hoạn theo lý vô thường! Dù sắc diện có thay đổi nhưng tình cảm vẫn luôn thân thiết, bền bỉ với thời gian! Một tình bạn cao quý hiếm có trong đời!

### Bạn Tôi

Mùa đông đã về chưa ?  
Sao mây mưa giăng đầy,  
Tùng chiếc lá đong đưa,  
Nhớ kỷ niệm ngày xưa!

Ôi , dĩ vãng qua mau,  
Thời học sinh đẹp sao,  
Chúng tôi gồm bốn đứa,  
Kết chị em cùng nhau!

Chị cả là Bạch Thu,  
Tánh hiền hoà ôn nhu,  
Thường rủ bạn đến nhà,  
Tình thân thiết đậm đà!

Thanh Tùng chị thứ ba,  
Dáng yêu kiều thướt tha,  
Nét thanh cao đậm thắm,  
Bao chàng trai say đắm !

Kim Thủy là em út,  
Nhỏ tuổi hơn một chút,  
Em mình hạc sương mai,  
Làm nũng các chị hoài !

Riêng tôi sớm mồ côi,  
Mẹ vĩnh viễn xa tôi,  
Khi tôi còn bé xíu,  
Chỉ có Ba mà thôi !

Bốn chị em chúng tôi,  
Cùng đạp xe đến trường,  
Áo trắng thoảng mùi hương  
Trên đường quê đi học !

Gió vờn trên mái tóc,  
Nắng rọi má hây hây  
Trong ánh mắt thơ ngây,  
Nhìn đời như mộng xây !

Khi chúng tôi ra trường,  
Mỗi người ở một phương,  
Sau nhiều năm gặp lại,  
Tóc bạc màu pha sương !



Cuộc đời vốn vô thường,  
Biến đổi thật khôn lường,  
Tuổi già nhiều bệnh khổ,  
Chẳng bỏ sót riêng ai !

Thu rối loạn tiền đình,  
Thấy trời đất lặn quay,  
Như nửa tỉnh nửa say,  
Mất năm dài trị bệnh !

Tôi bệnh khớp kinh niên,  
Chống hai gậy đỡ xiên,  
Từ già khắp mọi miền,  
Lãnh giữ nhà triền miên !

Thanh Tùng lâm bệnh nặng,  
Nằm liệt giường ba năm,  
Khi chúng tôi đến thăm,  
Lòng xót xa thương thắm !

Nghĩ thập tử nhất sinh,  
Vì lúc mê lúc tỉnh,  
Nhờ "ông xã" kiên cường,  
Chăm sóc đầy yêu thương !

Số mệnh còn vắn vường,  
Khiến Thanh Tùng khoẻ lại ,  
Ôi, phước báu nhiệm màu,  
Tan biến mọi ưu sầu !

Thủy qua Mỹ định cư,  
Đã lâu chưa gặp lại,  
Mong em nhiều sức khoẻ,  
Vui vẻ bên người thân !

Tình bạn thời con gái,  
Kéo dài mãi đến nay,  
Chúc chị em gặp may,  
An nhiên thanh thản mãi !  
(20/12/2019)

# Thanh Xuân Diệu Dàng

## Huỳnh Thị Nhung (khóa 13)

Khi mùa xuân đến cùng hơi sương lạnh lạnh, những cô học trò ở lứa tuổi thích ô mai diện thêm áo len khoác ngoài chiếc áo dài trắng đến trường thật là điệu đà. Ngôi trường tôi học nằm giữa vùng đồng lúa, ruộng sản thật xanh tươi. Lớp tôi học lúc đầu tuyển vào lớp đệ thất có 50 trò nữ, dần dần ít đi vì có bạn nghỉ học hoặc chuyển trường.

Năm mười học trò mà thầy cô cũng nhớ được hầu hết tên. Đầu sổ học sinh có vần A, bạn tôi tên Ngọc Anh. Bạn rất dễ mến, nhà bạn ở Bến Thề. Bạn có gương mặt tròn trịa, da trắng hồng hào, nụ cười thật trong trẻo. Không biết có phải vì tên bạn đứng đầu danh sách học sinh hay không mà bạn thường được thầy cô gọi lên trả bài. Nhìn bạn lúng túng ngược tìm chữ trên nóc lớp, có dịp cho các bạn khác cười vui.

Năm học lớp 10, chúng tôi đã trở thành những cô thiếu nữ điệu ỏi là điệu. Mùa xuân năm ấy, Ngọc Anh rủ chúng tôi đến nhà bạn chơi. Bốn đứa chúng tôi nhà ở Lái Thiêu chuẩn bị du xuân. Sau khi hỏi kỹ bạn đường đến Bến Thề, tôi may 4 cái áo dài gấm vàng thật đẹp cho bốn đứa: Tuyết, Loan, Út và tôi. Tôi mới học may, vô bầu cổ áo dài bằng lưới không sắc sảo, nhưng bốn đứa vẫn có áo dài đẹp thướt tha, và cười vui cùng cảm nghĩ mình giống như cô gái đi Chùa Hương Tích.

Từ Lái Thiêu chúng tôi đi xe đò Đồng Hiệp đến bến xe Bình Dương. Sau đó, chúng tôi sang qua đi xe lam đến Bến Thề. Ngày Tết, đường đến nhà bạn bông vụn mọc bên rào, nhà nào cũng có mai vàng, hoa mồng gà rực rỡ đón xuân. Kỷ niệm thật tuyệt diệu, nhưng sau này khi chúng tôi bồi hồi nhớ lại thì mỗi người một ký ức và khi cố ghép vào nhau, bốn bức tranh kia chỉ có mỗi điểm chung: Bốn cô học trò mặc áo dài màu vàng hoàng hậu, đi xe đò đi xe lam đến Chợ Bến Thề. Rồi qua bao nhiêu quãng đường đến nhà bạn thì không nhớ, hình như có

cây chôm chôm trái còn chưa chín. Nhà bạn ra sao thì trí nhớ mỗi bạn một cách nhớ đã nhạt nhòa theo cùng tuổi tác. Hơn bốn mươi năm chúng tôi chưa từng có một lần biết tin về người bạn ở Bến Thề có mơ ước dễ thương là cố học thật giỏi để làm cô giáo.

Bất ngờ gặp lại bạn đến nhận Kỷ Niệm Chương 50 năm khóa 13 tại trường Nam Trịnh Hoài Đức. Đâu rồi cô bạn hay cười. Bạn cười nhưng thấy mắt bạn không vui. Chúng tôi hẹn sẽ đến thăm nhà bạn ngày Xuân như để tìm lại tuổi thơ ngây hồn nhiên với hình bóng bốn cô gái nhỏ với áo gấm vàng mới toanh đi trên đường hoa xuân có hoa vụn thỏ có mùi hương đồng cỏ ở Bến Thề.

Thế rồi Tết đến cùng mong chờ. Tiếc thay, chúng tôi không liên lạc được. Bạn quen cắt điện thoại di động vào tù vì ít có ai liên hệ. Thì ra khó liên lạc là thế. Để gặp lại nhau cũng có những lý do lý trầu trật đường rây. Dù rất mong thăm bạn, chuyến đi đã bất thành.

Tìm lại một vé trở về tuổi thơ thật quá khó. Muốn cùng nhau nhớ lại từng trang nhật ký học trò, rồi phân vân tự hỏi mình như hai câu thơ của nhà thơ Xuân Tâm:

Kiểm soát kỹ có khi còn thiếu sót

Rương chật rồi khó nhốt cả niềm vui

Ký ức theo thời gian sẽ phai pha cùng với tuổi đời lãng đãng quên sau nhớ trước nhưng hình ảnh những cô bé áo trắng ngây thơ hồn nhiên hay e thẹn ngày xưa của bảy năm chung trường chung lớp, vẫn làm chúng tôi bồi hồi nhớ tiếc một thời Thành Tượng Thầy Cô, và mong ước lớn lên được làm cô giáo. Nhớ những môn học khó, không thích học cũng phải học. Nhớ đường vào trường mùa mưa áo trắng vương bùn đỏ, rồi ghé vào ngôi nhà gần trường có giếng nước trong vắt, mạch nước luôn dâng đầy để gột sạch vạt áo dài lấm bùn.

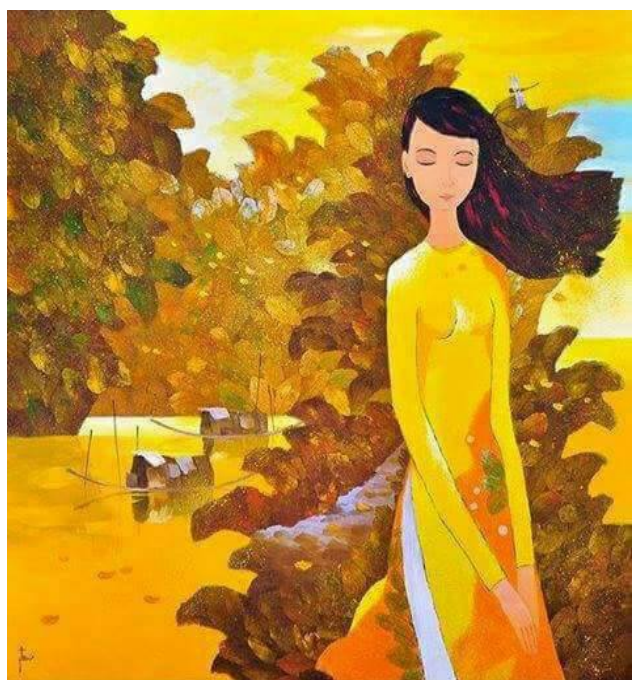


Và nhớ phía sau trường Nữ Trịnh Hoài Đức có những bụi nhãn lồng, trái thù từ, cây trứng cá quanh năm trái đỏ tươi. Nhớ những dây lá giang leo kín dọc bờ rào, những trái me tây màu đỏ tím chua lè chua lét vẫn nhoi nhoi.

Rồi nhớ, bình yên làm sao, những chiều trâu bò thũng thình trên đường, cùng lúc áo trắng chúng tôi tan lớp học buổi chiều, với những vật bông vụn thò, bông mỏng gà, mai vàng nở nụ, bên đường đón chào Xuân.

Tôi mong gặp lại bạn trao nhau chiếc vé: **Vé này chỉ dành cho những ai cùng một lứa bên trời lận đận** (xin lỗi cốp văn của Bác Sĩ Đỗ Hồng Ngọc vì ông dùng chính xác từng con chữ quá tuyệt vời).

Ngày xuân nhớ trường nhớ lớp, nhớ chiếc dài trắng bảy năm học trường trung học, cùng những ước mơ thật giản dị bình thường, cùng thanh xuân dịu dàng đã qua đi không trở lại ./.



## Chờ Xuân

**Phan Thành Danh (khóa 10)**

Đào mai chớm nụ lúc tàn đông  
 Năm hết, chờ xuân nức cả lòng  
 Dịch bệnh tan hàng chẳng được chớ ?  
 Lộc tài nằm mộng có hay không ?  
 Thầy cô, bạn học, còn đâu nhớ !  
 Thân quyến, họ hàng, vắng đầy trông !  
 Còn thở vẫn vui cùng đón tết  
 Qua cơn sóng gió, triệu nhà mong...



**Vui Vui**

**Trung gian**

- Em: Anh làm giúp em bài toán này nha, khó quá , em không làm được.
- Anh: Được, nhưng em phải đưa anh hai ngàn.
- Em: Nhiều vậy, một ngàn được không?
- Anh: Không được vì anh phải đưa bạn anh phân nửa để nó làm.

# Cuộc phiêu lưu của Dế Mèn xứ Thủ

**Nguyễn Ngọc Nhơn (khóa 3)**

(Riêng tặng các bạn còn yêu nghề (biển)

nhưng vì hoàn cảnh phải bỏ ngang không hẹn ngày tái ngộ)

*Lời giới thiệu: Anh Nguyễn Ngọc Nhơn (con thầy Nguyễn Ngọc Châu) là CHS Trịnh Hoài Đức, anh là thuyền trưởng tàu biển từng viễn du khắp thế giới. Bài này trích từ Kỷ Yếu Hàng Hải, xin giới thiệu đến các bạn CHS THĐ bốn phương.*

Người bốn giống đen vàng đỏ trắng,  
Trời bốn phương Nam Bắc Đông Tây.  
Đi cho biết đó biết đây,  
Ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn...

Hồi năm sáu tuổi gì đó, tui bị té xuống ruộng khi chạy chơi phía sau vườn. Cũng may là ruộng cạn với lại hồng phải té giếng, nên tới bây giờ cũng không có vấn đề gì, như khi dân mình nói tới mấy tay hơi bệnh tâm thần. Vậy mà Bà Nội tui cũng rầu quá trời vì khi tui mới lọt lòng, có nhờ thầy xem Tử Vi, nói cái số thằng tui coi chừng bị nạn sông nước:

Khó nuôi thuở nhỏ chẳng lành  
Ôm đau kể thác, nhọc nhằn mẹ cha.  
Trầm phù chiếu mạng cho ta,  
Té sông cùng giếng vậy mà phòng âu!!!

Cho nên, bà lật đật bày cúng mâm tam sên ngay chỗ tui té, khăn vái hú ba hồn bảy vía của tui mau trở lại nhập xác cho đủ số. Bà sợ rồi đây cháu nội đích tôn lạc mất một hai hồn vía gì đó rồi học hành không được nữa như là sẽ khờ khờ dễ bị con gái dụ trước tuổi (thầy bói cũng hay à nha, đoán trúng đoạn sau, 50%!) Đã vậy thôi, còn dặn mấy người hàng xóm, hễ thấy thằng tui mon men ra bờ sông cuối xóm là đuổi nó về...

Tui thi vào Phú Thọ một lượt hai trường, Công Chánh và Hàng Hải. Nghĩ chắc mình ban Toán là ngon lắm, đâu ngờ trong phòng thi toàn là dân học trường Tây hoặc đại học hai ba chứng chỉ. Thằng tui duy nhất học chương trình Việt, đọc truyện Kiều, còn ai nấy đọc thơ Lamartine. Kết quả, làm mấy bài thi sinh ngữ dở quá nên đậu bên Công Chánh hạng 15 trên 24, còn Hàng

Hải đậu hạng 17 trong số 24 gồm 16 người chánh thức và 8 dự khuyết! Tường làm nghề đo đất đo đường rồi chớ, nhè đâu bên Hàng Hải kêu qua trình diện. Khám sức khỏe tốt, tui bèn bỏ nghề đo đất sau khi đã nhập học được 2 ngày.

Tui còn nhớ, Bà nội rầy la Bà Vú tui quá chừng, hỏi tại sao để nó muốn làm gì thì làm. Đã biết sẽ bị nạn sông nước mà không bắt nó học tiếp nghề đo đường, lại bỏ mà đi học... lái ghe, lái đò? Nó đâu có biết tội. Hồi tưởng lại, thương Bà nội tui hết sức.

Ra trường, đi Elève trên tàu trắng Thống Nhất. Chuyến đầu chạy Đà Nẵng, đi quart với quan tàu. Biển động cấp 7/ 8, tui say sóng quá trời. Nghĩ lại sao thấy mình ngu quá, bỏ ngang Công Chánh làm chi. Tính về tới Saigon là đẹp đi tàu, qua học nghề khác sướng hơn. Phải nói cũng may, ngày nay còn ở trong nghề là nhờ ơn quan tàu Lưu Văn Quảng. Lúc tui nằm mẹp trên phòng lái, trong bụng nói tới đâu thì tới, ông kéo tui ngồi dậy và nói: "Elève, anh phải cố gắng lên! Người đi biển có đức tính cao quý như là khinh thường sóng gió. Anh học mấy năm trong trường mà xuống đây, anh nằm mẹp như con chó rùa, mai sau rằng anh commander người ta được? Cho nên, tui ráng sức ngồi dậy. Trong cảnh sóng gió gào thét mù mịt con tàu ngã nghiêng đó, ông vẫn đứng vững vàng và còn hát khe khẽ bài Chiều Mưa Biên Giới: Lênh đênh, chiếc bóng bên trời, vầng trăng lẻ loi, vẫn in hình bóng một người. Xa xôi, cánh chim tung trời, một vùng mây nước cho lòng ai thương nhớ ai... (Coi vậy mà đã 45 năm rồi! Xin đốt một nén hương tưởng niệm đến người đàn anh với tất cả lòng biết ơn chân thành. Nghe nói đã ra đi trong một tai nạn nghề nghiệp bên Mỹ).

Tường làm sao, về cập bến Saigon, tui hết say sóng! Rồi hãnh diện khoe với mấy em, anh là thủy thủ (Lạ chưa, mới say sóng muốn chết đó bây giờ lại hãnh diện), rồi đặt thơ, viết nhạc ca

tặng biển cả (biển có một, mà ca thẳng tui tới mười, vậy không hà!) tặng cho em, nào là:

Người đi biển tựa mình bên thành tàu sơn trắng,

Hai mắt mở to, nhìn thẳng vào đêm biển mênh mang.

Con tàu ngựa nghiêng, sóng gió phũ phàng,  
Người vẫn đứng để thi gan cùng sương gió...  
(Nhơn / 1965)

Chả bù lại, lúc còn trong trường Hàng Hải,  
dòng thơ tặng em mơ mộng làm sao:

Sẽ có hôm, anh trở về với biển,  
Yêu dịu hiền, yêu vẻ đẹp xa xăm.  
Đề dừng chân trên bãi vắng chiều hôm,  
Biển vẫn đẹp như ngày xưa anh kể...  
(Nhơn / 1964)

Rồi tiếp tục, ngày qua ngày, lên Dịch rồi đi Gòn. Tổng động viên, nhập ngũ khóa 4/68, đi lãnh tàu Mỹ. Năm 75 vô cải tạo, 79 cầm tàu qua Nam Dương, tới Pháp làm lại cuộc đời... đi tàu. Thiệt là:

Trót mang lấy nghiệp vào thân,  
Cũng đừng trách lẫn trời gần trời xa... (Kiều)

Và từ đó, tôi đi năm châu bốn biển, xuyên suốt Đại Dương, lưu lạc tha phương, mặc dù thẳng tui tới ngày nay... cũng vẫn chưa biết lợi...

Từ Marseille, tui đáp xe lửa lên tận miền Bắc để nhận chức vụ Sĩ Quan Hải Hành trên tàu Douce France 3 của hãng Marseille Frêt. Tàu cũng lớn, trang trí viền dương trọng tải 15 ngàn tấn, từ Phi Châu sẽ trở về Pháp chiều nay và cập bến Dunkerque. Chuyến ra đi đầu đời này không khỏi làm tui băng khuâng. Thứ nhất là mừng tìm được việc làm nhưng phải để vợ con xoay trở một mình trên xứ người. Kế đó là chưa từng làm việc trên tàu Pháp mặc dù tay nghề tui hồng có ngán ai:

Cũng liêu nhắm mắt đưa chân,  
Thử xem tàu Pháp đưa mình đi mô?

Bèn hát câu, thôi mình ở lại, anh đi... Ôi, cảnh biệt ly sao mà buồn vậy!

Thuyền Trưởng tên Moisiard, người Breton to con, nói năng hiền hoà (nhưng không phải như thóc với ngô đầu nghen). gương mặt tươi vui mà đôi mắt toát ra vẻ lì lợm, oai hùng của một sói biển dạn dày. Mới vừa diện kiến, tui đã phục trí nhớ của ông: nhắc tới những kỷ niệm xa xưa bên Việt Nam như rặng đá ngầm Banc de Corail Nhà

Bè, Pernambucco, phía Nam mũi Kỳ Vân (Cap TiWan) ngoài khơi Long Hải, hòn Ba Vua (Trois Rois) gần Hòn Khói... mà ông gọi là les cailloux. Trời ơi, đất nước của tui mà lại có người ở xa xôi ngàn dặm vẫn còn nhớ đến từng chi tiết như vậy thiệt làm tui cảm động lắm lắm.

Đưa cho tui tờ giấy ghi các bến cảng của chuyến hải hành sắp tới, ông bảo tui lo chuẩn bị: chiều mai, tàu sẽ khởi đi một vòng gom hàng biển Bắc, Antwerpen Bỉ, Amsterdam, Rotterdam Hoà Lan, Brème, Brémahaven, Hambourg Đức. Láy hàng xong, băng Đại Tây Dương, qua kinh đào Panama. Sau đó, đổ hàng dài dài ở các hải cảng Nam Mỹ phía Thái Bình Dương, từ Buenaventura Colombie, qua Guayaquil Equateur, xuống Callao, Arica, Antofagasta của Pérou, Valparaiso thuộc Chilie. Bây giờ chưa có hàng về, chỉ biết chuyến đi tới đó thôi. Mai một hãng sẽ cho biết thêm mình sẽ đi đâu! Ông lưu ý tui, cho ông biết khoảng cách khác biệt giữa Loxo (Tà hành) và Ortho (Trực hành) bao nhiêu? (Tui xin phép mở dấu ngoặc ở đây để giải thích cho quý vị ở dưới máy rõ một chút về sự khác biệt này: trên mặt phẳng, đường thẳng là đường ngắn nhất nối liền giữa 2 điểm (định đề Euclide). Trên mặt hình cầu như quả đất, đường ngắn nhất nối liền giữa hai điểm lại là hình cung của vòng tròn lớn, đi qua tâm của quả đất và phân lổm của nó lúc nào cũng quay về xích đạo. Trên bản đồ hàng hải theo phép chiếu Mercator, kẻ đường thẳng nối liền khởi điểm A đến điểm B gọi là Tà hành vì nó không phải nằm trên vòng tròn lớn. Quý vị để ý thấy phi cơ từ Âu châu qua Mỹ hay ngược lại thì rõ, nó bay theo Ortho đó. Khoảng cách càng xa thì sự khác biệt càng lớn).

Má ơi, ở mấy năm cải tạo mới ra, đầu óc còn lũng bũng, đêm ngủ còn thấy đang đốn củi trong rừng Katum, lại vừa qua Tây có mấy tháng, ngủ mơ nói tiếng Việt rân trời. Marseille còn chưa biết hết đường xá (thành phố lớn thứ 2 sau Paris) bây giờ lại tính chuyện đi thế giới! Nghe tên mấy hải cảng lạ quắc lạ quơ chứ hồng phải như Nha Trang, Qui Nhơn, Đà Nẵng, rứa mô tê chừ thân yêu của mình mà bây giờ bôn phận của tui phải xem nó ở đâu, rồi tính toán vẽ đường chạy tàu tới đó, Hết rồi, cái trò thuộc lòng, Saigon đi Nha trang 241, Qui Nhơn 341, Đà Nẵng 511 hải lý. Bây giờ phải lật sách SHOM xem nó nằm ở đâu,

ghi ra tất cả số bản đồ đủ loại, từ ngoài khơi vô cho đến cảng, rồi cờ của mấy xứ, sau đó kêu Đại lý mua. Phải tra Instructions Nautiques xem bến bãi, đèn hải đăng, liệu tính atterrissage làm sao, xem khí tượng, tính thời gian hải hành với 2, 3 loại vận tốc bình thường của tàu để liệu giờ đến, xài tiền gì, so với tiền Pháp, ... ối thôi ngàn lẻ một chuyện mà toàn chuyện thiệt không hà, hông có chuyện nào giỡn hết. Đồ đạc đại lý vừa mang tới, CDT kiểm hàng chung với tui (trên tàu Pháp gọi Thuyền Trưởng Commandant CDT, Thuyền Phó Capitaine Capt. Tiếng Anh Captain hay Master và Chief Mate). Ông nói, phải coi chừng, họ mua lộn cờ là phiền lắm đó, có lần vô hải phận của CHND Trung Quốc mà nhè treo cờ Đài Loan, bị Hải quân Trung Quốc chặn lại xét hỏi, may phước trên tàu có cờ đầy đủ nếu không là mệt rồi.

Thờ đó, hàng hải Pháp gặp nhiều khó khăn vì giá chuyên chở mắc hơn các nước khác. Rất ít tàu còn giữ được lộ trình thường xuyên, đi về bến cảng quen thuộc. Phần lớn chỉ có hàng đi rồi từ cảng đến đó, Đại Lý sẽ tìm hàng cho mình đi tiếp. Đứng nghĩa giang hồ, ra đi không biết ngày về.

Tuy nhiên, làm việc trên tàu khoảng 3 tháng là mình có quyền xin lên bờ nghỉ phép. Dù bất cứ ở nơi nào, đại lý ở bên đó sẽ lo việc chở người của hãng gởi qua thay thế và đưa mình ra phi trường. Hồi đó, cứ mỗi tháng làm việc thì được 20 ngày nghỉ bờ. Có hãng trả thẳng tiền công này, có hãng cho lãnh lương bình thường vào cuối tháng chờ ngày trở xuống tàu. Phương tiện từ nhà mình đến tàu và ngược lại đều do hãng đài thọ hết. Sắp sửa hết phép, hãng sẽ phone cho biết ngày, tàu ở đâu, mình ra lấy vé xe lửa hoặc máy bay dành sẵn. Đi một vòng biển Bắc, mỗi bến ghé có mấy giờ không kịp ngưng máy tàu. Công việc vẫn phân nhiệm theo phiên trực hải hành. Thăng tui lo tính toán, vẽ đường đi tiếp. Tàu Việt Nam thì Quan tàu vẽ đường, tàu Tây thì đó là công việc của Dịch. Phải cập nhật hàng tuần những thay đổi theo AVURNAV, còn ghi chú thêm bằng viết chì trên bản đồ đang sử dụng. Ít có ai đi bờ. Với tui là lần đầu còn như mấy người khác thì họ rành quá, lo ngủ nghỉ cho khỏe. Hải hành vùng Pas de Calais rất khó khăn. Vào mùa Đông, thời tiết xấu, trời mù mịt, sóng to gió lớn

tàu đông như kiến san sát với nhau. Mà đâu phải tàu nhỏ, năm ba chục ngàn cho đến mấy trăm ngàn tấn. Còn thêm tàu đồ băng ngang qua lại nước Anh, Pháp, Bỉ, Đức, chiếc nào chiếc nấy từ 150 đến 200 m bề dài, chở mấy trăm xe hơi, xe lửa chứ không phải như đồ Thủ Thiêm, Mỹ Thuận của mình. Khu vực này có những qui định quốc tế do các đài duyên hải kiểm soát chặt chẽ. Từ ngoài Đại Tây Dương vô thì đi phía bên bờ Pháp, khi trở ra thì phía bên Anh. Máy lúc nào cũng phải P.A.M chuẩn bị sẵn. Phải chạy trên những trục lộ (chenal) ấn định mà dân trong nghề gọi là đường rầy (Rails). Radio liên lạc 24/24 trên canal 16. Sĩ quan trực phiên phải báo cho CDT bất cứ có tin tức gì quan trọng như cấp cứu, bảo tố v...v... Chạy lạng quạng là Đài Duyên Hải kêu đúng tên tàu mình, yêu cầu điều chỉnh hướng lại. Nhiều chiếc vào khu vực này phải lấy hoa tiêu hướng đạo luôn mấy ngày trời (Pilote hauturier). Tàu Tây, từ lúc khởi hành đến khi cập bến không tắt đèn hải hành. Thời tiết thay đổi hoài, mưa mù nổi tiếp, hơi sức nào mở tắt, canh mặt trời mọc lặn cho mệt. Quý vị nào còn khoái nghề (già hết rồi, tui nói khoái chớ không có yêu, ngừa gì nữa hết nha) cứ lên mạng [www.marinetraffic.com/ais/](http://www.marinetraffic.com/ais/) sẽ thấy hiện lên bản đồ thế giới, được phân ra thành từng ô nhỏ. Cứ click lên ô vùng nào mình thích xem, nó sẽ zoom + lên, muốn lớn hơn nữa thì cũng làm y như vậy. Muốn biết đó là tàu gì thì click lên chiếc tàu, tất cả chi tiết, tin tức của nó, vận tốc, bến cảng sắp đến sẽ hiện lên. Khi biết nó bao lớn, chạy bao nhiêu noeuds trong đám kiến đó, quý vị tính thử  $F=1/2 mv^2$  rồi suy ra vận tốc an toàn vitesse de sécurité thì biết! Bây giờ, mỗi chiếc tàu đều có vẽ số IMO (interational maritime organization) trên thành tàu như số xe trên bờ vậy. Bất cứ nó ở đâu người ta cũng tìm ra được. Hệ thống cứu nguy, phao bè đều được trang bị thêm một bộ phận báo động lên vệ tinh nối bằng sợi dây cột vào thân tàu. Khi quãng phao bè cứu cấp xuống nước, bộ phận này bị tách rời ra làm hai như nắp và thân cây viết, lập tức nó phát tín hiệu SOS, Ship's name, IMO, Call sign, tọa độ... gởi lên vệ tinh. Đài kiểm soát duyên hải khu vực đó nhận tin, sẽ báo động tổ chức cấp cứu tức khắc.

Đã xảy một chuyện điều Charlot ở Marseille: trong lúc tui đang trực ca trên đài Vigie Port

Control thì Đài kiểm soát Duyên Hải Toulon điện thoại đến, thông báo có nhận tín hiệu vệ tinh, tên một chiếc tàu đang lâm nạn trong... Cảng Marseille! Quả thật trong cảng có chiếc Supertanker khoảng 300 ngàn tấn mang đúng tên call sign nhưng nó đâu có chìm! Lên tàu kiểm soát, má ơi, một thủy thủ tay mơ nhè gỡ rời bộ phận báo động, tháo phao cứu nguy tròn ra để sơn cho tiện!!!

Rời Dunkerque, đi Antwerpen của Bỉ thì trời sụp tối. Hoa tiêu đưa ra khỏi cảng, lên đường rầy. Làm trưởng phiên hải hành trong khu vực sóng gió sương mù này quả là một thử thách khá lớn mặc dù có huấn lệnh của CDT cho 3 chefs de quart là báo liên cho ông khi nghi ngờ bất cứ chuyện gì. Tôi cố gắng giữ bình tĩnh, chăm chú không dám lơ đãng. May nhờ phước đức ông bà, 4 giờ quart trôi qua. Lần đầu tiên trong đời, tôi biết sợ.

Lấy hàng xong rời Hambourg, tàu trở hướng ra Đại Tây Dương, trực chỉ détroit de Mona gần Porto Rico, xuyên qua tam giác quỷ vào vùng biển Caraïbes để qua kinh đào Panama. Từ đảo Ouesant, cái mốc chuẩn ra khơi, CDT quyết định đi Loxo, lý do là tuy xa hơn nhưng tránh được vùng phía Bắc đang có bão. Thật ra, ông muốn khảo nghiệm trình độ nên bắt tôi tính vì sau đó, ông so lại với sổ tay ghi chú thì thấy cùng đáp số (một lần nữa, học trò Nhơn xin tri ơn thầy Sanh dạy Trigo sphérique thật kỹ càng, thầy Ducasse dạy cách tính point vertex, xử dụng table Bataille mà ngày nay em vẫn còn nhớ rõ dù đã qua gần năm chục năm trời và mấy năm ở trong cái tạo).

Đảo Ouessant thuộc vùng Bretagne, tây bắc nước Pháp. Có câu, Qui voit Ouessant, voit son sang để nói lên sự cực khổ của nghề biển. Dân Breton rất thích phiêu lưu, đi biển rất lì và suốt đời hình như chỉ biết có biển thôi. (Les bretons se trouvent partout sauf en Bretagne) Thử nghĩ, sau 5 tháng là muốn ngắt ngư con tàu đi rồi, tui hỏi thẳng Dịch commissaire, kỳ nghỉ phép mấy tháng này mày làm gì, nó trả lời ngon lành: tao về nhà xong, lái tàu ra biển, câu cá, hứng gió, phơi nắng! Tui hỏi, bộ 5 tháng đi tàu mày chưa đủ sao mà còn ra biển? - Ở đây là đi làm còn về nhà là tàu của tao, đâu có giống nhau! Tui ngong.

Sóng Đại Tây Dương tuy lớn nhưng chu kỳ

sóng tương đối dài, tàu lắc nảy từ từ khác hẳn với Địa Trung Hải ngắn nên mệt hơn. Khi qua khỏi quần đảo Açores thuộc Bồ đào nha, tàu đi vào Tam giác quỷ, hệ thống GPS en panne, không chạy nữa. Có nó thì tốt chứ căn bản vẫn dùng sextant để định vị (dụng cụ hàng hải) còn GPS là aide de Nav. Vừa vô tam giác quỷ, tàu đang ngon trớn # 15 gút, bỗng nhiên bị chết máy. Cả tàu nhón nháo, CDT lên Passerelle ra lệnh treo dấu hiệu bất khiển dụng lên cao còn Xếp đi xuống dưới máy. Tàu thả trôi bập bênh cả giờ mà sửa vẫn chưa xong.

Bồng Xếp máy Breton trở lên Pont, kêu bếp chánh người Mạc Xây hỏi, vừa rồi, lấy thêm thức ăn ở Hambourg có mấy con... tai dài không? Anh ta đáp, có 4 thùng. Xếp máy bồng nổi giận đỏ mặt tía tai, la lối um sùm, mở tủ lạnh quăng hết 4 thùng xuống biển. Và như phép lạ, chỉ độ 5 phút sau là tàu sửa xong, chạy tiếp. À, phim này tui mới thấy lần đầu nha nên tui thắc mắc hỏi cho biết: Thì ra, nhiều thủy thủ Pháp còn tin dị đoan, rất sợ loài gặm nhấm theo như truyền thuyết xa xưa trên các tàu gỗ đến độ không dám kêu tên Thỏ, Lapin mà gọi né là con... tai dài (Longues oreilles). Cũng giống như bên xứ mình, không dám chớ rùa, mèo sợ xúi quẩy vậy. Ai mà gặp toàn chuyện xui xẻo hoài thì bạn bè chọc quê: il est noir hoặc gọi diều là con mèo mun (chat noir).

Chắc quý vị có để ý điều này, dân mình gọi là năm con mèo trong khi lịch tàu kêu là năm con thỏ. Năm xung khắc là năm Dậu, con gà. Trên lá Tử Vi, Cung Mẹo hay Thỏ đóng ở chánh Đông, từ 5 đến 7 giờ sáng. Cung Dậu đóng ở chánh Tây từ 5 đến 7 giờ chiều. Sở dĩ như vậy vì người Tàu quan niệm theo việc truyền giống, thỏ giao mà không cảm (vì quá lẹ), trong khi Dậu gà cảm mà không có giao (chỉ... hun nhau bằng hai cái phao câu, chứ không có vào trong nhau). Cung Mẹo thì dương thịnh âm suy (mặt trời đi lên, nhật xuất lôi môn). Cung Dậu thì ngược lại, cái lên cái xuống, giao hoà âm dương trời đất. Đàn ông Việt Nam tiêu lâm nói hát dở như gà, Đàm thì chề lên phim lẹ như thỏ!

Viết đến đây, chợt nhớ ra một câu chuyện vui: Có lần ghé cảng Beyrouth của xứ Liban, dân ở đây nói và viết tiếng Pháp như mấy người lớn bên mình hồi xưa, loại tiếng Pháp văn chương, lễ

phép mà ở tại Pháp không còn ai xài nữa. Thí dụ như trịnh trọng hỏi người gọi phone tới: tôi đang được hân hạnh tiếp chuyện với ai vậy? (À qui ai-je l'honneur de parler?).

Chữ La chatte là con mèo cái, không còn xài mà trở thành tiếng lóng như "Con Chim" trong tiếng Việt người ta ưa nói và hiểu ngầm (giống như chữ Pussy vậy). J'ai un chat, c'est une femelle. Khổ hết sức! Lạ lùng là tiếng lóng sao tui mau nhớ, nhập tâm lẹ lắm à nha! Chiều hôm đó, tui và CDT Pierno lên đại lý lấy giấy tờ, 18 giờ tàu chạy. Ông ta 53 tuổi mà còn độc thân, hiền hoà. Cô thư ký người Beyrouthine trẻ đẹp, đôi mắt mơ màng như trong chuyện Ngàn lẻ một đêm. Và đây là cuộc đối thoại:

- CDT, est ce que la prochaine fois, vous reviendrez ici?

- Oui, encore un voyage avant de prendre mes congés. C'est pourquoi?

- Je voulais vous demander un petit service.

- Je me tiens à votre disposition, de quoi s'agit il?

- Il s'agit de ma... Chatte.

Tui vội vàng quay mặt chỗ khác, làm bộ ngó lên trần nhà. Nếu tui còn nhìn cô ta, tui sẽ bật cười thành ra vô phép lắm. CDT Pierno lúng túng, cũng không biết nói sao, Oui, Oui thôi nhưng cũng không dám nhìn cô ta. Đã thế, cô ta còn ngây thơ nói thêm, Elle est toujours en chaleur! Tưởng tượng đi, một người con gái, sắc nước hương trời, ngây thơ, lại nói theo cách Việt Nam là: sao "con chim" của em nó rượng đực quá trời thì người nghe chỉ có nước ngọng thôi chứ trả lời gì được. Cô ta thật tình kể chuyện con mèo của cô, nhờ ông mua giúp giùm thuốc ngừa chỉ có bán bên Pháp mang qua cho cô mà hai chúng tôi hiểu bậy bạ theo... phản xạ. Tui vừa mới gặp lại ông ta ở Mạc Xây và chính ông nhắc lại chuyện vui này. Nếu còn ở bên Việt Nam, tui cũng sẽ thiệt thà hiểu và dịch ra đúng như cô chứ hông phải như bây giờ, nói con này lại lây qua con kia, quá trời quá đất đi!

Câu chuyện còn dài lắm với chuyện sau mang thuốc trở qua, gặp cô lại cười thêm một chập nữa, nhưng thôi, cho tàu chạy vòng vòng hoài, biết tới chừng nào mới đưa quý vị ghé bến Nam Mỹ. Thôi lấy lại hướng, lái thẳng qua Porto

Rico. Zero la barre, Cap comme ça, steady as she goes, full ahead.

Tới đây là biển Sargasse ngập tràn rong biển, nơi có nhiều huyền thoại về con lươn (Anguille) Nó sống khoảng 20 năm do những lươn mẹ từ Âu châu sang đây sanh ra. Từ đó cho đến 5, 6 năm sau, do bản năng, nó trôi nổi di chuyển trở về quê mẹ, len lỏi vào tận trong vùng nước lợ sinh sống. Sau đó, nó tự tìm về đây sanh sản rồi chết.

Đọc theo hai bên xích đạo, có một vòng đai rộng khoảng vài trăm cây số. Trong nghề hàng hải gọi là pot au noir, theo nghĩa hiện nay là để chỉ một vùng khí hậu bất ổn, áp thấp nhiệt đới, hình tượng do các khối không khí nóng, ẩm hội tụ do hiệu ứng của gió alizé. Theo lời của một đàn anh người VN, cựu thuyền trưởng hàng hải Pháp, chữ pot au noir có gốc tích từ thời chớ nô lệ qua Mỹ châu. Nhiều khi gặp biển lặn đứng gió (mer d'huile), các tên thuyền trưởng ra lệnh hạ thuyền cứu nguy rồi bắt dân nô lệ xuống chèo, kéo chiếc tàu buồm chớ đầy người. Đôi khi, vì chớ quá nhiều nô lệ, các tên thuyền trưởng đã man đó bèn quăng người xuống biển cho nhẹ tàu! (còn tiếp)



### Bạn có biết

Người đầu tiên đặt chân đến nước Mỹ là ông Trần Trọng Khiêm. Do phạm trọng tội, ông tìm cách trốn ra nước ngoài và có dịp đến New Orleans - Mỹ năm 1849. Sau đó ông đổi tên là Lê Kim rồi đi tìm vàng, làm phiên dịch, viết báo... Trở về cố hương năm 1854, ông lập nghiệp ở Định Tường, tham gia khai hoang, lập ấp. Khi người Pháp chiếm Nam Kỳ, ông cùng với Võ Duy Dương tổ chức kháng chiến và tuần tiết năm 1866. Ngày nay tên ông được đặt cho một con đường ở Sài Gòn. Ngoài ra, sứ thân đầu tiên của Việt Nam đến Mỹ là ông Bùi Viện. Ông có dịp gặp tổng thống Mỹ là Ulysses Grant nhưng không chánh thức.

\*\*\*\*\*

# Tâm sự của một người viết sách

## GS Đinh Đức Vượng

### Giới thiệu:

Từ thuở nhỏ, GS Đinh Đức Vượng đã có những yêu thích trong việc tìm hiểu về thần thoại và văn học dân gian Việt Nam. Sang Mỹ năm 1992, thầy có dịp theo học môn "Thần Thoại" ở trường đại học Golden West College - Huntington Beach - California. Trong khi làm bài nghiên cứu cho môn học này, thầy tìm kiếm trong thư viện thì thấy sách về thần thoại Trung Hoa, Nhật Bản thì có rất nhiều, trong khi sách về thần thoại Việt Nam không có cuốn nào. Từ đó, thầy nảy ra ý định viết một cuốn sách về đề tài này bằng Anh ngữ để giới thiệu với người nước ngoài về văn hóa Việt Nam. Bên cạnh thần thoại, văn học dân gian cũng là đề tài mà thầy yêu thích. Đó là nhờ thời gian thầy tản cư từ Hà Nội ra miền quê trong chiến tranh Việt Pháp. Trong cái rủi có cái may, nhờ sống với dân quê mà thầy cảm thông được cuộc sống của họ và yêu thích ca dao. Niềm yêu thích này được củng cố khi thầy đi dạy học ở Trịnh Hoài Đức Bình Dương - hai ngôi trường nam và nữ THPT đều nằm giữa những cánh đồng lúa xanh tươi với những sinh hoạt đồng áng.

Tới nay thầy đã xuất bản được ba cuốn sách tiếng Anh. Một cuốn về Thần Thoại Việt Nam, hai cuốn về Ca Dao Việt Nam. Đây là những công trình nghiên cứu rất công phu. Thầy phải mất hàng năm để tìm tòi nghiên cứu, viết, và dịch. Công việc có rất nhiều khó khăn, nhưng nhờ sự hỗ trợ của gia đình và thân hữu mà những tác phẩm đó đã được thành hình.

Về hình thức, những quyển sách của thầy được trình bày rất trang nhã, đặc biệt, những trang bìa do thầy tự vẽ và trình bày. Bên cạnh đó khi viết về ca dao, thầy có vẽ một bức tranh với đầy đủ những sinh hoạt đồng quê được mô tả trong ca dao như lũy tre, đình làng, cầu ao... Thầy là người đa tài cả về Anh Ngữ lẫn hội họa.

Là một người học trò của thầy, chúng tôi rất trân trọng thành quả của thầy. Một lần nữa, xin giới thiệu những tác phẩm của GS Đinh Đức

Vượng với bạn đọc. Muốn biết thêm chi tiết, xin liên lạc với tác giả qua email: [Vduc Dinh92@gmail.com](mailto:Vduc Dinh92@gmail.com). Ngoài ra, chúng ta hãy đọc thêm tâm sự của thầy khi viết những cuốn sách này.

### Tâm sự của một người viết sách

GS Đinh Đức Vượng

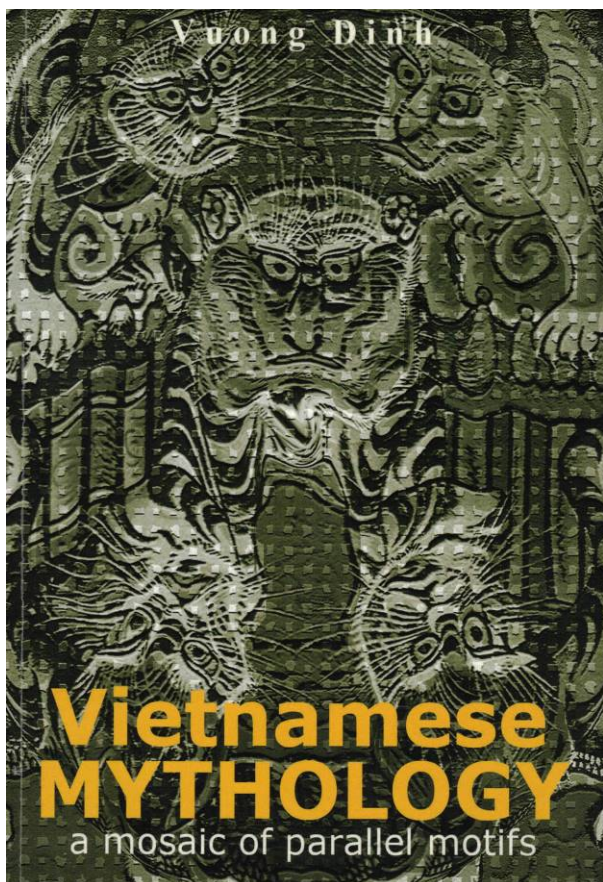
Là một thầy giáo xuất thân từ Đại Học Sư Phạm Sài Gòn, ban Anh Văn, năm 1961, tôi rất ham đọc văn học dân gian Việt Nam từ khi còn học trung học ở Chu Văn An Sài Gòn. Sau này, tôi bắt đầu viết sách về loại đề tài này bằng Anh Ngữ. Tại sao không viết bằng tiếng Việt ? Đơn giản là vì sách tiếng Việt về văn học dân gian đã nhiều rồi. Hơn nữa, và điều này mới quan trọng, tôi mong bác một nhịp cầu để người nước ngoài tới với văn hóa Việt Nam. Xưa nay, nghe nói tới hai chữ Việt Nam là họ nghĩ ngay tới chiến tranh Việt Nam. Đó là một hiểu lầm rất đáng tiếc.

Cuốn sách đầu tiên mà tôi viết là Thần Thoại Việt Nam tựa đề là "Vietnamese Mythology" xuất bản năm 2017. Cuốn này gồm thần thoại của 30 dân tộc ở Việt Nam và được chia theo chủ đề chính của dòng thần thoại quốc tế như: nguồn gốc vũ trụ và loài người, lũ lụt, thần linh, anh hùng bộ lạc, thế giới âm phủ, phồn thực, vật và địa danh có ý nghĩa về văn hóa.

Mỗi huyền thoại mang một biểu tượng (symbol). Thí dụ truyện Sơn Tinh Thủy Tinh là biểu tượng của sự tranh đấu chống lũ lụt của dân chúng bên bờ sông Hồng. Một truyện của người Edde cho thấy người nguyên thủy xuất phát từ một hang sâu chui lên mặt đất. Hang sâu đó là biểu tượng cho bụng mẹ, của cây non nảy mầm trong lòng đất rồi vươn lên.

Cuốn sách thứ hai là về Ca Dao Việt Nam, xuất bản năm 2018 với tựa đề là "Vietnamese Folk Poetry". Cuốn này có tính cách sơ lược, chỉ nhằm mục đích giới thiệu với độc giả về một mảng văn học dân gian đặc sắc.

Vài tháng sau khi cuốn sách này phát hành, tôi được một số thân hữu gửi thêm cho khá nhiều tài liệu rất hay về ca dao miền Trung và Nam Việt Nam. Do đó tôi nảy ra ý tưởng viết thêm một cuốn về ca dao nữa để bổ xung cho cuốn CA Dao # 1. Cuốn mới này, in năm 2022 có tựa đề là "Ca Dao: A Survey of Vietnamese Folk Poems".



Vietnamese Mythology  
Trang bìa tác phẩm về Thần Thoại Việt Nam của  
GS Đình Đức Vương

Lợi dụng lúc dịch cúm Covid 19 đang bộc phát khiến sự đi lại bị hạn chế tối đa, tôi ngồi nhà và viết. Dường như tôi có "duyên nợ" với ca dao!. Hồi tôi còn nhỏ, lúc chiến tranh Việt Pháp bắt đầu, gia đình tôi phải di tản từ Hà Nội về một miền quê và tá túc trong một làng tên là Đại Ôn. Lúc đó tình cảnh thật là thiếu thốn và khó khăn nhưng bây giờ nghĩ lại, tôi thấy đó cũng là một cái duyên: Làng chính là quê hương của ca dao. Dân làng nhiều người không rành viết và đọc nên họ ứng khẩu ra những câu thơ rồi truyền miệng từ người này qua người khác, làng này qua làng

khác, và đó là ca dao. Sách ca dao được viết dưới dạng song ngữ, gồm có những mục như quê hương bản quán, làng xóm, công việc đồng ruộng, tình yêu nam nữ, gia đình, hài hước đen (black humor), túi khôn, ca dao lịch sử và huyền thoại, và sau cùng là phụ lục về về (satirical verses).

Nhờ đã sống ở đồng quê, tôi phác họa bố cục bức tranh đồng quê một phần dựa theo ký ức, mang tên là thế giới ca dao in trong hai trang (overleaf) ở đầu cuốn sách.

\*\*\*

Khi in sách tôi đã nhận sự tài trợ từ gia đình. Vì không có phương tiện tổ chức một buổi Ra Mắt Sách, nhất là khi nạn dịch Covid 19 vẫn còn là mối đe dọa chung nên tôi chỉ gửi bán ở một vài tiệm sách và ở Amazon, ngoài số sách gửi biếu bạn bè, thân hữu và một số học sinh cũ - những young fans của tôi.

Trong tương lai, mặc dầu vẫn còn ham thích viết về văn học Việt Nam nhưng tôi thấy có nhiều trở ngại khó vượt qua khi viết một số sách chọn lọc. Thí dụ khi muốn viết về Thiên Việt Nam thì phải có đầy đủ thơ văn của các thiền sư Việt Nam mà ở Mỹ không kiếm được. Dự án sách khác viết và dịch Truyện Ngắn Việt Nam cũng hay, nhưng biết tác giả, hoặc thân nhân tác giả ở đâu để tới mà thương lượng về vấn đề bản quyền.

Vương Đình (9/2022)



*Vui cười*

*Sai có một chút!*

- Nam: Sao bạn buồn vậy?
- Bắc: Vì bị cô giáo khó quá cho điểm kém khi viết chánh tả.
- Nam: Sai như thế nào?
- Bắc: Thay vì viết "Cô giáo em rất thích trông người" thì mình viết: "Cô giáo em rất thích chồng người".



# Thăm thầy Trần Văn Hải

Hồ thị Kim Ngân (khóa 11)

Ngày 17/10/2022, Kim Ngân cùng bạn Lý (cùng lớp A2 - khóa 11) đã đến thăm nhà GS Trần Văn Hải.

Thầy dạy Anh Văn lớp đệ lục A2 của Kim Ngân niên khóa 1966-1967.. Khi hay tin, bạn Ánh Hồng nói: "Nhớ hồi xưa, thầy dạy Anh Văn rất hay". Phần Kim Ngân nhớ xuân Tân Hợi 1971, thầy hiền hậu đã tặng mỗi em một món quà vô giá đó là một bao thư lịch sự bên trong có tờ tiền 50 đồng với chữ ký của quý vị giáo sư dạy lớp 11 A2 là :

1. GS Trần Văn Hải - Anh Văn
2. GS Lê Đức Cửu - Việt Văn
3. GS Bùi Lý Hồng - Lý Hóa
4. GS Đặng Thanh Châu - Vạn Vật
5. GS Phạm Viết Tích - Sử Địa
6. GS Nguyễn Thuận Nhờ - Toán...



GS Trần Văn Hải

... Học trò đến thăm thầy Hải rất vui. Thầy cũng hỏi thăm sức khỏe quý vị Giáo Sư và Cựu Học Sinh Trịnh Hoài Đức - Bình Dương.

Năm nay thầy đã 82 tuổi, hiện ở gần Ngã Tư Thủ Đức, quý bạn cựu học sinh của thầy muốn đến thăm thầy xin liên lạc với Ban Biên Tập đặc san Trịnh Hoài Đức để biết thêm tin tức.

\*\*\*\*\*

## Định Nghĩa Yêu

Mình Toàn

(Gửi lời yêu thương đến tập thể sư phạm THĐ và anh,em, bạn hữu, nhân ngày về hưu chia tay đồng nghiệp)

Chỉ một chữ: yêu, chữ ấy thôi  
Loài người tìm kiếm suốt đường đời  
Thương thương, nhớ nhớ rồi lưu luyến  
Muốn được bên nhau quên đất trời

Chỉ một chữ thôi, một chữ: yêu  
Làm sao định nghĩa được rõ điều  
Hồn say nắng âm, vườn chim hót  
Phơi phới ngập tràn giây phút phiêu

Định nghĩa làm sao được chữ: yêu  
Lòng vương lãng đãng áng mây chiều  
Hòn ghen lấm lúc tim cô lạnh  
Giây phút đại khờ bởi quá yêu

Định nghĩa chữ: yêu sao hờ em?  
Chiều buông nắng tắt lạnh bên thềm  
Trào dâng mong nhớ rồi chờ đợi  
Nhất quyết bên nhau dạ sắt mềm

Định nghĩa chữ: yêu sao hờ anh?  
Cây khô nhựa sống chuyển đầu cành  
Nắng reo, gió nhảy tươi ngày mới  
Hoa cỏ hương bay đời ngát xanh

Định nghĩa chữ: yêu sao bạn ơi?  
Thời gian tình thăm có phai phôi  
Trong tim vẫn phải nồng hơi lửa  
Neo giữ tình yêu suốt cuộc đời

Có phải chữ: yêu ở tâm lòng?  
Thương nhau thật sự đắp tình nồng  
Để cho mệt mỏi rồi buồn chán  
Tình sẽ bay đi còn đẹp không?

\*\*\*\*\*

# Thú Vui Của Má

## Thú Vui Của Má

### Mai Diệp (khóa 19)

Nhà ở nông thôn miền Nam Việt Nam hồi xưa từng có thời kỳ nhà cây phổ biến hơn nhà tường. Số ít gia đình giàu có cất nhà tường gạch tô vôi, còn ở thôn quê đa số nhà lá, vách đất, nền đất. Nhà nào khá hơn thì nhà ngói, vách ván tấp, nền gạch tàu.

Các hình thức giải trí cho người dân không đa dạng, phổ biến nhất là các đoàn hát cải lương lâu lâu về thôn xóm biểu diễn vài ngày rồi dọn gánh đến nơi khác. Báo chí không nhiều, và lại không phải ai cũng biết đọc biết viết.

Phụ nữ học hành không bao lâu thì nghỉ để lo việc bếp núc cho gia đình. Có người thông minh học giỏi nhưng vì hoàn cảnh không may mắn phải ngưng lại, thầy cô giáo rất tiếc nhưng không thể làm gì khác. Con gái nhà quê ngày xưa, lâu lâu có tờ nhật báo đăng hình tài tử cải lương thì vui thích lắm; đọc xong rồi cắt ảnh ra, quẹt vài hột cơm nhão xung quanh đường cắt và một chút ở giữa hình để dán lên vách tấp trang trí cạnh mấy bình trầu bà xanh mượt bằng gốm hình con tôm con cá. Mà không chỉ các cô gái trẻ, các anh thanh niên mới lớn cũng rất mê ngắm hình đào kép cải lương; không những bởi họ hát hay diễn giỏi mà còn do hình ảnh có đường nét đẹp tuyệt mỹ nhờ hóa trang, thậm chí là vẽ thêm trên ảnh sau khi chụp.

Tấm hình được cắt xung quanh rồi dán trực tiếp lên vách, không hề có một thứ gì che phủ bụi hay ngăn chặn không khí ẩm nên mau sờn mục. Hình này cũ thì kiếm hình khác thế vô cho vui nhà vui cửa. Đây cũng là thú vui ngày xưa của Má tôi ở độ tuổi thanh xuân, khi còn ở vùng nông thôn trong những năm 1940-1950.

Hôm qua tình cờ xuống bếp, thấy mấy hình bó hoa hồng đỏ và hai chiếc xe đạp cải ngay ngắn trong tấm kính tủ chén, tôi sững lại. Trông khá đẹp vì màu sắc bắt mắt. Hình trong mấy

cuốn báo quảng cáo của siêu thị, Má cắt ra chung trong tủ. Lúc Má ngồi cắt tôi không hay.

Dù còn vài năm nữa là trăm tuổi, Má tôi vẫn còn yêu cái đẹp lắm. Một cảm giác bất ngờ xâm chiếm lấy tôi. Chỉ mỗi việc đơn giản ấy thôi nhưng ở tuổi này nhất định Má cắt không dễ dàng gì. Thấy thương Má gì đâu!



Niềm vui của má:

Hình trong quảng cáo, má cắt ra chung trong tủ.

### Đố vui:

Đố mẹo

1. Con gì có ỏ mà không bao giờ ấp?
2. Cái gì có mặt có chân mà không bao giờ đi?
3. Con gì mới sinh ra đã kiếm đường chạy trốn?
4. Trái gì mang hai thứ bệnh?
5. Bình gì nhiều chữ?
6. Cây gì càng đốt càng dài?
7. Vật gì càng nặng càng nhỏ?
8. Càng thắng càng thua là gì?
9. Càng đập càng sống là gì?
10. Càng cắt càng thấy là gì?

# Xuân nhớ em

Nguyễn Kim Nên

Tối thứ bảy, sau khi tôi đi ăn mừng sinh nhật một cô bạn cùng sở làm trở về nhà thì nhận được tin nhắn của người bạn cùng lớp, nhắn là tôi gọi lại cho bạn gấp. Lúc đó cũng khoảng 10 giờ đêm rồi, cũng may là giờ Cali chỉ là 8 giờ thôi. Tôi vội gọi lại và được nghe một tin rất buồn: Em đã mất hơn 2 tháng qua nhưng theo lời trần trối của em nên gia đình không báo tin buồn cho ai biết ngoài gia đình của em.

Tôi cảm thấy mình hụt hẫng, chơi vơi vì tôi không ngờ em ra đi quá nhanh mà tôi không hay biết, dù tôi rất thân với 2 bà chị của em. Tôi nằm đây trong bóng đêm dài, mắt khép thật sâu để cố tìm giấc ngủ, nhưng hình ảnh em cứ quanh quẩn bên tôi, niềm xót xa chợt đến rồi bao nhiêu ký ức đua nhau trở về vương vấn tâm hồn tôi.

Tôi là bạn học cùng lớp và là bạn thân với 2 bà chị của em. Nhà chúng tôi cũng ở gần nhau nên thường chạy qua, chạy lại chơi với nhau rất thân tình. Rồi chúng tôi lớn lên theo dòng thời gian và vận nước đổi thay, mỗi người một phương trời. Chúng tôi vẫn tìm đến nhau, gặp nhau được 4 lần. Lần đầu tôi đến thăm gia đình em, lần thứ 2 gặp nhau trong đám cưới con gái của chị em, lần thứ 3 trong đại hội THĐ. Lần ấy, nhớ em thật vui tươi, hoạt bát, em kể lại những kỷ niệm vui thời còn đi học trường Trịnh Hoài Đức. Trên chuyến xe đi du ngoạn em đã thì thầm bên tai tôi những chuyện ngày xưa em vẫn nhớ mà tôi đã quên:

Nào là hồi nhỏ em rất thích cái áo đầm ca rô màu đỏ chị may cho em, em rất thích nhìn chị và chị là thân tượng của em nên em gọi chị là BB.... Nhìn nét mặt rạng rỡ của em khi bày tỏ sự ngưỡng mộ tôi, thật tình tôi không nhớ và ngạc nhiên vô cùng, sao tôi có thể may áo cho em được, sao tôi được em mến thương như vậy. Vì một trong những ký ức của tôi về trường THĐ là

tôi thường bị chọc ghẹo, trêu đùa bởi cái tội cao căng cao giò hơn là được khen.

Lần cuối tôi gặp em là tháng 8 vừa qua, tôi đến để chúc mừng tuổi thọ mẹ em và nhân dịp ấy thăm gia đình em luôn thể. Tôi nhớ ngày ấy gia đình em thật vui tươi, đầm ấm bên nhau. Tôi vui lây trong sự hạnh phúc của gia đình em. Nhớ dáng em gầy gầy, xanh xao yếu đuối. Dù sức khỏe của em đang trong tình trạng hiểm nghèo, bước đi chậm chạp em vẫn nhẹ nhàng phụ giúp sửa soạn cho bữa tiệc. Nhớ buổi chiều cả nhà đi dạo chung quanh bờ hồ, tôi và em rảo bước phía sau. Chúng tôi tâm sự rất nhiều, em còn hỏi thăm anh Huỳnh của tôi, giọng nói trầm trầm. nhỏ nhẹ của em vẫn còn văng vẳng đâu đây.

Tôi đã đắn đo là có nên hay không nên chia sẻ tâm tình này, vì tôi biết bài viết đăng trên ĐS Xuân thường là những đề tài vui vẻ, lạc quan. Tuy nhiên, tôi lại nghĩ vì em là CHS/THĐ, em có nhiều bạn học cùng lớp, có nhiều kỷ niệm và thân hữu THĐ cũng muốn chia sẻ với gia đình em, cầu nguyện cho em, vì thế tôi xin em, gia đình em và Ban Biên Tập ĐS Xuân THĐ thông cảm cho tôi.



Thương tiếc CHS/THĐ  
Nguyễn Thị Thanh Nga K15

# Bạn và tôi

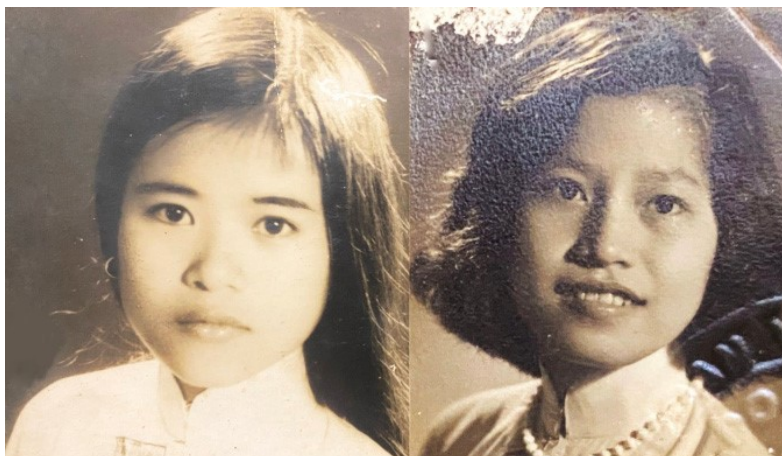
Nguyễn Thị Nga - K9

Tôi và bạn cùng học chung lớp A2 - K9 Trịnh Hoài Đức. Bạn là một người rất đặc biệt. Dù chỉ học chung được hai niên học nhưng bạn đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng tôi gần 60 năm qua, và dù thời gian có trôi qua bao nhiêu năm nữa, mãi mãi tôi vẫn không sao quên được bạn.

Thời đi học, bạn ấy rất giản dị, mộc mạc, hồn nhiên và có giọng nói rất nhẹ nhàng, dễ thương. Bạn là dân Nhị Bình, Lái Thiêu, còn tôi ở xứ Thủ nên ngược đường về, không có dịp tranh nhau ngồi xe lam để trò chuyện, bạn cũng không thuộc dạng tinh nghịch, phá phách, lại nhút nhát và hơi khép kín.

Thế rồi đầu năm đệ Ngũ, bạn rời xa chúng tôi vì hoàn cảnh gia đình. Bạn tôi mồ côi cha mẹ, sống với ngoại và chị. Ngoại mất, người chị đi giúp việc nhà nuôi em, hai chị em nương tựa vào nhau mà sống, vì hoàn cảnh khó khăn, bạn đành nghỉ học. Rồi thời gian trôi đi, chúng tôi tập trung vào việc học hành, hình như cả lớp quên nhắc tên bạn nữa...

Mãi đến năm 1992, nhờ Lê (B) đề nghị họp



lớp, tìm kiếm các bạn ở muôn nơi, lớp tôi mới gặp lại bạn. Dù không đi trọn con đường tình Trịnh Hoài Đức, nhưng tôi thấy bạn tràn đầy niềm vui với bạn bè cũ, bạn tự tin, chan hòa cùng mọi người. Bạn đã dang dở trong hôn nhân, một

người mẹ đơn thân vẫn nuôi con khôn lớn. Một người mẹ có một nghị lực phi thường, bây giờ bạn có hai cô con gái đã lớn. Sau bao nhiêu năm vật lộn với những khó khăn của cuộc sống, tính cách hiền lành, trong sáng của bạn vẫn còn nguyên vẹn.

1. Tháng 10/ 2013, bạn phải mổ mắt, tôi không nghe các bạn bàn bạc đi thăm, tôi băn khoăn mãi. Tôi tìm đến Nhị Bình vào một buổi sáng sớm. Nhà bạn vẫn nằm ven sông Sài Gòn chảy qua cầu Bà Hồng. Buổi sáng, chợ nhỏ nhóm họp buôn bán bên đầu cầu. Từ xa, tôi thấy hình dáng nhỏ nhắn của bạn ngồi bên một cái trảng bày hàng hóa được kê trên một cái ghế gỗ lật ngang. Trên cái trảng ấy được bày biện đủ thứ... nào là hành, tỏi, hành lá, ớt và mấy quả trứng gà gói được trong giấy báo... Tôi đứng ngay bên cạnh chỗ bạn bán hàng, được bạn mời chào rất nhiệt tình:

- Mua gì đi em.

Tôi cười, nói:

- Cho em gói tỏi.

Nghe giọng nói quen quen, bạn ngừng lên mừng rỡ:

- Ủa Nga, đi đâu sớm vậy?

Tôi trả lời:

- Đi thăm bạn chứ đi đâu!

Rồi bạn bật dậy, lôi tôi vào nhà, len qua những giỏ hàng người ta gói sau nhà. Sau vài câu thăm hỏi, bạn soạn tìm cuốn Album cũ rồi đưa tôi lên thành cầu dành cho người đi bộ. Hai chúng tôi ngồi chòm hóm, say sưa cùng nhau lật từng trang để nhìn ngắm lại hình ảnh bạn bè, những kỷ niệm ít ỏi bạn còn lưu giữ. Rồi cuối cùng

chúng tôi cũng phải chia tay, bạn nắm tay tôi, nước mắt rung rung, đôi mắt sau lớp kính vẫn còn ửng đỏ sau cuộc phẫu thuật. Tôi trao quà thăm hỏi bạn, bạn nắm tay cầm xe tôi rồi hỏi :

- Sao Nga tốt với mình quá vậy?

Tôi ngậm ngùi nhắc bạn:

- Thôi đừng khóc, mới mổ mắt đó, tại mình thương bạn! rồi từ già ra về.

2. Đến 2/9 chúng tôi họp lớp tại quán cà phê Suối Giữa, hôm ấy bạn Lê (A), Sương, Oanh và bạn ấy đến trước một ngày ở nhà tôi. Lê (A) muốn thấp nhang cho bạn Nết vừa mất chưa qua 49 ngày. Hôm Nết mất, Lê (A) không viếng đám tang được. Anh Cầm, chồng Nết tiếp chúng tôi, chúng tôi ngậm ngùi chia buồn và động viên anh vượt qua nỗi đau khi mất đi người bạn đời của mình. Khi ấy có cả em trai anh Cầm ở đó, tôi nói với em ấy:

- Anh Cầm đang buồn, nên vài bữa em lại đến thăm ảnh cho đỡ buồn.

Rồi chúng tôi ra về, các bạn đi trước, tôi đi sau, bạn chờ tôi lên xe, mặt bạn dường như dăm chiêu lấm. Lên xe bạn ngồi cạnh tôi, im lặng, có vẻ ngậm ngừ một lúc lâu rồi bạn thì thầm:

- Nga, từ trước đến nay mình rất thương quý Nga, thương Nga nhưng giờ mình thất vọng quá!

Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Sao vậy, chuyện gì?

Bạn liền tuông ra lời chất vấn:

- Tại sao Nết mới mất chưa 49 ngày mà Nga lại hẹn hò với anh Cầm? (chồng Nết).

Tôi cũng sờ hỏi:

- Hồi nào?

Bạn nói:

- Thì lúc ra gần ra về mình nghe Nga hẹn với ông vài bữa em lại đến thăm ảnh cho đỡ buồn.

Ôi, sự cố ngôn ngữ, sự cố nghe nhầm đôi tượng đã làm tổn thương tôi!

Tôi chợt nhớ ra và phân trần với bạn về tình huống phát ngôn của tôi, với em trai anh Cầm chứ không phải với anh Cầm, chồng của Nết. Tôi nói với bạn rằng xưa nay mình hay giữ ý việc này lắm, đến nỗi cúng thất Nết mình đều rủ bạn Vân đi cùng, không bao giờ đi một mình. Lúc ấy Lê (A) cũng giúp giải tỏa oan tình cho tôi. Bạn ngó người ra và xin lỗi vì sự ngộ nhận của mình. Tôi không phiền bạn, trái lại rất vui vì sự thẳng thắn và chân tình của bạn ấy. Nếu bạn để trong lòng sự hiểu lầm này sẽ khiến bạn ấy sẽ rất nặng lòng và tình bạn của chúng tôi sẽ giảm đi sự quý trọng.

3. Và chúng tôi vẫn họp lớp theo định kỳ hằng năm. Mừng 9 tết năm 2016, bạn gọi điện hỏi tôi ngày mai mừng 10 có thể xuống bến đò An Sơn gặp nhau được không?. Tôi hứa là đi được mà không cần hỏi lý do. Đến sớm lúc 10 giờ, tôi phải chờ đến hai chuyến đò cập bến thì mới nhìn thấy bạn. Bạn đi từ bên kia là đất Nhị Bình, tôi đứng bên này là An Sơn. Gặp nhau mừng vui khôn xiết! Hai chúng tôi ngồi bệt xuống bồn cây trướng cá, gọi hai ly nước mía, vừa uống, vừa nói chuyện. Trước khi ra về bạn soạn ra túi quà gồm: bánh, mứt, bột... gửi cho tôi... Còn tôi trao bạn túi quýt. Tôi nghĩ bạn lặn lội từ xa đến chắc để tâm sự điều gì, ai ngờ bạn chỉ muốn cho quà mà thôi. Tôi nói với bạn:

- Đi chi vất vả quá vậy?

Bạn bảo rằng:

- Vì mình thương Nga.

Chúng tôi chia tay nhau, chờ bạn xuống đò, đò tách bến, xa dần... tôi trở về. Trên đường về lòng tôi đong đầy cảm xúc, nước mắt rung rung vì trân quý một tình bạn.



Giờ chúng tôi đã già, tóc đã điểm sương, không còn đi lại nhanh nhẹn như xưa nhưng tình bạn của chúng tôi vẫn trong sáng, ấm áp dành cho nhau. Có được tình bạn đẹp ấy vì chúng tôi luôn thấu hiểu và trân quý nhau. Ngẫm lại, tuổi già của chúng tôi chỉ cần đối đãi với nhau bằng tấm chân tình! Người bạn mà tôi thương mến, quý trọng, có trái tim thánh thiện mà tôi vẫn luôn gìn giữ và duy trì mối quan hệ tốt đẹp mãi mãi chính là bạn THÁI THỊ TUỔI của lớp tôi. Và tôi rất tự hào vì được làm bạn với bạn, TUỔI ơi!

# Anh Hai tôi

Nguyễn thị Ngọc (khóa 13)

Tôi với anh, lớn lên với nhiều kỷ niệm khó quên. Lúc nhỏ, tôi tò tò bám theo anh, khi thì mò tôm, xúc tép, khi đi câu cá lòng tong. Khổ nỗi quê tôi có hai cầu tre lắt lẻo nằm vắt ngang sông, mỗi lần muốn qua chiếc cầu gập ghềnh này, vì không với tới tay vịn, tôi phải chịu lép năn nỉ anh cõng qua. Ngồi lom khom, khom rọm trên lưng của anh tôi không dám thở. Anh ra về anh hai luôn miệng lầm bầm: “Mày ngồi yên đó, nhúc nhích cục cựa rơi tôm xuống sông có đĩa nó bu”. Dạ dạ, vâng vâng, khi nghe tới con đĩa thun ra thun vô thì hồn vía lên mây mặt không chút máu, sợ khiếp. Về đến nhà, thấy hai anh em lò mò lật bát với giỏ cá vừa bắt được, má thường hay mắng anh: “Có đi thì đi một mình, dẫn em theo lọt xuống sông rồi sao”. Bị mắng oan ức anh nóng mặt, liếc nhìn tôi, miệng làu bàu: “Má hỏi đi, nó nằng nặc đòi theo con”. Tôi tiu nghỉu xuống nhà với nội sợ văng miêng trúng mình.

Lớn thêm một chút, anh càng có nhu cầu ra ngoài để rong chơi cùng chúng bạn. Lần đó ba tôi cho sửa lại trang trại, người nào việc nấy chỉ non một buổi đầu vào đấy, mua tôn về lợp nóc nữa là xong. Mọi người sẽ có được chỗ làm khang trang thoáng mát. Anh được tía giao chịu trách nhiệm phần này. Từ nhà lên Tua Mười Tám để mua tôn đoạn đường chỉ hơn hai cây số, chậm lắm là một tiếng có tôn về đến nhà. Ông anh tôi mãi chơi tới chiều tối mặt dạn tăm hơi, mọi người sốt ruột chờ đợi, mọi mắt ngóng trông, nhất là ba tôi. Ông giận quá đi ra đi vô dáng vẻ tằn ngần. Nóc trại vẫn im im trống trơn trống lóc như rấn mắt đầu.

Ông trời còn không thương đổ mưa tầm tã, mọi thứ được thể tằm mưa. Ôi! Một bãi chiến trường lôm ngôm nào đồ nghề, nào guốc mộc, guốc sắt ... chen nhau dính đầy đất, đầy cát nền đất trở nên trơn trượt. Ông già không dẫn được, mặt đỏ lên như trái gấc, không biết lấy đâu ra cây roi to đùng rất dài. Nhịp nhịp để đó, miệng lầm bầm: “Về đây con, biết tay tía mày”. Tôi sợ quá không muốn nhìn cảnh ông anh bị nát đất, chạy đi tìm chỗ trốn thôi. Má tôi người phụ nữ hiền hòa,

rất mực thương con, luôn bênh vực con trai, bà nói: “Kẹt gì đó, từ từ thằng nhỏ sẽ mang tôn về thôi, ba nó làm quá”.

Nhắc vàng, nhắc bạc có liền, từ đàng xa, ngoài đầu ngõ, anh hai tôi lù lù xuất hiện, chân chạy lon ton, tay vỗ lớp bốp, toét miệng la lớn để cả xóm cùng nghe: “Con N. đậu vô trường Trịnh Hoài Đức rồi, con N. đậu vô trường Trịnh Hoài Đức rồi”. Tin bất ngờ, cả nhà mừng rói lên, ông bà nội, ba má tôi rộn rã niềm vui, nét cau giận trên gương mặt của ba tôi biến mất, giờ đây không khí quanh nhà là niềm vui, là tiếng cười. Vậy là nhà tôi, có thêm một em bằng vàng để tên đậu vào trường Trịnh Hoài Đức, hai anh em tay bắt mặt mừng. Ba tôi quên mất vụ xử thằng con, nhờ đó anh tôi thoát tội.

Sáng hôm sau, ba tôi kêu họp mặt gia đình, chuẩn bị cho tiệc mừng con gái rượi của ba được trúng tuyển vào ngôi trường công lớn nhất nhì trong tỉnh, trên ngực áo sẽ có huy hiệu trường Trung học Trịnh Hoài Đức.

Nào gà xé phai, giò heo hầm, cá lóc nướng, vịt quay... đủ cả những món ăn dân dã quen thuộc của gia đình, bữa tiệc đông vui thiết đãi bà con, họ hàng, thầy thợ.

Mùa phượng vĩ đỏ rực sân trường đã qua nhanh. Năm học mới bắt đầu, tiếng trống trường từng từng vang lên. Anh chuẩn bị vào lớp Đệ Ngũ A5, con trai học trường nam. Tôi chân ướt chân ráo chập chững trước ngưỡng cửa ngôi trường có ông Trịnh Hoài Đức, tôi được các cô giám thị xếp vào lớp Đệ Thất P1 (lớp Pháp văn) cũng là lớp có khí thế học tập dữ luôn (thi tú tài II đậu gần hết lớp). Cũng ông anh này thôi, ông nói: “Tao học Anh văn, mày học Pháp văn là đúng rồi, để hai anh em chỉ biết một thứ tiếng thì dở”. Là con gái nên học trường nữ, sang lớp Đệ Tam mới sang trường nam học. Phương tiện đi học thời bấy giờ thường là xe đò, xe đò tuyến Bình Dương - Sài Gòn hoặc tuyến Bình Dương - Biên Hòa.

Tuổi học trò, ngày một buổi cấp sách đến trường, anh từng là học sinh trường trung học

Trịnh Hoài Đức, áo trắng, mực xanh đang yên ổn ngồi trên ghé nhà trường thì nghe bạn bè rủ rê đi vào quân ngũ. Tháng tháng ngày ngày lên đênh trên sông nước đại dương, vài tháng anh được phép về thăm nhà một lần ...

Không tin được, mới đây mà đã hơn năm mươi năm rồi, già hết rồi chuyện bây giờ mới kể.

Hơn ba năm qua, anh đã theo ông bà sau cơn bạo bệnh. Đau buồn quá, mất đi một thâm tình. Ngồi viết mà nhớ đến anh, nước mắt nhạt nhòa . Cho dù anh đã đi xa, hình ảnh anh vẫn đọng mãi trong tôi.

\*\*\*\*\*

## Dòng sông tuổi thơ

Dòng sông uốn khúc  
Dáng vẻ hiền hòa  
Dọc theo hai bờ  
Màu xanh mượt rượ

Vài gốc mù u  
Tán lá xum xuê  
Hàng dừa của nội  
Đua nhau che mát

Trưa hè oi bức  
Chậm chậm từng bước  
Thênh thang thênh thang  
Nghe lòng lâng lâng

Chiếc cầu bắc qua sông  
Nói liền dân hai thôn  
Êm êm và lặng lẽ  
Chứng kiến bao đổi thay

Sáng sớm, trưa, chiều  
Những chị nông dân  
Đòn gánh trên vai  
Kêu kệt kêu cà

Những anh trai làng  
Tay cày tay cuốc  
Mồ hôi thấm ướt

Những chú nhóc con  
Tan trường trở về  
Loăn thẩn bên mẹ  
Tít ta tít tít

Chiều chiều  
Chim vịt kêu chiều  
Tùng nhóm, tùng đôi  
Bơi lội tung tăng  
Trên cầu  
Dưới sông  
Tùng đũa, tùng đũa  
Ùm xuống chũm chũm

Mông một, rằm  
Mùa nước đầy  
Trò chơi  
Thả thuyền giấy  
Tay lóc thốc  
Tùng chiếc buông ra  
Lập lờ lập lờ  
Bông bênh bông bênh  
Thích quá

Mãi mê nhìn ngắm  
Quên giờ đến lớp  
Tay nhịp nhịp roi  
Mẹ đến lúc nào

Giây phút ngỡ ngàng  
Con xin lỗi mẹ...

Gặp ngày nước kém  
Rủ nhau xúc cá  
Lưng tung, lưng tung  
Nhảy phồng lung tung  
Nhiều con cua đồng

Lộc cộc bò lổm ngổm  
Mấy nàng cá lòng tong  
Im im nàng khoe sắc  
Mấy chóc đầy giỏ...

Ôi! Còn đâu nữa  
Dòng sông tuổi thơ  
Mọi thứ san bằng  
Dân trong vùng  
Người người ly tán  
Kẻ còn người mất  
Còn lại dư âm  
Đong đầy kỷ niệm  
Một thời thơ dại

**Nguyễn thị Ngọc (khóa 13)**



**Vui cười**

**Phụ tá giỏi**

Mình có công chuyện phải ra ngoài. Dẫn anh phụ tá ráng cầm chân khách một chút đợi mình về.

Coi video thì thấy nó ... đang dẩu mấy đôi dép của khách...

# Đi tìm bạn

**Nguyễn thị Hai (khóa 11)**

Mùa hè 1972, lớp P1 của chúng tôi chia tay sau bảy năm cùng lớp cùng trường, ai cũng buồn rười rượi, bánh trái trên bàn không ai nhìn tới. Thật lòng mà nói đã có biết bao nhiêu kỷ niệm vui, buồn trong ngần ấy năm, làm sao mà không lưu luyến.

Chúng tôi như những chú chim bay đi khắp nơi, mỗi người có một hoài bão, ước mơ riêng và ai cũng có những bộn phận, trách nhiệm riêng nên khi đã rời cánh cửa nhà trường hiếm khi được gặp lại nhau.

Nhất là sau 1975 ai cũng bươn chải, lo toan và vất vả nên chẳng biết gì nhau dù còn sống cùng nhau không xa mấy ... Cho đến một hôm, tôi nhận được điện thoại của Lê Tâm (hai đứa có liên lạc với nhau) nói là: “Hai ơi, nghe Lâm Ngọc Tuyết đi chùa Thường Chiếu có gặp Thúy Liễu đang tu trên đó”. Tụi mình sắp xếp đi thăm nha, để Tâm tập hợp các bạn! Vậy là từ 1972 đến nay là năm 2000 chúng tôi mới gặp lại nhau. Tính ra đã hai mươi tám năm !!!

Tôi dậy thật sớm, vì hôm nay hẹn nhau lên Thúy Liễu, sau khi soạn chút bánh và trái cây vào giỏ, tôi lên đường, hẹn nhau tại Ngã tư Bình Phước đúng 7 giờ. Vì sợ kẹt xe nên tôi đi trước hai mươi phút định đến trước bảy giờ.

Nhưng than ôi! Hôm nay sao người ta đi đâu đông quá, xe kẹt liên tục, nối dài dài, ngồi trên xe mà tôi cứ thấp thỏm lo âu, sợ đến trễ, các bạn đi rồi, thì biết tính sao, vì chỉ nghe nói ngắn gọn là tu ở Thường Chiếu chớ có biết thêm gì đâu!

Khi đến Ngã tư Bình Phước, tôi xuống xe và cố tìm một chỗ tốt để đứng cho các bạn dễ nhìn khi thấy tôi.

Mỗi khi có xe từ hướng Bình Dương xuống là tôi háo hức xem có chiếc xe mười sáu chỗ nào sắp ngừng không? Nhưng chẳng có xe nào dừng

lại, tôi nghĩ chắc các bạn cũng sắp tới rồi, thôi thì mình chờ chút vậy.

Đã qua bảy giờ, tôi cứ mong xe mười sáu chỗ chậm chậm đến và có tiếng gọi của một bạn nào đó “Hai ơi! Hai ơi!” lên xe nhưng mà bảy, tám chiếc chạy qua rồi, mà tôi còn thui thủi một mình bên lề đường.

Hơi bối rối! Tôi liền hỏi Chị bán bánh mì kế bên này giờ: “Chị ơi, trước khi em tới, chị có thấy chiếc xe mười sáu chỗ nào ngừng ở đây mà trên xe có chín, mười người trạc tuổi em hôn chị?”. Chị ngây người một chút rồi vỗ cái bép vào báp vé mình: “Trời này giờ cô hồng hời, có một xe vừa chạy chừng năm phút là cô tới đó”. Nghe chị nói xong Hai muốn sụm luôn vậy, trời ơi sao các bạn không chờ mình thêm chút nữa!. Có năm phút hà!!!

Buồn muốn khóc, giờ chẳng lẽ đi về, nhưng nghĩ lại nếu mai mốt mình nói là có đi mà trễ xe, bạn nào tin! Thôi thì mình đón xe đi một mình vậy.

Tôi đành kể cho chị bán bánh mì nghe chuyện và nhờ chị ngồi đây mỗi ngày chắc biết xe đi Thường Chiếu chỉ dùm tôi.

Chị bảo đón xe đi Vũng Tàu, lên xe nói với tài xế đến chùa Thường Chiếu thì ngừng cho xuống.

Tôi hay nghe người ta nói là ở Ngã tư Bình Phước những người bán hàng dọc đường rất hung dữ, người tứ xứ và là tay anh chị, băng đảng ... tôi cũng hơi sợ và dè dặt. Nhưng sau khi được chị chỉ xong, tôi cảm ơn chị, và thấy chị cũng là một người hiền lành và lương thiện.

Khi đã vẫy tay chào chị, tôi bước lên chiếc xe đi Vũng Tàu mà thở phào nhẹ nhõm và nghĩ bụng nếu xe chạy nhanh thì chắc tôi cũng đến sau mấy bạn chừng một tiếng là cùng.

Nhưng than ôi! Người ta thường nói “Nghèo mà mắc cái eo, hết xui này lại đến xui khác”. Sau khi lên xe tôi mới biết xe này là xe “dù” không phải xe trong bến đàng hoàng nên xe mười sáu chỗ mà mới có hai khách và tôi nữa là ba nên nó phải chạy lòng vòng quanh ngã tư để kiếm khách. Chạy mấy vòng thêm bốn khách nữa mà trời ơi có một vị nữ tu, hên là Ma sơ lên trước và ngồi cạnh tôi, mừng quá tôi khấn thầm trong miệng: “Lạy Chúa con là người ngoại đạo, nhưng con tin có Chúa ngự trên cao. Amen”.



Xe cũng được bảy tám chỗ ngồi rồi nên tài xế cũng đành chạy và nói dọc đường sẽ rước thêm khách. Khi xe đã chạy được một lúc khi tôi nói chuyện mới biết sơ này tu ở dòng Mến Thánh Giá đường Trần Bình Trọng, gần nhà tôi!!!

Nay sơ về Vũng Tàu để thăm gia đình có người ốm!!! Thật diệu kỳ, tôi thì đi chùa tìm bạn là sơ cô, còn gặp ma sơ là con chiên của Chúa.

Dòng suy nghĩ bị đứt quãng khi bác tài xế la lên: “Ai xuống Thường Chiếu thì xuống nè”. Tôi mừng quá: “Dạ có”, rồi từ ghế sơ để xuống xe.

Xe dừng ngay cổng Thiền viện, nhìn chữ Thường Chiếu mạ vàng to lớn đập vào mắt tôi mà vui vô kể. Sau khi qua đường tôi đi lững thững vào cổng. Chùa đẹp quá, cây cối to lớn, hoa cỏ sum sê, tượng Phật to lớn uy nghi. Tiếng còi xe vang lên trả tôi về thực tại, mình đi kiếm bạn chớ đâu phải đi ngắm cảnh chùa. Tôi vội xá một lạy rồi đi, mà giờ hồng biết đi đâu, hướng nào. Đang rối mù thì có một vị hòa thượng trẻ từ trong vườn cây bước ra, tôi nghĩ chắc thầy đi tưới cây, thôi hỏi đại.

Tôi lí nhí hỏi thăm: "Thầy ơi chỉ dùm con có một người bạn là nữ, nghe nói tu ở đây, xin thầy chỉ giúp". Nghe xong thầy nói trong chùa là nơi tu của các tăng, còn những sơ cô là tu ở các cái cốc ở ngoại viên, giờ con đi theo con đường đất đỏ này và hỏi thăm nhé. Sau khi cảm ơn và chào vị hòa thượng trẻ đó tôi đi vòng lại con đường mà thầy đã chỉ lúc nãy.

Con đường đất đỏ này cũng rất đẹp nằm bên trái chùa, xe hơi vào được, hàng cây bên đường xanh mát. Từ xa, tôi đã thấy lộ nhỏ những cái “cốc” lớn, nhỏ khác nhau, chắc phải tùy kinh phí của mỗi người, nhưng giống nhau ở chỗ cửa đóng kín mít, tôi hồng biết hỏi ai bây giờ?

Tôi lại tiếp tục đi, trời càng lúc càng nắng, khát nước (vì quên vụ nước nôi) hỏi sáng bịch trái cây và bánh không nặng lắm mà sao bây giờ xách mỗi tay luôn.

Đang sắp tuyệt vọng, bỗng có một cánh cửa mở ra từ cái “cốc” nhỏ, từ trong bước ra một sơ cô trẻ măng. Như vớ được phao cứu sinh, tôi lật đật chạy đến bày tỏ nỗi niềm của mình: “Sơ cô ơi, con có người bạn tu ở đây tên là Thúy Liễu quê Bình Dương, sơ cô biết chỉ dùm”. Sơ cô nhẹ nhàng lắc đầu nói không biết, ở đây nhiều lắm, phải biết pháp danh mới có thể chỉ được. Tôi

đành cảm ơn và đi tiếp, đi một khoảng mệt quá, tôi ngồi bệt xuống đất nước mắt rung rung.

Tôi lại tiếp tục đi và thấp thoáng từ xa có một tà áo lam đi ngược chiều, mừng quá tôi cố đi nhanh để gặp được sơ cô ấy. Tới gần tôi mới nhận sơ cô này còn đẹp hơn sơ cô hồi nãy. Tôi gật đầu chào và trình bày nỗi niềm của tôi, sau khi nghe xong sơ cô hỏi có phải cô bạn người nhỏ con, ốm yếu, nước da trắng phải không?. Như bắt được vàng tôi gật đầu lia lịa, cô nói pháp danh cô đó là “Chiếu Thông” và chỉ tôi đi hết đoạn đường này bên trái sẽ có một cái hẻm lớn sát bên có một dãy nhà, đằng sau dãy nhà đó là nhà của Cô Chiếu Thông.

Tôi mừng quá cảm ơn cô rồi rít và chào cô rồi đi nhanh, giờ tôi cảm thấy như có nguồn sinh lực dồi dào trong tôi!!!

Vừa đi, tôi vừa nhảm trong bụng nhà sơ cô “Chiếu Sáng”. Đi tới hẻm và dãy nhà sát bên, tôi vội chạy đến nhìn vào thì thấy có ba bốn sơ cô đang cắt gọt rau cải mà cười vui lắm (sau này tôi mới biết các cô phụ trách nấu ăn cho thầy bên chùa Thường Chiếu).

Tôi gật đầu chào và nói: “Các cô cho hỏi thăm nhà của cô “Chiếu Sáng” phải phía sau không và đi lối nào để vô, chỉ dùm con”.

Sau khi nghe tôi nói xong, các cô cười muốn bật ngửa luôn làm tôi không biết ắt giáp gì luôn!

Cười xong một cô bước ra và chỉ tay đi tới chút queo vô con đường nhỏ bên tay mặt là nhà của cô “Chiếu Thông” chớ không phải “Chiếu Sáng”. Tôi cười tẽn tẽn vì nhớ nhầm, cảm ơn các cô xong tôi dọt lẹ.

Đứng trước cửa ngõ nghe bên trong tiếng cười nói của các bạn rân trời, tôi cố hết sức mình kêu to lên giờ hồng có “Chiếu Thông, Chiếu Sáng” gì hết ráo “Liều ơi! Liều ơi!”.

Cánh cửa mở toang, tiếng cười tắt hẳn và một sơ cô với tà áo lam ào ra: “Chị Hai! Chị Hai!” mình nghẹn lời không nói được gì ngoài những giọt nước mắt lả chả tuôn rơi.

Các bạn bên trong cũng chạy ra. Các bạn phân bua là tưởng tôi không đi ...

Sau phút xúc động tôi chỉ nói được một câu: “Trời ơi, sao ra nông nỗi này”, cho đến tận bây giờ Liễu vẫn nhớ câu hỏi này của tôi.

Ngày xưa, cô bạn học bé bỏng hồn nhiên ngồi bàn nhất cùng với Hoàng Mai, Tuyết Đông

là ba cô bạn lúc nào cũng chí chóc giành nhau từ trái ổi, trái mận mà lúc nào tôi cũng có đem theo trong cặp táp.



Hình ảnh nhí nhánh, hồn nhiên ngày xưa đâu rồi, giờ trước mắt tôi là một sư cô ốm yếu trong chiếc áo lam rộng thùng thình sau một cơn tai biến.



Không kèm được xúc động, những gì mình muốn hỏi chợt tan biến, vì nghĩ nếu hỏi sẽ khơi lại những chuyện buồn thôi đành khép lại.

Chỉ nghe Liễu kể đã đi tu năm 1999. Khi Liễu sống trong thời gian khổ hạnh để thử thách, phải sống trong rừng, ăn uống, tắm giặt đều mức nước suối, ban đêm ngồi đọc kinh thì có khi rắn nó bò vào bò ra mấy lần, còn trăn thì quấn trên cây trước lán hai ba con. Nghe mà thương quá đời.

Từ lúc tìm được Liễu đến nay, tôi và các bạn lại ra thăm Liễu chơi một ngày được ăn cơm chay, được tặng sách, có khi còn được món tàu hủ đem về.



Mỗi người đều có một số phận, ai cũng được Thượng đế an bài. Giờ Liễu đã có niềm vui nơi cửa Phật, chỉ mong sao bạn được mạnh khỏe để cùng vui với các bạn ngày xưa học Trịnh Hoài Đức, mà mỗi lần các bạn mình ra thăm Liễu thì phải đóng cửa kín mít vì tiếng cười, tiếng nói của mọi người rần rần sợ làm ảnh hưởng đến chốn Thiên môn.

Có một điều mà tôi và các bạn áy náy là không sao kêu bạn mình bằng pháp danh “Chiếu Thông” được, có lẽ chúng tôi muốn giữ lại những thương mến nhưt trong thời đi học của Thúy Liễu ngày xưa ...

*(Viết theo gợi ý của bạn Kim Ngân A2 khi đi chơi Vũng Tàu về có ghé thăm “Chiếu Thông”)*

\*\*\*\*\*

**Nhắn tin:**

Ban Biên Tập đặc san Trịnh Hoài Đức bị thất lạc địa chỉ quý vị GS : Lưu Đức Trung, Đặng Ngọc Liên, Lê Hồng Lệ, Nguyễn Trí Tri và quý anh chị CHS: Trần Văn Khanh, Nguyễn Bích Thủy, nếu quý thầy cô và anh chị nào biết xin liên lạc email với BBT để giúp tìm lại. Xin cảm ơn.

# Thơ Thầy Trần Ngọc Bích

## Nhớ

(tặng chị Thanh Nhân, Ngô Nguyệt và các bạn cùng lớp trường nữ Trịnh Hoài Đức)

Ôi chao, mưa cũng nhớ trường  
Đổ trăm ngàn hạt trên đường về đây !  
Gió hình như cũng nhớ mây,  
Thổi hoài suốt quãng đường lầy mấp mô  
Cho tôi về với thuở xưa,  
Cùng em lội lội con mưa năm nào  
Mưa chi ướt đầm trắng sao ....

## Hai Mái Tóc

(tặng Thanh Nhân cùng các bạn thân thương trường THPT, nhân dịp tái ngộ - 1/5/2022 )

Tóc mây từ thuở lệch ngôi,  
Năm mươi năm trước em ngồi lớp ta.  
Tóc ai quện gió bay theo  
Se se mát lạnh, thổi vào trong cây.  
Nhẹ đôi tay, dịu bàn tay  
Mùi thơm hàng quán toả đầy gió sông  
Em ngồi bên cội thân thương  
Nghiêng nghiêng tóc lệch, hương nồng năm xưa...

## Bụi Xám Sân Trường

(tặng Thái Thanh Nhân và các bạn cùng lớp Trường Nữ THPT )

Trước 1975...  
Vang vang chuông báo tan trường,  
Nhẹ tay xếp tập em dường nhanh nhanh.  
Sân trường bụi đất xám xanh  
Áo ai sắc trắng chuyển thành vàng mơ  
Em vui tươi, giống Nàng thơ  
Chân bụi xám, bước bên bờ ruộng xanh

Tháng 5/2022

Ôi mừng, gặp lại em đây,  
Năm mươi năm đó, tóc mây còn vàng  
Dáng đi từng bước dịu dàng  
Sân trường vắng hắt bụi đàng xám xưa.

Chợt đâu vắng tiếng dò đưa

Ai mang “bụi - của - ngàn - thương “ đi rồi ...

## Viếng Bạn

(nhớ ngày thăm mộ thầy Bùi Văn Hào tại Lái Thiêu, đi cùng một số cựu học sinh trường THPT)

Trưa về chậm chậm quanh hieu,  
Liều tư lặng lẽ, buồn thiu rữ cảnh  
Dõi nhìn quanh cả nghĩa trang,  
Hàng trăm bia mộ thẳng hàng lặng im.  
Ôi, sao quanh quẽ cô liêu,  
Khăn xô đường chút Lái Thiêu một vùng!  
Giờ đây nước mắt không dừng  
Chảy quanh tim thắt, lòng bùng xót xa  
Giờ đây bỗng thấy hồn cay  
Chao ôi ! Trời đất ai bày biệt ly  
Trưa nay vô số lá rơi,  
Người Thầy ta mền vội rời trần gian.  
Chiếc xa tang màu trắng than  
Đem đi một cỗ quan tài vàng mây.  
Theo sau, thân quyến của Thầy  
Bao người áo trắng lòng đầy đắng cay  
Tiễn đưa thầy đến nơi đây  
Mong thầy ở lại cùng mây, gió trời.  
Thôi thì Thầy bỏ chợ đời  
Ta leo cành bưởi khóc người thân thương  
Thôi thì trời đất mù sương  
Thì thôi Thầy nhé, đoạn trường nhớ nhau.  
Năm xưa có kẻ từ quan,  
Lên non tìm nhạc đánh đàn ngủ say  
Giờ đây Thầy nghỉ chốn này  
Vui cùng bóng nguyệt, hoa vàng năm xưa  
Hôm nay ngày mây, à oi  
Ngày này nhớ mãi, một đời xót xa.  
Có gì thăm thăm buồn sao  
Thương Thầy, nhỏ lệ khóc vào thiên thu...

\*\*\*\*\*

# Học giỏi do đâu?

Lê Đức Cường (k 11)

Học giỏi là chuyên cần, trời cho, hay là từ cái gene của gia đình? Một câu hỏi khá thú vị để tìm lời giải đáp.

Hồi học Trịnh Hoài Đức, ở lớp mình có một bạn học rất giỏi, hầu như đa số các môn thi bạn ấy đều hạng nhất cả. Giờ nếu nhìn kỹ lại thì nhà bạn ấy có các anh chị lớn cũng học rất giỏi. Chị của bạn là một dược sĩ và anh của bạn ấy cũng tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm và sau này là hiệu trưởng của một ngôi trường danh tiếng nhất tỉnh. Mình có nghe nói là ông nội của bạn ấy cũng rất giỏi trong khoa bảng thời xưa.

Như vậy thì bạn ấy học giỏi chắc là do ở cái gene di truyền, hay là truyền thống của gia đình rồi...

Các em trẻ Bình Dương qua Mỹ cũng rất thành đạt. Có dạo mình nghe chị mình đi dự tiệc một thân hữu Bình Dương mừng cô con gái tốt nghiệp khoa Dược ở Cali. Ở Lancaster, em gái của Từ Minh Thạnh cũng có con là dược sĩ. Giáo sư Phạm đức Liên cũng có ba người con là bác sĩ, dược sĩ rất nổi tiếng. Sau đó lại nghe chị mình kể là 2 cô con gái của người em bạn dì nhà mình cũng là dược sĩ. Ôi Trời! Mình quả thật rất bất ngờ về sự học giỏi của các em thế hệ trẻ Bình Dương.

Trong số những em này đa số là do truyền thống ở gia đình. Như con gái của bạn mình ra dược sĩ là do gene di truyền gia đình – Rất đúng vì trong dòng họ của cháu đa số ai cũng học giỏi cả. Rồi một cháu gái khác cũng dược sĩ, chính là cháu nội của một nhà giáo có tiếng, ông nội đã từng sáng lập một ngôi trường trung học khang trang trong tỉnh – Là do truyền thống của gia đình.

Nhưng một cô dược sĩ trẻ gốc Bình Dương khác thì ba của cô chỉ là một sĩ quan quân đội, là Quận Trưởng chứ trong nhà không nhiều thành tích về khoa bảng.

Nay lại nói về 2 cô nhỏ dược sĩ ở San Diego có bà ngoại gốc Bung Cầu, là do chính ở 2 cháu

chuyên cần ăn học chứ trong dòng họ thì hình như không quá giỏi về học vấn !

Như vậy thì học giỏi tuy phần lớn là do ở truyền thống của gia đình, nhưng cũng có thể nói là do chính ở sự chuyên cần đèn sách của các em nữa.

Nhưng phải nói là mình rất thán phục những ai học giỏi và tốt nghiệp khoa Y Dược, tức là bác sĩ và dược sĩ.

Nói một cách thật suy từ bụng ta ra bụng người như sau. Thuở nhỏ mình học cũng khá, nói thật mình lên học Luật lúc cuối năm 1972 mà chỉ toàn ham mê đá banh. Mình đã từng tổ chức dẫn các đội banh trẻ ở Sài Gòn về đấu giao hữu với các đội banh trẻ của Bình Dương mấy lần. Nói là lên đại học nhưng mình về Bình Dương ở nhiều hơn vì mình có tánh nhớ nhà lắm. Vậy mà khi đi thi ở Trường Luật thì mình vẫn đậu tốt, cũng bởi do Khoa Luật học rất dễ, bạn chỉ cần thức đêm dò bài rồi đi thi chứ nó không quá khó như óc như các từ ngữ gốc Latin của khoa bác sĩ và dược sĩ đâu.

Cho nên cũng phải chọn ngành học thích hợp với khả năng của mình nữa chứ không phải ai cũng có thể theo học ngành bác sĩ hay dược sĩ được.

Mình thật tâm rất ca ngợi các em, các cháu thế hệ trẻ Bình Dương khi nghe các em thành tài khoa Y Dược vì ngoài truyền thống gia đình hay di truyền học giỏi thì các em đã rất chuyên cần học tập, đặc biệt là khi có điều kiện thuận tiện nhưng cũng có nhiều cám dỗ, như ở Mỹ.

(12/2020)



# Xem World Cup 2022 nhớ đá banh xưa

**Minh Tâm**

Trong thời gian đặc san Trịnh Hoài Đức sắp hoàn tất thì Giải Túc Cầu Thế Giới 2022 (FIFA World Cup 2022) đang vào giai đoạn chung kết tại Qatar. Dù không phải là người hâm mộ thì hình ảnh và video về những trận túc cầu này vẫn tự động tới nhà mọi người khi chúng ta coi tin tức. Năm nay, những trận đấu vòng bảng xảy ra vào giờ giấc tương đối thuận tiện nên người dân California, trong đó có tôi, có thể coi được nhiều trận. Đá banh có cái hay là khó biết trước kết quả. Một đội hay, có tiếng ở vòng loại có thể thua ở vòng bảng. Kỳ này đội Argentina thua đội Arabia Saudid và đội Đức thua đội Nhật là hai điều trái với sự tiên đoán của nhiều người. Mà chính điều đó cũng là điều lý thú của môn thể thao này. Chưa hết trận đấu, chưa biết ai thắng !

Xem đá banh thế giới chợt nhớ những kỷ niệm đá banh thuở thiếu thời.

Tôi biết đến thể thao khi bắt đầu vào học trung học Trịnh Hoài Đức khoảng năm 1965. Với sự lãnh đạo của quý thầy hiệu trưởng trẻ tuổi năng động là thầy Nguyễn Trí Lục và Lê Tấn Lộc, sinh hoạt học đường ở Trịnh Hoài Đức thật sống động. Ngoài học văn hóa, chúng tôi còn được chơi thể thao, tham gia các hoạt động xã hội, văn nghệ, báo chí... để nâng cao thể chất, tinh thần đồng đội, trách nhiệm cộng đồng...

Môn đá banh (lúc đó gọi là túc cầu) chúng tôi chơi ở sân Nhà Thờ. Đó là một sân cỏ nhỏ gần trung tâm thị xã nên bọn trẻ khu Cầu Mới, Thành Quan, Piscine, Giếng Máy... hay ra chơi. Tỉnh Bình Dương lúc đó nhỏ lắm, lại vào thời chiến nên không có sân banh nào đúng nghĩa. Trước đó thì có sân Nhị Tì (khu trường chuyên Hùng Vương), sân Gò Đậu (bên đường quốc lộ 13 cũ), hay sân trường Công Bình. Lái Thiêu cũng có sân mà xa. Những sân này vào thập niên 1960 không còn sử dụng thường xuyên, chỉ khi nào có lễ thì may ra sân trường Công Bình mới mở ra cho mọi người vào chơi trong thời gian ngắn. Riêng

trường Trịnh Hoài Đức có sân rộng nên chúng tôi cũng hay chơi đá banh ở đó. Chúng tôi đá banh trước hay sau giờ học nhưng cũng không dám chơi trễ quá.

## **Bài học của sự chia rẽ:**

Năm lớp đệ lục (1966), có Hội Tết ở sân trường. Ngoài văn nghệ, trường tổ chức giải túc cầu, đá theo nhóm lớp. Nhóm lớp đệ Lục (khóa 11) có hai đội Liên Lục A (lớn con), Liên Lục B (nhỏ con). Liên Lục A đấu với Liên Thất (khóa 12), Liên Lục B đấu với Liên Ngũ (khóa 10). Tôi thuộc đội liên Lục B. Kết quả: Liên Lục A thua Liên Ngũ. Liên Lục B thua Liên Thất. Nếu không chia rẽ, may ra Liên Lục có thể thắng Liên Thất. (Nhưng hình như Thầy Trần Văn Em - Trưởng Ban Tổ Chức - muốn có hai đội Liên Lục cho thành 4 đội để có hai trận cho nó xôm tụ !).

## **Đá giao hữu với An Mỹ:**

Cũng năm đệ Lục này, do có lời mời của lớp đệ lục trường An Mỹ, chúng tôi xin nghỉ học giờ Anh Văn của cô Liên để vô An Mỹ đá banh. Đội bóng tròn Lục A5 do ông bầu Dương Quang Phước (biệt danh Phước "hí" vì có cặp mắt nhỏ) hướng dẫn. Chúng tôi phải đạp xe 10 km từ Trịnh Hoài Đức vô An Mỹ đá banh. Đọc tới đây bạn biết là ai thắng rồi. Cùng một lứa tuổi, dân An Mỹ khỏe hơn. Dân Trịnh Hoài Đức yếu hơn mà chấp 10 km đạp xe thì mình chỉ thua 1-0 là hay rồi. Ông bầu Phước tính thiệt là tệ!. (Viết tới đây chợt thấy nhớ người bạn tốt Phước "hí" đã mất phần).

## **Đá với Nông Lâm Súc:**

Qua năm 1969 - lớp đệ Tứ, có giải thể thao học sinh tỉnh Bình Dương. Dưới sự hướng dẫn của thầy Bùi Lý Hồng và sự hiện diện của thầy hiệu trưởng Nguyễn Trí Lục, đội Liên Tứ của chúng tôi (có sự tăng cường của bạn Trần Thiện Nguyễn và vài bạn khác - lớp đệ Tam) đại diện Trịnh Hoài Đức đấu với đội Trường Nông Lâm

Súc. Trận đấu ở sân mới mở có tên là sân Gadsden nằm gần chùa Tây Tạng. Hiệp một, đội Trịnh Hoài Đức dẫn 1-0. Hiệp hai trời đổ mưa. Cầu thủ và khán giả vẫn chịu khó đội mưa theo dõi trận cầu giữa hai đội (mà học sinh hai trường hình như không ưa nhau!). Gần hết giờ, một cầu thủ của Nông Lâm Súc dứt mạnh vào khuôn thành. Thủ môn Trần Thiện Nguyễn chụp trúng banh ... mà vượt vì banh ướt và trơn. Trái banh vô lưới. Hai đội huề nhau 1-1. Tôi không nhớ có đá phạt đền không. Chỉ nhớ cuối cùng phải bắt thăm để phân hơn thua. Đội Nông Lâm Súc bắt thăm thắng. Đội Trịnh Hoài Đức bắt thăm thua. Bên Nông Lâm Súc mừng quá. Trịnh Hoài Đức buồn hiu! Thầy Bùi Lý Hồng cầu nhàu thủ môn Nguyễn: "Tôi đã nói trời mưa, banh trơn thì mình phải đá ra ngoài, chớ bắt banh sao được". (Hề đá thua thì thủ môn thua, hề đá thắng thì mấy "thằng" tiền đạo thắng!!! Đá banh là vậy mà).



Thầy Hiệu Trưởng Nguyễn Trí Lục và đội túc cầu Trịnh Hoài Đức (1969) trong trận gặp Nông Lâm Súc tại sân Gadsden.

Trong ảnh có các cầu thủ: Từ Minh Thạnh, Võ Thành Hậu, Lê Quang Phước, Nguyễn Đình Dũng, Dương Quang Phước, Trần Thiện Nguyễn

### **Đá banh với Ngô Quyền - Biên Hòa:**

Năm lớp đệ Tam tức năm 1970. Đội túc cầu học sinh Trịnh Hoài Đức lại có dịp ra quân một lần nữa. Đó là lần mang chuồng đi đám xứ người. Chúng tôi thi đấu thể thao giao hữu giao hữu với đội học sinh trường Ngô Quyền - Biên Hòa. Môn bóng bàn và bóng chuyền chúng tôi thắng. Tối trưa, thi đấu môn bóng tròn chúng tôi thua dù có

mấy bạn học sinh nữ đi theo cổ vũ cũng đá không lại đội trường bạn.

Xét ra, đội túc cầu học sinh Trịnh Hoài Đức từ thua tới thua, chỉ có đội bóng chuyền là khá hơn, thắng nhiều hơn thua, có lần đoạt cả chức Vô Địch Thanh Niên Tỉnh Bình Dương.

### **Kỷ niệm đá banh:**

Trên đây là nói về thành tích. Còn về kỷ niệm khi đi đá banh cũng có. Như lần đưa đội Trịnh Hoài Đức lên Trường Công Binh đá với đội thanh niên ở Miếu Tử Trận. Tụi nó thua, tức. Buổi chiều mình có việc cần đi ngang nhà nó. Nó nhớ mặt và lấy đá ra chọi làm tôi chạy trốn chết và không dám đi qua khu đó nữa. (Miếu Tử Trận là khu ở gần nhà tôi. Ở đó có anh Kiệm học sinh An Mỹ đá banh hay, mà võ Thái Cực Đạo rất giỏi). Một lần khác đi đá banh ở Trường Tiểu Chung Viện - Khu Gò Cây. Lúc ra về, bạn Lê Quang Phước bị chó rượt cắn. Mấy ngày sau vô trường, thầy Nguyễn Trọng Nhượng hay hỏi: "Thằng bị chó cắn đâu rồi?". Thầy Nhượng là Giám Đốc chương trình CPS hay đưa chúng tôi đi du ngoạn. Thầy vui tánh nên có chọc như vậy bạn Phước cũng cười trừ.

### **Đội banh Bình Dương:**

Tôi không phải là người đá banh giỏi nhưng hay ra sân Ty Thanh Niên chơi với mấy anh làm việc ở đó như anh Trường Ty Nguyễn Văn Khiêm và các anh huấn luyện viên như: Trần Tấn Anh, Nguyễn Văn Bé, Huỳnh Văn Thanh... nên có dịp đi coi đội túc cầu thanh niên tỉnh Bình Dương đá giao hữu hay đá tranh giải. Cầu thủ Bình Dương có anh Tư Cẩm, anh Francois, anh Hai, anh Liêm... Thật ra đội Bình Dương lúc đó là đội yếu. Đá ít khi chịu thắng. Phong trào đá banh ở Bình Dương không mạnh lắm. Ở Lái Thiêu chắc khá hơn nhưng hơi xa nên tôi không biết lắm. Khoảng thập niên 1970, Bình Dương có đội banh Thiện Đức đóng đô ở ngôi chùa Thiện Đức (tức chùa Cô Hồn cũ). Đội này có nhiều người đá hay.

### **Đá banh thời học Đại Học:**

Lên Đại Học, đôi lúc tôi cũng đá banh cho đội sinh viên Công Chánh trong những giải bóng tròn của Học Viện Quốc Gia Kỹ Thuật Phú Thọ. Nhớ lúc tôi học năm thứ hai, có lần đội Công Chánh đá với đội Công Nghệ (Khoa Cơ Khí bây giờ). Gần

cuối hiệp hai, tôi đang đá hậu vệ. Có người bạn tên Dương Bá Quý. Anh này ham đá banh lắm. Anh cứ thúc giục: "Tâm, mày ra cho tao đá một chút". Thôi ra, cho anh ta đá. Anh vừa vô có 2 phút. Đội Công Nghệ có tiền đạo đưa banh xuống sút mạnh vô goal. Công Chánh thua 1-0. Mấy anh lớn bên Công Chánh cứ nạt trọng tài, không chịu thua. Chúng tôi viện lý do: "Bạn Quý mới vô không phải là cầu thủ của đội và Công Nghệ đã việt vị khi nhận banh chuyên qua". Cãi hoài, cuối cùng cũng phải chịu thua thôi. Mấy sinh viên Công Nghệ đá hay hơn mà. (Bởi vậy, coi World Cup, bạn có thấy người ta thay người rất đúng kỹ thuật nhé. Phải ghi tên và có bảng: số xanh vô, số đỏ ra...). Về bạn Dương Bá Quý, sau này ảnh tu cao lắm, có thể viết sách cao cấp về đạo Phật và có xuất bản. Chắc ảnh không nhớ hồi nhỏ đã có lúc rất ham vui và ham chơi!

### **Đội banh Việt Nam thời xưa:**

Còn nhớ thời tôi mới lớn, đội banh Việt Nam Cộng Hòa đá cũng hay lắm như đã từng vô địch Đông Nam Á năm 1959. Mà đỉnh cao của đội là đoạt Vô địch Giải Merdeka năm 1966. Giải này tổ chức ở Mã Lai. Năm đó có 10 đội Á Châu tham dự. Đội Việt Nam nhờ có huấn luyện viên rất giỏi là ông Weigang, người Tây Đức. Việt Nam đứng đầu bảng A vào chung kết với Miến Điện đầu bảng B. Cầu thủ Nguyễn Văn Chiêu dứt một cú rất đẹp vào khuôn thành Miến Điện và thắng 1-0 đem vinh quang về cho Việt Nam. Năm đó đội được diễn hành Quốc Khánh với chiếc cúp Merdeka\*. Những cầu thủ như Tam Lang, Lâm Hồng Châu, Nguyễn Văn Chiêu, Đỗ Thới Vinh, Nguyễn Văn Ngón... được coi là những người hùng thể thao của Miền Nam. Đội Việt Nam đã từng thắng những đội mạnh của Á Châu như Nhật Bản, Đại Hàn... (Kỳ này thấy Nhật và Đại Hàn được vô địch chung kết World Cup, hy vọng có ngày Việt Nam sẽ được vô tới vòng bảng).

### **Phóng viên Huyền Vũ:**

Nhớ mỗi lần Sài Gòn đón đội túc cầu quốc tế tới đá là không khí cả nước sôi động hẳn. Trận đấu được trực tiếp truyền thanh qua radio. Phóng viên Huyền Vũ nói rất hay. Nghe radio mà tưởng tượng như mình đang coi trên sân. Ông này sáng tác nhiều từ ngữ rất đặc biệt như: "Lưỡng thủ vạn năng Phạm Văn Rạng", "xâm nhập vùng cấm địa",

"banh đã tung lưới phá màn trinh bạch của đội bạn", "san bằng cách biệt", "mấy phút phù du"... Qua cách tường thuật của ông, khán giả trở nên sôi nổi, hào hứng nghe cho tới hết trận... Thảo nào Huyền Vũ từng được khen là "Vua Đá Nói". Những bạn trẻ sau này không có dịp nghe Huyền Vũ tường thuật, chớ nếu nghe được sẽ yêu thích ngay...

### **Sân Cộng Hòa:**

Sân đá banh ở Sài Gòn lúc đó có tên là Sân Vận Động Cộng Hòa (bây giờ là sân Thống Nhất). Tôi có dịp đến đó coi đá banh mấy lần. Lúc đó là sinh viên ít tiền nên vô sân không mua vé. Số là có nhiều căn nhà ở tường sau của sân. Mình chỉ trả một số tiền nhỏ hơn tiền vé cho chủ nhà. Họ sẽ cho mình vô nhà, leo cửa sổ sau nhà xuống sân sau của khán đài. Rồi từ đó tìm cách lên khán đài để coi.

Nhớ lần đầu tiên coi đá banh ban đêm có đèn thì thấy hay lắm rồi. Lúc đó mát mẻ hơn và hôm đó coi đội Việt Nam đá chung kết với Mã Lai trong giải Quốc Khánh. Hai bên huề nhau. Đá phạt đền cũng huề luôn. Nhớ thủ môn Quốc Bảo là con của ông Huyền Vũ bắt được trái phạt đền. Ông ta vui quá hét lên um sùm trong micro... Trận này Việt Nam hòa Mã Lai nhưng tặng cúp vô địch cho Mã Lai. Đá banh như vậy mới đúng là nghệ thuật. Lúc lâm trận thì đá hết mình còn ăn thua không thành vấn đề.

Từ khi ra nước ngoài, lo bận công việc làm ăn, và ở đây môn túc cầu không phổ thông nên tôi không còn theo dõi hoạt động thể thao ở Việt Nam nữa. Nhân mùa World Cup mới nhớ lại vài câu chuyện đá banh xưa để chúng ta cùng ôn lại vài giây phút hào hứng: tức tối khi đội mình thua, và vui mừng khi đội đá banh của mình thắng; cũng như nhớ lại thời tuổi trẻ hăng say: học cũng khá mà vui chơi thể dục thể thao thì cũng không thua ai...

Bổ túc:

\* Theo cầu thủ Dương Văn Thà, cúp Merdeka 1966, để ở Tổng Cuộc Túc Cầu - Sân Cộng Hòa. Sau 1975, cúp bị bán ở chợ trời với giá 500 đồng, ông thấy mà thiếu tiền nên mua không nổi. Bây giờ cúp thất lạc về đâu?) ./.

## Góp thêm ý của Lưu thanh Bình

Đọc bài của anh Tâm, tôi nhớ lại hai kỷ niệm có liên quan sau đây :

- Đội ban tuyển của trường Trịnh Hoài Đức do thầy Nhượng hướng dẫn đá giao hữu với chủng sinh Tiểu chủng viện Thánh Giuse Bình Dương ở Thành Quan, vào một sáng chủ nhật năm 1971. Đó là một ngày thăm viếng, gặp gỡ của các bậc phụ huynh có con đang là chủng sinh tại đây. Về mặt chuyên môn, họ đá có kỹ thuật, chiến thuật hay hơn đội tuyển của trường ta nên tỷ số chung cuộc là 2-0. Về mặt tâm lý, tay phát ngôn trên loa phóng thanh của họ tưởng thuật thiên vị, thậm chí chế nhạo, gây tâm lý ảm ức cho chúng ta. Cộng thêm sự ủng hộ của các phụ huynh, nên có thể nói họ đá với ... 12 người lặn, làm sao mà không thắng được. Đó là một sự chọn lựa sai lầm, không biết do ai giới thiệu. Thầy Nhượng có đãi một châu chè, nhưng ai nấy buồn hiu.

- Đọc bài của anh Tâm, tôi mới biết anh Phước hí đã mất. Tóc quăn, trán thấp, mở hô, cằm bạnh, mặt mụn. Lần đá chung trên sân An Mỹ, anh là trung vệ, còn tôi hậu vệ trái. Hồi đó ít kẻ thuận chân trái, nên tôi được chọn chứ đá dờ lảm, không được như Asley Cole hay Roberto Carlos bây giờ (!). Chúng ta áp đảo đội bạn, chỉ đá có nửa sân bên kia. Tôi cũng hứng chí dâng lên cao để hỗ trợ. Anh Phước quát liên tục: “Bình về, Bình về”, mà trung vệ chỉ huy hàng thủ nên tôi phải lui nhưng tiếc lảm. Đá pháp tổng lực bây giờ, các cầu thủ đều phải di chuyển kê cả trong tấn công hay phòng thủ, chứ không có lối co cụm khu vực như xưa nữa, anh Phước à. Tôi còn giữ một tấm hình chụp chung với Trần văn Lực, sao không thấy anh Tâm ta ?



## Ngày xưa bút cũ... bây giờ cỏ thơm

Lê Thị Song Hoàng (khóa 13)

Tạ từ ngon cỏ phù du  
 Tìm thơ trong khúc thiên thu muộn màng  
 Ngày xưa nét bút Song Hoàng  
 Đã vang trong cõi văn đoàn Tâm tư  
 Rừng xưa tràn ngậm bút thư  
 Nhưng giờ thôi đã tạ từ xa xăm  
 Không còn một chút dư âm  
 Bút nghiên gãy đổ thơ cam nghẹn lời  
 Từ ta gác bút phong trần  
 Không còn viết nữa những vần thơ thương  
 Chỉ còn một chút vẫn vương  
 Vì thương vì mến mái trường năm xưa  
 Hoàng xin làm kẻ tiễn đưa  
 Những người lữ khách khi vừa sang sông  
 Trường ơi trường có biết không  
 Khói sương kỷ niệm còn trong ta hoài  
 Từ ta quay gót dặm dài  
 Hồn thơ lai láng đã trao ai rồi  
 Chỉ còn một chút mà thôi  
 Cho thầy cho bạn cho trường dấu yêu

## Cho con tất cả

Lê Thị Song Hoàng

Cho con xin một nụ cười  
 Của toàn nhân loại trên đời hôm nay  
 Cho con xin trọn vòng tay  
 Yêu thương tất cả mảnh đời khó khăn  
 Cho con xin một vầng trăng  
 Để trăng soi sáng chị Hằng trên mây  
 Cho con tình cảm đong đầy  
 Để con thương cả những bầy thú cung  
 Cho con dòng lệ rung rung  
 Để thương để nhớ để mừng cho ai  
 Cho con từng bước dặm dài  
 Đọc hành đi mãi tháng ngày mong manh.



# Võ Ông Cả Đại - An Sơn

## Đỗ Hồng Hiệp (khóa 19)

Ngày nay khi nói về vùng cây trái măng cụt sầu riêng Lái Thiêu, người ta không thể quên vùng lõi trù phú thuộc Xã An Sơn (Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương). Nhưng An Sơn không chỉ có thế, và cũng thật thiếu sót nếu hậu thế chúng ta không nhắc tới nghề võ của Ông Cả Đại đã một thời vang bóng, tiếng tăm lừng lẫy cả Nam Bộ xưa. Võ mà Ông Cả Đại sử dụng là “Võ Tân Khánh - Bà Trà” có nguồn gốc từ Võ Bình Định.

### I- GIA THỂ ÔNG CẢ ĐẠI:

1. Đi đường Hồ Văn Mên hướng ra sông Sài Gòn, đến ngã ba Cầu Cây Cui xưa (nay đã thành ngã tư), rẽ phải theo bờ rạch đường An Sơn 22, áp An Hoà xã An Sơn chưa đến năm trăm mét, bạn sẽ gặp di tích nhà và chùa Ông Cả Đại khiêm tốn ẩn mình trong khuôn viên vườn măng xanh sum sê rộng bạt ngàn của gia tộc ông vẫn còn.



Nhà Ông Cả Đại

Anh Tư Phụng (Trương Long Phụng), đã 72 tuổi, cùng ba chị em gái, hiện đang ở và bảo quản chăm sóc chùa Thiên Phước (dân địa phương quen gọi là chùa Ông Cả Đại - chùa gia đình theo hình thức tu tại gia) được cha ông Cả Đại là ông

Trương Công Mừng xây dựng năm 1920; và lưu truyền đến ông Cả Đại, tiếp nối đến con ông là Trương Văn Phú - cha anh Tư Phụng – và nay là anh Tư Phụng cháu nội ông Cả Đại, đời con cháu thứ tư.



Chùa Thiên Phước - An Sơn

2. Vào khoảng năm 1780, Nguyễn Phúc Ánh nhờ sự ủng hộ của các anh hào Đông Sơn do Đỗ Thành Nhơn cầm đầu củng cố binh quyền nên được xưng vương tại Gia Định thành. Từ đó, các bề tôi giúp việc cho Chúa Nguyễn thất trận, tản lạc ở Đàng Ngoài lần hồi tỵ về ủng hộ Nguyễn Vương rất đông.

Nhưng một số đồ võ bất ngờ xảy ra giữa hai binh đội cũ của tướng tá của Chúa Nguyễn, ý mình từng xông pha trận mạc, từng nằm gai nếm mật để lo việc phục quốc, nên hống hách ra vẻ ta đây là tín cẩn của Nguyễn Vương. Cử chỉ này làm cho anh hào Đông Sơn, nhất là vị chủ tướng Đỗ Thành Nhơn bất mãn và càng khinh miệt bọn chúng. Thấy vậy, bọn tướng tá cũ càng tức giận nhưng không dám chống đối ra mặt nên tìm cách gièm xiêm.

Trong một phút cạn suy, Nguyễn Vương đã ra lệnh hạ sát Đỗ Thành Nhơn về tội có ý lộng

quyền, cốt tâm làm phản. Vụ án này gây hậu quả vô cùng tai hại. Trước cái chết của chủ tướng, nhóm anh hào Đông Sơn hết sức hoang mang sợ hãi.

Cái ơn của Đỗ Thành Nhơn đối với Nguyễn Phúc Ánh khi một bóng, một thuyền thất trận ở Đàng Ngoài lần trốn vào Gia Định, rồi Đỗ Thành Nhơn bán cả sự nghiệp để quy tụ anh hùng và tìm thế rước Nguyễn Phúc Ánh về làm Đại Nguyên Soái Nhiếp Quốc Chánh, sau lấy thành Gia Định. Đỗ Thành Nhơn lại ủng hộ Nguyễn Vương thêm nữa để tỏ tấm lòng trung ái quốc. Bây giờ ơn nghĩa kia đã thành tro bụi.

Nhóm Đông Sơn làm sao khỏi ngờ vực, làm sao tin tưởng được Nguyễn Phúc Ánh nữa? Đa số uất hận, trốn khỏi quân ngũ, lập bè đảng kinh chống lại Nguyễn Vương, làm cho vị vua này phải đánh dẹp mãi một cách hết sức vất vả. Cũng có nhóm người thuộc phe phái này chán cảnh phen hoa, chém giết, lui về ẩn dật hoặc dẫn vợ con vào rừng sâu lẩn tránh, sống cuộc đời kẻ ẩn tu.

Trong những lớp người này có ông cố của Trương Công Đại, tục gọi là Ông Cả Đại, dẫn gia đình về rừng An Nghiệp mai danh. Lúc bấy giờ, cả nhà gồm 5 trai, 1 gái, người nào người nấy cũng đều võ nghệ cao cường.

Lúc ấy, vùng An Nghiệp, tức An Sơn thuộc quận Lái Thiêu (ngày nay là xã An Sơn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương) hãy còn hoang dã. Người muốn sống nơi đây phải dũng lực mới ở được, vì là chỗ trú ngụ của thú rừng. Chuyện tranh chiếm giữa người và thú luôn luôn xảy ra, nhứt là về đêm.

Đến đời ông nội của Ông Cả Đại, dân cư tụ tập lần lần. Họ họp nhau phá rừng, xới đất cày cấy. Thấy sự xâm lấn hung hãn của loài người, thú rừng tức giận công phá dữ dội. Chúng rình rập để khuấy phá vườn rẫy, bắt súc vật do người nuôi như: heo, bò, gà, vịt... Cũng như vùng Tân Khánh, người ta đồ xô nhau đi học võ. Nhà ông nội của Ông Cả Đại khi xưa biến thành nơi tụ tập của tráng đinh trong vùng để thao luyện võ nghệ dưới sự hướng dẫn của ông. Do đó, ông nội của Ông Cả Đại là một người được dân sùng mộ.

Đến đời cha của Ông Cả Đại là ông Trương Công Mừng càng được dân chúng ủng hộ đề cử vào Hội Đồng Địa Hạt. Người ta thường gọi ông

là Ông Huyện Mừng. Lúc này, nhà nước Pháp đã đặc quyền đô hộ toàn cõi Việt Nam.

Ông Trương Công Đại là trưởng nam trong một gia đình giàu có, nên được ông thân sanh rất chiều chuộng. Sau khi học hết ban sơ học, ông liền xoay qua học võ nghệ, vào năm này ông được 16 tuổi.

Vì thuộc dòng dõi nhà tướng nên Ông Đại có một sức mạnh hơn người. Trong việc thao luyện, ông rất là siêng năng. Bao nhiêu thầy võ giỏi đều được mời về dạy riêng cho Ông Cả Đại. Nhờ vậy mà sau này Ông Cả Đại nổi tiếng là một vị võ sư vô địch, đã từng làm cho anh hùng bốn phương khiếp vía.

Có nhiều giai thoại về ông, như việc "Ông Cả Đại ở Thủ Dầu Một nhảy qua nóc nhà ngói một cách dễ dàng và con gái của ông ta chỉ đạt được một phần công phu của cha mà đã nhảy qua được cây rom".

### 3. Tại sao gọi ông Đại là “Ông Cả” Đại ?

- Vào cuối thế kỷ 19, trước khi người Pháp đến chiếm Nam Kỳ, mỗi xã / thôn có những viên chức với nhiệm vụ và quyền hạn (...): **Hương Cả** (...), là người rất giàu, có học thức, uy tín và ảnh hưởng trong dân chúng, từng giữ các chức vụ then chốt, hoặc đã nghỉ việc nhưng vẫn còn vai trò quan trọng ở hương thôn...

- Đầu thế kỷ 20 thời Pháp thuộc, “**Hương Cả**” là một chức vụ đứng đầu ở làng, xã. Năm 1904, để quản lý các địa phương ở Nam Kỳ, thực dân Pháp cho thành lập Hội đồng Hương chức (Hội đồng xã, còn gọi là Ban Hội tề) gồm 12 chức vụ: Hương Cả, Hương Sư, Hương Chủ, Hương Trưởng, Hương Chánh, Hương Giáo, Hương Quản, Hương Bộ, Hương Thân, Xã Trưởng, Hương Hào và Chánh Lục Bộ. Trong đó Hương Cả chức vụ cao nhất.

Theo đó, chúng ta thấy ông Trương Công Đại lúc sinh thời đã từng giữ chức Hương Cả ở làng (xã) An Sơn, được dân chúng kính phục & ngưỡng mộ vì uy tín chức vụ, sự giàu có, tiếng tăm võ nghệ... nên gọi tắt là Ông Cả Đại.

## II- NGỌN LIÊN ĐẢ TAM THƯƠNG CỦA ÔNG CẢ ĐẠI

Bên cạnh những ruộng đất ở An Sơn (nay thuộc thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương),

ông Cả Đại còn có nhiều ruộng muối ở miệt Bà Rịa, Phan Thiết. Do vậy, ông Cả Đại thỉnh thoảng cũng đi thăm nom các ruộng muối. Nhân dịp đó, ông Cả Đại có quen biết với thầy Thông Kỳ, học trò của một võ sư đã từng ứng thí nơi kinh đô, đoạt chức Võ cử Mạnh. (Võ cử: danh hiệu thời triều Nguyễn ban cho người thi đỗ khoa thi võ)

Thầy Thông Kỳ nghe thiên hạ đồn ông Cả Đại là một người võ nghệ tuyệt luân nên có ý muốn thử sức. Một hôm, thầy Thông Kỳ hỏi ông Cả Đại: “Tôi nghe anh võ nghệ có tiếng. Vậy anh có thể chạm trán với người mạnh sức hơn được chăng?”. Ông Cả Đại mỉm cười: “Người có võ nghệ khá thì mạnh không chắc đã thắng, mà yếu thì cũng chưa chắc đã thua. Thắng bại chỉ do tài nghệ cao thấp thôi”.

“Vậy thì chiều nay anh đến nhà tôi chơi, tôi sẽ giới thiệu cho anh một người có sức mạnh ghê gớm mà cả vùng Phan Thiết này ai cũng kính nể. Ông ấy ở bên cạnh nhà tôi”. Ông Cả Đại niềm nở: “Thật hay sao? Tôi rất hân hạnh được gặp người đó”.

Chiều lại, ông Cả Đại giữ lời hứa, đến nhà thầy Thông Kỳ chơi. Sau vài tuần rượu thì có một người tướng tá vạm vỡ bước vào. Thầy Thông Kỳ giới thiệu: “Đây là ông Cả Đại, một người giỏi võ khét tiếng ở vùng Tân Khánh, còn đây là...”. Người vừa vào lật đật cướp lời: “Là ông Mạnh, làm thợ mộc ở đây”.

Người tự xưng là ông Mạnh tức thị là ông Võ cử Mạnh, thầy của thầy Thông Kỳ. Nhưng vì ông sợ ông Cả Đại nghe tên tuổi mà từ chối không đấu nên phải giấu đi. Thấy ông Võ cử Mạnh bộ dáng rất oai dũng nên ông Cả Đại nể nang, đứng dậy chấp tay xá: “Tôi rất hân hạnh được biết”.

Ông Võ cử Mạnh cũng khiêm nhường: “Đạ không dám. Từ lâu, tôi được nghe danh tôn ông nên luôn luôn hoài vọng. Đến nay, tình cờ gặp ông đây, thật tôi lấy làm vinh hạnh”. “Tên tuổi tôi nào có ra chi, chỉ xin ông chớ quá lời, mà lòng tôi không vui”. “Giữa đây là anh em, xin ông chớ nhũn nhặn, vì danh tiếng của ông ai mà không biết”.

Sau một hồi hàn huyên, với sự đốc thúc của thầy Thông Kỳ, ông Cả Đại và Võ cử Mạnh liền ra sân thử sức với nhau.

Hai bên đều dùng trường thương, vốn là một loại binh khí nổi tiếng của xứ võ Tân Khánh. Nhưng trận đấu này là trận thử sức nên hai người muốn biết lực của nhau mà thôi. Họ không xáp chiến như những hạng tầm thường, chỉ phân cái sân võ ra làm hai, mỗi người một bên và mỗi người tấn công ba hiệp. Ông Cả Đại nhường ông Võ cử Mạnh tấn công trước.

Sau khi bái tổ xong, hai người vừa xáp chiến thì ông Cả Đại giật nảy mình nhảy ra, nhìn ông Võ cử Mạnh nói: “Tôi dùng roi trường, còn ông dùng roi đồng, làm sao giao thủ với nhau được?”. “Tôi đã quen sử dụng cây roi này thành thử không thể thay thế cây nào khác được”.

Nhìn cây roi của ông Võ cử Mạnh, bề ngoài giống hệt cây roi trường, thế mà chính thật nó là cây roi đồng hạng nặng. Ông Cả Đại ngân ngại nói: “Hay là ông có cây roi nào như vậy cho tôi mượn để đấu với ông cho cân xứng?”.

Ông Võ cử Mạnh cười xòa: “Có ai sử dụng được roi thứ này đâu mà phải sắm hai cái?”. Ông Cả Đại phùng phùng nổi giận: “Sao ông dám coi rẻ anh hùng trong thiên hạ quá vậy? Mặc dầu tôi dùng cây roi trường, nhưng cũng xin hầu đáp với ông cho trọn. Ông chuẩn bị đi, tôi đã sẵn sàng”.

Không đợi giục lần thứ hai, ông Võ cử Mạnh cầm thương xóc tới đánh. Vì ông Cả Đại sử dụng roi trường nên không dám đỡ với roi đồng, chỉ lo lùi để thủ mà thôi. Thấy ông Cả Đại có ý kiêng mớn binh khí của mình, ông Võ cử Mạnh đặc ý phóng tới đánh luôn hiệp thứ hai rất hăng. Ông Cả Đại sợ hãi nhảy lùi lại phía sau, bước nhảy này làm ông hết đường đất. Sau lưng là một bức vách che chắn ngang. Thấy vậy, ông Võ cử Mạnh dừng thương lại: “Ông có chịu thua tôi chưa?”.

“Ông chẳng có đánh trúng tôi cái nào mà lại bảo chịu thua?”. “Nếu không chịu thua thì phen này ông tránh nơi nào nữa?”. “Việc đó mặc tôi”. Nghe ông Cả Đại trả lời cứng, Võ cử Mạnh hăm dọa: “Vậy thì tôi sẽ vít ông ra khỏi hàng rào?”. “Thử thì biết!”.

Ông Võ cử Mạnh xấn tới đánh một roi ngang người ông Cả Đại rất mạnh, và chờ ông Cả Đại nhảy lên tránh là tổng vít luôn cho bay qua hàng rào. Thật là một lối đánh rất hay, nguy hiểm có tính toán từng nét rất kỹ càng. Vì nếu ông Cả Đại không dám đưa roi đỡ thì khi bị cú phạt ngang, làm gì không phóng người nhảy lên để tránh?

Lúc đó, Võ cử Mạnh sẽ tương kê, tựu kê dùng đầu roi hất Cả Đại trong nháy mắt. Kết quả đã cầm chắc trong tay.

Quả đúng vậy! Bị phạt ngang, Cả Đại phóng người lên tránh. Lẹ làng, Võ cử Mạnh thu roi về, lấy hết sức mình, xông tới đâm thẳng vào người ông Cả Đại và vít bông lên giữa lúc cả Đại còn lơ lửng trên không. Thầy Thông Kỳ không mấy thỏa dạ vì thấy Võ cử Mạnh có thắng cũng chỉ là nhờ món binh khí độc hại, chớ Cả Đại chưa thua miếng võ nào.

Nhưng trong lúc ai cũng tưởng ông Cả Đại phải bị vít bay bông thì lạ thay một tiếng “rầm” vang lên. Các vách rào tung rã ra tua tủa bay. Võ cử Mạnh biến đâu mất. Cả Đại chống roi lăm lăm ở giữa sân. Thì ra, Cả Đại chờ khi ngọn roi vừa tới thì ông đập tấm vách rào sau lưng, lấy đà nhảy xéo ra ngoài. Cử Mạnh lỡ bộ vít bay cái hàng rào và mất đà nhào luôn ra ngoài.

Một lúc sau, Võ cử Mạnh vệt rào chui vô. Ông Cả Đại khôì hài: “Tân công tôi ba hiệp không sao, trái lại chỉ có một bước của tôi mà ông đã hết đường đất, phải chui rào!” ./.

### Nguồn: sưu tầm

1. <https://doanhnhanplus.vn/chuc-viec-lang-xa-o-nam-bo-xua-485034.html>
2. <http://baocamau.com.vn/van-hoa/tai-sao-nguoi-mien-nam-goi-anh-ca-la-anh-hai--38050.html>
3. [http://www.art2all.net/tho/phamdinhlhan/phamdinhlhan\\_laithieuthapnhatxa.html](http://www.art2all.net/tho/phamdinhlhan/phamdinhlhan_laithieuthapnhatxa.html)
4. [https://vi.wikipedia.org/wiki/Tân\\_Khánh\\_Bà\\_Trà](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tân_Khánh_Bà_Trà)
5. <https://www.facebook.com/226429904215638/posts/1379434462248504/>
6. <http://www.sugia.vn/portfolio/detail/1936/ngon-lien-da-tam-thuong-cua-cua-ong-ca-dai-o-an-son-thuan-an-binh-duong.html>
7. <https://ngotoc.vn/Nghien-cuu-Trao-doi/tim-hieu-lich-su-vo-cu-o-nuoc-ta-659.html>
8. Nguồn khác : theo lời kể dân địa phương.

## Ra khỏi một cơn mơ

### Thứ Lễ

Không có cơn mơ nào cả  
 Và cũng không có ta  
 Thao thiết chi "câu hỏi kiếp người"\*  
 Mưa rơi xuống từ trời  
 Ngàn suối góp thành sông  
 Trăm sông xuôi thành biển  
 Đừng hỏi vì sao biển mặn  
 vì sao sa mạc cát hằng hà  
 Có không và không có  
 Chỉ hư uyển mà thôi  
 Kiếp người ơi tích tắc  
 Chưa đủ một cơn buồn !  
 28/11/22 Thứ Lễ

\* Tựa một tác phẩm của nhà văn Võ Kỳ Điền

## Có còn chi

### Thứ Lễ

Tìm nhau giữa cõi vô thường  
 Không dung chỉ thấy một phương trời buồn  
 Tìm trong nắng quái, mưa nguồn  
 Tìm trong thiên cổ những đồng vọng xưa  
 Tìm nhau trời đất bao mùa  
 Mờ mờ nhân ảnh gió lùa canh thâu  
 Trùng dương mỗi cánh hải âu  
 Nghe vô lượng sóng gọi màu thời gian  
 Phải chăng ta kiếp đã tràng  
 Một đời xóa lấp lỡ làng hoài công  
 Trầm hương không ám tư đồng  
 Chút tình hoang phế còn trông mong gì  
 Trao người khúc hát vĩnh ly  
 Kiếp mai còn biết có khi tương phùng !?



# Thăm thầy Lê Bích

**GS Nguyễn thị Ngọc Sương**

Hôm nay (26/11/2022) tôi có dịp đến thăm thầy Lê Bích. Thầy vui và nhắc lại tên từng học sinh trong nhóm chúng tôi, lứa học trò đầu tiên của thầy trên đất Thủ và cũng là những học sinh "xuất sắc" đem lại sự hãnh diện cho thầy. Thầy không quên nhắc đến thầy Lê văn Ngữ nay đã thành người thiên cổ. Chúng con xin đốt nén hương lòng để tưởng nhớ đến quý thầy cô đã dìu dắt những học trò nhỏ qua từng bước vững chắc. Chúng con cảm ơn quý thầy và cũng không quên ơn cô đã săn sóc cho thầy thật chu đáo.



Thăm thầy Lê Bích

Những năm trước nhóm cựu học sinh trường Trí Đức do anh Hai xộp là người đàn anh đứng ra liên lạc và hàng năm tổ chức họp mặt thầy cô và các bạn học. Sau khi anh mất các cuộc họp mặt thưa dần và chấm dứt vì đa số đã lớn tuổi, đi đứng khó khăn. Ai còn sức khỏe thì tự đến thăm

thầy cô như bạn Huỳnh Liên, Cẩm Cúc và tôi thỉnh thoảng có đến thăm thầy.

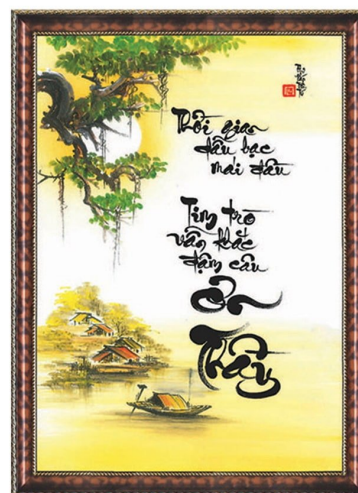
Tưởng cũng nên nhắc lại Kiến Trúc Sư Lê Bích là một nhà giáo có công rất lớn với Thủ Dầu Một - Bình Dương. Thập niên 1950 - 1960 thầy dạy ở trường Trí Đức do thầy Lê văn Ngữ sáng lập. Sau khi thầy Ngữ qua đời, thầy Lê Bích xây dựng và là hiệu trưởng trường Nghĩa Phương. Đây là ngôi trường xinh đẹp và là nơi giúp nhiều thanh thiếu niên tình nhà có nơi học tập và nâng cao trí thức.

\*\*\*\*\*

## Nhớ mãi ơn thầy

**Nguyễn Minh Chánh (khóa 14)**

Trường xưa lối cũ còn đây.  
Tâm tư lưu luyến, trời mây tỏ tường  
Nhớ thầy nhớ bạn tở vương  
Hôm nay gặp mặt về trường đắp xây  
Ai còn khỏe, trở về đây  
Vui mừng khôn xiết tràn đầy mến thương  
Cuộc đời như bãi chiến trường  
Nghĩa nhân giữ trọn tình thương vẫn còn  
Thương thầy lòng dạ sắc son  
Làm sao trả được lòng còn khắc ghi  
Đường đời vạn lối ta đi  
Xuân về Tết đến nhớ đi thăm thầy.



# Cựu Học Sinh khóa 16 thăm viếng thầy cô

(theo FB Nguyễn Hồng Loan)

Ngày 20/11/2022, một nhóm CHS khóa 16 đã đến thăm viếng thầy cô, dưới đây là vài hình ảnh:



Thăm thầy Võ Kim Lân (dạy Pháp văn)



Thăm cô Lương Thị Chánh (dạy Vạn Vật)



Thăm cô Nguyễn thị Ngọc Sương (dạy Quốc Văn)

## Tết Nhà

Đỗ Mỹ Loan (khóa 10)

Sáng mông ba Tết, tục lệ cúng Tết nhà. Hỡi Ngoại còn sống, Ngoại dặn mông ba phải cúng thật sớm.

Năm nay tôi đã chuẩn bị sẵn mọi thứ từ chiều hôm qua nên mới 4 giờ sáng nay tôi đã thức dậy cùng em bày biện hoa quả, bánh ít, bánh tét trên các bàn thờ. Đặc biệt đĩa bánh tét phải có thêm muống đường cát trắng. Bàn thờ Phật Quan Âm phải có đĩa cau trầu.

Đèn điện thấp sáng choang. Đèn cầy tỏa ánh sáng hồng ấm áp. Nhang thơm nghi ngút khói. Thứ hương thơm dịu dịu làm tâm hồn tôi nghe nhẹ nhõm.

Cùng lúc tôi làm mâm trái cây, hoa quả, bánh ít để cúng giếng. Theo phong thủy, giếng nước là nơi linh thiêng. Trong ba ngày đầu năm khi chưa cúng giếng, không ai được phá vỡ không gian yên tĩnh nơi này. Làn nước trong veo thỉnh thoảng gợn nhẹ do mấy chú cá bảy màu rượt đuổi nhau, quẫy cái đuôi thiệt dễ thương.

Nhang sắp tàn. Tôi đốt giấy cúng mông ba và cúng giếng. Không quên giữ lại giấy vàng bạc đại để dán vào tủ tiền, khạp gạo và bàn viết nơi tôi ngồi viết lách.

Xưa sao nay vậy! Tôi ở nhà từ đường nên rậm rập làm theo lời Ngoại dạy bảo để Ngoại được vui lòng!

## Xuân Ước Mơ

Lê Minh Chánh (khóa 15)

Mỗi năm mai đào nở,  
Báo mùa xuân lại sang  
Ngàn hoa khoe sắc thắm  
Chào đón nàng Xuân về.

Tiết trời se se lạnh  
Làm ngẩn ngơ hồn ai  
Em như hoa mới hé  
E ấp bao ước mơ.

Từng đàn chim én bay  
Trên vầu trời xanh mát  
Gió đưa hương hoa ngát  
Càng say đắm lòng ai.

Xuân năm nay sắp đến  
Mong yên lành mọi nơi  
Nhà nhà vui đón tết  
Nàng Xuân thỏa ước mơ.

# Thơ Tri Âm

## Óng ả tháng Giêng

Chạm tay  
vừa vắn tháng Giêng

Khóm mai xòe nở  
bên triền  
đón Xuân

Tơ vàng óng ả  
bâng khuâng

Trái hoa  
hong lại thơ vắn  
ngôn ngang

## Giặt áo mùa Xuân

Cầu ao giặt áo tơ tằm  
Nước mát trong ngần soi rọi bóng mây  
Hương đồng gió nội thoảng bay  
Nghe như trời đất vỗ tay reo mừng

Nhẹ vò đôi vạt bâng khuâng  
Sợi thương sợi nhớ rung rung kiếm tìm  
Đã từng rộn rã tiếng chim  
Đã từng dệt khúc êm đềm tri âm

Lụa thơm còn chút hương thâm  
Mùa Xuân giặt áo... đầu năm... nhớ về...

## Biển xuân

Nằm phơi mình trên cát  
Ngắm mặt trời đang lên  
Nghe rì rào biển hát  
Bọt trắng xóa dập dềnh

Từng sợi vàng lấp lánh  
Trái thắm mặt nước xanh  
Biển vào xuân duyên dáng  
Lao xao khúc tự tình

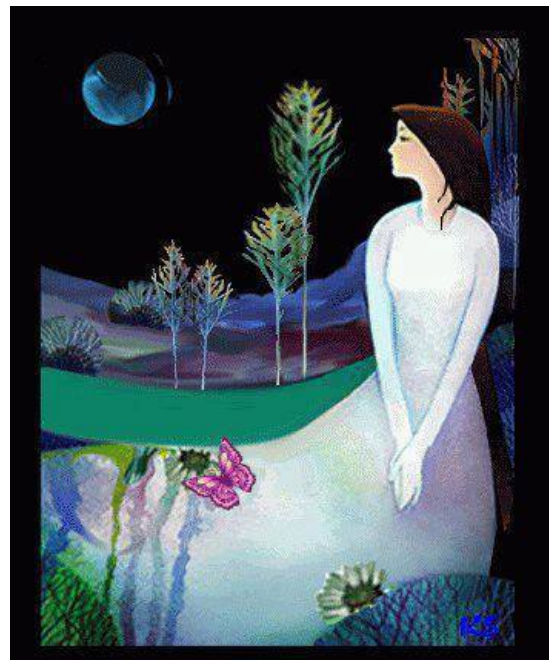
Nằm gối đầu trên sóng  
Nỗi buồn chùng đi hoang  
Hồn thơ như lắng đọng  
Giữa khơi xa ngút ngàn

## Còn đó mùa Xuân

Vẫn còn một chút tháng Giêng  
Trên cội mai già lúa thừa nhành lá  
Phía trước sân vườn nắng vàng óng ả  
Gió thoảng hương hoa diu diu đất trời

Vẫn còn tháng Giêng đọng lại bờ môi  
Em mười tám ngõ ngang mừng tuổi mới  
Áo lụa hồng... bên cầu anh chờ đợi  
Gởi tặng em bài tứ tuyệt ngọt ngào

Tháng Giêng vẫn còn trong ánh mắt gợi trao  
Lời hò hẹn... chứng nhân là mây gió  
Mùa Xuân ngập ngừng vắn vương trước ngõ  
Tay nắm tay nhau xuống phố rộn ràng...





# Trịnh Hoài Đức

## Dấu Ấn - Tình Yêu - Nỗi Nhớ

Lê Thị Ngọc Thảo (khóa 17)

62 tuổi khi bạn đã về hưu được 07 năm, nhớ về những ngôi trường đã đi qua, bạn sẽ viết như thế nào? Riêng đối với tôi, đó là dấu ấn, tình yêu và nỗi nhớ.

### \* Dấu ấn thứ nhất: Đến với Trịnh Hoài Đức:

15 năm học từ 1965 – 1980 (từ mẫu giáo, tiểu học, trung học đến trường Sư phạm cấp II Sông Bé vào nghề giáo), tôi đã có 05 năm gắn bó với Trịnh Hoài Đức. Trong đó 02 năm học tại Trịnh Hoài Đức Nam (lớp đầu cấp – đệ thất) và năm lớp 10 (1975 – 1976), khi đó đổi thành trường cấp III An Thạnh. Còn lại 03 năm học ở THPT nữ ở Thạnh Bình.

Từ năm 11 tuổi, năm học 1971 – 1972, đến ngày 30/4/1975, tôi đã là học sinh trung học đệ nhất cấp (lớp 6 đến lớp 9) trường TH Trịnh Hoài Đức, vốn là 1 trong 2 trường công lập lớn nhất của tỉnh Bình Dương thời bấy giờ. Tôi và lớp đệ thất (lớp 6) với chúng chỉ học trình lớp 5, hạng 3/53 học sinh trường tiểu học công lập cộng đồng nữ Châu Thành (Thủ Dầu Một) và phải trải qua kỳ thi tuyển sinh đầu vào của toàn tỉnh. Đâu vào trường công lập khi đó thật sự là niềm vui sướng cho cả gia đình, vì khi đó cả hai chị cũng như anh trai tôi, kể cả các anh chị họ ở gần đều phải học tư thục Nghĩa Phương, phải đóng tiền học hàng tháng.

Có thể nói những ngày, những năm học Trịnh Hoài Đức là những ngày đẹp nhất, vô tư nhất, vì là trường công lập, học trò không phải đóng tiền hàng tháng. Trong trí nhớ của tôi, tôi chỉ đóng tiền niên liễm đầu khóa,... nên việc tới trường, ba mẹ chỉ cho tiền đi xe, ăn quà bánh,...



11 tuổi, tôi – một cô bé ốm yếu, sống trong sự đùm bọc yêu thương của ông bà nội, ba mẹ - còn rất ngây thơ hồn nhiên khiến ba tôi phải mặc cười (đi chụp hình dự thi, chỉ chụp ảnh chân dung mà lại chuẩn bị thật chu đáo, mang vớ, mặc quần tây nghiêm túc). Bắt đầu đi học tại một trường cách nhà hơn 5km, mặc bộ áo dài trắng, mang phù hiệu Trịnh Hoài Đức với niềm tự hào, vui sướng. Những ngày đầu đi học, tôi được chị tôi, anh họ đưa đến trường. Sau đó, tôi quen dần và tự túc đến trường trên những phương tiện công cộng khi đó như xe lam, xe đồ có dây hàng ghé nằm ngang (khi leo lên xe, tà áo nhiều lần bị rách ngang hông do bị đập vào) và sau này có đôi lúc, tôi quá giang xe đưa đón học sinh của Thành Công Bình – kiểu xe quân đội chở con lính đi học. Và nhất là kỷ niệm không bao giờ quên đối với tôi, nhớ nhất là khi đi nhờ xe Jeep của gia đình bạn H, con sĩ quan có tài xế riêng đưa đón đi học.

Năm 1971, khi vào học THPT, gia đình tôi đã có 10 anh chị em – trên có hai chị, một anh và dưới tôi là sáu em nhỏ - quá đông - nhưng ba mẹ tôi vẫn cố gắng cho tất cả đều đi học. Riêng tôi

được ưu tiên hơn – ngoài giờ đi học ở trường, buổi chiều tôi lại học thêm các môn Toán – Pháp văn tại Thủ Dầu Một. Chính nhờ vậy mà kết quả học tập của tôi cũng không tệ. Thật vui, khi nhìn lại thành tích biểu của mình, tuy không cao nhất lớp nhưng năm trong top 10 – với sáu lần được lên bảng danh dự hàng tháng (từ hạng 1 đến hạng 3) và kết quả lớp đệ tứ (lớp 9) hạng 5/45 học sinh.

Đối với tôi, trường THĐ là môi trường giáo dục tốt, ở đó mỗi bạn học trò, đặc biệt là học sinh nữ, ngoài việc thực hiện nghiêm túc nội quy học đường: giờ giấc đi học, nghỉ phải xin phép có chữ ký của phụ huynh kèm theo thẻ căn cước (chữ ký phải đúng với chữ ký mẫu đã lưu trước đó), đi học mặc áo dài phải luôn có áo lá bên trong, khi trả bài phải khoanh tay; gặp thầy cô – nhân viên phải cúi chào lễ phép, nói chuyện với bạn bè phải xưng tên, không mày – tao,... Và sau này khi lên cấp III hoặc ra giảng dạy, những nề nếp đó vận vào mình, nghiêm túc, chăm chỉ,...



Trong học tập, có thể nói khi nhớ những bài văn đã theo mình đến bây giờ, ngoài bài văn đạt điểm 8 ở lớp bốn tiểu học của cô Nguyệt (tả gà mẹ dẫn đàn con đi ăn do tự bản thân tôi làm); và bài văn 8 điểm dài 15 trang của Thầy Phan Thanh Đào khi tôi học lớp 12 cấp III thị xã, với lời phê của thầy: “Bài viết công phu”. Bài văn để lại cho tôi một kỷ niệm rất đáng nhớ - đó là vào năm học đệ lục (lớp 7) vào năm 1972, khi chiến sự nổ ra ở Bình Long, dân chạy về tản cư ở Gò Đậu, khi đó nhà tôi đông anh em nên ba mẹ tôi cho đi tản về Sài Gòn một tuần ở nhà Bác Ba. Sài

Gòn khi ấy rất bình yên, suốt tuần, mỗi ngày theo xe nhà đưa các chị đi học trường Tây thật là vui, nhưng khi trở lại trường, tôi nhận lấy điểm 00 bài văn định kỳ do thiếu nộp cho giáo viên (cô Ngọc Sương). Bài văn 00 điểm đã theo tôi suốt, đến khi gặp lại cô trong đám tang má Cô (cô là chị của bạn X học cùng lớp với tôi), tôi kể lại và hai cô trò đều bật cười.

Bây giờ nhìn lại thành tích biểu của mình, xem lại những kết quả học tập của mình, những chữ ký nhận xét – đánh giá của thầy cô giảng dạy, tôi nhớ lại những lần thi học kỳ I, II (đệ nhất bán niên, đệ nhị bán niên) đều có xếp hạng từng môn, kết quả học tập, xếp hạng hàng tháng, ký ức quay về với những háo hức khi thầy cô công bố kết quả, xếp hạng của từng môn học sau khi thi xong: vui lắm khi đạt kết quả cao, nuối tiếc khi kết quả không đạt.

Nhớ lại kỷ niệm về trường, nhớ lại những năm tháng học tập bên thầy cô, tôi nhớ lại hình ảnh của thầy Nghiêm Toàn Thanh dạy Pháp văn lớp 6 khi thầy phạt học sinh nữ, thầy bắt nằm dài trên bàn học để đánh đòn. Nhớ những tình cảm rất trẻ con như viết thư xin được làm em cô Minh Hương dạy Toán lớp 6.

Năm lớp 8, chúng tôi học Văn với cô Ngọc Dung. Cô rất đẹp, luôn vấn tóc, đi xe hơi con cóc. Một hôm vào lớp, tiết học đó cả lớp không chịu viết bài, chỉ nhìn ngắm cô. Cô hỏi vì sao? Vì cô xóa mái tóc rất đen, dày và dài qua khỏi lông, học sinh quá thích và ngưỡng mộ, xuýt xoa, ngẩn ngơ,...

Thầy Phan Kỳ Nam, chủ nhiệm năm đệ lục – dạy Vạn Vật năm lớp đệ ngũ (lớp 8) có nụ cười thật dễ mến, khi viết bảng, thầy một tay viết, một tay thầy chống hông. Thầy đi xe 67. Trong 1 lần, không biết thầy phạt lớp thế nào mà học trò cầu mong bánh xe thầy bị xẹp và y như rằng lần đó xe thầy xẹp bánh thiệt. Thầy phải đẩy bộ - chúng tôi cười khúc khích,...

Mỗi thầy cô đều có kỷ niệm riêng. Cô Thúy dạy văn lớp 9 khi cho cả lớp làm thơ tự do, bọn tôi đã viết ngay: “Áo em trắng điểm bông hoa sinh”. Vì mỗi ngày, khi đi bộ từ QL 13 vào trường trong mùa mưa, áo dài trắng đều để lại dấu vết,...

Và đặc biệt, cô Diệp Xuân Lai dạy Pháp văn năm lớp 9 (1974 – 1975). Cô rất sang trọng, quý

phái, là vợ của chánh án tỉnh Bình Dương lúc đó. Đan xen vào các bài học Pháp văn là những câu chuyện về chính trị như vì sao chế độ (cũ) có nguy cơ mất chính quyền, vì sao?,...

Tôi nhớ cô Lương Thị Chánh dạy môn Sinh Vật (sau này cô là hiệu trưởng trường tiểu học Lương thế Vinh - đã về hưu). Cô đã dạy tôi vào năm lớp 6 và lớp 9. Cô Hiền, ít nói, dáng cao và để lại ấn tượng vì cô thao tác rất khéo trong tiết thực hành giải phẫu ếch.

Và nhiều thầy cô khác như cô Kim Xuân dạy Lý sau này tiếp tục dạy tôi ở cấp III thị xã TDM. Ngoài lớp P2, năm học 1975- 1976, tôi còn có kỷ niệm với các bạn lớp 10 B (Văn – Ngoại ngữ). Kết thúc năm học lớp 9, với kết quả học tập khá tốt, lại có học thêm Toán và Pháp văn, tôi ghi tên vào lớp 10B (Toán), nhưng khi nhập học lại sau 1975 tôi chuyển sang học ban B (Văn – NN), (Toán là 10C). Tôi có thêm nhiều bạn mới học cả Anh văn và Pháp văn (lớp ghép). Giờ sinh ngữ, cả lớp chia làm hai, thật vui với giờ học Pháp văn do Thầy Khánh dạy tại phòng thí nghiệm cũ của trường. Thật tiếc, năm học sau đó bỏ ban B, chuyển sang ban A ( Văn – Sử Địa). Năm học đó, chúng tôi vẫn hòa nhập hồn nhiên, có thêm những buổi kiếm hoa kiểng về trồng cho vườn hoa của lớp do nhà trường phân công...

Nhớ trường, nhớ thầy cô, tôi nhớ bạn bè lớp mình, những người bạn cùng khóa. Sau 50 năm, tôi chỉ gặp lại được một số bạn cũ. Tự hỏi không biết những người bạn khác của tôi bây giờ thì như thế nào?

Ngày 01/5/2022, sau 01 năm dịch bệnh Covid-19, chúng tôi – những cựu học sinh khóa 17 (NH 1971 – 1972) – bao gồm cả vợ chồng tôi đã tụ hội về trường THPT Trịnh Hoài Đức để nhận huy hiệu 50 năm học sinh trường Trịnh Hoài Đức. Thật vui mừng, tự hào, hạnh phúc bên các bạn cùng khóa, đặc biệt là được gặp lại những thầy cô đã từng giảng dạy, học tập nơi này. Huy hiệu tuy nhỏ bé, buổi họp mặt đơn giản song lại rất ấm áp, tràn đầy niềm vui.

Trong buổi họp mặt với bạn bè, chúng tôi nhắc lại những bạn học cùng lớp, cùng khóa, do hoàn cảnh lịch sử, kinh tế,... mà có nhiều bạn chưa được gặp lại, mang lại một nỗi nuối tiếc trong tôi.



Niềm vui gặp lại thầy cũ, bạn xưa

(còn tiếp: Dấu ấn thứ hai: trở lại với Trịnh Hoài Đức)

*Thơ*

## Xuân Về

**Nhật Lệ Nguyên Thy (khóa 14)**

Xuân uốn mình lả lơi chào năm tháng  
Én từng đàn riu rít sải cánh bay  
Gió ấm, hương nồng hoa cỏ đắm say  
Bung nở thắm cả vùng trời đất Thu

Xuân nhẹ nâng gót sen hồng nhẩn nhừ  
Hãy lạc quan đối mặt mọi cảnh tình  
Ta vui xuân qua ánh mắt, niềm tin  
Xuân đã đến đem tình Xuân dâng tặng

Đưa thần kỳ thu muện phiên cay đắng  
Ban phước lành, lộc biếc, nụ cười tươi  
Quây quần bên nhau đầm ấm, say vui ...  
Mọi người hỡi, năm mới như ý nhé!

Nàng Xuân chuyển lời nồng nàn tỏ thê  
Tha nhân ơi ! Quý Mão vạn điều may  
Nắng ấm toả lan cuộc sống đủ đầy  
Sắc Xuân rạng ngời - mùa vàng hạnh phúc!

# Những kỷ niệm xưa

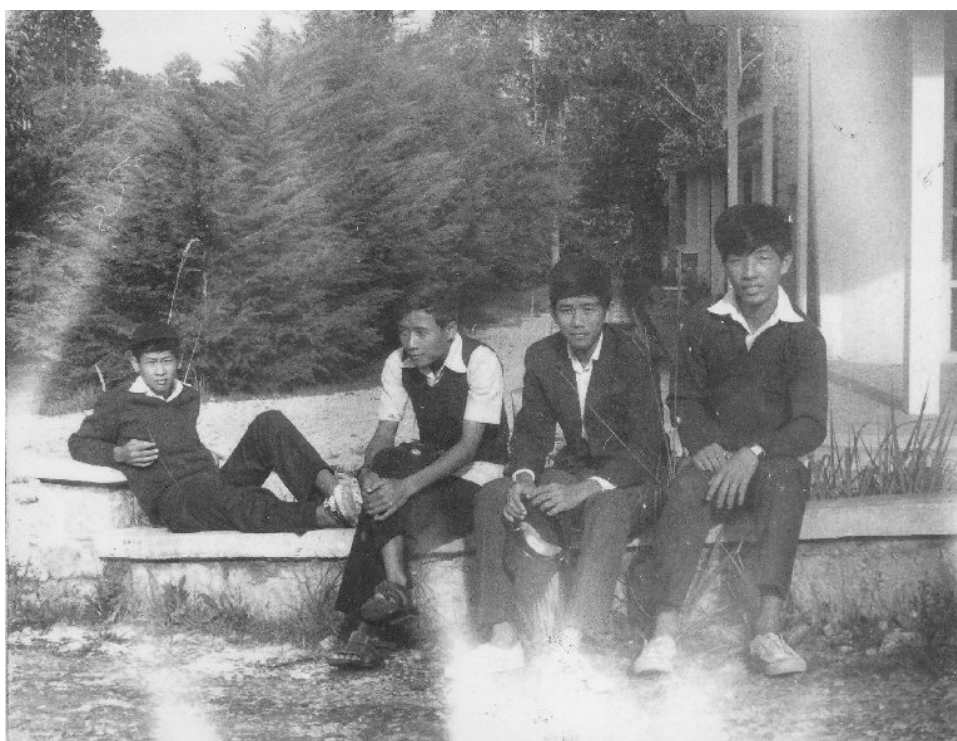
Thời gian trôi qua không bao giờ trở lại. Tuổi học trò hoa mộng đã rời xa chúng ta. May mắn thay, tuy gần nửa thế kỷ rời xa mái trường thân yêu, một số anh chị còn giữ lại nhiều kỷ niệm ngày xanh. Đó là những hình ảnh rất quý báu được chụp trong các lễ phát thưởng, các chương trình văn nghệ, các giải thể thao ... Báo xuân Trịnh Hoài Đức xuân Quý Mão xin mạn phép đăng lại một vài hình ảnh thân thương thuở nào để chúng ta cùng ôn lại vài kỷ niệm xưa để xem ai còn ai mất. Bạn có thể xem thêm những hình ảnh khác trên trang nhà CGS và HS Trịnh Hoài Đức theo địa chỉ: <http://trinhhoaiduc.netfirms.com>. Xin cảm ơn quý anh chị đã gửi hình ảnh cho trang nhà và mong nhận được nhiều hình ảnh khác. Do hình gửi cũng khá lâu nên một vài tấm không nhớ rõ người gửi là ai, xin vui lòng email cho Minh Tâm theo địa chỉ: [minhtam\\_08@yahoo.com](mailto:minhtam_08@yahoo.com) để bổ túc.



Một chuyến du khảo danh thắng tại địa phương Bình Dương  
(ảnh GS Nguyễn thị Tâm)



GS Từ văn Nhung, A. Phương, GS Phạm Hoàng  
(ảnh của GS Phạm Hoàng)



Du ngoạn Đà Lạt năm 1971 (ảnh Nông vĩnh Phú - khóa 11)



Đến trường (ảnh Xuân Nương - khóa 9)



GS Nguyễn Thiện Thuật, GS Phạm Đức Liên trong ngày cưới của thầy Liên (5/1968)  
(bốn phụ dâu là 4 dược sĩ, bốn phụ rể có 2 bác sĩ, 2 giáo sư)  
(ảnh GS Phạm Đức Liên)

# Thư tín đặc san Nhâm Dần

Hồ thị Kim Ngân:

Kim Ngân thích bài viết về thăm hỏi thầy cô như bài Lá Thư Học Trò. Hy vọng các bạn khác tham gia viết bài tương tự. Về tên tác giả, nên ghi rõ khóa mấy để tiện theo dõi. Muốn đi thăm cô Trần thị Hương và cô Ngọc Sương mà chưa có thông tin, nghe nói các cô đang ở nước ngoài, không biết khi nào các cô mới về Việt Nam.

Nguyễn thị Nga:

Có nhiều bạn không viết bài nhưng rất thích đọc báo và được sở hữu luôn.

Như bạn Tâm khóa 12, nhận báo cho hai bạn viết bài vì biết nhà chị, bạn ấy trân quý lắm, nói sẽ mượn các bạn đọc. Nhìn Tâm thật là giản dị, lam lũ, chị thương quá nên lấy báo của lớp chị, của bạn nào xa quá chị tặng cho Tâm, bạn ấy ôm báo vào lòng rồi rít cảm ơn. Tâm đến được hai năm, nhưng năm 2019 mất rồi, do đột quy, bạn bè lo tang lễ...

Còn nhiều trường hợp ngoài dự tính, nhưng chị vẫn thu xếp được. Như Huỳnh Thanh Hùng, anh của Nhung thường viết bài đó, nhận cho Nhung mà xin chị một cuốn, dùng chữ xin chị thấy ngại lắm, những bạn gây cho chị cảm xúc đều mất cả. Thầy Nhờ cũng quý báo trường mình lắm... Chị dài dòng tâm sự cùng Tâm, chỉ sơ sơ thôi, biết sâu hơn về các bạn mình sẽ khóc luôn đó...

Nguyễn văn Diệp:

Về đặc san Nhâm Dần 2022, tôi xin được góp một vài ý kiến thô thiển của mình như sau:

\* Về ưu điểm thì rất nhiều, chẳng hạn như ngày càng nhận được nhiều bài vở của quý thầy cô từ khắp nơi trên thế giới, nhiều nhất là ở Việt Nam. Điều đó chứng tỏ rằng chủ trương thuần túy ái hữu của Hội AH CGS & HS Trường Trịnh Hoài Đức, cũng như của BBT Đặc san Xuân THĐ, là hoàn toàn phù hợp với tâm tư, tình cảm và nguyện vọng của đại đa số thành viên của Hội.

Bên cạnh đó vẫn là hình thức cực kỳ trang nhã, nội dung vô cùng phong phú, chất chứa thật nhiều tình cảm thầy trò, tình học sinh và cả tình yêu quê hương, dân tộc. Một số bài vở có tính nghiên cứu hay sưu tầm vẫn là những tiết mục không bao giờ thiếu trong các đặc san Xuân THĐ hàng năm giúp nhau trao đổi thêm kiến thức tổng quát.

Và điều mà mọi người có cảm ứng ngay tức thì khi cầm quyển đặc san này trên tay, là cả một miền ký ức về mái trường mẹ thương yêu ngày xưa, bỗng hiện về với biết bao kỷ niệm thân thương của một thời áo trắng “ngây thơ vô số tội” ngày nào.

\* Một khuyết điểm nhỏ, theo thiển nghĩ của tôi, là đặc san kỳ này hơi thiếu vắng truyện cười, đặc biệt là những truyện cười học sinh, giúp thư giãn tinh thần đọc giả như những đặc san đã phát hành trước đây.

GS Nguyễn thị Tâm:

Bài: Nhớ người đi xa (GS Thái Thị Đo)

Hình chụp: người ngồi giữa tôi & anh Cung là anh Nguyễn Thuận Nhờ .

Bài: Vài câu chuyện về thầy (Minh Tâm):

Ông Kim Long là hiệu trưởng Trường Nam Châu Thành cũ, lúc đó là Trường Phú Cường 2 cấp 1 & 2 , không phải Phú Cường 1. Còn trường Phú Cường 1 thay đổi lung tung: Phú Cường 1, Phú Cường 4, Phú Cường 5 , Lý Thường Kiệt, rồi giải thể luôn ...

Còn bức thơ của anh Lộc, em thay mặt tôi trả lời giùm. Cám ơn em.

Có lẽ tôi sẽ viết một bài nói về Anh Phạm Ngọc Đảnh ...

Nguyễn Thị Hai:

Đặc san năm nay có nhiều mục hay...

GS Nguyễn thị Ánh Tuyết: (theo FB cô Nguyễn Thị Tâm)

Chị Tâm mấy hôm nay em ngồi nhà đọc chậm chậm báo Xuân Trịnh Hoài Đức thích quá!

Gợi nhớ lại những kỷ niệm ngày tháng em đã dạy nơi đó.

Nhờ có hình trong tập san, em nhớ được Nga là người có đi cùng với em đến nhà thầy Nhờ tặng quà Xuân năm 20.. .

Chị có gặp Nga cho em gửi lời cảm ơn và khi nhớ ra Nga, em rất vui và tiếc không gặp được ngày hôm đó.

Em dạy Toán viết văn rất dở nên em nhờ chị chuyển lời cảm ơn đến Minh Tâm và mọi người trong Hội.

GS Đinh Đức Vượng:

Minh Tâm thân,

Thầy rất vui mừng và ngạc nhiên khi nhận được đặc san Nhân Dân của các em. Ngạc nhiên vì đang lúc khó khăn này các em vẫn duy trì nhịp cầu thân hữu của đại gia đình Trịnh Hoài Đức. Thật đáng khâm phục!!!. Thầy rất hãnh diện đã là một thành viên của gia đình này. Nội dung đặc san rất phong phú, và hình thức của đặc san rất trang nhã.

Thầy đã từng làm đặc san của nhóm Đại Học Sư Phạm Ban Anh Văn (1961) nên thầy biết các em đã tốn nhiều công sức và tài chánh để thực hiện tác phẩm này.

Một lần nữa, thầy cảm ơn Tâm và các em rất nhiều, chúc toàn thể các em và gia đình một năm mới nhiều may mắn, an lành và sức khỏe tốt.

Lê thị Hoàng Mai:

Báo xuân năm nay đẹp. Đọc xong lại cảm thấy buồn ! Có lẽ vì những tin buồn của những người đã ra đi !

Lâm Thúy Vân:

Tâm mến,

Báo Xuân năm nay rất hay mà lại cũng rất buồn vì sự ra đi của nhiều thầy cô và bạn bè yêu quý. Rất khâm phục nhiệt huyết và công trình ban biên tập đã bỏ ra để hoàn thành món quà Xuân đầy tình thương này.

Thành thật cảm ơn Tâm và kính chúc thầy cô, thân chúc các anh chị, các bạn một năm mới đầy an vui, hạnh phúc.

Sean Nguyễn:

Bài "Học trường Nguyễn Trãi" của ông Lê Trường Xuân hay quá !. Nhiều tư liệu quý.

Luân Hữu Đức:

Gia đình anh đã nhận quà tặng tinh thần quý báu "Xuân Nhân Dân 2022" của CGS & HS Trịnh Hoài Đức - Bình Dương. Nhìn chung đặc san rất đẹp và bài viết rất phong phú, chứa nhiều nội dung đầy ý nghĩa, chuyện ngày xưa của một thời gian khó quên...

Hình bìa thấy có anh đứng kế vợ chồng em hôm đi du ngoạn San Francisco. Bài của anh Lê Trường Xuân nhắc nhớ chuyện học trường Nguyễn Trãi. Nhớ hồi xưa anh Xuân học cùng lớp với anh Võ Tấn Vinh, Nguyễn Thanh Cần... trên anh Từ văn Chánh của Tâm một lớp. Bên ngoài của anh Xuân ở xóm Giếng Máy gần nhà anh. Nhờ em nhắc Trịnh Hoài Đức mà nhớ thầy Phạm Ngọc Em, cô Kim Hưng, thầy Nguyễn Trí Thành, thầy Kiên, cô Long... Ngoài ra cũng nhớ dì dương "Cảnh An" quá!

Quê hương lưu luyến nhớ nhung

Giờ đây ký ức hình dung một thời"

Chúc gia đình em năm mới tuyệt đẹp, khỏe mạnh, vạn sự như ý, khi nào có dịp sẽ ghé Cali thăm anh Diệp và gia đình em... Cho anh gửi chút đóng góp tiền in đặc san...

GS Lê Tấn Lộc:

Rất cảm ơn Tâm.

THĐ vẫn là hoài niệm khó phai mờ với những ai đã đến và đã nhiệt tâm gắn bó với THĐ.

Huỳnh thị Thùy Vương:

Cảm ơn anh bạn trẻ rất nhiều, chiều qua tôi đã nhận được món quà đặc biệt, thân thương và quý giá... với bao kỷ niệm êm đềm gói trọn vào tâm tư mỗi bạn bè thân hữu chúng ta. Cảm ơn bao công sức anh bạn trẻ, các thầy cô và ban biên tập... mang Một mùa Xuân Mới tràn đầy yêu thương và năng lượng... Cảm ơn thật nhiều.



Nguyễn Văn Xây:

Anh rất thích những bài viết của Tâm.

GS Chu bá Cao:

Minh Tâm,

Cám ơn em và toàn ban biên tập Đặc San Xuân Nhâm Dần Trịnh Hoài Đức rất nhiều. Sẽ không thấy Xuân sắp về nếu không cảm Xuân Trịnh Hoài Đức trên tay em ạ. Cái ồn ào của thành phố với những hồi hả mà nhiều khi không cần thiết khiến con người không còn cảm nhận được mốc thời gian. Nhớ lại những ngày 'rong xe' từ Sài Gòn lên Búng chợt thấy những nụ mai đại chum nở là đã nôn nóng về Tết rồi. Khi mai vàng rộ hơn thì tiếng ồn ào trong lớp học cũng tăng theo. Thầy cũng không hiểu ai đã có cái ý trồng cái cây Trịnh Hoài Đức giữa cánh đồng mông quạnh để mỗi khi Xuân về thì lại thấy rõ hơn cái sinh khí của Mùa Xuân khi cổng trường rộng mở, và trả lại cái không khí cảm nín của đêm trừ tịch khi nó khép lại. Thảng nghĩ, nếu một mình một đêm ở đó hẳn ăng lạng đến rợn người. Tuy nhiên, nhờ vào cái hiện thực này mà với những ai đã một lần đến với nó thì thật khó quên.

Có lẽ thầy sẽ cố gắng trở về Búng trọn vẹn từng trang trước khi Nhâm Dần sang Tâm ạ.

Cám ơn em nhiều,

GS Nguyễn Vũ Hải:

Thân gửi anh Từ Minh Tâm,

Hôm qua - Thứ Bảy 22/1/2022 - một phong bì lớn do UPS chuyển đến .

Nhìn tên người gửi là Mr. TAM TU (đọc là Tâm Tư), thầy suy nghĩ mãi không hiểu là ai gửi, nên đành bóc thư ra xem, thì trong đó là cuốn Đặc San Xuân Nhâm Dần của CHS trường Trịnh-Hoài-Đức / Bình Dương. Đến lúc đó thầy biết ngay người gửi là anh, anh Từ Minh Tâm (chứ còn ai vào đây nữa !)

Cám ơn anh vẫn còn nhớ đến thầy dù rằng anh không học và cũng không biết thầy vì thầy chỉ dạy ở THĐ 3 niên khóa : 59-60, 60-61 và 61-62 .

Mỗi ngày tuổi một cao, ngại di chuyển nên đã nhiều năm thầy không đến vùng Orange County nên không có dịp gặp anh cùng anh Diệp là hai người đã mất công rất nhiều tổ chức cho thầy gặp lại được một số anh chị em CHS trường THĐ !!!

Ân Tình này thầy xin nhớ mãi.

Thầy và gia đình vẫn được mạnh khỏe, nhất là trong đại dịch covid Vũ Hán .

Thân chúc anh cùng gia đình gặp được mọi điều như ý nguyện trong năm mới Nhâm Dần 2022 này và mãi mãi về sau .

Và nhân đây cũng nhờ anh chuyển lời chúc này đến anh Nguyễn Văn Diệp

Thân mến,

GS Lê Hoàng Oanh:

Cám ơn Minh Tâm đã gửi Đặc San cho cô. Đặc San thật hoàn hảo .... trình bày đẹp, nội dung phong phú....

Thân chúc gia đình em và ban biên tập năm Nhâm Dần An Vui , Khỏe Mạnh.....

Nguyễn Diệp Vân:

Cám ơn anh! Hôm qua xuống nhà chị Triết chơi, thấy cuốn Đặc san THĐ năm 2022. Đọc sơ qua, hơi buồn, vì năm qua là một năm buồn, sao vui được. Mình đã già, thầy cô mình càng già hơn, tiễn biệt là điều không tránh khỏi. Chúc anh và gia đình năm mới bình an và khỏe mạnh. Khi nào về được Việt Nam, Bình Dương mong gặp lại anh chị.

Nguyễn Như Thạch:

Báo năm nay sao đọc chút xíu là hết. Hồng đã...

GS Đoàn Phê:

Em Tâm thân ,

Cám ơn em đã gửi đặc san THĐ 2022 . Đặc san là một nhịp cầu để mọi thành viên của gia đình TH / Trịnh Hoài Đức tìm về mái trường thân yêu với bao nhiêu kỷ niệm, từ đó tình cảm với trường xưa bạn cũ càng thêm mặn nồng, gắn bó.

Với tôi đặc san chắc chắn sẽ đem lại mình những ngày thật nồng ấm, xua đi cái giá lạnh của mùa Đông Canada.

Một lần nữa, cám ơn Ban Điều Hành, Ban Biên Tập và tất cả các anh chị em đã đóng góp công sức để hoàn thành đặc san THĐ 2022.

Thân chúc tất cả thành viên gia đình TH/THĐ một năm mới Nhâm Dần ( 2022 ) tràn đầy sức khỏe, niềm vui, hạnh phúc, tình yêu và vạn sự an lành.

Thân tình,

Võ Ngọc Lan Chi:

Lan Chi đã nhận được tờ báo Xuân của Anh Tâm gửi đến .

Tờ báo thật đẹp, nội dung thật hay .

Cám ơn Anh Tâm nhiều, nhiều lắm .

Kính chúc sức khỏe Anh Tâm và tất cả người thân của Anh luôn may mắn, vạn an

GS Võ Văn Minh:

Cám ơn em Tâm đã gửi đặc san xuân Nhâm Dần trung học Trịnh Hoài Đức, một món quà thật quý giá trong mùa đại dịch covid này. Nhân dịp tết đến, thầy cô thân ái chúc gia đình em Tâm cùng toàn thể đại gia đình Trịnh Hoài Đức được vạn sự an lành. Thầy cô muốn ủng hộ vào quỹ của Ban Biên Tập đặc san Trịnh Hoài Đức, em cho địa chỉ để thầy gửi check. Cám ơn em.

GS Nguyễn Tư Sán:

Anh Từ Minh Tâm thân,

Nhận được đặc san Nhâm Dần của Hội Ái Hữu CGS & HS Trịnh Hoài Đức tôi rất vui. Chân thành cảm tạ anh và bạn tổ chức. Chúc toàn thể CGS & HS năm mới nhiều sức khỏe, vạn sự như ý. Kèm theo đây là một chi phiếu \$100 để bạn tổ chức có thêm phương tiện hoạt động.

Huỳnh thị Nhung:

Chấm bài "Như một lời chia tay" của anh Tâm viết về anh Dương Tiểu Nam điểm 10 tròn quay vì đã viết thay tấm lòng của bạn bè.

Nhớ xưa, mỗi khi Tết về là anh Nam hay tặng nhóm ca hát chậu hoa tulip mini.

Chúng tôi quý anh Nam từ lòng chân thành và ý nhị từng câu nói với vợ.

Cũng nhớ khi anh Nam viết bài tặng vợ, bọn này không chú ý lắm, còn anh Tâm "còm" ngăn ngừa làm ông khoái: "Nam nịnh vợ!". Tâm hay thiệt.

Giờ nhớ gì kể lại cho vui. Ai biết lúc nào sẽ không còn biết nhớ !

GS Tô Mỹ Hạnh

Kim Nền thương

Em có khỏe không? Cô mới nhận được tập báo Xuân THĐ do Từ Tâm gửi tặng.

Cô không có email của Từ Tâm, vậy em cho cô xin gửi lời cám ơn Tâm nhiều.

đã nhớ đến cô, Tết năm nay cũng như những năm qua.

Cô cũng không quên cám ơn em đã dành cho cô nguyên một trang thơ, trong khi thơ của các thành viên khác hay hơn bội phần.

Cô có đọc những bài thơ hoài niệm các thầy cô đã ra đi, trong số đó có Thầy Nguyễn Thiện Thuật (không biết có phải là GS Sử Địa không em?).. Cô biết thầy dạy chung trường nam với cô thời gian đó. Dù biết hay không, cô cũng xin thắp một nén hương lòng cho các người bạn đồng nghiệp vừa nằm xuống và cầu chúc hương hồn họ sớm siêu thoát nơi cõi Vô Ưu.

Tết năm nay cô bệnh cảm nặng, hôm nay đã bớt nhưng chưa hết. Cô mới gửi tặng em bài thơ Hoa Đồng Tiền như một lời chúc mừng năm mới Nhâm Dần bình an, khỏe mạnh hạnh phúc và Mọi sự Như ý sẽ đến với em cùng gia đình.

Cho Cô gửi lời chúc Tết tốt đẹp nhất cho tất cả GS và học sinh THĐ. Cám ơn em

Cô Hạnh Hoa HMT

Nông thị Ngọc Tuyết:

Cảm ơn Minh Tâm rất nhiều, cứ mỗi lần đọc được biết thêm tin tức thầy cô và các anh chị em học sinh thời mình đi học, tự nhiên chị có cảm tưởng chị vẫn còn là học sinh ở THĐ vậy (già mà ham), vui lắm Tâm ạ.

Mong gia đình THĐ luôn luôn được sống dai, sống khoẻ để được vui hoài.

Riêng chúc em và gia đình một năm mới tràn đầy tiếng cười.

Huỳnh thị Xuân Diệu :

Tâm mến,

Chị Xuân Diệu đã nhận được Đặc San THĐ Xuân Nhâm Dần do Tâm gửi mấy hôm nay. Vô cùng cảm động vì công khó của Tâm bỏ ra để hoàn tất Đặc San cho trường mỗi năm. Đặc San năm nay cũng như những năm trước, rất đẹp từ trang bìa tới trang cuối, với sự đóng góp của các cựu giáo sư và cựu học sinh THĐ. Hình ảnh, minh họa đều mỹ thuật và công phu. Thành thật cám ơn Tâm. Chị XD rất vui mừng nhận được Đặc San này.

Năm mới mến chúc Tâm và gia đình an khang, hạnh phúc, đầy sức khỏe và may mắn! Chị Xuân Diệu

Mai văn Minh:

Cám ơn Tâm đã gửi đặc san THĐ xuân Nhâm Dần. Các bài của các bạn làm tôi nhớ lại trường nhiều. Hy vọng sẽ gặp lại khi không còn Covid nữa...

GS Lê Tấn Lộc:

Kim Oanh và Minh Tâm thân mến,  
Tôi nhận được Đặc san Xuân Nhâm Dần Trịnh Hoài Đức sau lần gửi trước không tới được vì thiếu App. Tôi rất cảm ơn Oanh và Tâm.

Quả thật Đặc san THĐ càng lúc càng khởi sắc và được nhiều cây viết đóng góp bài vở đa dạng, phong phú:

Một điểm son cho Minh Tâm, Kim Nên, Ban Biên Tập và Ban Chấp Hành...

- Cho tôi bổ túc phần ra hải ngoại, được gặp lại các chs:

Huỳnh Kim Phụng (hiện đã rời Canada sang Thụy Sĩ), Nguyễn Thị Tâm (Saint-Jean-sur-Richelieu, Québec): hai em thường xuyên đến thăm tôi như người thân thuộc trong gia đình.

- Tôi vẫn chưa được cô Nguyễn Thị Tâm liên lạc.

- Lâu rồi cũng không còn liên lạc được với Hạt Cát (Thơ Hán và diễn nôm trừ danh)...

- Thích thú đọc Ngô Kim Khôi (thường xuyên liên lạc với tôi cùng với các em Hồng Kỳ, Minh Tú và Việt): Nhắc lại, mẹ của chị em Khôi, bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm (vừa mãn phần) là Phó Hội Trưởng Hội Phụ Huynh Học Sinh THĐ, trước 1975.

- Bất ngờ được đọc Trở Về 4 của Huỳnh Thị Thùy Vương, bỗng nhiên "lặn" mất sau TV1, TV2... dù tôi có nhờ một chs tìm cách tái liên lạc, nhưng vô vọng. Chẳng biết có việc gì làm phật lòng Thùy Vương chẳng...

- Thăm Thụy Đình và Thanh Diệu.

- Tưởng niệm Ô Thị Kim Mai.

Ba em Tâm-Nên-Oanh có giúp gì được cho tôi... chẳng?

Quý mến,

Cao Mỹ Châu:

Cám ơn Minh Tâm đã gửi đặc san xuân Nhâm Dần. Nghe .Tôi thích bài viết của anh Trần Đông Thành về "Dạy Lái Xe Chui ở Mỹ". Chợt nhớ thời mình mới qua..

GS Nguyễn Trí Thành:

Anh Minh Tâm thân mến,

Cũng như mọi năm, đầu Xuân là mọi thành viên THĐ mong ngóng, chờ đợi Đặc san của trường mình.

Và khi nhận được Đặc San THĐ Năm Nhâm Dần, qua hết bài viết này đến bài thơ khác, đưa người đọc được trầm mình vào những kỷ niệm đầu yêu xưa. Cả thầy lẫn trò, đều cảm được một cái gì đó rất nhẹ nhàng, nó len lén tan chảy trong cơ thể mình một cách dịu dàng, ấm áp.

Qua trí nhớ về những chuyện xưa, được nhắc lại với góc nhìn của kiến thức và văn phong hiện tại của người viết, lời cuốn người đọc say mê qua từng câu thơ, qua từng cốt chuyện.

Chúng tôi xin cảm ơn mọi thành viên THĐ, đã đóng góp cho Đặc San THĐ chúng ta ngày một thêm phong phú. Đây chính là kho tàng kỷ niệm, là những dòng suối ngọt ngào chảy lượn, khi thì róc rách vui tươi, khi thì mãnh liệt uốn mình theo từng khúc quanh trắc trở của núi đá chập chùng, Nhưng tựu chung tất cả đều tuôn chảy về nguồn, nguồn của kỷ niệm, của yêu thương tình thầy tình bạn, là điều mà trong chúng ta, ai cũng trân quý nó.

Rất cảm ơn Anh Minh Tâm đã bỏ rất nhiều công sức cho Đặc San, không phải vài ngày mà là ngày này qua ngày khác. Chúng tôi cũng biết đó là sự say mê của một văn sĩ, và vì chúng tôi là một trong những thành viên THĐ, rất ngưỡng mộ việc làm của Anh Minh Tâm, xin cảm ơn những thời giờ quý báu Anh dành cho sinh hoạt trường mình.

Tóm lại, chúng tôi rất hãnh diện về **Đặc San Trường THĐ** của chúng ta.

Xin mến chúc Anh Minh Tâm và mọi thành viên THĐ được nhiều sức khỏe, bình an. Đó là điều giúp chúng ta có cơ hội gặp gỡ nhau thường xuyên hơn trong tương lai.

Trân trọng,

CGS Nguyễn Trí Thành

GS Thái thị Đo:

Anh Minh Tâm thân mến,

Trước hết tôi xin cảm ơn Anh Tâm cùng Ban Biên tập đã gửi tặng 2 quyển Đặc san Xuân Nhâm Dần. Tôi cũng rất cảm ơn anh đã đăng thêm hình

của Thầy Đào và tôi vào bài viết của Nguyễn Thị Ngọc.

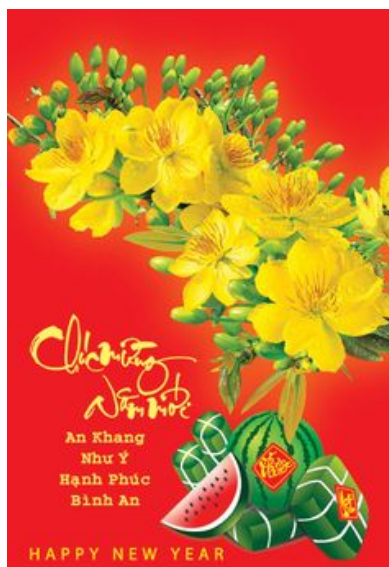
Đọc báo Xuân năm nay man mác buồn vì Trịnh Hoài Đức chúng ta năm 2021 đã mất đi một Cô, hai Thầy và hai cựu học sinh Chị Nguyễn Thị Cửu, Anh Dương Tiểu Nam. Nhìn hình Trường Trịnh Hoài Đức ở bìa trước, nhớ ngày xưa quá .... Báo Xuân năm nay, bài vở rất phong phú, đa dạng. Bức ảnh nghệ thuật “Hoàng hôn trên sông Bình Dương” của Giáo sư Nguyễn Thị Tâm (trong bài viết của Anh Nguyễn Ngọc Quang), rất đẹp, gợi nhiều cảm xúc. Bài “Nói một nhịp cầu” của Anh Tâm rất vui, nhờ đó mà nhiều người có dịp tìm gặp lại nhau. Bài “Những mảnh ghép cuộc đời” của Giáo sư Phương Nguyễn rất thâm thúy. Ngoài ra còn nhiều bài thơ hay và nhiều bài viết bổ ích như của Người Giáo Già Toronto, Giáo sư Trần Anh, Anh Nguyễn Văn Lành, Anh Lưu Thanh Bình, Ngô Kim Khôi...

Năm nay tôi xin góp vui văn nghệ với 1 bài thơ về “Ngày họp mặt 1/5” ở Trường Trịnh Hoài Đức và hai bài thơ nhớ về Tuổi học trò với bút danh Đoàn Phương.

Cuối thư, thân chúc gia đình Anh Chị cùng Ban Biên Tập luôn mạnh khỏe, bình an và nhiều niềm vui.

(kèm email là ba bài thơ dưới bút hiệu Đoàn Phương - đăng rải rác trong đặc san này)

\*\*\*\*\*



**Hội Ái Hữu**  
**Cựu Giáo Sư & Học Sinh Trịnh Hoài Đức**  
**Tổng kết thu chi 2022-2023**

Tồn quỹ 1/1/2022	\$ 2,777.07
<b>Thu</b>	
GS Võ văn Minh	\$ 100.00
GS Nguyễn Tư Sán	\$ 100.00
Nguyễn Hữu Thành	\$ 100.00
Luân Hữu Đức	\$ 50.00
Ấn danh*	\$ 500.00
Tammi Lâm	\$ 100.00
Linda Vương	\$ 50.00
Vương Kiệt	\$ 20.00
Phạm Ngọc Dung	\$ 100.00
Mai văn Minh	\$ 10.00
Nguyễn văn Cang	\$ 30.00
Nguyễn thị Đỗi	\$ 100.00
Cao Mỹ Châu	\$ 50.00
Dư sau họp mặt hè**	\$ 465.00
Nguyễn thị Kim Thủy	\$ 100.00
Trần Đông Thành	\$ 50.00
GS Phạm đức Liên	\$ 200.00
Nguyễn thị Đính	\$ 40.00
Nguyễn thu Hà	\$ 20.00
<b>Cộng thu</b>	<b>\$ 2,185.00</b>

**Chi:**

Đăng báo phân ưu (GS Nguyễn Trí Minh)	\$ 70.00
Quản lý Website	
Trịnh Hoài Đức (3 năm)	\$ 250.22
Hoa phúng điếu (phu nhân thầy Trần Quang Tuấn)	\$ 175.00
Tạm ứng cho hoạt động hội trước Tết	\$ 1500.00
<b>Cộng chi:</b>	<b>\$ 1995.22</b>

Tồn quỹ tính đến 1/1/2023 \$ 2,966.85

**Ghi chú:**

\* Vị ấn danh tặng quà xổ số, quý vị trúng thưởng đều tặng lại hết cho quỹ hội

\*\* Số dư sau họp mặt hè là do nhiều CGS & CHS đã đóng góp nhiều hơn chi phí tối thiểu.

Thủ quỹ: Nguyễn Thúy Hồng

## Nhóm thực hiện

### Đặc San Xuân Quý Mẹo – 2023 - Trung Học Trịnh Hoài Đức Bình Dương

Phụ trách tổng quát: Từ Minh Tâm

Với sự cộng tác của:

GS Phạm Đức Liên, GS Nguyễn Thị Ngọc Sương, GS Võ Kỳ Điền, GS Nguyễn Thị Tâm,  
GS Thái Thị Đo, GS Đinh Đức Vương, GS Trần Ngọc Bích

Cố GS Phan Thanh Đào,

và các CHS: Nguyễn Kim Nền, Từ Thị Cảnh, Nguyễn Thị Cẩm, Nguyễn Thúy,  
Nguyễn Minh Chánh, Nhật Lệ Nguyễn Thy, Kim Chi, Lưu Thanh Bình, Nguyễn Thị Ngọc,  
Lê Minh Chánh, Hoàng Thị Lăng Mây, Trần Thị Thanh Diệu, Phạm Thọ, Mai Diệp  
Hò Thị Kim Ngân, Minh Toàn, Nguyễn Thị Thanh, Trần Bảo Thúy, Trần Đông Thành,  
Nguyễn Thị Nga, Hồ Phương Dung, Lương thị Lễ Minh, Sean Nguyễn, Nguyễn ngọc Nhơn,  
Phan Thành Danh, Đỗ Hồng Hiệp, Lê Thị Song Hoàng, Nguyễn Thị Hai,  
Lê thị Ngọc Thảo, Nguyễn Hồng Loan, Lê Đức Cường, Huỳnh thị Nhung,...

và nhiều bạn khác...

Trình bày: Minh Tâm

Liên lạc đặc san: Email: minhtam\_08@yahoo.com,  
Điện thoại: (310)484-4882

Tài chánh xin liên lạc thủ quỹ: Nguyễn Thúy Hồng  
email: Email: cthny81@yahoo.com  
Chi phiếu xin đề: Louise Nguyen  
6182 Fernwood Dr  
Huntington Beach, CA92648

Có thể đọc Đặc san Trịnh Hoài Đức - Xuân Quý Mẹo - 2023  
trên trang nhà CGS & HS Trịnh Hoài Đức – Bình Dương  
<http://trinhhoaiduc.netfirms.com>  
(không có www.)

Hoàn tất: 1/1/2023

Hình bìa trước:

Hộp mặt CGS & HS Trịnh Hoài Đức Nam California (7/2022)

Hình bìa sau:

Quý vị giáo sư và học sinh Trịnh Hoài Đức

## Mục Lục

Chúc Tết thầy cô	2	Đôi nét về những ngôi nhà họ Trần ở Phú Cường	61
Lời ngỏ	3	Chút kỷ niệm về tình bạn	63
Tâm Thư Hội Trường	4	Thanh Xuân Dịu Dàng	64
Một thời áo trắng	6	Chờ Xuân	65
Qua Phố Mùa Xuân	8	Cuộc phiêu lưu của Dế Mèn xứ Thủ	66
Thăm thầy Nguyễn Trí Lục	9	Tâm sự của một người viết sách	71
Những cây đại thụ trong nền giáo dục ở Bình Dương	12	Thăm thầy Trần văn Hải	73
Vài câu chuyện cũ	14	Định Nghĩa Yêu	73
Cội nguồn hạnh phúc	17	Thú vui của má	74
Cảm niệm thầy tôi	18	Xuân nhớ em	75
Hương xuân	18	Bạn và tôi	76
Ngày xưa con nít	19	Anh Hai tôi	78
Tết đôi	21	Dòng sông tuổi thơ	79
Lý Triều hậu duệ	24	Đi tìm bạn	80
Hành trình đi tìm cô Trần Thị Tính	27	Thơ GS Trần Ngọc Bích	83
Một ngày viên mãn	28	Học giỏi do đâu?	84
Một thời dẫu yêu	29	Xem World Cup 2022	
Nhớ	30	nhớ đá banh xưa	85
Thơ Trần Đông Thành	31	Ngày xưa bút cũ ... bây giờ cỏ thơm	88
Một ngày vui	32	Cho con tất cả	88
Du thuyền trên sông Danube	35	Võ Ông Cả Đại - An Sơn	89
Thư gửi cho bạn đọc Ca Dao	40	Ra khỏi một cơn mơ	92
Câu xe lửa Lái Thiêu và tuổi thơ tôi	42	Có còn chi	92
Học trò khóa 4 THPT làm bích báo	45	Thăm Thầy Lê Bích	93
Hè già biệt	46	Nhớ mãi ơn thầy	93
Nàng Quan Họ Đẹp Xinh	47	CHS khóa 16 thăm viếng thầy cô	94
Chuyện học hành cùng ký ức tuổi thơ	48	Tết Nhà	95
Kỷ niệm không quên	50	Xuân ước mơ	95
Cô giáo ngày đã xa	51	Thơ Tri Âm	96
Thơ Đoàn Phương	52	Trịnh Hoài Đức	
Chuyện vừa cười vừa khóc	53	Dấu Ấn - Tình Yêu - Nỗi Nhớ	97
Chuyện cà phê	54	Xuân Về	99
Nhớ trường Trịnh Hoài Đức thân yêu	55	Những kỷ niệm xưa	100
Niệm khúc tình yêu	56	Thư tín	103
Thu xưa	58	Tổng kết thu chi	108
Dòng thời gian	59		